

CHUYỆN GIA ĐÌNH MARCH

LOUISA MAY ALCOTT



Những Người Vợ Tốt

Nguyễn Ngọc Sương dịch



Nhà xuất bản
KIM ĐỒNG



LOUISA MAY ALCOTT

CHUYỆN GIA ĐÌNH MARCH

* PHẦN II *

Những Người Vợ Tốt

Theo nguyên tác *Good Wives* của Louisa May Alcott

Người dịch: NGUYỄN NGỌC SƯƠNG

Hiệu đính: NGUYỄN XUÂN HỒNG

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

ebook©vctvegroup
13-08-2018

Chương 1



Chuyện tầm phào

Để khai mào câu chuyện mới và để chúng ta có thể đến dự đám cưới của Meg với đầu óc thanh thản, chúng ta nên bắt đầu bằng một vài thông tin nho nhỏ về gia đình March. Và xin được phép giả sử những nữ độc giả lớn tuổi nhất cho là trong câu chuyện này có quá nhiều chuyện yêu đương thì những độc giả trẻ tuổi nhất sẽ nói với bà March: “Chúng ta có thể trông đợi điều gì khác được khi ta có bốn cô con gái trong nhà, lại thêm một anh hàng xóm bảnh bao?”

Ba năm vừa trôi qua chỉ đem lại vài thay đổi nhỏ trong gia đình êm ấm này. Chiến tranh đã kết thúc. Ông March bình yên trở về nhà, bận rộn với mấy quyển sách và xứ đạo nhỏ của ông. Ở đây người ta tìm thấy nơi ông một mục sư thích hợp – một con người trầm tĩnh, ham hiểu biết, giàu tri thức, một tấm lòng nhân hậu luôn coi tất cả mọi người đều là anh em, một tấm lòng mộ đạo đã trở thành cá tính, rất đáng kính trọng và đáng mến.

Những phẩm chất ấy, bất kể sự nghèo khó và tính liêm khiết

khiến ông không có được thành công lớn hơn trong đời sống, đã mang tới cho ông rất nhiều người đáng kính một cách tự nhiên chẳng khác gì các loài thảo mộc ngát hương hấp dẫn lũ ong vạ. Và cũng rất tự nhiên, ông phân phát cho họ thứ mật ngọt mà năm mươi năm trải nghiệm gian khó không hề tích lại thành một giọt đắng cay nào. Giới trẻ thấy người đàn ông tóc hoa râm này có tâm hồn trẻ trung không thua gì họ. Những phụ nữ chín chắn hoặc có chuyện lo lắng thì tìm thấy sự thông cảm chân thành và những lời khuyên khôn ngoan nhất khi thổ lộ với ông. Những kẻ tội lỗi xưng tội với ông già có trái tim trong sáng này, để nghe trách cứ và được cứu rỗi. Những người có tài tìm thấy ở ông một tri kỉ. Những người có tham vọng trông thấy những ước muốn cao đẹp hơn. Và ngay cả những người không theo tôn giáo cũng phải thừa nhận rằng, đức tin của ông thật đẹp và chân thật, mặc dù “không đem lại cho ta lợi ích gì”.

Đối với người ngoài, dường như năm người phụ nữ có tính cách mạnh mẽ đang điều khiển mọi việc trong nhà. Đúng là họ cai quản nhiều việc thật. Tuy nhiên nhà thông thái trầm tĩnh luôn ngồi giữa chồng sách vở kia mới chính là người chủ gia đình thực sự. Ông là linh hồn của gia đình, là chỗ dựa vững chắc, nguồn an ủi động viên của những người phụ nữ bận rộn. Vì trong những lúc khó khăn, họ đều hướng về ông và luôn tìm thấy ở ông một người chồng và người cha với đúng nghĩa của những từ thiêng liêng này.

Các cô con gái có trái tim được bà mẹ rèn cặp, còn tâm hồn do ông bố vun đắp. Các cô dành cho bố mẹ, những người sống và làm việc hết lòng vì các con, một tình thương yêu lớn dần lên cùng sự trưởng thành của chính mình. Tình thương yêu này nổi

kết họ chặt chẽ với nhau bởi mối liên hệ ngọt ngào nhất làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn và vượt qua cả cái chết.

Bà March vẫn còn nhanh nhẹn và kiêu diễm như thuở nào mặc dù tóc bà đã hoa râm. Nhưng hiện giờ bà bận rộn với chuyện của Meg đến nỗi ít có thời gian tới các bệnh viện. Mặc dù ở đó vẫn còn rất nhiều thương binh và những người vợ lính góa bụa cảm thấy thiếu vắng những chuyến viếng thăm đầy tình mẫu tử của bà.

John Brooke đã thực hiện nghĩa vụ của người lính một cách xuất sắc được một năm. Bị thương, anh đành phải trở về nhà, không thể quay lại chiến trường. Anh không nhận được tấm huy chương nào, nhưng anh xứng đáng được nhận. Vì anh đã sẵn sàng hi sinh tất cả những gì mình có. Trong đó tính mạng và tình yêu là những thứ vô cùng quý giá. Chấp nhận số phận, anh cố điều trị và chuẩn bị làm việc để kiếm đủ tiền nuôi Meg. Là người có khí khái và thích tự lập, anh đã từ chối sự giúp đỡ hào phóng của ông Laurence. Anh nhận làm kế toán viên, chọn sự khởi đầu với khoản tiền lương khiêm tốn và chính đáng hơn là mạo hiểm với số tiền vay mượn.

Trong thời gian đó Meg đã làm việc và chờ đợi. Cô trở nên chín chắn hơn, nội trợ đảm đang hơn và càng xinh đẹp hơn. Bởi lẽ tình yêu, như ta biết, làm cho người ta đẹp lên. Cô vẫn còn những ước mơ thời con gái. Nên cô hơi thất vọng khi phải bắt đầu cuộc sống mới một cách khiêm tốn. Ned Moffat vừa cưới Sallie Gardiner. Và Meg không khỏi so sánh ngôi nhà đẹp, cỗ xe ngựa, các món quà cưới và mức sống của bạn với những gì đang chờ đợi cô. Trong thâm tâm cô hơi ghen tị với bạn. Nhưng những bất mãn này qua nhanh khi cô nghĩ đến tình yêu và sự

làm lụng nhần nại của John cho ngôi nhà tương lai của họ. Và khi cả hai ngồi bên nhau những lúc chiều tà và bàn chuyện tương lai thì mọi thứ đều tuyệt vời đến nỗi cô quên hết những hào nhoáng của Sallie và tự cảm thấy mình là cô gái giàu có nhất, hạnh phúc nhất trên đời.

Jo không trở lại nhà bà cô March nữa. Vì bà cụ đã mê Amy đến nỗi cụ “dụ” cô bé ở lại bằng “cái mồi” là cho cô học vẽ với thầy giáo giỏi nhất của thành phố. Để đáp lại, Amy phải phục vụ một bà chủ đòi hỏi nhiều chưa từng thấy. Vậy là em dành buổi sáng để làm việc còn buổi chiều thì vui chơi. Em rất hài lòng với sắp xếp đó. Phần Jo thì dành hết thời gian cho việc viết lách và chăm sóc Beth vì cô bé vẫn còn khá yếu mặc dù khỏi bệnh đã lâu. Không hẳn là một phế nhân, nhưng cô bé không còn vẻ hồng hào đầy sức sống thuở trước. Tuy nhiên, cô vẫn vô cùng lạc quan, hạnh phúc và bình thản. Cô lặng lẽ chăm lo những công việc mình yêu thích, làm bạn với tất cả mọi người, là thiên thần của gia đình, rất lâu trước khi những người thương yêu cô nhất nhận thức được điều đó.

Chừng nào báo *Spread Eagle* còn trả một đô-la cho mỗi bài viết “mấy thứ vô nghĩa” như cô thường nói, thì Jo còn cảm thấy mình là một người phụ nữ quan trọng. Và cô miệt mài viết những câu chuyện nho nhỏ lãng mạn của mình. Nhưng nhiều dự tính lớn đang nung nấu trong cái đầu bận rộn, tâm trí đầy hoài bão của cô. Và cái bếp sắt cũ trên gác xép phải chứa chồng bản thảo chữa đi chữa lại be bét đang từ từ cao dần lên, những thứ một ngày kia sẽ làm rạng danh tên March.

Laurie ngoan ngoãn đi học đại học để làm vui lòng ông nội cậu. Giờ cậu đang cố gắng vượt qua chuyện này bằng phương

thức làm hài lòng chính bản thân mình. Là người được nhiều người yêu mến, có tiền bạc, phong cách, tài nghệ và trái tim dễ rung động, cậu có nguy cơ sa ngã. Và có lẽ đã thành kẻ như vậy, giống như bao nhiêu chàng trai đầy triển vọng khác, nếu như cậu không có lá bùa hộ mệnh chống lại những điều xấu xa: Trong kí ức cậu luôn giữ hình ảnh một cụ già có vai trò lớn trong sự thành đạt của cậu, hình ảnh người bạn như mẹ hiền luôn quan tâm tới cậu, và cuối cùng là bốn cô gái trong trắng hết lòng thương mến, ngưỡng mộ và tin tưởng cậu.

Nhưng, như mọi thanh niên hào hoa khác, dĩ nhiên là cậu cũng đong đưa, tán tỉnh và chững diện, lãng mạn hoặc tỏ ra thích thể thao, tùy theo trào lưu ở trường. Cậu chọc ghẹo, nói tiếng lóng, và không ít lần suýt bị đuổi học. Nhưng vì những trò nghịch ngợm này thường xuất phát từ tâm trạng hưng phấn thái quá và tính tếu táo nên cậu luôn thoát tội nhờ thái độ thú tội thành khẩn, sự hối hận chân thành hoặc khả năng thuyết phục khiến người khác phải mềm lòng. Thật ra thì cậu khá tự hào về các cú thoát hiểm trong gang tấc của mình. Cậu thích làm cho các cô gái thót tim với câu chuyện về những chiến thắng của cậu trước các thầy giám thị nghiêm khắc, các giáo sư đáng kính và bao nhiêu là tình địch đã bị cậu đánh bại. “Các trang nam nhi lớp tớ” đều là những anh hùng trong mắt các cô gái. Các cô nghe kể về thành tích của “các chàng” không biết chán. Đôi khi họ cũng có dịp cảm thấy ấm lòng trước nụ cười của những nhân vật hảo hán ấy khi Laurie mời họ đến nhà cậu.

Amy đặc biệt được hưởng niềm vinh dự này và trở thành một người đẹp trong số họ. Từ lâu cô đã cảm nhận được và biết sử dụng năng khiếu làm mê hồn người của mình. Meg thì quá bận

rộn với John của cô nên chẳng còn lòng dạ để ý đến bất kì chàng trai nào khác. Còn Beth thì quá nhút nhát nên chẳng thể làm gì khác hơn việc thỉnh thoảng lén nhìn họ, và thắc mắc, làm sao Amy lại dám ra lệnh cho họ như vậy. Phần Jo thì như cá gặp nước và thấy thật khó kìm mình trước việc bắt chước cách đi đứng, nói năng và những việc làm của các chàng trai. Những điều dường như tự nhiên với cô hơn là những quy chuẩn “tam tông tứ đức”. Tất cả đều rất quý Jo, nhưng chẳng chàng trai nào phải lòng cô, trong khi họ khó có thể thoát khỏi sự quyến rũ của Amy. Và nói về chuyện tình cảm nên đương nhiên chúng ta sẽ đến “Chuồng chim câu”.

Đó là tên gọi ngôi nhà nhỏ màu nâu mà anh Brooke đã chuẩn bị cho Meg. Laurie đã đặt tên ngôi nhà như thế vì cậu nghĩ ngôi nhà thật thích hợp với hai người đang yêu luôn “ríu rít như đôi chim câu”. Đó là ngôi nhà nhỏ có mảnh vườn tí xíu phía sau và một bãi cỏ to bằng chiếc khăn tay phía trước. Meg định đặt ở đấy một đài phun nước, trồng một vài khóm cây và thật nhiều hoa. Nhưng hiện giờ chỗ đài phun nước chỉ là một cái bồn cũ mèm, trông chẳng khác gì một cái chén đựng bã chè. Chỗ những khóm cây là mấy cây thông rụng lá èo uột đang sống dở chết dở. Còn nơi thật nhiều hoa chỉ là một đồng que đánh dấu những chỗ đã gieo hạt. Tuy nhiên, nội thất ngôi nhà được bày biện thật tuyệt. Từ hòm nhà cho đến gác xép, cô dâu tương lai không thể chê vào đâu được. Rất may là họ không có đàn dương cầm vì chắc chắn là phòng khách quá nhỏ để có thể đặt nó. Phòng ăn chỉ đủ cho sáu thực khách. Còn cầu thang trong nhà bếp hình như được xây với mục đích nhanh chóng đưa cả người giúp việc lẫn đồng bát đĩa ngổn ngang vào bồn chứa than. Một

khi ta đã quen với tất cả những sự bất tiện không đáng kể ấy, vì rằng chẳng có gì là hoàn hảo cả, thì mọi sự bài trí quả là rất có gu và quá ư mỹ mãn. Không có những chiếc bàn mặt đá cẩm thạch, không có những tấm gương lớn, không có rèm đăng ten trong phòng khách nhỏ, mà chỉ có bàn ghế thật đơn giản, rất nhiều sách vở, một vài bức tranh đẹp, một bó hoa ở cửa sổ, và rải rác khắp nơi là những món quà xinh xắn của bạn bè kèm theo những thông điệp triu mến.

Tôi không nghĩ là bức tượng Psyche bằng gốm Paria, quà tặng của Laurie, mất đi tí nào vẻ đẹp vì chính John đã lắp giá đỡ cho nó. Không một bàn tay của người trang trí màn trướng nào lại có thể treo được các màn cửa bằng vải mút-sơ-lin một cách duyên dáng hơn bàn tay đầy nghệ thuật của Amy. Hoặc không một phòng chứa đồ đạc nào đầy ắp những lời chúc tốt đẹp, những lời lẽ vui vẻ, và những ước mong hạnh phúc hơn là căn phòng nơi Jo và mẹ cô xếp mấy cái hộp, mấy cái thùng và các bọc gói của Meg. Và tôi chắc chắn rằng căn bếp vừa được chỉnh trang lại chưa bao giờ trông ấm cúng và gọn gàng như thế nếu như Hannah không hơn một chục lần sắp xếp các bình vò và xoong chảo, để cho bếp lửa sẵn sàng được đốt lên ngay lúc “Bà Brooke về nhà”. Tôi cũng có chút băn khoăn không rõ có bà chủ trẻ nào lại bắt đầu cuộc sống mới với nhiều giẻ lau, chân đế và túi đựng như vậy không. Vì Beth đã chuẩn bị đủ để có thể dùng cho đến tận lễ cưới bạc, và đã nghĩ ra ba loại khăn trải bàn hợp với bộ bát đĩa dùng trong tiệc cưới.

Những ai thuê người khác làm tất cả công việc này không bao giờ biết được họ đã mất gì. Vì công việc sắp xếp nhà cửa trở nên đẹp hơn nếu do những bàn tay đầy tình thương thực hiện. Meg

đã tìm thấy rất nhiều bằng chứng về việc này. Mọi thứ trong cái tổ nhỏ của cô, từ cửa sổ cuốn của căn bếp đến lọ hoa bằng bạc trên chiếc bàn trong phòng khách, đều toát lên tình thương của gia đình và những ý định êm ái cho tương lai.

Biết bao nhiêu thời gian hạnh phúc họ đã cùng dự tính với nhau. Biết bao nhiêu chuyến đi sắm sửa long trọng, bao nhiêu sai lầm buồn cười họ đã mắc phải. Và bao nhiêu là chuỗi cười trỗi lên vì các món đồ thật quý mà Laurie đã mua. Với tính thích đùa, chàng trai trẻ này, mặc dù sắp tốt nghiệp đại học, vẫn là một cậu nhóc như thuở nào. Sáng kiến mới nhất của cậu là, nhân mỗi chuyến thăm nhà cuối tuần, cậu lại mang về một vài món đồ mới, có ích và tinh tế gì đó cho hai vị chủ nhà son trẻ. Lần này là một túi đầy những kẹp phơi quần áo thật đẹp. Lần sau là một bàn mài hạt nhục đậu khấu đã vỡ ra từng mảnh ngay lần sử dụng đầu tiên. Rồi dụng cụ lau chùi dao làm hỏng hết mấy con dao. Hoặc cái máy quét “ngón” ngon ơ lớp tuyết của thảm và để lại toàn bụi bặm. Rồi loại xà phòng tiết kiệm sức lao động làm da tay bong tróc. Loại xi măng không hề bám vào thứ gì ngoại trừ các ngón tay của người mua bị lừa. Đủ thứ đồ dùng bằng thiếc, từ cái ống đựng tiền đồ chơi để cất mấy đồng xu lẻ, cho đến cái nồi đun có thể rửa các vật dụng bằng chính hơi nước của nó, và rất có khả năng nổ tung trong quá trình sử dụng.

Meg đã van nài cậu thôi đừng mang những thứ đồ ấy về nữa nhưng không ăn thua. John thì chế nhạo cậu còn Jo gọi cậu là “Ông Hữu Sự”. Tính chu đáo của cậu đã thành cố tật và cậu rất khoái được thấy bạn bè của mình luôn được trang bị đầy đủ. Vì vậy mà tuần nào cũng có thêm một trò vớ vẩn mới.

Cuối cùng mọi thứ cũng đầu vào đấy, kể cả mấy bánh xà phòng đủ màu sắc được Amy đặt cho hợp với các phòng sơn màu khác nhau. Và Beth đã dọn bàn cho bữa tiệc đầu tiên.

– Con có bằng lòng không? Con cảm thấy đây là nhà của con và con sẽ hạnh phúc khi sống ở đây chứ? – Bà March hỏi con gái, khi hai mẹ con quàng tay nhau bước vào vương quốc mới đó. Lúc đó trông họ khăng khít hơn bao giờ hết.

– Có, thưa mẹ, con hoàn toàn bằng lòng. Con cảm ơn tất cả mọi người. Và con hạnh phúc đến nỗi không biết nói gì nữa. – Meg trả lời với ánh mắt còn hơn mọi lời nói.

– Nếu chị ấy có thể có được một hoặc hai người giúp việc thì sẽ rất hoàn hảo. – Amy nói khi em bước ra khỏi phòng khách, nơi em đã mất rất nhiều thời gian để quyết định xem bức tượng Mercury bằng đồng đặt chỗ nào trông đẹp nhất, trên cái tủ kệ hay trên bệ lò sưởi.

– Mẹ và chị đã bàn về chuyện đó rồi. Và chị quyết định nghe theo ý mẹ. Ngôi nhà nhỏ này cũng chẳng có nhiều việc lắm nên với sự giúp đỡ của Lotty, chị sẽ có vừa đủ việc làm để không trở nên lười biếng hay cảm thấy quá bận rộn. – Meg đáp.

– Sallie Moffat có đến bốn người giúp việc... – Amy bắt đầu.

– Nếu như Meg có bốn người giúp việc thì nhà lấy đâu ra chỗ cho họ. Ông bà chủ chỉ còn nước dựng lều ngoài vườn. – Jo nói xen vào. Cô mặc cái tạp dề rộng lưng thùng màu xanh lơ và đang lau chùi lần chót mấy cái nắm cửa.

– Chồng Sallie không phải là người túng bần, và cơ ngơi của cô ấy cần có nhiều người giúp việc. Còn Meg và John nhà mình bắt đầu cuộc sống giản dị hơn, nhưng mẹ có cảm tưởng căn nhà

nhỏ này sẽ tràn ngập hạnh phúc không thua gì ngôi nhà lớn kia. Sẽ rất sai lầm nếu để cho những cô gái trẻ như Meg ăn không ngồi rồi, chỉ biết ăn diện, ra lệnh và buôn chuyện. Khi mẹ lấy chồng, mẹ rất mong quần áo mới của mẹ rách đi để có được niềm vui vá lại chúng, vì mẹ chán ngấy khi phải vẽ việc cho mình bằng cách thêu thùa khăn tay.

– Sao mẹ không vào bếp “quậy phá” một chút, như Sallie kể rằng cô ấy vẫn thường làm thế để mua vui, mặc dù kết quả chẳng ra làm sao và những người giúp việc cười cô ấy. – Meg nói.

– Mẹ đã làm thế rồi, nhưng không phải để quậy phá. Mẹ muốn học ở Hannah một vài món ăn để cho những người giúp việc của mẹ không thể chê cười mẹ được. Thành thử việc làm đó chỉ là một trò chơi mà thôi. Nhưng có lúc mẹ đã rất hạnh phúc vì biết làm những món ăn ngon cho các con gái của mẹ và mẹ luôn tự hào là có thể tự xoay sở một mình những lúc không có người giúp việc. Con thì lại ngược lại, Meg ạ. Nhưng những gì con học bây giờ sẽ giúp ích cho con sau này, khi John ăn nên làm ra, bởi một bà chủ nhà, dù có cuộc sống nhung lụa, cũng phải biết làm công việc nội trợ nếu như muốn gia đình êm ấm.

– Vâng, thưa mẹ, con tin chắc như vậy... – Meg nói sau khi kính cẩn lắng nghe bài giảng nho nhỏ này, vì những phụ nữ tốt luôn có vô khối kinh nghiệm về chuyện tế gia nội trợ. – Thế mẹ và các em có biết căn phòng nhỏ này chính là nơi con thích nhất trong ngôi nhà búp bê này không? – Meg nói thêm khi mọi người lên gác, và cô ngó vào gian buồng cất giữ khăn vải của mình.

Beth đang ở đó. Em sắp xếp hàng chồng ga trắng như tuyết

vào trong tủ rồi say sưa nhìn ngắm những thứ tuyệt đẹp ấy. Cả ba đều bật cười khi nghe Meg nói như thế, vì chiếc tủ đựng khăn vải này là đề tài đùa giỡn giữa họ. Độc giả hẳn còn nhớ: sau khi tuyên bố rằng nếu Meg cưới “tay Brooke đó” thì sẽ không nhận được xu nào của bà, bà cô March, lúc cơn giận đã nguôi ngoai, lại đứng trước một vấn đề khó xử vì bà không bao giờ làm trái những gì mình đã nói. Bà suy đi tính lại đủ cách để thoát ra khỏi tình trạng khó xử này. Sau cùng, bà tìm ra một giải pháp tốt đẹp. Bà yêu cầu bà Carrol, mẹ của Florence, mua và đặt thuê một loạt ga giường cùng khăn bàn và nhận đó là quà tặng của chính mình. Mọi việc được thực hiện đúng như vậy. Nhưng rồi bí mật cũng được hé lộ và cả gia đình đều vui thích bởi lẽ bà cô March làm bộ không biết gì cả và tuyên bố rằng chỉ có thể tặng mấy hạt ngọc trai lỗi một cho cháu gái nào đi lấy chồng đầu tiên như bà đã hứa.

– Đây là một sở thích của người nội trợ khiến cho mẹ thật vừa ý. Mẹ có một cô bạn gái lúc ra ở riêng chỉ có sáu bộ ga trải giường, nhưng lại có số lượng bát đựng nước rửa tay đủ cho cả trăm người. Và cô ấy thỏa mãn với điều đó – bà March vừa nói vừa đưa tay vuốt ve mấy cái khăn trải bàn bằng gấm mà bà đang ngắm nhìn thích thú.

– Hannah bảo, con không có bát để rửa tay, nhưng lại có được một lô đồ vải có thể dùng đến hết đời. – Meg vui sướng tuyên bố.

– Laurie đến kia kìa! – Jo gọi vọng lên.

Và tất cả đi xuống để đón tiếp chàng trai hàng xóm mà cuộc viếng thăm hằng tuần luôn là một sự kiện quan trọng trong cuộc sống êm đềm của họ.

Một chàng trai cao lớn có đôi vai rộng, mái tóc húi cua, đội mũ phớt và mặc áo măng tô rộng, đang sai bước trên đường. Anh nhảy qua hàng rào thấp tè chứ không dừng lại mở cổng rồi bước nhanh về phía bà March, hai tay dang rộng, miệng oang oang:

– Con đây, thưa mẹ! Vâng, mọi thứ đều tốt đẹp!

Những lời sau này để trả lời cho ánh mắt của bà March, một ánh mắt dịu dàng dò hỏi mà cặp mắt đẹp của chàng trai đón lấy không hề lẩn tránh. Và cái nghi thức nho nhỏ ấy kết thúc như thường lệ bằng một nụ hôn của người mẹ hiền.

– Thứ này là cho chị Brooke với những lời chúc mừng của nhà sản xuất. Chào em, Beth! Jo, trông cậu người ta thấy thật mát lòng. Amy, em càng ngày càng xinh đẹp!

Miệng nói nhưng tay Laurie đã kịp trao cho Meg một bọc giấy màu nâu, kéo sợi ruy băng buộc tóc của Beth, mắt nhìn như dính lấy cái tạp dề to lớn của Jo và tỏ thái độ ngưỡng mộ đối với Amy, rồi bắt tay tất cả mọi người. Tất cả bắt đầu chuyện trò.

– Anh John đâu rồi? – Meg nôn nóng hỏi.

– Anh ấy đang dừng lại dọc đường để lấy các giấy tờ cho ngày mai, thưa quý bà.

– Ai thắng trong trận bóng vừa rồi hả, Teddy? – Jo hỏi vì cô luôn khoái các môn thể thao dành cho con trai mặc dù cô đã mười chín tuổi.

– Bọn tớ, dĩ nhiên! Tớ thật sự muốn cậu có mặt lúc đó.

– Thế người đẹp Randal thế nào rồi? – Amy hỏi và mỉm cười ý nhị.

– Độc ác hơn bao giờ hết. Em không thấy là anh đã tàn tạ đi sao? – Laurie đập mạnh tay lên bộ ngực vạm vỡ của mình và thở dài ngao ngán.

– Trò đùa mới nhất là gì? Chị Meg, hãy mở gói quà ra đi! – Beth đề nghị, mắt nhìn dán vào gói quà đầy vẻ tò mò.

– Đây là một thứ rất có ích để trữ sẵn trong nhà phòng trường hợp hỏa hoạn hoặc trộm cắp. – Laurie giới thiệu trong khi Meg mở gói lấy ra một cái trống lắc báo động trong tiếng cười giòn giã của các cô gái.

– Khi nào anh John đi vắng và chị cảm thấy sợ, chị Meg ạ, chị chỉ cần quay cái này ở ngoài cửa sổ thì em bảo đảm rằng tất cả xóm giềng đều biết chị trong nháy mắt. Thật hay phải không?

Nói rồi Laurie thử luôn công năng của nó, khiến cho các cô gái đều phải bật tai lại.

– Đây là một lời cảm ơn dành cho chị! Nhân nói đến biết ơn, em xin báo rằng chị cần cảm ơn Hannah vì đã cứu được chiếc bánh cưới của chị. Lúc đến, em thấy chiếc bánh đang được chuyển vào nhà chị và nếu như bác ấy không quyết liệt bảo vệ thì chắc em đã ăn một miếng rồi vì trông chiếc bánh ngon lành quá.

– Chị tự hỏi không biết đến bao giờ em mới thật sự lớn lên. – Meg nói bằng giọng vẻ nghiêm trang.

– Em đang cố hết sức, thưa quý bà, nhưng cũng chẳng khá hơn được. Em e rằng ở vào cái thời buổi thoái hóa như thế này thì đàn ông chỉ cao đến một thước tám là cùng! – Chàng trai đáp. Đầu anh ta gần đụng chiếc đèn chùm. – Em cho rằng sẽ là

một sự báng bổ nếu như ta ăn uống trong căn bếp sạch bóng này. Em lại đang đói ngấu rồi, nên em đề nghị ngừng họp thôi.
– Cậu nói thêm.

– Mẹ và chị sẽ chờ anh John. Còn một vài việc cần thu xếp nốt. – Meg nói rồi quay người đi.

– Chị Beth và em phải đến nhà Kitty Bryant để lấy thêm hoa cho ngày mai. – Amy vừa nói vừa đưa tay sửa cho ngay ngắn chiếc mũ xinh xắn trên những lọn tóc quăn tuyệt đẹp của mình.

– Nào Jo, cậu đừng bỏ rơi kẻ đáng thương này nhé. Tớ đang trong tình trạng kiệt sức nên không thể về nhà một mình được. Đừng cởi tạp dề ra, như thế này trông hay lắm. – Laurie nói trong khi Jo cởi tạp dề cho vào túi và đưa tay ra dìu bạn.

– Giờ thì Teddy, tớ muốn nói chuyện với cậu một cách nghiêm túc về buổi lễ ngày mai. – Jo bắt đầu khi cả hai sóng bước đi. – Cậu phải hứa với tớ là sẽ cư xử đàng hoàng, không nghĩ thêm trò tinh nghịch nào nhé!

– Không thêm trò tinh nghịch nào!

– Và không pha trò trong những lúc long trọng.

– Tớ đã bao giờ làm thế đâu! Chính cậu mới hay làm thế mà.

– Và tớ xin cậu đừng có nhìn tớ suốt buổi lễ, vì nếu không tớ không nhin cười được.

– Cậu sẽ không nhìn thấy tớ. Cậu sẽ khóc nhiều đến nỗi màn sương mù dày đặc quanh cậu sẽ làm mờ tất cả.

– Tớ chỉ khóc khi nào tớ có chuyện buồn.

– Ví dụ như khi có những người đi học đại học phải không?

– Laurie cắt ngang, kèm theo nụ cười đầy ngụ ý.

– Cậu đừng có mà tự phụ quá. Tớ chỉ khóc một chút để làm bạn với các chị em mà thôi.

– Đúng thế. Và này Jo, ông nội tớ tuần này ra sao? Đáng yêu không?

– Rất tuyệt. Mà sao, cậu có chuyện khó xử à? Và cậu muốn biết ông sẽ phản ứng như thế nào phải không? – Jo hỏi nhanh.

– Thôi nào, Jo, cậu nghĩ tớ có thể nhìn thẳng vào mắt mẹ cậu và nói với bà rằng “mọi chuyện đều ổn” trong khi không phải vậy hay sao? – Laurie dừng bước, vẻ bị chạm tự ái.

– Dĩ nhiên là không.

– Thế thì cậu đừng có nghi ngờ tớ nữa. Tớ chỉ cần một ít tiền. – Laurie nói và tiếp tục bước đi, yên tâm vì giọng nói tình cảm của Jo.

– Cậu tiêu tiền nhiều quá, Teddy à.

– Xin lỗi cậu, tớ không tiêu tiền, tiền tự nó ra đi, và đôi khi tớ còn không kịp nhận ra điều đó nữa.

– Cậu thật tốt bụng khi để cho mọi người mượn tiền của cậu. Cậu không biết nói không. Bọn tớ nghe Henshaw kể về những gì cậu làm cho ông ấy. Nếu như cậu luôn tiêu tiền theo cách đó thì không ai trách cứ gì cậu đâu. – Jo nói thành thật.

– Ồ, chuyện chẳng có gì mà chú ấy cứ nói quá lên. Không lẽ cậu muốn tớ để cho con người tốt bụng ấy làm việc đến chết mà không giúp chút gì trong khi chú ấy ăn đứt cả chục kẻ lừa biếng như chúng ta đây sao?

– Dĩ nhiên là không. Nhưng tớ không hiểu vì sao cậu lại cần đến mười bảy chiếc áo gi-lê? Không biết bao nhiêu là cà vạt, và

một cái mũ mới mỗi khi cậu về thăm nhà? Tớ nghĩ là cậu đã qua cái thời kì ăn diện, nhưng cứ thỉnh thoảng lại thấy nó xuất hiện ở một hình thức mới. Hiện nay là kiểu một góm ghiếc: biến đầu tóc thành một cái bàn chải, mặc một áo vét thẳng, đi găng tay màu da cam và giày mũi vuông. Nếu như tất cả những thứ kinh tởm ấy chẳng đáng bao nhiêu thì tớ không nói làm gì. Nhưng chúng đắt tiền không thua gì những thứ khác và không làm cho tớ thích chút nào cả.

Laurie ngửa cổ ra sau và bật cười khiến cho chiếc mũ phớt của cậu rơi xuống đất. Jo giẫm phải, càng làm cho Laurie có dịp ca ngợi cái hay của một bộ quần áo may sẵn trong khi cậu gấp cái mũ rúm ró và nhét vào túi.

– Cậu hãy dễ thương một chút và đừng lên lớp tớ nữa. Tớ đã phải nhận quá đủ suốt cả tuần rồi và muốn thư giãn khi về nhà. Ngày mai tớ sẽ ăn mặc thật thanh lịch bất kể tốn kém thế nào và sẽ làm cho bạn bè tớ hài lòng.

– Tớ sẽ để cho cậu yên nếu như cậu chịu để cho tóc mọc lại. Tớ không phải là quý tộc, nhưng tớ không muốn người ta nhìn thấy tớ đi cùng một người trông giống một tay võ sĩ quyền anh chuyên nghiệp. – Jo nhận xét nghiêm nghị.

– Kiểu tóc này thuận tiện cho việc học tập, vì vậy bọn tớ mới chọn nó. – Laurie đáp. – Và người ta không thể cho là cậu ưa phù phiếm được, bởi vì cậu đã tình nguyện hi sinh một mái tóc quần tuyệt đẹp để đổi lấy cái đầu gần như cạo trọc này. À, nhân đây, Jo à, tớ nghĩ là chú nhóc Parker chết mê chết mệt cô Amy nhà mình. Thằng bé luôn miệng nhắc đến Amy, rồi làm thơ và hốc hác đi trông thấy. Lẽ ra thằng bé nên giết cái mối tình nhỏ nhoi của nó ngay từ trong trứng nước mới phải? – Laurie nói

thêm bằng giọng của người anh lớn đầy vẻ tự tin, sau một hồi im lặng.

– Phải rồi. Chúng ta chưa muốn có thêm một đám cưới nữa ở cái nhà này trong vài năm tới. Xin Chúa tha tội cho chúng con, nhưng bọn trẻ nghĩ gì không biết? – Trông Jo giận dữ như thể Amy và chú nhóc Parker chưa đến tuổi thành niên vậy.

– Mọi thứ xảy ra thật nhanh và tớ không biết chúng sẽ đi đến đâu, thưa quý cô. Cậu vẫn còn là một đứa trẻ, Jo à, nhưng lần sau là đến lượt cậu đấy, và chúng ta sẽ than thở... – Laurie nói, lắc đầu trước sức hủy hoại của thời gian.

– Cậu đừng lo. Tớ không phải thuộc típ dễ chấp nhận. Sẽ không có ai muốn cưới tớ đâu, và như thế thì thật may mắn, vì gia đình nào cũng cần có một cô gái già.

– Cậu chẳng chịu cho ai có cơ hội cả. – Laurie nói, lén liếc Jo và gương mặt rám nắng của cậu hơi ửng lên. – Cậu không muốn để lộ khía cạnh dịu hiền trong tính cách của mình. Và nếu chẳng may một tay nào đó nhận thấy điều ấy nhưng chưa kịp bộc bạch rằng hẳn thích cậu, thì cậu đã hắt nước lạnh lên người hẳn giống như cô Gummidge đã làm với bạn trai của cô ấy. Và cậu tỏ ra khó chịu khiến chẳng ai dám động chạm hay nhìn cậu nữa.

– Tớ không thích những chuyện như thế. Tớ còn nhiều việc phải làm nên không quan tâm đến những chuyện tầm phào đó. Và tớ nghĩ, thật đáng ghét khi phá vỡ gia đình bằng cách như vậy. Giờ thì đừng nói gì thêm về chuyện đó nữa. Đám cưới của chị Meg đủ làm cho đầu óc ta rối beng rồi. Chúng ta không nói gì khác ngoài những người yêu nhau và những chuyện kiểu như

vậy. Tớ không muốn nổi khùng, cho nên chúng ta đổi đề tài đi.
– Trông Jo vẻ như sẵn sàng dội nước lạnh lên bất cứ sự khiêu khích nhỏ nào.

Cho dù cảm xúc của Laurie có như thế nào đi nữa thì cậu cũng đã tìm thấy lối thoát bằng một tiếng huýt sáo dài và lời tiên đoán đáng sợ khi cả hai chia tay nhau tại cổng:

– Cứ nhớ lấy lời tớ, Jo nhé! Cậu sẽ là người kế tiếp đấy!

Chương 2



Đám cưới đầu tiên

Hoa hồng tháng sáu trang trí cánh cổng vòm bùng lên rực rỡ vào buổi sớm mai như thể đang hân hoan trong ánh mặt trời, chẳng khác gì những người bạn nhỏ lóng giềng thân thiện. Vẻ phấn chấn hiện lên trên từng cánh hoa hồng tươi, chúng đung đưa trong gió, thì thầm với nhau những gì chúng trông thấy. Một vài bông hoa ngó qua cửa sổ phòng ăn, nơi bàn tiệc đã được bày biện. Một vài bông khác vươn lên cao để gật gù và mỉm cười với mấy chị em đang giúp cô dâu mặc quần áo. Những bông khác nữa rung rinh đón chào khách khứa đi lại lảng xảng trong vườn, ở cổng và tiền sảnh. Và tất cả, từ đoá hoa nở tung hết cỡ đến những nụ non hồng nhạt, đều phô hết vẻ đẹp và hương thơm của mình cho bà chủ trẻ, người yêu thương và chăm sóc chúng bấy lâu nay.

Meg trông chẳng khác một đoá hoa hồng. Vì vào ngày hôm nay, tất cả những gì tốt nhất trong trái tim, trong tâm hồn cô dường như đều nở bùng trên gương mặt cô, làm cho cô trở nên dịu dàng và kiêu diễm hơn bao giờ hết. Cô sẽ chẳng có áo lụa, đăng ten, cũng không có hoa cầm.

– Ngày hôm nay mình không muốn trông quá lạ lẫm hoặc ăn mặc kiểu cách. – Cô nói. – Mình không muốn một đám cưới theo thời thượng. Mình chỉ cần có những người mình yêu dấu ở bên và trước mắt họ mình chỉ muốn là mình thường ngày.

Thế là cô tự may áo cưới, khâu vào đó biết bao hi vọng êm ái và những tình cảm lãng mạn thơ ngây của trái tim thiếu nữ. Các em giúp cô tết mái tóc đẹp và thứ trang sức duy nhất cô đeo trên người là những đóa linh lan trong thung lũng, loài hoa mà “John của cô” yêu thích nhất.

– Chị đúng là chị Meg mà chúng em yêu mến, dịu hiền và kiêu diễm, khiến em muốn ôm chặt chị vào lòng, nếu như em không sợ làm nhàu chiếc váy của chị. – Amy thốt lên, ngấm nhìn chị một lượt vẻ thích thú, khi mọi thứ đã xong xuôi.

– Chị rất hài lòng. Nhưng các em cứ ôm hôn chị đi, đừng để ý đến chiếc váy. Chị muốn hôm nay nó nhàu nát vì nụ hôn của các em.

Và Meg đưa tay ra cho các em gái, tất cả chạy ủa lại, nét mặt rạng rỡ, vì cảm thấy tình yêu mới của chị không hề làm phai nhạt tình chị em.

– Bây giờ thì chị đi thắt cà vạt cho anh John và ở bên bố trong phòng làm việc một lúc.

Nói rồi Meg chạy xuống gác để thực hiện những nghi thức nho nhỏ đó, xong còn tới đi bên mẹ. Bởi cô biết rằng mặc dù gương mặt mẹ luôn tươi cười nhưng trong trái tim bà vẫn ẩn giấu một nỗi buồn sâu kín vào lúc con chim con đầu tiên rời tổ ấm.

Chúng ta hãy lợi dụng lúc ba chị em đang ở bên nhau, chỉnh

chang lần cuối trang phục giản dị của các cô, để kể về những đổi thay mà ba năm qua đã đem lại trong dáng dấp bề ngoài của các cô; vì cả ba hiện giờ trông thật rực rỡ.

Các góc cạnh của Jo đã mềm mại đi rất nhiều; cô đã học được cách đi đứng thoải mái, nếu không nói là duyên dáng. Bộ tóc quăn đã dài ra thành mái tóc dày, hợp với cái đầu nhỏ trên thân hình cao ráo. Trên đôi gò má nâu là nét hồng hào. Trong đôi mắt cô là tia sáng dịu dàng. Và hôm nay, từ cái lưỡi sắc sảo của cô chỉ phát ra những ngôn từ tao nhã.

Beth lớn lên mảnh mai, trắng trẻo và kín đáo hơn trước; đôi mắt đẹp thân thiện to hơn. Trong đôi mắt ấy có nét khiến ta cảm thấy buồn, mặc dù chính chúng lại không buồn. Đó là dấu vết của nỗi đau đớn đã in lên gương mặt trẻ trung kia nét nhằn nại thống thiết. Nhưng Beth ít khi than phiền, em luôn nói một cách tràn trề hi vọng về việc “cảm thấy ngày càng khỏe lên”.

Amy thật sự được xem như là “bông hoa của gia đình” vì ở tuổi mười sáu, em có dáng vẻ và phong cách của một thiếu phụ đã trưởng thành – không đẹp, nhưng em có nét quyến rũ khó diễn tả, gọi là sự duyên dáng. Người ta thấy điều đó trong các đường nét thân hình em, trong dáng vóc và cử động của đôi tay em, trong tà váy bay bay rập rờn của em, trong mái tóc rủ xuống của em – một cách vô thức, nhưng rất hài hòa, và thật hấp dẫn đối với nhiều người không thua gì vẻ đẹp. Cái mũi vẫn là nỗi buồn của Amy, vì nó không bao giờ trở thành mũi người Hi Lạp. Miệng của em cũng vậy, quá rộng, và em còn có một cái cằm chẻ nữa. Tất cả những nét đáng bực mình đó đã làm nên nét riêng của gương mặt em, nhưng chẳng bao giờ em thấy được điều đó, và đành tự an ủi với nước da trắng bóc, đôi mắt

biếc tinh tường, và những lọn tóc óng ả hơn và dày dặn hơn bao giờ hết.

Cả ba chị em mặc những chiếc áo màu ghi bạc – những chiếc áo mùa hè đẹp nhất của các cô – với mấy đóa hoa hồng cài trên mái tóc và ở ngực. Và cả ba đều có vẻ đúng là họ: những cô gái tươi tắn, hạnh phúc, đang tạm ngưng một phút trong cuộc sống bận rộn của mình để dùng những đôi mắt đầy khát khao đọc chương ngọt ngào nhất trong cuốn tiểu thuyết lãng mạn của cuộc đời người phụ nữ.

Sẽ không có những nghi lễ phức tạp, mọi thứ càng tự nhiên và mang tính chất gia đình càng tốt. Vì vậy, khi bà cô March đến, bà không khỏi ngạc nhiên thấy chính cô dâu chạy ra đón bà và đưa bà vào nhà, chú rể thì đang treo lại một dây hoa đã bị rơi. Còn ông mục sư, bố cô dâu, thì đang bước lên cầu thang, vẻ mặt nghiêm nghị, mỗi bên nách là một chai rượu vang.

– Trời ơi, thế này là thế nào? – Bà cụ thốt lên khi ngồi xuống vị trí danh dự đã dành sẵn cho mình, trong tiếng sột soạt của vải lụa màu tím oải hương. – Cháu không được phép ra mặt trước giờ lễ như vậy, cháu à!

– Cháu không làm trò cho thiên hạ xem, bà ạ, và không ai đến để ngắm soi cháu, bình phẩm bộ váy của cháu hoặc đoán giá tiền của bữa tiệc cả. Cháu quá hạnh phúc nên chẳng quan tâm đến những gì người ta sẽ nói hoặc nghĩ, và cháu sẽ có một đám cưới như cháu hằng mơ ước. John, anh yêu, búa đây anh này.

Và Meg chạy đi để giúp “gã ấy” đang làm một việc không thích hợp cho ngày hôm nay tí nào.

Anh chàng Brooke không hề nói một lời cảm ơn, nhưng khi

đưa tay ra nhận lấy cái dụng cụ thô kệch kia, anh hôn cô dâu bé nhỏ phía sau cánh cửa kéo với một cái nhìn khiến cho bà cô March phải rút khăn tay ra để chấm giọt lệ bỗng ngân ngấn trong đôi mắt già nua nhưng vẫn rất sắc sảo của bà.

Một tiếng vỗ, một tiếng thét và một tiếng cười ré lên của Laurie, kèm theo tiếng kêu không lấy gì làm đáng sợ cho lắm “Trời đất quý thần ơi! Jo lại làm đổ chiếc bánh nữa rồi!” khiến cho mọi người có phần bối rối. Nhưng giây phút ấy qua nhanh khi một đoàn anh em họ ồn ào bước vào và “buổi lễ bắt đầu” như Beth thường nói khi còn bé.

– Đừng để cho thằng ranh kênh cang kia đến gần ta... Nó quấy rầy ta còn hơn lũ muỗi. – Bà cụ nói nhỏ vào tai Amy trong khi khách khứa tràn vào đầy nhà và cái đầu đen bóng của Laurie luôn trội hơn hẳn.

– Anh ấy đã hứa ngày hôm nay sẽ lịch sự, và anh ấy có thể vô cùng thanh lịch khi anh ấy muốn. – Amy đáp và bước đi để báo cho chàng Hercules cần phải dè chừng con rồng.

Lời cảnh báo đó khiến chàng trai lẳng nhẳng bám theo bà cụ một cách sùng kính đủ khiến bà cụ gần như phát điên lên.

Không có đoàn người đưa dâu, nhưng căn phòng bỗng im lặng khi ông March và đôi uyên ương đến đứng dưới vòm cung màu lục. Bà mẹ và các cô em đứng sát bên họ như không muốn bỏ rơi Meg. Và giọng nói ông bố đã vài lần lạc đi, càng làm cho buổi lễ thêm trang nghiêm và long trọng hơn. Bàn tay chú rể run thấy rõ và không ai nghe thấy câu trả lời nào của anh cả. Meg nhìn thẳng vào mắt chồng và nói “Con đồng ý!” với niềm tin tưởng dịu dàng hiện rõ trên nét mặt và trong giọng nói

khiến cho trái tim bà mẹ rộn lên và bà cô March khịt khịt mũi rõ to.

Jo không khóc, mặc dù có lúc cô suýt trào nước mắt. Điều duy nhất đã cứu cô khỏi bị chú ý chính là cảm giác Laurie đang đắm đắm nhìn cô bằng đôi mắt đen láy dí dỏm pha lẫn sự vui vẻ và cảm xúc chứa chan. Beth giấu gương mặt mình sau vai mẹ. Còn Amy thì đứng như một bức tượng kiêu diễm, với một tia nắng trên vầng trán trắng trẻo và đóa hoa cài trên mái tóc.

Đúng ra thì không nên như vậy, nhưng đúng vào thời khắc Meg trở thành người có gia đình, cô bật kêu lên “Xin gửi chiếc hôn đầu tiên cho mẹ!” rồi cô xoay người về phía bà mẹ và hôn bà thật thắm thiết. Suốt mười lăm phút tiếp theo, trông cô còn rục rỡ hơn cả một đóa hồng, vì tất cả mọi người đều tận dụng tối đa những đặc quyền của mình, từ ông Laurence đến vú già Hannah đội chiếc khăn thêu rất đẹp, đều dồn tới chỗ cô, nói trong ghen ngào “Cầu chúc cho cô dâu đáng yêu, cả trăm lần! Chuyện cái bánh cưới không đáng phải bàn, và mọi thứ đều rất tuyệt vời.”

Sau đó mọi người tản ra. Ai nấy đều cầu chúc những điều tốt đẹp bởi vì tiếng cười không thiếu khi lòng người thấy nhẹ nhõm. Không có trưng bày quà cưới, vì tất cả đều đã được mang đến căn nhà nhỏ. Cũng không có bữa sáng thịnh soạn, mà chỉ có bữa trưa nhẹ nhàng với bánh ngọt và hoa quả. Ông Laurence và bà cô March nhún vai nhìn nhau mỉm cười khi cả hai phát hiện ra là thức uống duy nhất mà ba cô gái mời khách là nước lọc, nước chanh và cà phê. Tuy nhiên không ai nói gì cho tới khi Laurie, người cứ nhất mực đòi được phục vụ cô dâu, xuất hiện trước mặt cô, tay bưng một cái khay đầy với vẻ bối rối.

– Có phải là Jo đã vô tình làm vỡ tất cả rượu rồi không? – Cậu thì thầm. – Hay là em vẫn bị ám ảnh với một giấc mơ rằng sáng nay có trông thấy mấy chai ở đâu đó?

– Không, em không mơ đâu. Ông nội em đã rất tốt bụng gửi cho nhà chị những chai rượu ngon nhất của ông và bà March cũng có gửi một ít đến. Nhưng bố chị để dành vài chai cho Beth và gửi những chai còn lại đến Viện điều dưỡng của lính. Em biết đấy, ông nghĩ chỉ nên uống rượu vang khi ốm đau mà thôi, còn mẹ chị bảo bà cũng như các con gái của bà sẽ không bao giờ mời rượu ai dưới mái nhà của bà cả.

Meg nghiêm túc nói và chờ đợi Laurie nhú mào hoặc bật cười. Nhưng không, sau khi nhìn cô thật nhanh, cậu nói quả quyết như thường lệ:

– Em rất thích như vậy, vì em đã chứng kiến quá nhiều điều xấu do rượu gây ra nên mong rằng những phụ nữ khác cũng sẽ nghĩ như chị.

– Chị hi vọng em hiểu như thế không phải vì đã có trải nghiệm. – Giọng Meg có phần lo lắng.

– Không đâu, em xin hứa với chị. Tuy nhiên chị đừng cho em là một đứa quá hoàn hảo. Em không hề bị cám dỗ, chỉ có vậy thôi. Lớn lên tại nơi mà rượu sẵn như nước và được xem là vô hại nhưng em không hề quan tâm đến nó. Nhưng khi một cô gái xinh đẹp mời ta một cốc rượu, thì ta khó lòng từ chối, chị nhỉ?

– Nhưng cần phải từ chối, vì người khác, nếu không nói là vì chính em. Nào, Laurie, hãy hứa đi, và hãy cho chị thêm một lí do để hôm nay đúng là ngày hạnh phúc nhất trong đời chị.

Một yêu cầu bất ngờ và nghiêm túc khiến cho chàng trai do

dự một lúc, vì sự chế nhạo đôi khi khó chịu hơn là việc tự hạn chế mình. Meg biết rõ nếu như chàng trai hứa thì cậu ta sẽ giữ lời bằng mọi giá. Biết được sức mạnh ấy, cô đã dùng nó để đem điều tốt lại cho bạn của mình. Cô không nói gì, nhưng ngược nhìn cậu với gương mặt mà niềm hạnh phúc đã diễn đạt được nhiều điều và một nụ cười như muốn nói “Ngày hôm nay không ai có thể từ chối tôi điều gì cả.” Laurie chắc chắn không thể từ chối rồi. Cậu mỉm cười với cô và đưa tay cho cô, nói rất thành thật:

- Em xin hứa, chị Brooke!
- Chị cảm ơn em rất, rất nhiều.
- Còn tớ, tớ xin uống mừng “quyết tâm muôn năm của cậu, Teddy”. – Jo thốt lên, rảy nước chanh vào người cậu, rồi vung vẩy chiếc ly của mình và cười tươi tán thưởng cậu.

Ly uống mừng đã cạn, lời cam kết đã hứa và được giữ một cách trung thực, mặc cho rất nhiều cám dỗ. Với sự khôn khéo bản năng, các cô gái đã nắm lấy thời điểm hạnh phúc để giúp đỡ bạn của mình, và người bạn ấy sẽ phải mang ơn họ suốt đời.

Sau bữa trưa, khách khứa đi dạo từng tốp nhỏ hai ba người, khắp nhà và vườn, để tận hưởng ánh nắng. Meg và John tình cờ đang đứng cạnh nhau giữa một bãi cỏ. Laurie chợt nảy ra một sáng kiến đem lại niềm vui cuối cùng cho lễ cưới không phô trương này.

- Đề nghị tất cả những người đã có gia đình nắm tay nhau và khiêu vũ quanh tân lang và tân nương, như người Đức thường làm, còn những người độc thân chúng tôi thì xếp thành từng cặp nhảy ở vòng ngoài! – Laurie hô to khi đang cùng Amy đi

dọc lối mòn, với tinh thần và vẻ điêu luyện đầy hứng khởi khiến tất cả những người khác đều răm rắp làm theo. Ông bà March, ông bà Carrol mở màn, những người khác nhanh chóng nhập cuộc. Ngay cả Sallie Moffat, sau một lúc do dự, cũng lấy tay túm đuôi váy của mình và lôi Ned bước vào vòng. Nhưng hoạt náo viên đích thực lại là ông Laurence và bà cô March. Vì khi quý ông cụ nghiêng mình thật trịnh trọng mời quý bà cụ thì bà kẹp cây gậy của mình dưới nách, đứng lên thật nhanh để cùng tham gia với những người khác, khiêu vũ quanh cô dâu chú rể, trong khi cánh trẻ chiếm lĩnh khu vườn như đàn bướm vào một ngày hè đẹp trời.

Cuộc khiêu vũ ngẫu hứng chỉ kết thúc khi tất cả đã mệt thở không ra hơi. Sau đó mọi người lần lượt ra về.

– Bà thành thật chúc phúc cho cháu, cháu yêu. Nhưng bà sợ là cháu sẽ hối tiếc vì điều đó. – Bà cô March nói với Meg, rồi nói thêm với chú rể khi chàng dẫn bà ra xe. – Anh có cả một kho báu đấy, chàng trai ạ, hãy cố xứng đáng với nó!

Bà Moffat nhận xét với chồng khi ra về:

– Đây là đám cưới tuyệt nhất mà em được dự, anh Ned à. Và em không hiểu vì sao, bởi lẽ đám cưới không hề phô trương tí nào.

Còn ông Laurence nói khi ngồi xuống chiếc ghế phôi của mình để nghỉ ngơi sau những hưng phấn buổi sáng:

– Laurie, cháu của ông, nếu một ngày nào đó cháu muốn dấn thân vào một cuộc phiêu lưu tương tự, thì hãy chọn một trong các cô gái đó, và ông sẽ hoàn toàn mãn nguyện!

– Cháu sẽ cố gắng làm vừa lòng ông, thưa ông.

Đó là câu trả lời đặc biệt kính trọng của Laurie khi cậu cẩn thận tháo đóa hoa mà Jo đã cài lên áo cậu.

Ngôi nhà nhỏ không xa lắm, và hành trình hôn lễ duy nhất mà Meg thực hiện là buổi đi bộ êm đềm cùng với John, từ ngôi nhà cũ của cô đến nhà mới. Khi cô bước ra, trông như một nữ tín đồ phái Quây-cơ trong bộ áo váy màu chim câu và chiếc mũ rơm với ruy băng buộc màu trắng, thì tất cả vây quanh cô để nói lời “tạm biệt”, thật thắm thiết như thể cô sẽ lên đường làm một cuộc hành trình dài.

– Mẹ đừng nghĩ là từ đây con sẽ xa rời mẹ, mẹ yêu quý. – Meg nói, tay ôm choàng lấy mẹ, mắt ngấn lệ. – Không phải vì yêu John mà con bớt yêu mẹ. Con sẽ trở về hằng ngày, bố à, và hi vọng giữ nguyên vị trí của con trong tim mọi người, mặc dù con đã đi lấy chồng. Beth sẽ ở cạnh con thường xuyên và hai em còn lại thỉnh thoảng sẽ đến thăm con để vui vì công việc nội trợ của con. Con cảm ơn tất cả mọi người về ngày cưới tuyệt vời hôm nay. Hẹn gặp lại! Hẹn gặp lại!

Tất cả nhìn cô đi càng lúc càng xa, gương mặt tràn đầy yêu thương, hi vọng và hãnh diện. Meg tựa vào tay chồng, hai tay ôm đầy hoa và ánh nắng tháng sáu chiếu sáng gương mặt tràn trề hạnh phúc của cô.

Cuộc sống hôn nhân của Meg bắt đầu như thế đó.

Chương 3



Thử nghiệm nghệ thuật

Ta cần thật nhiều thời gian để phân biệt giữa tài nghệ và thiên tài, nhất là đối với những cô cậu đầy hoài bão. Amy đang học được sự khác biệt này qua nhiều nhọc nhằn. Bởi lẽ nhầm lẫn nhiệt tình với hứng thú, em đã thử tất cả các ngành nghệ thuật với sự táo bạo của tuổi trẻ. Sau một thời gian dài, công việc với “bùn đất” lắng xuống, em chuyển sang say mê với môn hội họa cùng bút lông và mực. Em tỏ ra rất có gu và năng khiếu trong bộ môn này cho nên các tác phẩm của em vừa lí thú vừa thành công. Nhưng chẳng mấy chốc, đôi mắt mệt mỏi buộc em phải từ bỏ bút và mực vẽ để đến với một thử nghiệm táo bạo trong môn khắc nung. Vì thử nghiệm này kéo dài nên gia đình luôn sống trong nỗi lo sợ hỏa hoạn. Mùi gỗ cháy lan khắp nhà bất cứ giờ nào. Khói mù mịt bay ra từ căn gác xếp với tần suất đáng ngại, những cây dùi nung đỏ nằm bừa bãi khắp nhà. Và vú Hannah không bao giờ đi ngủ mà quên mang theo một xô nước và cái chuông báo giờ ăn phòng trường hợp có hỏa hoạn. Ta tìm thấy gương mặt Raphael^[1] khắc rất sâu ở mặt dưới khuôn làm bánh, còn thần Bacchus^[2] trên nắp một thùng bia, rồi một thiên thần

bé nhỏ trang trí cho nắp lọ đường, và những phác họa chân dung Romeo và Juliet là nguồn cung cấp củi đốt một thời gian.

Từ lửa rồi lại sang dầu nên mấy ngón tay Amy bị cháy xém. Em chuyển sang môn vẽ tranh với sự hăng say không hề giảm bớt. Một người bạn nghệ sĩ tặng em mấy bảng màu, màu và bút lông anh ta không sử dụng nữa. Thế là em vẽ những cảnh đồng quê và cảnh biển mà người ta chưa từng thấy bao giờ, cả trên đất liền cũng như trên biển cả. Những con gia súc quái dị em vẽ có thể nhận được giải thưởng ở các hội chợ nông nghiệp. Cảnh tượng trời lên sụp xuống đầy nguy hiểm của các con tàu em vẽ có thể khiến cho người ngắm tranh quen với biển cả nhất cũng có thể say sóng, nếu như sự coi thường tất cả những quy tắc mà ai cũng biết trong việc thiết kế và trang bị tàu biển không khiến cho họ phải bật cười ngay từ cái nhìn đầu tiên. Những cậu bé da ngăm đen và những hình ảnh Đức mẹ mắt đen nhìn thẳng vào bạn từ một góc phòng vẽ gợi cho ta nhớ đến Murillo. Những mảng dầu màu nâu trên các gương mặt, với một vệt xanh nhợt không đúng chỗ nhắc đến Rembrandt^[3]. Những phụ nữ nở nang và những đứa bé tròn trĩnh gợi nhớ Rubens^[4]. Còn Turner^[5] thì xuất hiện trong cơn bão tố với sấm sét màu xanh lơ, chớp màu cam, mưa màu nâu và mây màu đỏ tía, với một đốm màu cà chua ở giữa, có thể là mặt trời hoặc một cái phao, một cái áo thủy thủ hoặc hoàng bào, tùy sở thích của người xem.

Tiếp đến là những bức chân dung bằng than chì. Cả gia đình được trưng thành một hàng, trông dữ tợn và đen đúa như thể vừa bước ra từ hầm chứa than. Những bức chân dung bằng bút chì trông khá hơn. Mái tóc của Amy, mũi của Jo, cái miệng của

Meg và cặp mắt của Laurie được công nhận là “rất giống”. Rồi lại quay trở lại đất sét và thạch cao; các khuôn đúc nhọt nhọt hình những người em quen biết xuất hiện khắp mọi góc ngách trong nhà, hoặc rơi từ mấy cái giá xuống đầu mọi người. Trẻ con được dụ dỗ làm mẫu, cho đến khi những câu chuyện không đầu không cuối của chúng về các hành động bí hiểm của Amy khiến cho em được chúng xem như là một bà chằn trẻ tuổi. Nhưng những cố gắng của em trong môn học này kết thúc đột ngột vì một tai nạn nhỏ khiến em không còn hăng say nữa. Vì thiếu mẫu để đúc nên em quyết định đúc chính bàn chân xinh đẹp của mình. Một ngày kia cả nhà tá hỏa vì tiếng la hét và tiếng giậm thành thành. Khi chạy đến để ứng cứu, họ trông thấy nữ nghệ sĩ trẻ đầy nhiệt huyết đang nhảy lò cò, chân kia thì bị kẹt cứng trong nôi thạch cao đã đông lại quá nhanh. Phải rất khó khăn mạo hiểm, em mới được giải thoát. Jo cười nhiều trong khi moi thạch cao đến nỗi con dao của cô đâm quá sâu, chạm phải bàn chân tội nghiệp và để lại một kỉ niệm bền lâu về một thử nghiệm nghệ thuật.

Sau vụ đó, Amy bớt hăng hái cho đến khi niềm đam mê vẽ với thiên bẩm khiến em lại lần mò ra sông, cánh đồng và khu rừng để tìm những cảnh đẹp hoặc những phết tích để vẽ. Em liên tục bị cảm lạnh vì đã ngồi trên cỏ ướt để thực hiện “một tác phẩm tuyệt đẹp” gồm một tảng đá, một cành cây khô, một tai nấm, một cành hoa gãy, hoặc “một áng mây tuyệt vời” trông chẳng khác gì những chiếc chăn lông vũ. Em hi sinh nước da của mình khi đi thuyền trên sông dưới ánh mặt trời giữa trưa hè để nghiên cứu bóng râm và ánh sáng, và em mang một nếp nhăn trên mũi vì thường nheo mắt để tìm “những điểm đẹp”.

Nếu “thiên tài là sự kiên nhẫn không ngừng” như Michael Angelo^[6] đã tuyên bố thì chắc chắn Amy có thể chờ đợi được thành công vì em vẫn kiên nhẫn mặc cho tất cả những trở ngại, thất bại và thất vọng, vẫn vững tin rằng sẽ có lúc em làm được gì đó xứng đáng được gọi là “nghệ thuật bậc cao”.

Trong khi đó, em học, làm và thích thú với nhiều thứ khác, vì em đã quyết định sẽ là một phụ nữ thật quyến rũ và hoàn hảo, kể cả nếu em không bao giờ trở thành một nghệ sĩ vĩ đại. Ở điểm này, em thành công hơn hẳn vì em là một trong những người có may mắn luôn thấy vui mà không cần phải cố gắng, có bạn bè ở khắp mọi nơi, thấy cuộc sống tuyệt vời và dễ dàng đến mức những sinh linh kém may mắn hơn cũng bị mê hoặc để tin rằng chính họ cũng được sinh ra với một ngôi sao may mắn. Tất cả mọi người yêu quý em vì một trong những tài năng của em là biết cư xử. Em có cảm nhận mang tính bản năng đối với những gì là thích hợp và đem lại niềm vui. Em luôn nói những điều thích hợp với những người thích hợp, luôn làm những việc đúng lúc và đúng chỗ, và bình tĩnh đến mức các chị của em thường bảo: “Nếu như Amy phải vào triều yết kiến mà không được chuẩn bị trước, thì em cũng biết rất rõ phải làm thế nào.”

Một trong các yếu điểm của em là ước muốn vươn tới “xã hội thượng lưu”, dù không biết rõ thượng lưu thực sự là gì. Tiền tài, địa vị, những thành tích thời thượng và phong cách trang nhã là những thứ đáng thèm muốn nhất trong mắt em, và em thích được giao thiệp với những người có các thứ đó, thường nhầm lẫn giữa cái thật và cái giả, và ngưỡng mộ những kẻ không đáng được ngưỡng mộ. Không bao giờ quên mình sinh ra là một phụ nữ gia giáo, em trau dồi những sở thích và tình cảm quý tộc của

mình để khi cơ hội đến, em sẵn sàng tiếp nhận một vị trí mà hiện giờ em không có được vì sự nghèo khó của gia đình.

“Quý cô nương”, như các bạn thường gọi em, cực kì muốn được là một quý cô thật sự, nhưng lại chưa hiểu rằng tiền bạc không thể mua được cái tinh túy của tự nhiên, rằng địa vị không phải lúc nào cũng đem lại sự quý phái, và rằng nền giáo dục thật sự tự nó bộc lộ ra bất chấp những hạn chế bên ngoài.

– Con có chuyện này muốn xin mẹ, mẹ à. – Một hôm Amy nói về rất trịnh trọng.

– Chuyện gì vậy con gái bé nhỏ của mẹ? – Bà March hỏi vì bà luôn luôn xem Amy là bé con mặc dù em đã lớn.

– Lớp học vẽ của chúng con sẽ kết thúc tuần tới và trước khi chia tay nhau trước kì nghỉ hè, con muốn mời các bạn con đến đây chơi một ngày. Các bạn muốn ngắm dòng sông, phác họa chiếc cầu cũ và vẽ một vài thứ mà các bạn đã trầm trồ khen ngợi khi nhìn thấy trong sổ tay của con. Các bạn rất tử tế với con và con thật biết ơn các bạn vì họ giàu có và biết rõ là con nghèo nhưng không bao giờ phân biệt điều đó.

– Vì sao các bạn ấy lại phải làm thế chứ? – Bà March hỏi với cái mà các cô con gái gọi là “dáng vẻ Đức mẹ Maria Theresa.”

– Mẹ cũng biết rõ như con là tiền có thể tạo ra sự thay đổi gần như cho tất cả mọi người. Vậy thì mẹ cũng không nên xù lông lên như một gà mẹ khi các gà con của mình bị tấn công bởi những con chim đẹp hơn chúng. Vịt con xấu xí còn trở thành thiên nga kia mà mẹ.

Amy mỉm cười không chút chua chát, vì em luôn có tâm trạng hạnh phúc và tinh thần lạc quan. Bà March cười, và đẹp

sự kiêu hãnh của bà mẹ qua một bên, bà hỏi:

- Thế con định thế nào, thiên nga của mẹ?
- Con muốn mời các bạn đến dùng cơm trưa vào tuần tới, đưa các bạn đi bằng xe đến những chỗ mà các bạn ấy thích xem, có thể đi một vòng trên sông, và tổ chức một buổi lễ nghệ thuật nhỏ cho các bạn.
- Như vậy thì được. Thế con muốn thết đãi họ món gì? Theo mẹ nghĩ bánh ngọt, bánh mì kẹp thịt, hoa quả và cà phê sẽ rất tốt đấy.
- Ồ, lạy Chúa, không đâu! Con muốn có lưỡi bò và thịt gà ngỗng, sô cô la kiểu Pháp và kem nữa. Các bạn con quen ăn các thứ đó rồi và con muốn bữa tiệc của con phải thật tao nhã và hợp khẩu vị, cho dù con phải làm việc để kiếm tiền.
- Sẽ có bao nhiêu cô gái tất cả? – Bà mẹ hỏi, vẻ nghiêm trang.
- Cả lớp có tất cả mười hai hoặc mười bốn bạn, nhưng chắc các bạn sẽ không đến đủ.
- Chúa ơi! Như vậy con sẽ phải thuê một chiếc xe ca để đưa các bạn đi dạo.
- Kìa mẹ, sao mẹ lại nghĩ như vậy? Có lẽ không quá sáu hoặc bảy người đến đâu, và con có thể thuê một chiếc xe ngựa chở khách trên bãi biển và mượn chiếc xe có băng ngồi của ông Laurence.
- Như thế sẽ rất tốn kém, Amy à.
- Không nhiều lắm đâu, con đã tính tất cả rồi và con sẽ chi hết.

– Con yêu, thế con không nghĩ rằng các cô gái đó đã quen với những thứ con vừa nêu, cho nên cái tốt nhất ta có sẽ chẳng là gì đối với họ sao? Một kế hoạch đơn giản sẽ làm cho các bạn thích thú hơn, vì sẽ mới lạ đối với họ. Và sẽ tốt cho chúng ta hơn là mua hoặc mượn những thứ không thích hợp với mức sống của chúng ta.

– Nếu con không có được những thứ con muốn thì con sẽ không làm gì cả. Con biết là con sẽ làm được nếu như mẹ và các chị giúp đỡ con một tay. Và con không hiểu tại sao lại phải bỏ kế hoạch này nếu con là người chi tất cả? – Amy nói với vẻ kiên quyết đến mức mọi ý kiến phản bác đều có thể biến nó thành thái độ ương ngạnh.

Bà March có kinh nghiệm của một người thầy giỏi. Bà thường để cho các cô con gái của mình tự rút ra bài học khi các cô không đón nhận những lời khuyên của bà.

– Được rồi, Amy. Nếu con đã quyết như thế, và nếu như con đừng chi quá nhiều tiền bạc, thời gian và công sức thì mẹ không có ý kiến gì nữa cả. Con hãy nói chuyện với các chị con. Các con quyết định thế nào mẹ cũng sẽ cố giúp hết mức.

– Con cảm ơn mẹ. Mẹ lúc nào cũng thật tuyệt vời!

Và Amy đi kể cho các chị nghe về dự tính của mình.

Meg bằng lòng ngay và hứa sẽ giúp em gái, vui vẻ cung cấp cho em tất cả những gì cô có, từ căn nhà nhỏ đến bộ thìa đẹp nhất của cô. Nhưng Jo phản đối hoàn toàn dự tính đó tới mức lúc đầu còn tỏ ra không muốn nghe.

– Vì sao em lại muốn chi tiền của em, gây phiền phức cho gia đình và làm xáo trộn căn nhà cho mấy đứa con gái không

coi em ra gì? Chị nghĩ em phải có đủ tự trọng và tri giác để không xu phụ một mục nào đó chỉ vì mục ta đi giày Pháp và dạo chơi bằng xe ngựa! – Jo thốt lên vì bị kéo ra khỏi không khí đầy bi kịch trong cuốn tiểu thuyết của mình và không có hứng đối với những việc như thế.

– Em không xu phụ và em cũng không muốn bị đối đãi với thái độ ban ơn chẳng kém gì chị! – Amy giận dữ đáp vì hai chị em vẫn thường cãi nhau khi đụng đến vấn đề này. – Các bạn ấy không hề coi thường em và em đánh giá họ rất cao. Đó là những người bạn dễ thương, biết điều và có tài, cho dù chị nghĩ về họ thế nào. Chị không chịu tìm cách làm cho người khác yêu mến chị, giao du với giới thượng lưu và học lấy tác phong thanh lịch. Còn em thì có. Và em muốn tận dụng tất cả các cơ hội đến với em. Chị có thể đi khắp thế giới, tay vung vẩy, mặt vênh lên và gọi đó là độc lập nếu như chị thích. Nhưng đó không phải là kiểu của em.

Khi Amy tranh luận thì em thường thắng cuộc vì ít khi em tỏ ra thiếu thông minh. Còn Jo yêu chuộng tự do và thù ghét những lễ nghi đến nỗi cô thường bị thất bại trong các cuộc tranh cãi.

Định nghĩa mà Amy đưa ra về ý tưởng độc lập mà Jo đeo đuổi quá đúng nên cả hai cười xoa. Cuộc tranh luận chuyển sang một chiều hướng dịu dàng hơn. Mặc dù không thích, nhưng cuối cùng Jo cũng nhận sẽ hi sinh một ngày để giúp em gái thực hiện công việc mà cô vẫn thấy là lỗi bịch.

Giấy mời gửi đi gần như được tất cả hưởng ứng và ngày thứ hai tới được ấn định. Vú Hannah tỏ ra không vui bởi vì công việc trong tuần của vú bị đảo lộn. Vú tiên liệu rằng “nếu việc giặt giũ

và là quần áo không được thực hiện đúng lúc thì mọi việc chẳng đi đến đâu cả.” Vương mắc nhỏ nhỏ này trong guồng máy gia đình đã ảnh hưởng nhiều đến mọi việc; nhưng châm ngôn của Amy là “không bao giờ tuyệt vọng”, và đã dự định làm cái gì rồi thì em nhất quyết thực hiện cho bằng được, bất chấp mọi trở ngại. Trước tiên món ăn do vú Hannah chuẩn bị không ổn lắm: gà quá dai, món lưỡi thì quá mặn, còn sô-cô-la không đông đúng mức. Rồi bánh ngọt và kem, cùng với khoản thuê xe ngựa, tốn kém hơn Amy nghĩ. Và nhiều khoản chi tiêu có vẻ vượt mức khác càng lúc càng trở nên đáng báo động. Beth bị cảm lạnh phải nằm nghỉ. Meg có một số khách đột xuất và bị giữ chân ở nhà. Còn Jo thì không hài lòng nên làm nhiều chuyện lẩn lộn và vụng về.

– Nếu như không vì mẹ thì chắc không bao giờ em có thể vượt qua được – như Amy tuyên bố sau này, và thật biết ơn nhớ lại khi “trò đùa hay nhất trong mùa” đã được mấy người khác quên đi.

Nếu thời tiết ngày thứ hai không đẹp thì các cô gái sẽ đến vào ngày hôm sau – việc dàn xếp này khiến cho vú Hannah và Jo phần nộ hết sức. Sáng thứ hai thời tiết không dễ xác định, còn đáng bực mình hơn là một trận mưa to. Trời lay phây mưa, rồi hửng một chút, lại thêm gió hiu hiu. Quả là rất khó dự đoán cho tới khi đã quá muộn. Amy thức dậy từ sáng sớm, kéo tất cả ra khỏi giường, giục mọi người dùng điểm tâm để còn kịp dọn dẹp nhà cửa. Em thấy phòng khách có vẻ tồi tàn một cách khác thường. Không ngớt phàn nàn về những thứ mình thiếu thốn nhưng em vẫn khéo léo tận dụng tất cả những gì có trong tay. Em sắp xếp mấy chiếc ghế để che đi những chỗ thảm bị sờn, che

các vết bản trên tường bằng mấy khung dây trường xuân. Các chỗ trống thì em bày mấy tác phẩm nghệ thuật của mình làm cho căn phòng có vẻ rất nghệ thuật, giống như mấy bó hoa xinh xắn mà Jo đã bày khắp nơi.

Bữa trưa trông thật hấp dẫn. Khi nếm thử, em hi vọng bữa ăn sẽ ngon miệng cũng như các món đồ gốm sứ, pha lê và bạc sẽ được trả về nguyên vẹn. Xe cô đã được hứa đưa đến nơi. Meg và bà mẹ sẵn sàng đón khách. Beth giúp vú Hannah trong bếp. Còn Jo đã hứa sẽ cố tỏ ra thật đáng mến và nhã nhặn cho dù có như một kẻ ngớ ngẩn. Khi mệt mỏi thay quần áo, Amy đã tự khích lệ mình bằng cách nghĩ đến thời điểm hạnh phúc, sau khi bữa tiệc kết thúc một cách suôn sẻ, em sẽ có một buổi chiều dạo chơi đầy chất nghệ thuật cùng các bạn. Vì cỗ xe ngựa và cây cầu gãy là những điểm mạnh của em kia mà.

Sau đó là hai tiếng đồng hồ chờ đợi. Trong thời gian đó cô bé chạy tới lui từ phòng khách ra cửa, còn suy nghĩ của gia đình thì thay đổi như chong chóng gió. Một cơn mưa rào lúc mười một giờ chắc chắn đã làm nguội nhiệt tình của các cô gái trẻ vì cho đến mười hai giờ vẫn chẳng thấy ai. Hai giờ, cả gia đình mệt mỏi ngồi dưới nắng ăn những thức ăn sắp hỏng cho khỏi phí hoài.

– Hôm nay thời tiết không có gì đáng ngại cả; chắc chắn các bạn sẽ đến. Cho nên chúng ta phải sẵn sàng. – Amy tuyên bố khi mặt trời đánh thức em dậy vào sáng sớm ngày hôm sau.

Mặc dù hăng hái nói, nhưng sâu thẳm trong lòng, em thấy hối tiếc vì đã đề nghị thêm ngày thứ ba này. Nhiệt huyết của em, giống như món bánh ngọt, đã xẹp xuống.

– Bố không mua được tôm hùm, vì vậy các con phải bỏ món rau trộn thôi. – Ông March nói khi trở về nhà sau nửa tiếng đồng hồ, với vẻ hơi thất vọng.

– Con hãy lấy gà thay vào đi. Sẽ không dai lắm nếu trộn với rau. – Bà March nói.

– Nhưng vú Hannah để con gà trên bàn và lũ mèo đã quắp mang đi rồi. Chị rất tiếc, Amy. – Beth nói vì em là người trông chừng mấy con mèo.

– Vậy thì con nhất định phải có tôm hùm, vì chỉ món lưởi thôi không đủ. – Amy tuyên bố.

– Thế em có muốn chị chạy ra phố và mua tôm hùm không?
– Jo nói với vẻ mặt của một vị thánh tử vì đạo.

– Rồi chị lại mang về, kẹp dưới nách mà không gói bọc gì cho mà xem. Chỉ càng khiến em tức thôi. Em sẽ tự đi. – Amy đáp, vẻ điềm tĩnh của em bắt đầu xẹp xuống.

Đội một chiếc khăn voan dày và xách theo một cái giỏ xinh xắn, em lên đường, thầm nghĩ rằng một buổi đi dạo ngoài trời sẽ giúp làm tinh thần dịu đi chút ít. Hơi trễ một chút, nhưng cuối cùng em cũng tìm được những thứ mình cần, cũng như một lọ nước sốt để đỡ mất thêm thời giờ. Rồi em trở về, rất bằng lòng với sự lo xa của mình.

Vì xe buýt chỉ có đúng một hành khách nữa, một bà già ngủ gà ngủ gật, cho nên Amy cho khăn trùm vào túi, và giải khuây suốt quãng đường tẻ ngắt bằng cách cố gắng nghĩ xem tất cả tiền của em đã biến đi đằng nào. Em bận rộn với những con số khó chịu đến mức không để ý thấy một hành khách mới nhảy lên xe khi xe chưa kịp dừng, cho tới khi giọng nam giới cất lên:

– Xin chào, quý cô March.

Ngước nhìn lên, em nhận ra một người bạn học đại học của Laurie. Amy cảm thấy rất bối rối với cái giỏ dưới chân mình. Nhưng em mừng vì đã mặc bộ váy mới. Em đáp lại câu chào của chàng trai trẻ bằng sự nhiệt tình và dịu dàng vốn có.

Họ chuyện trò gượng gạo. Chẳng mấy chốc, sự bối rối, lo ngại của Amy cũng qua đi khi em biết rằng chàng trai sẽ xuống xe trước. Vậy là em trò chuyện thoải mái hơn. Thế rồi, bà già xuống xe. Khi đang lập cập bước ra phía cửa, bà làm đổ cái giỏ và – Ôi, kinh khủng! – Con tôm hùm to sù sụ lộ ra chình ình ngay trước mắt chàng trai kia.

– Trời ơi, bà ấy bỏ quên bữa tối rồi! – Chàng trai vô tâm kêu âm lên, dùng cây gậy của mình hất con quái vật đỏ au trở lại chỗ của nó, và chực đưa cái giỏ cho bà cụ.

– Ấy không, nó... nó là của em. – Amy lí nhí, mặt đỏ chảng kém gì con tôm hùm.

– Ồ, thế à, anh xin lỗi. Nó quả là một con tôm hết xảy. – Chàng trai nói với vẻ quan tâm.

Amy hít sâu để lấy lại bình tĩnh, quả quyết đặt cái giỏ lên ghế và cười nói:

– Anh có muốn thưởng thức món rau trộn thịt tôm hùm và gặp gỡ những thiếu nữ xinh đẹp sẽ đến để ăn món đó không?

Quả là khéo ứng biến, giờ thì hai yếu điểm trong tâm trí chàng trai đã bị đánh trúng: con tôm hùm tức thì được bao bọc trong một vầng hào quang hồi ức dễ chịu, và sự tò mò trước “những thiếu nữ xinh đẹp” hoàn toàn tách tâm trí chàng ra khỏi sự cố bi hài vừa rồi.

“Mình nghĩ anh ấy sẽ cười cợt và rêu rao vụ này với anh Laurie. Nhưng mình sẽ không gặp họ, thế là xong.” Amy nghĩ, trong khi chàng trai cúi đầu chào và đi.

Em không dả động gì đến cuộc gặp gỡ này với cả nhà (dù em phát hiện ra rằng, do đánh đổ cái giỏ, bộ váy áo mới của em bị dây một vệt dài nước sốt) mà tập trung vào công việc chuẩn bị lúc này có vẻ như càng trở nên uể oải. Đến mười hai giờ, mọi việc cũng xong xuôi. Đoán được là xóm giềng sẽ để ý đến mọi thứ xảy ra trong nhà mình, em ước sao sẽ xóa nhòa kí ức về thất bại của ngày hôm qua bằng một thành công rực rỡ ngày hôm nay. Thế là em gọi xe và đi ra đón các vị khách của mình tới dự tiệc.

– Có tiếng xe ngựa đấy, họ về kia rồi! Mẹ sẽ đón họ ở sảnh. Như vậy mới tỏ ra hiếu khách và mẹ muốn con bé đáng thương thoải mái hơn sau bao nhiêu chuyện bực mình. – Bà March nói, và lập tức làm đúng như vậy.

Nhưng chỉ thoáng nhìn, bà đã chứng lại, vẻ mặt rất khó tả vì, trông hoàn toàn lạc lõng trong chiếc xe to, Amy ngồi với đúng một cô gái.

– Beth, chạy nhanh đi giúp vú Hannah bỏ bớt phân nửa bát đĩa trên bàn đi. Sẽ chẳng ra sao nếu ta bố trí một bàn tiệc cho mười hai người trước mặt một cô gái! – Jo hét lên và chạy nhanh vào bếp, quá kích động đến không kịp dừng lại, dù là để cười.

Amy bước vào nhà, hoàn toàn bình tĩnh và hết sức thân mật với người khách duy nhất đã giữ lời.

Các thành viên trong gia đình cũng đóng đúng vai trò của

mình và cô bé Elliot thấy mọi người thật vui vẻ vì không tài nào kiểm soát được hoàn toàn thái độ vui nhộn của họ.

Bữa trưa chế biến lại đã hết nhãn, khách được mời thăm xưởng vẽ và khu vườn, và một cuộc thảo luận về những đề tài nghệ thuật bắt đầu sôi nổi. Amy thuê một chiếc xe nhỏ thay cho chiếc xe ngựa đài các để đưa bạn đi thăm khắp vùng lân cận cho đến khi mặt trời lặn, và bữa tiệc cũng kết thúc.

Khi trở về nhà, rất mệt nhưng thoải mái, em nhận thấy những tàn dư của buổi liên hoan kém may mắn đã biến mất hoàn toàn, ngoại trừ một nụ cười có phần ranh mãnh trên khóe miệng Jo.

– Con đi dạo có vui không, con yêu? – Bà mẹ hỏi, giọng nghiêm túc như thể tất cả mười hai người khách đều đã có mặt.

– Elliot là một cô gái dễ ưa và con bé có vẻ rất thích thú. – Beth nhận xét, với vẻ nhiệt tình khác thường.

– Em có thể cho chị một ít bánh của em không? Chị có rất nhiều khách khứa đến chơi nên không có thời gian để chuẩn bị thứ gì cho ngon cả. – Meg nói nghiêm túc.

– Chị hãy lấy tất cả đi. Ở nhà này chỉ có em là thích của ngọt mà thôi và chắc em chưa kịp ăn hết thì đã hỏng mất rồi. – Amy đáp, rồi thở dài khi nghĩ đến nỗ lực rất lớn mà em đã bỏ ra để có kết cục như thế này.

– Rất tiếc là Laurie không có ở đây để giúp chúng ta. – Jo lên tiếng khi cả nhà ngồi xuống để ăn món kem và rau trộn, lần thứ hai trong hai ngày nay.

Một ánh mắt cảnh cáo của mẹ đã chặn không cho cô có thêm nhận xét nào khác và cả gia đình im lặng ăn cho tới khi bà

March nhẹ nhàng nhận xét:

– Rau trộn là một trong những món ưa thích của người cổ đại, và Evelyn...

Một chuỗi cười vang lên cắt ngang “câu chuyện lịch sử về những chiếc mũ chiến” trước sự ngạc nhiên của quý ông thông thái.

– Nhét tất cả vào một cái rổ và gửi cho nhà Hummel: Người Đức thích những thứ hổ lốn mà. Con phát sợ khi nhìn thấy những thứ này rồi, và không có lí do gì mọi người phải chịu hậu quả chỉ vì con là một đứa ngốc nghếch. – Amy khóc và lau nước mắt.

– Chị cứ nghĩ mình chết giấc khi nhìn thấy hai đứa con gái bọn em huyền thuyên với nhau trong xe ngựa, giống như hai hạt lạc trong một cái vỏ to bự, còn mẹ thì chờ đợi với hi vọng đón được cả một đám đông. – Jo thở dài, và cười.

– Mẹ lấy làm tiếc về sự thất vọng của con. – Bà March nói bằng vẻ cảm thông của người mẹ nhân từ. – Nhưng chúng ta đã làm hết sức mình để cho con vừa lòng.

– Con vừa lòng rồi. Con đã thực hiện được điều con muốn. Không phải lỗi ở con nếu chuyện không thành. Con tự an ủi mình như vậy. – Amy nói, giọng run run. – Con cảm ơn tất cả mọi người đã giúp đỡ con và con sẽ càng biết ơn nếu như mọi người không nhắc đến sự kiện này ít nhất là trong một tháng tới.

Không ai nhắc đến chuyện này trong mấy tháng liền. Tuy nhiên, cái từ “bữa tiệc” luôn khiến mọi người mỉm cười. Laurie, về phần anh, đã tặng Amy nhân ngày sinh nhật của em một con

tôm hùm bé tí bằng san hô và em đã đeo nó vào sợi dây đồng hồ của mình.

Chương 4



Những bài học văn chương

Vận may đột nhiên mỉm cười với Jo và thả một đồng xu may mắn trên đường đi của cô. Không phải một đồng tiền vàng, chắc chắn rồi, nhưng tôi không nghĩ rằng nửa triệu bạc lại có thể mang lại hạnh phúc thật sự cho cô nhiều hơn là số tiền nhỏ nhoi mà cô có được bằng cách này.

Cứ vài tuần liền, cô giam mình trong phòng, khoác lên người bộ áo viết lách và “cuốn theo cơn lốc”, như cách cô diễn tả, viết cuốn tiểu thuyết của mình bằng cả trái tim và khối óc bởi vì nếu chưa viết xong thì cô không sao tìm được sự thanh thản. “Bộ áo viết lách” của cô gồm một cái tạp dề rộng thùng thình bằng vải len màu đen để cô có thể lau ngòi bút của mình lên đó tùy thích và một chiếc mũ cùng chất liệu vải, trang trí bằng một dải ruy băng rất nhộn màu đỏ. Cô dùng cái mũ này giữ tóc khi dọn dẹp mặt bàn để bắt tay vào việc. Cái mũ ấy cũng chính là một tín hiệu cho những cặp mắt sầm soi trong gia đình. Những lúc như thế, họ phải giữ khoảng cách, chỉ thỉnh thoảng mới ló đầu vào để hỏi với vẻ quan tâm “Thiên tài đã xuất hiện chưa Jo?”. Không phải lúc nào họ cũng mạo hiểm hỏi câu đó, mà thường

quan sát cái mũ để đánh giá tình hình. Nếu cái món phục trang rất biểu cảm này được kéo sụp xuống tận trán thì đó là dấu hiệu cho thấy công việc đang rất chật vật. Những lúc phấn khích, mũ được kéo lệch về một bên. Và khi tác giả thất vọng thì cái mũ bị lột khỏi đầu và vứt xuống đất. Những lúc như thế, kẻ xâm nhập phải lặng lẽ rút lui cho đến khi nào chiếc mũ màu đỏ lại xuất hiện ngay ngắn trên vầng trán thiên tài.

Chắc chắn là Jo không hề nghĩ mình là một thiên tài, nhưng khi bắt tay vào viết thì cô hoàn toàn đắm mình với công việc ấy, gác bỏ hoàn toàn mọi sự, say sưa với một cuộc sống hạnh phúc, không để ý gì đến hỉ, nộ, ái, ố, hay thời tiết xấu đẹp. Cô an toàn và hạnh phúc ngồi trong một thế giới tưởng tượng, đầy những người bạn thân thiết và có thật như bất kì ai bằng xương bằng thịt. Giấc ngủ không ảnh hưởng gì tới đôi mắt cô, cơm canh không hề đọng đũa, ngày và đêm đều trở nên quá ngắn để tận hưởng hạnh phúc chỉ đến với cô trong những lúc như thế, và khiến những giờ phút ấy thật đáng sống, cả khi không mang lại kết quả gì. Cảm hứng thiêng liêng đó thường chỉ kéo dài một hai tuần, rồi cô lại thoát ra khỏi “cơn lốc” của mình, đói meo, thiếu ngủ, cáu gắt hoặc chán nản.

Jo vừa thoát ra từ một trong những trận chiến văn chương như vậy thì có người thuyết phục cô theo Crocker đến dự buổi thuyết trình mà biết đâu qua đó cô sẽ có thêm một ý tưởng mới. Đó là một khoá học dành cho đại chúng, buổi thuyết trình nói về Kim Tự Tháp. Jo khá băn khoăn khi lựa chọn một chủ đề như thế cho nhóm cử tọa, nhưng rồi cô vẫn tiến hành vì cho rằng sẽ khắc phục được một tệ nạn xã hội hoặc thỏa mãn được một ý muốn nào đó bằng cách phổ biến những câu chuyện tuyệt vời về

các vị vua Ai Cập cho một nhóm cử tọa mà tư tưởng luôn bận rộn với giá than và bột mì, còn cuộc sống chỉ là cố gắng giải quyết những câu đố còn khó hơn là câu đố về bức tượng nhân sư.

Cả hai đến sớm. Trong khi cô Crocker chỉnh trang lại y phục thì Jo giải khuây bằng cách quan sát gương mặt của những người đến dự. Bên trái cô là hai mệnh phụ, có vàng trán mệnh môn, đội những chiếc mũ tương xứng, vừa bàn luận về nữ quyền vừa đan len thoăn thoắt. Xa chút nữa là một cặp tình nhân xuất thân từ tầng lớp dưới, nắm tay nhau một cách thân mật. Rồi một phụ nữ không chống mặt mày ủ dột đang nhón kẹo bạc hà đựng trong túi giấy. Và một quý ông đứng tuổi đang tranh thủ ngủ gật, phía sau một chiếc khăn tay lớn in hoa sắc sỡ. Bên phải cô, người duy nhất là một cậu trẻ tuổi có vẻ rất chăm học, đang chúi mũi vào một tờ báo.

Đó là một tờ báo ảnh và Jo nhìn bức hình gần mình nhất, vẫn vợ tự hỏi không hiểu hoàn cảnh ngẫu nhiên nào lại cần đến bức hình minh họa đầy kịch tính vẽ một người da đỏ mặc chiến phục, đang ngã nhào khỏi vách đá cùng một con chó sói ngoạm chặt lấy cổ họng anh ta, trong khi hai chàng trai mặt mũi cau có, với bàn chân nhỏ bé và cặp mắt to một cách khác thường, đang đâm chém nhau ở gần đó, và một phụ nữ đầu tóc rối bời đang chạy trốn, mồm há rộng. Lúc dừng lại để lật trang, cậu kia thấy Jo đang nhìn, và với bản tính tốt của trẻ thơ, cậu chìa luôn phân nửa tờ báo cho Jo và nói thẳng tuột:

– Chị muốn đọc à? Đây là một câu chuyện hạng nhất đấy.

Jo mỉm cười nhận lấy vì cô luôn thích mấy chú nhóc. Chỉ một lát sau, cô đã lạc vào cái mê cung thường lệ với các mối tình, bí

mật và án mạng, vì câu chuyện này thuộc vào loại văn chương dễ dãi trong đó có quá nhiều thứ tình cảm mạnh mẽ, và khi sức sáng tạo của tác giả cạn kiệt thì một thảm họa ập đến và quét sạch phân nửa số nhân vật, để lại phân nửa hoan hỉ với cái kết cục ấy.

– Tuyệt, phải không? – Cậu bé hỏi trong khi mắt Jo di chuyển đến đoạn cuối cùng.

– Chị nghĩ, em và chị cũng có thể viết như thế này nếu chúng ta cố gắng. – Jo đáp, thấy vui trước sự trầm trồ của cậu kia đối với loại văn chương ba xu này.

– Em mà viết được như thế thì đúng là phúc bảy mươi đời. Người ta nói rằng tác giả kiếm được rất nhiều tiền với những câu chuyện như thế này. – Rồi cậu chỉ vào cái tên S.L.A.N.G. Northbury ghi phía dưới nhan đề.

– Em biết bà ấy à?

– Không, nhưng em đọc tất cả những gì bà ấy viết và em còn quen một người làm việc ở tòa báo.

– Em bảo là bà ấy kiếm được nhiều tiền với những câu chuyện như thế này à? – Jo hỏi, kính cẩn nhìn những dấu chấm than trang điểm dày đặc cho trang báo.

– Em đoán thế! Bà ấy biết rõ độc giả thích cái gì và được trả rất hậu hĩnh.

Lúc đó buổi thuyết trình bắt đầu, nhưng Jo không nghe được gì mấy, vì trong khi giáo sư Sands nói về Belzoni, Cheops, bọ hung và chữ tượng hình thì cô lén ghi địa chỉ tờ báo và mạnh dạn quả quyết sẽ cố giành được giải thưởng một trăm đô-la mà báo tuyên bố sẽ dành cho câu chuyện có tiếng vang. Khi buổi

thuyết trình kết thúc và thính giả thức dậy, cô đã hình dung cho mình một tương lai tươi sáng và cô bắt đầu tưởng tượng ra câu chuyện của cô, nhưng vẫn chưa quyết định được là cuộc đấu tay đôi phải xảy ra trước sự kiện cô gái bỏ trốn theo tình nhân hay sau vụ án mạng.

Về đến nhà, Jo không hề dả động đến những dự tính của mình với bất kì ai mà bắt tay vào việc ngay ngày hôm sau, dưới cặp mắt lo lắng của bà mẹ, người luôn không được yên tâm mỗi khi cô con gái “thiên tài tỏa sáng”. Jo chưa từng thử văn phong này trước đó, mà chỉ thỏa mãn với những chuyện tình êm ái cho tờ *Spread Eagle*. Nhưng việc đọc nhiều loại sách đã giúp ích cho cô rất nhiều trong việc này vì nó đem đến cho cô ý tưởng về cách gây ấn tượng, cốt truyện, ngôn ngữ, và phục trang. Câu chuyện của cô tràn ngập nỗi tuyệt vọng và cùng quẫn mà kinh nghiệm còn khá hạn hẹp của cô đối với những dạng cảm xúc tiêu cực cho phép nghĩ ra; câu chuyện lấy bối cảnh ở Lisbon và kết thúc bằng một trận động đất, một kết cục ấn tượng và hợp lí. Jo bí mật gửi bản thảo đi, kèm theo một ghi chú khiêm tốn rằng nếu câu chuyện không đoạt giải, điều mà tác giả không dám hi vọng, thì cô sẽ rất vui nếu nhận được bất cứ khoản thù lao nào tương xứng với giá trị của câu chuyện.

Sáu tuần chờ đợi quả là quãng thời gian dài, và càng dài hơn đối với một cô gái cần phải giữ kín một điều bí mật. Nhưng Jo đã làm được cả hai và khi cô gần như hết hi vọng còn được thấy lại bản thảo của mình, thì một bức thư bay đến khiến cô muốn nghẹt thở. Khi mở phong thư ra, một tấm ngân phiếu một trăm đô-la rơi trên lòng cô. Trong một phút, cô nhìn tấm ngân phiếu như thể đó là một con rắn, rồi cô đọc bức thư và bật khóc. Nếu

như quý ông đáng kính, người đã viết bức thư, biết được rằng mình sẽ đem lại niềm hạnh phúc to lớn đến nhường nào cho một người khác, thì tôi nghĩ, ông ấy sẽ dành trọn thời giờ rảnh rỗi của mình để làm công việc đó. Vì, hơn cả số tiền, Jo đánh giá cao bức thư với nhiều lời động viên. Sau nhiều năm nỗ lực, thật sung sướng khi biết rằng cô đã học được cách làm gì đó, cho dù chỉ là viết một câu chuyện giật gân.

Sẽ khó tìm được thiếu nữ nào hãnh diện hơn Jo. Sau khi đã tĩnh tâm lại, cô đi tìm gia đình, một tay cầm bức thư và tay kia là tám ngàn phiếu, để thông báo tin cô đạt được giải thưởng. Dĩ nhiên mọi người đều rất mừng, và khi câu chuyện được in ra, mọi người đều đọc và hết lời khen ngợi. Nhưng bố cô, sau khi bảo với cô rằng cách hành văn tốt, nội dung truyện mới mẻ và tình cảm, tình tiết li kì, đã lắc đầu và nói một cách rành mạch:

– Con có thể viết tốt hơn thế này, Jo à. Con hãy nhắm cao hơn và đừng quan tâm đến tiền bạc.

– Con thì con thấy tiền bạc là thứ hay nhất trong việc này. Thế chị định làm gì với vận may này chứ? – Amy hỏi, sầm soi mảnh giấy đầy sức mạnh với ánh mắt kính nể.

– Đưa Beth và mẹ đi nghỉ ở biển một hoặc hai tháng. – Jo đáp không hề do dự.

– Ôi, tuyệt vời! Nhưng mà thôi, em không dám nhận đâu, như thế thì em ích kỉ quá. – Beth thốt lên. Ban đầu em đã vỗ tay và hít một hơi thật sâu như thể đang tận hưởng làn gió biển, nhưng sau đó em ngừng lại, gạt tám ngàn phiếu mà cô chị phe phẩy trước mắt em sang một bên.

– Thế à, nhưng em sẽ phải đi, chị đã quyết định rồi. Đó

chính là mục tiêu mà chị cố gắng làm, và đó cũng là lí do tại sao chị thành công, chị không làm được trò trống gì khi chị chỉ nghĩ đến bản thân mình, vì vậy làm việc vì mọi người sẽ giúp cho chị rất nhiều, em hiểu không? Hơn nữa mẹ cần phải đổi gió một chút, và mẹ sẽ không muốn rời xa em; cho nên em bắt buộc phải đi thôi. Sẽ rất vui khi thấy em trở về tròn trĩnh và hồng hào như ngày trước, có phải không nào? Hoan hô bác sĩ Jo, người luôn chữa khỏi cho các bệnh nhân của cô!

Sau khi thảo luận rất nhiều, họ quyết định đi biển. Và nếu như Beth trở về không hồng hào và tròn trĩnh hơn như ta mong đợi, thì em cũng đã khỏe ra nhiều. Phần bà March, bà tuyên bố cảm thấy mình trẻ lại những mười tuổi. Cho nên Jo rất hài lòng với cách đầu tư số tiền thưởng của mình và lại bắt tay vào việc với một tinh thần phấn chấn, quyết tâm giành được thêm nhiều ngân phiếu nữa.

Cô còn kiếm thêm được vài khoản nữa trong năm đó, và bắt đầu cảm thấy mình là một người quan trọng trong gia đình. Vì qua phép lạ của một ngòi bút “những thứ lằng nhằng” của cô biến thành những tiện nghi cho tất cả mọi người. *Cô con gái ngài Công tước* đã giúp thanh toán khoản tiền mua thịt, *Bàn tay ma* giúp mua một tấm thảm mới, và *Lời nguyện Coventrys* giúp gia đình March mua sắm tạp phẩm và áo quần.

Sự giàu có chắc chắn là thứ được ao ước nhất, nhưng nghèo khó cũng có điểm tốt của nó, và một trong những điều ngọt ngào nhất của nghịch lí này là tâm trạng thỏa mãn đích thực đến từ lao động miệt mài của đôi tay và khối óc. Nhờ có nhu cầu, chúng ta được hưởng phân nửa những phúc lành khôn ngoan, đẹp đẽ và có ích trên đời. Jo vui sướng với hương vị thỏa

măn này, và thôi không ganh tị với những cô gái giàu có hơn. Cô cảm thấy thật thoải mái vì cô có thể đáp ứng những nhu cầu của mình mà không cần phải xin tiền ai cả.

Truyện của cô không gây nhiều chú ý, nhưng chúng lại có thị trường. Được khuyến khích bởi thực tế này, Jo quyết tâm “ra một đòn quyết liệt” để đạt được danh tiếng và tiền tài. Sau khi đã chép lại tiểu thuyết của mình đến lần thứ tư, đọc cho các bạn thân nghe và gửi cho ba nhà xuất bản trong tâm trạng lo lắng và run run, cuối cùng cô cũng tìm được nơi gửi gắm nó với điều kiện là phải rút gọn còn một phần ba và bỏ đi mấy đoạn mà cô tâm đắc nhất.

– Giờ thì con hoặc phải tống nó vào cái bếp lò cho mồi meo ra, tự bỏ tiền ra để in, hoặc cắt xén nó đi cho hợp với gu của người mua và nhận lấy những gì có thể kiếm được từ nó. Danh tiếng là một điều rất tốt nên có trong gia đình nhưng tiền mặt tiện hơn nhiều; vì vậy con muốn hợp cả nhà để xin ý kiến về vấn đề quan trọng này. – Jo nói và kêu gọi một buổi họp gia đình.

– Đừng làm hỏng quyển sách của mình, con gái, vì trong ấy chứa đựng nhiều thứ hơn là con nghĩ, và các ý tưởng được phát triển rất tốt. Hãy chờ đợi thời cơ chín muồi. – Đó là lời khuyên của ông bố. Và bản thân ông cũng đã áp dụng đúng như ông đã khuyên, đã nhẫn nại chờ đợi ba mươi năm cho các quả ngọt của ông chín muồi, và không hề vội vã thu hoạch chúng, ngay cả lúc này, khi chúng đã rất ngọt và chín mọng.

– Theo em thì Jo sẽ được nhiều bằng cách cứ thử xem sao hơn là chờ đợi. – Bà March nói. – Ý kiến phê bình là bài kiểm tra tốt nhất cho công việc như thế, vì nó sẽ cho con bé thấy cả những chỗ hay và chỗ dở không ngờ tới, giúp con bé làm tốt

hơn lần sau. Chúng ta quá thiên vị. Những lời khen và chê của người ngoài sẽ rất hữu ích, cho dù con nó chỉ nhận được một ít tiền thôi.

– Đúng thế. – Jo nói, nhú mày lại. – Đúng như thế. Con đã dành bao nhiêu thời gian cho quyển sách này rồi, con thật sự không biết là nó hay hay dở, hoặc tầm thường. Sẽ rất có lợi nếu được những người không thiên vị, tỉnh táo đọc nó, và nói cho con biết cảm nghĩ của họ.

– Nếu là chị thì chị sẽ không bỏ một chữ nào cả; em sẽ làm hỏng câu chuyện mất nếu em làm thế, vì sự hấp dẫn của câu chuyện chính là ở tâm lí hơn là ở hành động của các nhân vật, và sẽ rối tung lên nếu như em không diễn giải được khi em phát triển câu chuyện. – Meg lên tiếng, vì cô tin chắc rằng quyển sách này là quyển tiểu thuyết hay nhất từng có.

– Nhưng ông Allen đã bảo “Hãy dẹp mấy lời diễn giải đi, viết ngắn gọn và kịch tính. Hãy để cho các nhân vật tự kể câu chuyện.” – Jo chen vào, và cúi nhìn bức thư gửi kèm của nhà xuất bản.

– Chị hãy làm như ông ấy bảo đi. Ông ấy biết rõ những gì sẽ được bán ra còn chúng ta thì không. Chị hãy viết một quyển sách hay, nổi tiếng và kiếm càng nhiều tiền càng tốt. Sớm muộn, khi chị có tên tuổi rồi, chị có thể đi theo hướng khác và đưa những nhân vật triết gia và siêu hình vào tiểu thuyết của chị. – Amy nói. Em là người có cái nhìn hoàn toàn thực tế.

– Được rồi. – Jo cười nói. – Nếu như các nhân vật của chị là triết gia và siêu hình thì đó không phải là lỗi của chị, vì chị hoàn toàn không biết gì về những thứ ấy cả, ngoại trừ những gì thỉnh

thoảng chị nghe bố nói đến. Nếu như chị có thể cho một vài ý tưởng khôn ngoan của bố vào trong câu chuyện của chị thì càng hay cho chị. Thế nào Beth, em nghĩ sao?

– Em muốn thấy nó được in sớm. – Beth nói và mỉm cười, nhưng chữ cuối cùng được nhấn mạnh một cách vô thức và một cái nhìn đầy khao khát trong đôi mắt không bao giờ mất đi nét thành thật trẻ thơ, khiến tim Jo cảm thấy ớn lạnh, chỉ trong một phút, trước nỗi lo sợ đầy linh tính khiến cô quyết định cần sớm thực hiện cuộc mạo hiểm của mình.

Thế là, với quyết tâm của người Spartan^[7], nữ tác giả trẻ tuổi đặt tác phẩm đầu tay của cô lên bàn và hung hăng cắt xén nó không thua một gã yêu tinh nào. Với hi vọng có thể làm vừa lòng tất cả mọi người, cô đã làm theo mọi lời khuyên, và cũng như kẻ đeo cà vạt giữa đường, cô không thể thỏa mãn được ai cả.

Bố cô thì thích nét siêu hình đã vô tình lẫn trong câu chuyện nên khuyên phải giữ đoạn đó lại, mặc dù bản thân cô không tin tưởng cho lắm. Mẹ cô nghĩ là có hơi nhiều chỗ miêu tả quá; thế thì bỏ, vì vậy gần như tất cả các đoạn như thế đều bị xén đi cùng với nhiều mất xích cần thiết cho câu chuyện. Meg thích bị kịch, vì vậy Jo đưa vào hàng loạt những cảnh hấp hối để hợp với ý chị gái, trong khi Amy không thích đùa cợt và với thiện ý cao nhất, Jo làm nguội lạnh các cảnh vui vẻ khiến cho đặc điểm u ám của câu chuyện lẫn át hẳn. Rồi để kết thúc “đống phế tích” còn lại, cô cắt đi còn một phần ba, và tự tin gửi cuốn tiểu thuyết tội nghiệp đó đi, như thả một chú chim cổ đỏ bay vào thế giới rộng lớn, bận rộn, để thử số phận của nó.

Thật may, câu chuyện được in ra và cô nhận được 300 đô-la, cùng vô số lời khen chê, còn nhiều hơn so với suy nghĩ của cô

rằng sẽ bị rơi vào trạng thái hoang mang mà phải mất khá nhiều thời gian cô mới bình tĩnh lại được.

– Mẹ từng bảo rằng ý kiến phê bình sẽ giúp con. Làm sao có thể như thế được khi mà chúng mâu thuẫn đến mức khiến con không biết là con đã viết được một quyển sách đầy triển vọng hay là đã phạm tất cả mười lỗi răn? – Jo tội nghiệp kêu lên, trong khi lật giở cả đồng thư từ mà lúc đem lại cho cô sự tự hào và niềm vui, lúc lại là sự giận dữ và tuyệt vọng. – Ông này thì bảo: “Một quyển sách tuyệt vời, đầy những sự thật, vẻ đẹp và tính đúng đắn. Tất cả thật dễ thương, trong sáng và lành mạnh.” – Nữ tác giả đang hết sức bối rối nói tiếp. – Người kế tiếp lại bảo: “Lí thuyết của quyển sách quá tệ, đầy những tưởng tượng không lành mạnh, những ý tưởng duy linh, và những nhân vật không tự nhiên.” Giờ thì vì con không có một lí thuyết nào cả, không hề tin vào thuyết duy linh, và sao chép các nhân vật từ cuộc sống, cho nên con không hiểu được lời phê bình ấy đúng ở chỗ nào. Một người nữa thì bảo: “Đây là một trong những cuốn tiểu thuyết hay nhất của nước Mỹ từ nhiều năm nay.” (Con biết nhiều tiểu thuyết còn hay hơn). Và người tiếp theo lại quả quyết: “Mặc dù rất độc đáo, được viết một cách mạnh mẽ và nhiều cảm xúc nhưng đây là một quyển sách nguy hiểm.” Không đúng! Người thì chế nhạo, người thì khen hết lời, và gần như tất cả đều khẳng định rằng con đã trình bày một lí thuyết sâu sắc, trong khi con chỉ viết vì thích và vì tiền, ước gì con in quyển sách nguyên vẹn hoặc không in gì cả, vì con rất ghét bị đánh giá sai như thế.

Gia đình và bè bạn an ủi và tán dương rất nhiều. Nhưng đó quả là một thời gian rất khó khăn đối với một Jo nhạy cảm và

can trường, người có ý tưởng thật tốt nhưng rõ ràng thực hiện lại chẳng đâu vào đâu. Nhưng điều này rất có ích cho cô, vì những người mà ý kiến có giá trị thật sự đã cho cô những lời phê bình vốn là sự rèn giũa tốt nhất cho một tác giả; và khi nỗi buồn đầu tiên qua đi, cô có thể cười về quyển sách nhỏ bé đáng thương của mình, nhưng vẫn rất tin tưởng ở nó, và cảm thấy mình là khôn ngoan và mạnh mẽ hơn trước những vùi dập đã đến với cô.

– Vì không phải là một thiên tài như Keats, con sẽ không chết vì chuyện đó. – Cô quả quyết nói. – Và bản thân con cũng thấy vui vì những đoạn lấy ra từ cuộc sống thì bị chê là huyền hoặc hoặc phi lí, trong khi những đoạn mà con nghĩ ra từ cái đầu ngu ngốc của con thì được đánh giá là “vô cùng tự nhiên, nhã nhặn và sống động”. Vậy con sẽ tự an ủi mình với kết quả như vậy và con sẽ bắt tay vào viết quyển nữa khi con thấy sẵn sàng.

Chương 5



Kinh nghiệm nội trợ

Cũng như bao nhiêu cô gái mới lập gia đình khác, Meg đã bắt đầu cuộc sống lứa đôi của cô với quyết tâm sẽ là một người vợ mẫu mực. John phải cảm thấy gia đình là thiên đàng. Anh phải luôn nhìn thấy một gương mặt tươi cười, được ăn uống thịnh soạn hằng ngày, và không bao giờ thiếu một chiếc cúc áo nào cả. Meg dành hết tình yêu, sinh lực và niềm hứng khởi cho công việc nên cô chỉ có thể thành công mà thôi, bất chấp một số trở ngại. Nhưng thiên đàng của cô không phải hoàn toàn êm thấm, vì thiếu phụ này quá quan trọng hóa vấn đề, quá sốt sắng muốn làm vừa lòng chồng, bận rộn giống như một thánh Martha thật sự, và nhiều khi gây phiền phức với thái độ chăm chút thái quá. Đôi khi, cô quá mệt mỏi đến không còn cười nổi. John bị đau dạ dày sau một thời gian ăn những món ăn quá cầu kì và đòi những thức ăn đơn giản hơn. Còn chuyện cúc áo thì chỉ ít lâu sau, cô tự hỏi không biết chúng đã chạy đi đâu rồi, lắc đầu trước sự bất cẩn của nam giới, và dọa sẽ để chồng tự đánh lấy, để xem những cái cúc anh tự đơm có chịu nổi những cú giật hấp tấp và mấy ngón tay vụng về hơn là cúc của cô hay không.

Hai người rất hạnh phúc, cả sau khi phát hiện ra rằng họ không thể chỉ sống bằng tình yêu. John vẫn thấy Meg thật đẹp cho dù cô cười duyên với anh từ phía sau cái bình pha cà phê. Còn Meg không bao giờ bỏ lỡ giây phút chia tay lãng mạn mỗi ngày, khi chồng cô tiếp nối nụ hôn của anh bằng một câu hỏi dịu dàng: “Anh đặt người ta mang đến nhà thịt bê hoặc cừu cho bữa ăn tối nhé, cưng?” Căn nhà nhỏ không còn là một khuê phòng nữa, mà đã trở thành một mái ấm thật sự, và đôi bạn trẻ nhanh chóng nhận thấy đó là một sự thay đổi rất tốt. Trước hết, họ chơi trò chăm sóc nhà cửa và vui đùa với công việc ấy chẳng khác gì trẻ con. Sau đó John thấy ham mê công việc đó, cảm nhận được bốn phận chăm lo của người chủ gia đình trên vai anh. Còn Meg đã cởi chiếc áo choàng bằng vải lanh mịn của cô ra, mặc một cái tạp dề thùng thình, và bắt tay vào việc, như đã nói lúc nãy, với nhiều nghị lực hơn là cẩn trọng.

Khi còn ham mê nấu nướng, cô đã thử qua tất cả các công thức trong *Sách dạy nấu ăn của Cornelius* như thể đó là một bài tập Toán, cố tìm lời giải một cách kiên nhẫn và cẩn thận. Thỉnh thoảng, cả gia đình cô được mời đến để giúp giải quyết một bữa ăn thịnh soạn khá thành công, hoặc Lotty được phái đi với một món ăn bị hỏng cần phải che giấu trước mắt mọi người bằng cách cho vào những dạ dày dễ dãi của lũ trẻ nhà Hummel. Một buổi tối với John đã suốt ngày cầm cúi trên đồng sổ sách kế toán thường là khúc hát ru làm dịu nhiệt tình bếp núc. Và sau đó là một bữa cơm thanh đạm vừa phải, trong đó người đàn ông tội nghiệp buộc phải nuốt bánh mì nhão, thịt băm, và cà phê hâm lại. Nhưng sức chịu đựng của anh thật đáng khen. Tuy nhiên, trước khi tìm được sự dung hòa, Meg còn thêm vào

những ám ảnh tề gia nội trợ của cô cái mà các cặp vợ chồng trẻ không tránh khỏi – sự bất đồng trong gia đình.

Với ước muốn của một người nội trợ đảm đang được thấy kho chứa đồ ăn của mình chất đầy những thứ mứt tự làm, cô quyết định sẽ tự tay nấu món thạch quả lí chua. Cô bảo John đặt mua một chục chiếc lọ con và khá nhiều đường, vì quả lí trong vườn nhà đã chín và cần phải được hái ngay. Vì John tin tưởng chắc chắn rằng “bà vợ của tôi” đủ sức làm tất cả mọi việc, và rất tự hào về tay nghề của cô, nên anh nghĩ là nên làm vừa lòng cô, và thứ trái cây duy nhất trong vườn của họ sẽ được chế biến dưới một hình thức thích thú nhất để dùng cho mùa đông. Người ta mang đến bốn chục chiếc lọ xinh xắn, nửa thùng đường, và một chú nhóc để giúp cô hái quả lí. Với mái tóc đẹp giấu kín dưới một cái mũ xinh xinh, tay xắn lên tận khuỷu và một chiếc tạp dề kẻ ca rô trông thật quyến rũ mặc dù có một đoạn yếm dài, cô vợ trẻ bắt tay vào việc, không hề nghi ngờ về sự thành công của mình. Cô đã chẳng nhìn thấy vú Hannah làm hàng trăm lần đó sao? Số lọ lúc đầu khiến cô hơi ngạc nhiên, nhưng John rất thích món thạch quả lí và mấy chiếc lọ đặt trên giá trông rất hay nên Meg quyết định sẽ làm đầy tất cả. Suốt ngày hôm đó cô hái, nấu, lọc và bận tít tít với món thạch của mình. Cô cố gắng hết sức, cô tìm những lời khuyên nơi bà Cornelius; vắt óc nhớ lại tất cả những gì vú Hannah đã làm mà cô chưa làm. Cô nấu lại, cho thêm đường, cô đặc, nhưng cái thứ quỷ quái này không chịu đông lại.

Cô muốn chạy về nhà nhờ mẹ giúp. Nhưng John và cô đã quyết định là họ sẽ không bao giờ để bất kì ai phải can thiệp vào những vấn đề, trải nghiệm hoặc những cuộc cãi vã của riêng họ.

Họ đã từng phá lên cười trước cái từ “cãi vã” cứ như thể ý tưởng mà từ ấy gợi lên là thứ ngớ ngẩn nhất trần đời. Nhưng cả hai đều giữ quyết tâm của mình. Khi nào họ có thể giải quyết được mà không cần sự giúp đỡ thì họ vẫn làm thế, không để ai can thiệp cả, vì bà March đã khuyên họ nên như vậy. Thế là Meg một mình đánh vật với món thạch bướng bình suốt cả ngày hè nóng nực đó. Lúc năm giờ chiều, cô ngồi xuống trong căn bếp bừa bãi của mình, vắn vẹo đôi tay lem luốc, và khóc thốn thức.

Giờ đây, trong niềm hưng phấn đầu tiên của cuộc sống mới, Meg thường tuyên bố:

– Chồng của em phải luôn được tùy ý dẫn bạn về nhà bất kì lúc nào anh ấy thích. Em sẽ luôn sẵn sàng, sẽ không có sự phản đối, không có cảnh bừa bộn, mà luôn là một ngôi nhà ngăn nắp, một người vợ vui vẻ và một bữa ăn ngon lành. Anh John yêu quý, anh không cần hỏi ý kiến em, anh muốn mời ai cũng được, và hãy tin tưởng ở thái độ tiếp đón vui vẻ của em.

Câu nói ấy mới tuyệt làm sao, chắc chắn rồi! John vô cùng tự hào khi nghe cô bảo thế và cảm thấy thật là một ơn phước lớn khi có một người vợ tuyệt vời như vậy. Tuy nhiên, mặc dù thỉnh thoảng họ cũng có khách nhưng cho đến lúc đó, Meg chưa bao giờ có dịp được trở tài. Chuyện luôn luôn xảy ra như thế trong thung lũng đầy nước mắt này. Những chuyện như thế là tất yếu khiến ta chỉ có thể ngạc nhiên, than phiền và chịu đựng hết mức mà thôi.

Và nếu như John không quên cái món thạch thì thật sự không thể tha thứ cho anh được vì đã chọn đúng ngày hôm đó trong năm để đưa một người bạn về nhà dùng cơm mà không báo trước. Lấy làm mừng vì đã có một bữa ăn thịnh soạn được đặt

sẵn từ sáng, cảm thấy chắc chắn rằng giờ đó bữa ăn đã sẵn sàng, và thích thú nghĩ đến ấn tượng tuyệt đẹp nhờ bữa ăn đó, khi cô vợ xinh đẹp của anh chạy ra đón anh, anh đưa bạn về nhà mình với tâm trạng thỏa mãn khó kiềm chế của một ông chủ trẻ tuổi và một người chồng.

Quả là một thế giới tràn trề thất vọng, như John đã phát hiện ra khi về đến “Chuồng chim câu”. Cửa ra vào thường vẫn mở rộng một cách hiếu khách, giờ không những đóng kín mà còn khoá chặt, vết bùn ngày hôm trước vẫn còn nằm trên các bậc cấp. Cửa sổ phòng khách đóng im ỉm và buông rèm, không thấy hình ảnh cô vợ xinh đẹp ngồi khâu nơi mái hiên, trong bộ áo trắng, với cái nơ xinh xinh quynh rũ trên mái tóc, hoặc một bà chủ nhà mắt sáng long lanh, mỉm cười bên lên chào mừng khách đến nhà. Không thấy ai xuất hiện, ngoại trừ một cậu bé như dính đầy máu đang ngủ dưới mấy khóm lí chua.

– Tôi e rằng có chuyện gì đó xảy ra. Anh hãy chờ tôi ngoài vườn, Scott, trong khi tôi đi tìm bà Brooke. – John nói, lo lắng vì sự yên ắng và hiu quạnh này.

Anh vòng vỏi ra phía sau, lần theo mùi đường cháy khét. Anh bạn Scott đi theo anh, vẻ tò mò hiện rõ trên mặt. Anh ta tế nhị dừng lại cách một quãng trong khi Brooke khuất dạng, nhưng vẫn có thể nhìn và nghe rõ tất cả. Vì còn độc thân nên anh vô cùng thích thú trước cảnh tượng đó.

Sự tuyệt vọng và lộn xộn bao trùm căn bếp.

Mẻ thạch đầu tiên đã được cho vào lọ. Mẻ thứ hai lênh láng trên sàn; và mẻ thứ ba thì đang ở trên bếp. Lotty đang bình thản ăn bánh mì chấm vào nước si rô quả lí chua, vì món thạch vẫn

trong trạng thái lỏng một cách vô vọng. Bà Brooke, tạp dề kéo lên che đầu, ngồi thốn thức thật tội nghiệp.

– Chuyện gì vậy em yêu? – John thốt lên và chạy nhanh vào bếp, đầu óc đầy những hình ảnh bất hạnh ghê gớm và thậm lo ngại với ý nghĩ rằng ông khách mời vẫn còn ở ngoài vườn.

– Ôi John! Em mệt quá, nóng bức, bức bối và lo lắng nữa! Em vừa làm đến mệt bã ra. Hãy đến giúp em nếu không em chết mất!

Và cô vợ trẻ kiệt sức gục vào ngực anh, dành cho anh một lời chào thật ngọt ngào theo đầy đủ nghĩa của từ ấy, vì tạp dề của cô bêбет thạch, không thua gì sàn nhà.

– Chuyện gì khiến em lo lắng vậy? Có gì không hay đã xảy ra à? – John lo lắng hỏi và dịu dàng hôn lên chóp chiếc mũ xinh xinh đội xộc xệch.

– Vâng. – Meg tuyệt vọng thốn thức.

– Thế thì hãy nhanh nhanh kể cho anh nghe. Đừng khóc. Anh có thể chịu đựng bất cứ thứ gì khác tốt hơn là nước mắt. Nào hãy nói đi, em yêu.

– Món thạch không chịu đông lại và em không biết phải làm sao!

John Brooke bật cười như thể sau đó không bao giờ anh dám cười nữa. Và anh bạn Scott bất giác cười theo khi nghe tiếng cười đó. Tiếng cười đã kết thúc nỗi bất hạnh của Meg.

– Chỉ có vậy thôi sao? Hãy quăng ra cửa sổ đi và đừng bận tâm về nó nữa làm gì. Anh sẽ mua cho em hàng cân nếu em muốn. Nhưng lạy Chúa, em hãy bình tĩnh lại, vì anh dẫn Jack Scott về dùng cơm tối và...

John không nói tiếp, vì Meg xô anh ra, chắp hai tay lại đẩy bị kịch và thả mình xuống một chiếc ghế, miệng kêu lên bằng một giọng pha trộn giữa sự uất ức, xấu hổ và mất tinh thần:

– Một người khách đến ăn tối, và tất cả đang rối beng! Anh John Brooke, làm sao anh lại có thể làm một việc như thế?

– Suyt! Anh ấy đang ở ngoài vườn! Anh quên mất món thạch đáng nguyên rửa này, nhưng giờ chúng ta không thể thay đổi được. – John nói và nhìn căn bếp một cách lo lắng.

– Lẽ ra anh nên báo trước cho em, hoặc nói với em sáng nay. Và lẽ ra anh phải nhớ rằng em rất bận rộn. – Meg nói tiếp về bức bối, vì ngay cả mấy chú chim câu cũng mổ nhau khi chúng giận dữ.

– Sáng nay thì anh không hề biết, và anh không có thời gian báo cho em vì anh gặp anh ấy trên đường về. Anh không bao giờ nghĩ là phải có sự ưng thuận của em trước vì em đã luôn bảo anh mời bạn bè khi nào anh thích. Anh đã bao giờ mời đâu, và cứ việc treo cổ anh nếu anh lặp lại lần nữa. – John nói, vẻ cáu giận.

– Em hi vọng sẽ không như thế. Anh hãy đưa anh ấy đi đi. Em không thể gặp anh ấy được, và không có gì cho bữa tối cả.

– Hay đấy nhỉ? Thế thịt bò và rau mà anh đã gửi mang về nhà đâu, và còn món bánh em đã hứa với anh nữa? – John nói và chạy đến chặn thức ăn.

– Em không có thời gian để làm bếp. Em định về nhà mẹ ăn. Em rất tiếc, nhưng em bận quá. – Và Meg lại bắt đầu khóc.

John là một người đàn ông hiền lành, nhưng anh cũng chỉ là một con người. Về nhà sau một ngày dài làm việc, mệt mỏi, đôi

khát và đầy hi vọng, anh thích thấy thứ gì khác hơn là một ngôi nhà bữa bãi, một chiếc bàn ăn trống trơn, một người vợ đang giận dữ. Tuy nhiên, anh tự kiểm chế, và lẽ ra cơn giông nhỏ sẽ qua đi nếu anh không nói một từ không đúng lúc.

– Thật khó xử, anh công nhận. Nhưng nếu em giúp một tay thì chúng ta có thể thu xếp việc này và có một buổi tối vui vẻ. Thôi đừng khóc nữa, cưng, mà hãy gắng lên nào, để chuẩn bị món gì đó cho chúng ta chứ. Tất cả chúng ta đều đói mềm nên ăn gì cũng được. Hãy cho bọn anh ăn thịt nguội, bánh mì và pho mát. Bọn anh không cần thạch quả lí chua đâu!

John chỉ muốn đùa một chút. Nhưng câu cuối này đã quyết định số phận của anh. Meg nghĩ quả là quá tàn nhẫn khi nhắc đến thất bại đáng buồn của cô, và chút nhẫn nại còn lại của cô hoàn toàn biến mất trước câu nói đó.

– Anh tự đi mà thu xếp vụ khó xử này. Em quá mệt, không thể “gắng lên” được nữa. Chỉ có đàn ông mới đề nghị mời khách gặm xương, bánh mì và pho mát. Em không muốn có chuyện như vậy trong nhà em. Anh hãy đưa anh Scott sang nhà mẹ đi, và cứ nói với anh ấy là em đi vắng, bị ốm, chết, gì cũng được. Em sẽ không gặp anh ấy và hai anh có thể chế nhạo em và món thạch của em thế nào cũng được. Ở đây các anh sẽ không có gì để ăn cả.

Sau khi trút hết nỗi lòng xong, Meg vút tạt dề và rời khỏi chiến trường thật nhanh để rút về phòng mình.

Hai người đàn ông đã làm gì trong lúc không có cô thì không bao giờ cô được biết. Nhưng anh bạn Scott không được đưa sang “nhà mẹ” và khi Meg trở xuống, sau khi họ đã cùng nhau đi

dạo, cô chỉ thấy đồ thừa của một bữa ăn thật xoàng xĩnh khiến cô phát sợ. Lotty kể cho cô nghe là cả hai “đã ăn nhiều, cười nhiều và ông chủ đã ra lệnh đổ hết thạch và giấu mấy cái lọ đi.

Meg rất muốn chạy về kể cho mẹ nghe tất cả. Nhưng cảm giác xấu hổ về những thiếu sót của mình, về lòng chung thủy với John, “người đã rất độc ác, nhưng không ai được biết điều đó”, đã giữ cô lại. Sau khi đã dọn dẹp qua loa, cô ăn mặc gọn gàng và ngồi đợi John về để tha thứ cho anh.

Rất tiếc là John không về ngay, và anh không nhìn nhận vấn đề dưới cùng một quan điểm. Anh đã giải thích tình hình với Scott như là một trò đùa, đã xin lỗi thay cho cô vợ trẻ, và tiếp đãi thật vồn vã nên bạn anh rất thích thú bữa tối ngẫu hứng và hứa sẽ đến chơi nữa. Nhưng John rất giận, mặc dù anh không để lộ ra. Anh cho là Meg đã đặt anh vào tình thế khó xử và đã bỏ mặc anh khi anh đang cần cô. “Thật là không phải chút nào khi bảo với một người đàn ông là anh ta có thể mang bạn về nhà bất cứ lúc nào, hoàn toàn tùy thích, và khi anh ta làm theo thì lại nổi khùng lên và trách cứ anh ta, rồi bỏ rơi anh ta trong lúc bối rối, để anh ta bị chế nhạo hoặc thương hại. Không đâu, thế có thánh George, không thể như thế! Và Meg phải biết rõ điều đó.” Suốt bữa ăn, trong lòng anh sôi sục, nhưng khi cơn giận đã nguôi và trở về nhà sau khi đã tiễn Scott ra về, một tâm trạng dịu dàng hơn lại xâm chiếm lấy anh. “Tội nghiệp nàng! Nàng thật vất vả khi cố gắng hết lòng làm mình vui. Dĩ nhiên là nàng sai, nhưng nàng còn trẻ. Mình cần phải kiên nhẫn và bảo ban nàng.” Anh hi vọng là cô không chạy về nhà mẹ vì anh rất ghét những chuyện ngồi lê đôi mách và những can thiệp từ bên ngoài. Trong một phút, ý nghĩ đó lại làm cho cơn giận trong

anh bùng lên, nhưng sau đó nỗi lo sợ Meg sẽ khóc đến phát ốm đã làm dịu lòng anh và giục anh phải bước nhanh hơn. Anh quyết định sẽ rất bình tĩnh và dịu dàng, nhưng cứng rắn, thật cứng rắn, và chỉ cho cô thấy cô đã không làm tròn bổn phận với anh ở chỗ nào.

Về phần mình, Meg quyết định sẽ “bình tĩnh và dễ thương nhưng kiên quyết” và sẽ chỉ cho anh thấy bổn phận của anh. Cô rất muốn chạy ra đón chồng và xin anh tha lỗi, được anh hôn và dỗ dành, nhưng dĩ nhiên cô không làm gì cả. Và khi trông thấy John về, cô bắt đầu khe khẽ hát một cách tự nhiên, đứng dựa trên ghế xích đu và khâu vá như một thiếu phụ rảnh rỗi trong phòng khách của mình.

John hơi thất vọng nhưng cảm thấy phẩm cách của anh đòi hỏi phải được xin lỗi trước tiên nên anh không tỏ thái độ gì mà chỉ thông thả bước vào và ngồi xuống chiếc ghế dài, đưa ra một nhận xét lạ lùng:

- Tối hôm nay có trăng mới, em à.
- Em không có gì phản đối. – Meg trả lời bình thản.

Thêm một vài chủ đề chẳng đâu vào đâu nữa được ông Brooke nêu ra và bị bà Brooke làm cho cụt hứng, và cuộc trò chuyện trở nên uể oải. John đến bên một ô cửa sổ, mở tờ báo ra và cúi mũi vào đọc. Meg đến một cửa sổ khác và khâu những bông hoa hồng mới cho đôi dép đi trong nhà của cô như thể đó là một thứ tối cần thiết trong cuộc sống. Không ai lên tiếng, cả hai có vẻ thật “bình tĩnh và cứng rắn” và cả hai đều cảm thấy không thoải mái chút nào.

“Ôi! – Meg nghĩ. – Cuộc sống vợ chồng thật là khó, cần hết

sức nhẫn nại và yêu thương, như mẹ thường nói.”

Tiếng “mẹ” làm cho cô nhớ lại những lời khuyên khác mà mẹ đã cho cô từ lâu lắm rồi nhưng chỉ được đón nhận bằng thái độ phản đối không mấy tin tưởng.

“John là một chàng trai tốt, nhưng cậu ấy cũng có những nhược điểm và con cần phải học cách nhận ra, chịu đựng chúng, và không quên những nhược điểm của chính con. Cậu ấy rất kiên quyết nhưng sẽ không bao giờ bướng bỉnh nếu như con nói với cậu ấy thật tử tế chứ không phản đối một cách thiếu bình tĩnh. Cậu ấy rất đúng đắn và coi trọng sự thật. – Một nét tốt, mặc dù con gọi như thế là “nhiều sự”. Đừng bao giờ làm cho cậu ấy thất vọng qua vẻ mặt hoặc lời nói, Meg à, và rồi cậu ấy sẽ dành cho con niềm tin xứng đáng, chỗ nương tựa mà con cần. Tính khí cậu ấy không giống chúng ta – nổi xung lên rồi lại nguôi ngay – mà là cơn giận dữ âm thầm, không biểu hiện ra ngoài, ít khi gây ồn ào nhưng một khi đã bùng ra thì khó mà dập tắt được. Con hãy thận trọng, rất thận trọng, đừng kích thích cơn giận dữ đó chống lại chính mình, vì sự bình yên và hạnh phúc tùy vào việc biết tôn trọng cậu ấy. Con hãy tự kiểm chế, hãy là người đầu tiên xin lỗi nếu cả hai con đều có lỗi và hãy coi chừng những lời châm chọc nhỏ, những hiểu lầm và những lời lẽ quá đà vì chúng thường dẫn đến nhiều hối tiếc và nỗi buồn cay đắng.”

Meg nhớ lại những lời nói đó trong khi cô ngồi khâu trong ánh chiều tà, nhất là những lời cuối. Đây là lần bất đồng trầm trọng đầu tiên. Giờ nghĩ lại mới thấy những lời lẽ quá đà của cô thật ngu ngốc, còn thái độ giận dữ của cô thật trẻ con. Nghĩ đến cảnh John tội nghiệp đi về nhà để chứng kiến cảnh tượng như

vậy cô lại mềm lòng. Cô liếc nhìn anh, mắt ngấn lệ, nhưng anh không nhìn thấy. Cô bỏ đồ đang khâu xuống và đứng dậy, tự nhủ: “Mình sẽ là người xin lỗi đầu tiên...”, nhưng dường như anh không nghe cô nói. Cô chậm rãi băng qua căn phòng vì thật là khó cưỡng lại lòng kiêu hãnh, và đến đứng bên cạnh anh. Nhưng anh không thèm xoay đầu lại. Trong một phút, cô có cảm tưởng mình thật sự không thể làm nổi điều đó. Rồi ý nghĩ “Đây mới chỉ là bắt đầu, mình sẽ làm phần mình, và không có gì phải tự trách mình cả” đến. Thế là cô cúi xuống, dịu dàng hôn lên trán chồng. Dĩ nhiên cử chỉ đó giải quyết được mọi chuyện. Nụ hôn chuộc lỗi ấy có giá trị hơn ngàn vạn lời nói. John bế cô ngồi trên lòng mình và nói với cô thật dịu dàng:

– Thật là tệ khi anh chế nhạo mấy lọ thạch nhỏ bé tội nghiệp kia. Hãy tha thứ cho anh, cưng, anh sẽ không bao giờ làm như thế nữa.

Nhưng anh vẫn làm như thế, phải, hàng trăm lần. Và cả Meg cũng vậy. Cả hai tuyên bố đó là món thạch ngon nhất họ từng làm vì sự bình yên trong gia đình đã được gìn giữ trong cái lọ gia đình nho nhỏ ấy.

Sau lần đó, Meg trình trọng mời anh bạn Scott đến dùng cơm tối và thết anh một bữa ăn thịnh soạn. Dịp đó, cô thật vui vẻ và duyên dáng và mọi thứ diễn ra thật suôn sẻ khiến Scott phải thốt lên với John rằng anh là người đàn ông hạnh phúc và suốt chặng đường về nhà, cứ lắc đầu liên tục về những nhọc nhằn của cuộc sống độc thân.

Đến mùa thu thì những thử thách mới lại chờ đợi Meg. Cô và Sallie Moffat đã nối lại quan hệ bạn bè. Sallie thường đến chỗ cô để chuyện trò hoặc cô ấy mời “cô gái đáng thương” đến chơi tại

ngôi nhà lớn của mình. Quả là thú vị, vì vào những ngày trời u ám, Meg thường cảm thấy hơi cô quạnh. Tất cả mọi người ở nhà đều làm việc, John thì vắng nhà đến tận tối mịt còn cô không có gì để làm ngoài khâu vá, đọc sách và la cà. Vì vậy mà lẽ đương nhiên là Meg sẽ mắc thói quen đi chơi và buôn dưa lê với bạn cô. Những thứ đẹp đẽ mà Sallie có khiến cô thêm muốn và thấy thương cho số phận mình vì không có được chúng. Sallie rất tử tế: Cô thường tặng Meg những món quà nhỏ không đáng kể. Nhưng Meg từ chối vì biết là John sẽ không bằng lòng. Thế rồi người thiếu phụ gốc nghềch này đã làm một việc mà John ghét nhất.

Meg biết rõ thu nhập của chồng. Cô rất thích cái cảm giác được chồng tin tưởng, không những với hạnh phúc của anh mà cả thứ một số người đàn ông có vẻ coi trọng hơn – đó là tiền bạc. Cô biết anh cất giữ tiền ở đâu và cô có thể lấy bao nhiêu cũng được, với điều kiện là ghi chép lại, thanh toán các hóa đơn hàng tháng và không được quên cô là vợ của một người đàn ông nghèo khó. Cho đến lúc ấy, cô thực hiện mọi việc rất tốt, chẵn chu và chính xác, ghi chép sổ sách rõ ràng, và hàng tháng đều đưa cho chồng xem mà không phải sợ sệt. Nhưng mùa thu năm ấy, con rắn đã len lỏi vào thiên đàng của Meg và cám dỗ cô, không phải với một quả táo, mà với một chiếc áo. Meg không thích người ta thương hại cô và không muốn tỏ ra mình nghèo túng. Điều đó khiến cô bực mình. Nhưng cô xấu hổ khi phải thú nhận. Vì vậy thỉnh thoảng cô tự an ủi và cho phép mình mua thứ gì đó xinh xắn để Sallie không nghĩ là cô cần phải tiết kiệm. Sau khi mua những thứ ấy xong, cô luôn cảm thấy mình có lỗi, vì những thứ xinh xắn thường lại không cần thiết. Nhưng chúng

không đáng mấy tiền nên không cần phải lo lắng. Thế là các món lặt vặt tăng dần lên một cách vô thức, và khi đi mua sắm, Meg không còn là một khán giả thụ động nữa.

Tuy nhiên những thứ lặt vặt đó cộng lại thành số tiền lớn hơn cô tưởng khi làm sổ sách vào cuối tháng. Cô hết hoảng bởi số tiền đã chi tiêu. Tháng đó John rất bận nên để cho cô thanh toán tất cả các hoá đơn. Tháng tiếp theo, anh lại đi vắng. Nhưng tháng thứ ba thì anh sẽ xem xét lại hết những quyết toán của Meg và Meg biết điều đó. Cách đó vài hôm, cô đã làm một việc tai hại đè nặng lên lương tâm cô. Sallie mua lụa và Meg rất muốn có một mảnh – chỉ một mảnh lụa nhẹ nhàng để đi dự tiệc, loại lụa đen của cô quá thô cứng, và thứ lụa mỏng cho váy dạ hội rất thích hợp đối với các cô gái. Bà cô March thường mừng tuổi các cô cháu hai mươi lăm đô-la vào dịp năm mới, tức là còn phải đợi một tháng nữa thôi. Ở đây có một mảnh lụa màu tím thật đẹp với giá vừa phải. Cô lại có tiền, vấn đề là cô có dám mua không. John thường nói những gì của anh là của cô, nhưng liệu anh có thấy hợp lí khi chi không chỉ hai mươi lăm đô-la sắp có mà còn lấy đi hai mươi lăm đô-la trong quỹ chi tiêu của gia đình không? Đó là vấn đề. Sallie giục cô mua và đề nghị cho cô mượn tiền. Với những ý tốt nhất trên đời, cô ấy đã làm Meg vượt qua lí trí của mình. Trong một khoảnh khắc ma xui quỷ khiến, người bán hàng giơ cao mảnh lụa óng ánh và nói:

- Xin bảo đảm với bà giá thật hời, thưa bà.
- Tôi mua mảnh vải này. – Cô đáp.

Tiền trao, cháo múc. Sallie hết lời khen ngợi còn Meg thì cười như thể đây chỉ là một việc không quan trọng. Nhưng cô có cảm tưởng như mình vừa đánh cắp gì đó và đang bị cảnh sát đuổi

bắt.

Về đến nhà, cô cố xoa dịu tâm trạng hồi hận bằng cách trải mảnh vải ra. Nhưng giờ trông nó đã không còn hấp dẫn nữa, không óng ánh như trước nữa, không hợp với cô lắm và mấy từ “năm mươi đô-la” dường như được in dọc theo đường mép. Cô cắt mảnh vải đi, nhưng nó vẫn ám ảnh cô, không phải với tâm trạng hào hứng như một bộ váy áo mới, mà hãi hùng như hồn ma của một việc làm điên rồ không tài nào xua đuổi được. Khi John lấy sổ sách ra xem tối hôm đó, tim Meg se lại và lần đầu tiên từ khi kết hôn cô cảm thấy sợ chồng. Cặp mắt nâu dịu hiền của anh trông thật nghiêm khắc. Và mặc dù anh vui vẻ một cách khác thường, cô vẫn lo sợ anh đã biết tất cả nhưng không để lộ cho cô biết. Tất cả hóa đơn đã được thanh toán, sổ sách đâu vào đấy. John khen vợ và định cầm lấy ví tiền cũ mà họ thường gọi là “ngân hàng”, thì Meg ngăn anh lại vì biết rằng nó hoàn toàn trống rỗng. Cô nói một cách lo lắng:

– Anh chưa xem sổ chi tiêu riêng của em.

John không bao giờ đòi kiểm tra sổ đó cả, nhưng cô luôn khẳng khẳng bắt anh phải xem. Cô thấy vui trước sự ngạc nhiên rất đàn ông của anh khi thấy những thứ lạ lùng mà phụ nữ ưa thích. Cô để anh đoán xem “dây viền” là thứ gì, vò đầu bút tai đoán ý nghĩa của một cái “dây nịt”, hoặc thắc mắc làm thế nào mà một thứ nhỏ bé gồm ba nụ hồng, một ít vải nhung và một cặp dây lại có thể là một chiếc mũ mấn, với giá năm, sáu đô-la. Tối hôm ấy, anh có vẻ muốn giải trí với mấy món chi tiêu điên rồ đó và giả vờ kinh ngạc trước sự phung phí của cô, như anh vẫn thường làm vậy, hay đặc biệt tự hào về người vợ đảm đang của mình.

Meg lấy sổ ra rất chậm chạp và đặt trước mặt chồng. Cô bước ra phía sau chiếc ghế anh ngồi với lí do là xoa các vết nhăn trên vầng trán mệt mỏi của anh và đứng đó. Cô lên tiếng, với vẻ hoảng sợ càng lúc càng tăng theo mỗi lời thốt ra:

– John, anh yêu, em xấu hổ đưa cho anh xem sổ chi tiêu của mình, vì thời gian gần đây em làm rất nhiều chuyện điên rồ. Em thường đi ra ngoài nên cần nhiều thứ, anh thấy không, và Sallie đã khuyên em nên làm cuộc mua bán này, thế là em làm theo. Tiền Tết của em sẽ trang trải một phần. Nhưng em lấy làm tiếc sau khi đã chi một số tiền như thế, và em biết là anh không đồng tình với em.

John cười, kéo cô lại gần anh, nói vui vẻ:

– Em đừng trốn nữa. Anh sẽ không đánh em nếu như em mang về thêm một đôi ủng khủng bố.

Anh thật hãnh diện với đôi chân của vợ anh và đồng ý nếu như cô ấy chi tám, chín đô-la để mua một đôi ủng chất lượng tốt.

Đó là một trong những món “vật vãnh” của cô lần trước, và mắt John đã nhìn vào đó khi anh nói. “Ôi, anh ấy sẽ nói sao khi anh ấy đọc đến khoản năm mươi đô-la!” Meg nghĩ, với một cái rùng mình.

– Còn tôi tệ hơn mấy đôi giày, đây là một chiếc áo lụa. – Meg nói với vẻ bình tĩnh của sự tuyệt vọng, vì cô muốn kết thúc điều tồi tệ nhất này.

– Thôi được rồi. Thế hết bao nhiêu, em yêu?

Nghe không giống John chút nào và cô biết là anh đang ngược lên nhìn cô với cái nhìn thẳng mà cô luôn luôn sẵn sàng

đón nhận và đáp lại với một cái nhìn trung thực như trước đây.

Cô lật trang, đồng thời xoay đầu lại và dùng ngón tay chỉ số tiền đã đủ tồi tệ không kể con số năm mươi kia, nhưng đã khiến cô kinh hoàng khi cộng số đó thêm vào. Trong một phút, căn phòng lặng đi; rồi John nói chậm rãi, nhưng cô cảm nhận được là anh đã cố gắng không nổi giận:

– Chắc, anh không biết số tiền năm mươi đô-la đó là quá đáng đối với một chiếc váy với tất cả các thứ lằng nhằng mà một hiện nay đòi hỏi.

– Em vẫn chưa đặt may. – Meg thở ra hốt hoảng khi nghĩ còn cần phải chi thêm bao nhiêu nữa để có được chiếc váy trong mơ của cô.

– Hai mươi lăm thước lụa có vẻ hơi nhiều để phủ lên người một phụ nữ bé nhỏ như em, nhưng anh không hề nghi ngờ là vợ anh sẽ thanh lịch không kém gì vợ của Ned Moffat, khi mặc chiếc áo đó. – John nói giọng khô khan.

– Em biết là anh giận, John à, nhưng em không làm khác được. Em cố gắng tiết kiệm tiền của anh, nhưng những lúc ấy em không nghĩ là mấy thứ nhỏ nhoi này lại làm thành một số tiền lớn như thế. Nhưng em không thể lúc nào cũng kiềm chế được khi thấy Sallie mua tất cả những gì cô ấy muốn và tỏ ra thương hại em, vì em không thể làm như cô ấy. Em cố gắng bằng lòng với số phận của mình, nhưng thật là khó và em mệt mỏi với cảnh nghèo lắm rồi.

Cô nói câu này thật khế nên nghĩ là John không nghe thấy. Nhưng không, câu đó khiến anh nhói lòng. Bởi lẽ, vì Meg, anh đã nhin bao nhiêu là thứ. Cô phải cắn lưỡi mình ngay sau khi

nói câu đó, vì John đã đẩy quyền sở sang một bên và đứng lên, nói giọng hơi run:

– Anh rất sợ là chuyện sẽ như vậy. Anh đã làm hết sức mình, Meg à.

Vẻ bình tĩnh của anh làm cho Meg đau lòng hơn là nếu anh trách móc cô gay gắt.

Cô chạy bổ lại phía anh, vừa để rơi những giọt nước mắt hối hận:

– John, anh yêu, tình yêu tốt bụng chịu thương chịu khó của em, em không nghĩ những điều em vừa nói! Thật là độc ác, thật là xấu xa, thật là vô ơn! Làm sao mà em lại có thể nói những điều như vậy?

John rất tốt, anh tha thứ cho cô ngay lập tức và không trách cô một lời nào. Nhưng Meg biết là cô đã làm và nói những điều mà sẽ không dễ quên đi nhanh chóng, mặc dù chồng cô không nhắc đến nữa. Cô đã hứa sẽ yêu thương anh lúc thuận lợi cũng như khi khó khăn; vậy mà cô, người vợ của anh, đã dám than vãn về sự nghèo khó của anh sau khi tiêu tiền của anh mà không suy tính! Thật là ghê tởm. Và cái tồi tệ nhất là John khá bình tĩnh sau chuyện đó, như thể không có gì xảy ra. Có điều anh ở lại thành phố muộn hơn và ban đêm anh làm việc trong khi Meg vừa ngủ vừa khóc.

Một tuần liền sống trong hối hận làm cho Meg gần như phát ốm. Và khi phát hiện ra là John đã huỷ đơn đặt mua một chiếc áo măng tô mới, cô gần như tuyệt vọng. Khi cô hỏi thì anh chỉ trả lời:

– Anh không có khả năng mua nó, em yêu ạ.

Meg không nói thêm gì cả, nhưng vài phút sau anh thấy cô ngồi ở cửa và khóc sụt sùi, vùi đầu trong chiếc áo ba-đơ-suy cũ của anh.

Hai người có một buổi nói chuyện thật lâu tối hôm đó. Meg yêu chồng hơn vì sự nghèo khó của anh. Cái nghèo khó đã khiến anh trở thành một người đàn ông mạnh mẽ, can đảm. Và trên hết đã dạy cho anh cần phải chịu đựng những ước mơ và khuyết điểm của những người anh yêu dấu.

Ngày hôm sau, Meg dẹp lòng kiêu hãnh sang một bên, cô đến gặp Sallie, kể sự thật với bạn và đề nghị bạn mua lại mảnh vải. Bà Moffat rất tốt bụng, nhận lời ngay và cũng tế nhị không tặng luôn mảnh vải đó cho Meg. Sau đó Meg đến yêu cầu người ta giao chiếc măng tô và khi John về nhà, cô mặc nó vào cho anh và hỏi anh thấy nó thế nào.

Ta có thể đoán được câu trả lời của John, anh đã đón nhận món quà như thế nào và hạnh phúc ra sao tiếp theo đó.

Từ đấy John đi làm về sớm và Meg cũng không đi ra ngoài nữa. Buổi sáng, chiếc áo măng tô được một người chồng thật hạnh phúc mặc vào và buổi tối được một người vợ yêu thương nhất giúp cởi ra. Năm ấy trôi qua thật hạnh phúc. Đến giữa mùa hạ thì Meg trải qua một cuộc phiêu lưu mới. Cuộc phiêu lưu tuyệt vời nhất và êm ái nhất mà một phụ nữ có thể trải qua...

Một thứ bảy nọ, Laurie lén chui vào bếp của “chuồng chim câu”, vẻ thật kích động và được đón tiếp bằng những tiếng đập chĩa của vú Hannah đang gõ cái nồi và nắp của nó.

– Thế bà mẹ trẻ thế nào rồi? Mọi người đâu hết cả rồi? Tại sao không ai nói gì với cháu sớm hơn? – Anh hỏi khẽ.

– Cô bé hạnh phúc như một bà hoàng! Và mọi người đang chiêm ngưỡng bọn trẻ ở trên gác. Chúng ta không muốn có một cơn lốc ở đây. Cậu hãy vào phòng khách đi, tôi sẽ đi gọi họ xuống.

Chẳng mấy chốc Jo xuất hiện, vẻ hãnh diện, hai tay ôm một cái bọc bằng nỉ đặt trên một chiếc gối to. Mặt cô thật nghiêm, mắt cô sáng và giọng cô run run về xúc động tới mức không kiềm chế được.

– Hãy nhắm mắt lại và đưa hai tay ra! – Cô bảo.

Laurie thụt lùi thật nhanh về một góc phòng, giấu hai tay sau lưng.

– Không, tớ van cậu! Đừng đưa cho tớ. Tớ sẽ làm rơi hoặc làm hỏng mất, chắc chắn như vậy!

– Thế thì cậu sẽ không nhìn thấy cháu mình. – Cô bảo và làm một cử chỉ như muốn rút lui.

– Có chứ, có chứ! Tớ đón lấy đây. Nhưng cậu chịu trách nhiệm về những hư hại nếu có nhé!

Nghe theo lệnh, Laurie nhắm mắt lại một cách can đảm và cảm nhận Jo đặt thứ gì đó lên tay cậu.

Tiếng cười của Jo, Amy, bà March, vú Hannah và John làm anh mở mắt và phát hiện ra là mình đang bế hai đứa bé chứ không phải một!

Sự ngạc nhiên của anh trông thật buồn cười khiến cho mọi người cười càng dữ hơn và Jo bò cả ra sàn để cười.

– Trời ơi, hai bé sinh đôi! – Đó là tất cả những gì anh có thể nói trong một phút.

Rồi xoay qua những người phụ nữ với vẻ mặt van lơn, anh thêm vào giọng khổ sở:

– Nhanh lên, hãy bế hộ cái, tôi van các người. Nếu như tôi cười thì tôi sẽ buông tay mất.

John bế lấy hai đứa bé, mỗi bé một tay và bắt đầu bước tới bước lui trong phòng, như thể từ hồi nào đến giờ anh đã quen với những bí hiểm của việc nuôi trẻ vậy.

Phần Laurie thì anh không hề che giấu sự vui mừng của mình và cười đến chảy nước mắt.

– Đây là trò đùa hay nhất trong mùa, cậu có thấy thế không? Tớ không muốn ai kể cho cậu biết cả, vì tớ muốn làm cho cậu ngạc nhiên và tớ có thể tự hào là đã thành công. – Jo nói khi đã thở được bình thường.

– Trong đời, tớ chưa bao giờ ngạc nhiên như vậy. Thật là buồn cười phải không? Đây là các bé trai à? Sẽ đặt tên cho chúng như thế nào? Hãy cho tớ xem lại một lần nữa. Jo, hãy đỡ giúp tớ, vì tớ chưa bao giờ nhìn thấy thứ gì giống như thế cả và thật sự là quá nhiều đối với tớ! – Laurie nói tiếp, mắt nhìn hai đứa bé chẳng khác gì một con chó to lớn đang nhìn mấy chú mèo con.

– Cả trai và gái. Chúng đẹp tuyệt, phải không? – Ông bố trẻ thốt lên kiêu hãnh, nghiêng mình nhìn hai bé mới sinh còn đỏ hỏn như thể chúng là những thiên thần đầu tiên xuống thăm trần thế.

– Tôi chưa bao giờ được nhìn thấy bé nào đẹp hơn! Bé nào là trai, bé nào là gái? – Laurie nói và nhìn hai đứa bé.

– Amy đã buộc ruy băng màu xanh vào tay bé trai và ruy

bằng hông vào tay bé gái, như người ta hay làm ở Pháp. Như vậy ta không sợ lẫn lộn. Hơn nữa một đứa có đôi mắt xanh và đứa kia mắt nâu. Hãy hôn chúng đi, chú Teddy thân mến. – Jo ra lệnh.

– Tớ sợ chúng không thích điều đó. – Laurie nói vẻ nhút nhát hiếm thấy ở anh.

– Có chứ, chúng sẽ rất thích, và chúng đã quen rồi. Nhanh lên, hôn chúng đi trước khi tớ nổi giận! – Jo ra lệnh thật gay gắt.

Laurie nhăn mặt và làm theo.

Anh đặt nụ hôn lên má hai bé, làm cho tất cả những người có mặt phải phá lên cười còn hai đứa trẻ thì khóc toáng lên.

– Tớ biết là chúng không thích mà! Đây là bé trai, nó đã đâm cho tớ một đấm rồi! Nào nhóc Brooke, hãy tìm lấy cho mình một đối thủ bằng cỡ của cậu! – Laurie làu bàu, vui sướng vì đã nhận một cú đấm vào mặt từ một chú bé con không có sức mạnh.

– Nó sẽ tên là John Laurence và bé gái tên là Margaret giống mẹ và bà ngoại nó. Nhưng chúng ta sẽ gọi nó là Daisy, để không có hai Meg trong nhà và em nghĩ bé trai sẽ được gọi là Jack, trừ khi ta có thể tìm ra tên gì độc đáo hơn và hợp với nó hơn. – Amy nói vẻ hãnh diện vì được làm dì của chúng.

– Hãy gọi nó là Demi-John đi, và tên tắt sẽ là Demi. – Laurie đề nghị.

– Daisy và Demi, hay lắm! Thật là một ý tưởng hay! Tớ biết là Teddy sẽ nghĩ ra một cái tên thật hay mà! – Jo thốt lên và vỗ tay.

Teddy đã chọn đúng tên vì hai đứa bé ngay lập tức được gọi là Daisy và Demi trong một thời gian dài.

Chương 6



Các cuộc thăm viếng

- Đi nào, chị Jo. Đã đến giờ rồi.
- Đến giờ gì vậy?
- Chị không định nói rằng đã quên lời hứa đi cùng em thực hiện sáu cuộc thăm viếng ngày hôm nay đấy chứ?
- Trong đời chị đã làm khá nhiều điều ngu ngốc, nhưng chị không nghĩ mình điên đến mức hứa thực hiện sáu cuộc viếng thăm trong một ngày, trong khi một cuộc cũng đủ khiến chị phát ốm cả tuần liền.
- Đúng mà, chị đã hứa rồi, chị em mình đã thỏa thuận rồi. Em phải vẽ xong bức chân dung của chị Beth bằng bút chì, còn chị thì phải đi cùng em đến thăm hàng xóm của chúng ta.
- Nếu đúng như thế thì đó là thỏa thuận. Và chị giữ lời theo thỏa thuận, đồ cho vay nặng lãi kia! Mây đang ùn lên đằng đông kia kìa. Thời tiết xấu, chị không đi đâu.
- Chị đừng có nói nhảm nữa. Thời tiết đang đẹp, không thể có mưa và chị luôn tự hào là người biết giữ lời hứa. Vậy thì hãy biết điều nào, đi thực hiện nghĩa vụ của chị, rồi chị sẽ được yên

trong sáu tháng liền.

Lúc ấy, Jo đặc biệt chú tâm vào việc may vá vì cô là thợ may cho cả gia đình. Và cô rất tự tin vì cô có thể sử dụng cây kim tốt không thua gì ngòi bút. Thật là bực mình khi bị bắt đi đúng lúc sắp được thử áo lần thứ nhất. Và phải bó buộc trong bộ cánh trang trọng nhất, vào một ngày nóng bức tháng bảy. Jo rất ghét những buổi viếng thăm trịnh trọng và chỉ bắt buộc làm việc đó khi Amy đã mặc cả hoặc hối lộ cô thứ gì đó, hoặc do đã trót hứa. Lần này thì không thoát được rồi. Vừa buông cây kéo xuống, vừa phản đối rằng cô ngửi thấy mùi sấm sét, cô tạm gác công việc lại, chụp lấy chiếc mũ và găng tay với vẻ mặt cam chịu rồi thông báo với Amy rằng nạn nhân đã sẵn sàng.

– Chị Jo, chị có thể khiến cho một vị thánh nổi giận! Chị không định đi thăm viếng với bộ dạng như thế chứ? – Amy kêu lên, sầm soi cô chị với vẻ sừng sốt.

– Sao lại không? Chị gọn gàng, mát mẻ và thoải mái, rất thích hợp cho một ngày nóng bức như hôm nay. Nếu như thiên hạ quan tâm đến áo quần của chị hơn là chính bản thân chị thì chị không muốn gặp họ. Em có thể ăn mặc lịch sự cho cả hai chúng ta, và tỏ ra duyên dáng như ý em. Ăn mặc đẹp rất hợp với em. Còn với chị thì không, và mấy thứ trang sức chỉ khiến chị bực mình mà thôi.

– Trời ơi! – Amy thở dài. – Giờ thì chị ấy thích làm điều trái ngược và sẽ khiến mình phát khùng trước khi mình có thể làm cho chị ấy đầu vào đấy. Em rất biết rằng việc đi thăm viếng hôm nay không lấy gì làm sung sướng, nhưng đó là một món nợ của chúng ta đối với xã hội, và không ai có thể làm việc này ngoài chị và em ra. Chị Jo, em sẽ làm bất kì điều gì cho chị nếu chị

chịu ăn mặc đàng hoàng và đi cùng em, giúp em làm tròn bổn phận. Chị có thể nói năng trơn tru, trông quý phái và ứng xử đâu ra đấy khi chị muốn, khiến em thật hãnh diện về chị. Em sợ khi đi ra ngoài một mình. Hãy đi cùng và che chở cho em.

– Em là một cô bé lắm mưu mẹo và khéo dụ dỗ bà chị hay cầu nhàu của em theo kiểu đó. Chị tự hỏi không biết cái nào phi lí hơn, việc xem chị như là một người quý phái hay việc em sợ phải đi ra ngoài một mình. Thôi, chị sẽ đi vì cần phải như thế và chị sẽ cố gắng hết mình. Em sẽ là người chỉ huy cuộc viễn chinh này, và chị sẽ tuân lệnh tuyệt đối, như thế đã được chưa? – Jo nói, thái độ đột ngột thay đổi từ chỗ ương ngạnh sang vẻ thuận phục cừ non.

– Chị đúng là một thiên thần! Vậy thì hãy mặc chiếc váy đẹp nhất của chị vào rồi em sẽ nói cho chị biết cần phải đi đứng như thế nào ở từng nơi một. Như vậy chị sẽ tạo được ấn tượng tốt. Em muốn mọi người yêu mến chị và chắc chắn là như vậy nếu như chị cố gắng tỏ ra dễ thương một chút thôi. Chị chải đầu tóc gọn gàng đi rồi cài một đóa hồng lên mũ. Được rồi đấy! Trông chị thật trang nhã trong bộ váy này. Dùng đôi găng tay mỏng và chiếc khăn tay thêu ấy. Chúng ta ghé qua nhà chị Meg, và mượn chị ấy cái ô trắng, như thế chị có thể dùng cái ô màu chim câu của em.

Amy vừa mặc quần áo vừa đưa ra các mệnh lệnh và Jo làm theo; tuy nhiên không phải là không phản đối, vì cô thở dài khi mặc chiếc áo phin nồn mới, cau mày vẻ khó chịu khi thắt nơ quai mũ, bực bội loay hoay với mấy cái ghim khi đeo cổ áo, nhăn mặt khi rút chiếc khăn tay ra, vì các hình thêu khiến cho mũi cô khó chịu chẳng kém gì nhiệm vụ hiện giờ đối với cảm

xúc của cô vậy. Và khi cố nhét bàn tay vào đôi găng tay bó với ba cái cúc và một cái ngù, như là nét duyên dáng cuối cùng, cô xoay về phía Amy với vẻ mặt nghiêm chỉnh đến ngây ngốc, nói một cách hiền lành:

– Chị cực kì khổ sở. Nhưng nếu như em thấy là chị coi được, thì chị chết vì sung sướng đấy.

– Trông chị hết sảy rồi. Hãy xoay chậm một vòng và để em nhìn kĩ xem nào.

Jo xoay người và Amy sửa sang đôi chỗ, rồi lùi lại một chút, đầu nghiêng sang bên, ngắm nhìn chị gái.

– Vâng, được rồi. Nhất là đầu chị, vì chiếc mũ trắng với bông hoa hồng thật là tuyệt. Hãy căng vai lên và để tay thoải mái. Không sao, nếu như găng tay của chị hơi chật một chút. Có một việc chị nên làm, chị Jo à, đó là choàng thêm một cái khăn. Em không quàng được. Nhưng chị quàng lại rất đẹp. Em thật vui là bà March đã tặng chị cái khăn dễ thương kia. Nó thật giản dị, nhưng đẹp. Mấy nếp gấp trên cánh tay trông rất nghệ thuật. Áo măng tô của em đã ngay ngắn chưa? Em cài hết cúc áo chưa nhỉ? Em thích đi giày cao cổ để khoe đôi chân đẹp, mặc cho mũi em không xinh cho lắm.

– Em là người của cái đẹp và niềm vui bất tận. – Jo nhận xét, nhìn qua kẽ ngón tay chiếc lông chim màu lam nổi bật trên mái tóc vàng, vẻ sành sỏi. – Thế tôi phải kéo lê chiếc váy đẹp nhất của tôi trên bụi đất, hay là vén nó lên, thưa bà?

– Chị nâng nó lên khi bước đi, nhưng thả nó xuống khi vào nhà. Kiểu áo dài phết đất hợp với chị nhất. Và chị nên tập nâng vạt áo một cách duyên dáng. Chị mới cài phân nửa cổ tay áo,

hãy cài nốt đi. Chị sẽ không bao giờ trông chỉnh tề nếu như chị không lưu ý đến mấy chi tiết nhỏ đó vì chúng tạo nên tổng thể đẹp mắt.

Jo thở dài và bắt đầu cởi cúc găng tay ra để cài cúc tay áo. Rốt cuộc thì mọi việc cũng xong và họ lên đường. “Đẹp như tranh”, vú Hannah quả quyết khi nghiêng người qua cửa sổ để nhìn theo hai chị em.

– Nào, chị Jo, gia đình Chester tự cho mình là những người lịch lãm, vì vậy em muốn chị thể hiện cách ứng xử trang nhã nhất. Đừng đưa ra những nhận xét cộc lốc hay làm những việc kì quặc, chị nhé! Chị hãy bình tĩnh, đứng đắn và nghiêm trang – như thế mới an toàn và quý phái. Chị có thể làm điều đó dễ dàng trong mười lăm phút. – Amy nói khi cả hai đến địa chỉ đầu tiên sau khi đã mượn Meg cái ô màu trắng và được cô chị cả hai tay bế hai đứa nhỏ ngắm nghía kĩ càng.

– Xem nào, bình tĩnh, đứng đắn, nghiêm trang... rồi, chị nghĩ là có thể hứa điều đó. Chị đã đóng vai một thiếu nữ đứng đắn trên sân khấu, cho nên chị sẽ thử đóng vai đó lại. Khả năng của chị rất lớn, rồi em sẽ thấy. Cứ yên tâm đi, em gái.

Amy cảm thấy nhẹ nhõm, nhưng Jo tỉnh quái lại làm theo đúng những gì em đã dặn, từng lời một. Cho nên, suốt buổi thăm viếng đầu tiên, cô ngồi im, từng nếp váy được vuốt thật ngay ngắn, điềm tĩnh như biển mùa hè, lạnh lùng như một tảng băng và im lặng như tượng nhân sư. Bà Chester đã nhắc tới “cuốn tiểu thuyết hấp dẫn” của cô và các cô thiếu nữ nhà Chester thì gợi về các buổi tiệc, dã ngoại, chương trình ca nhạc kịch và thời trang một cách vô ích. Jo chỉ đáp lời bằng một nụ cười, một cái gật đầu, một tiếng “Vâng” thật khiêm tốn hoặc

tiếng “Không” khá lạnh nhạt. Amy đã cố phát tín hiệu “Nói chuyện đi” cho chị gái, tìm cách kéo cô ra ngoài và dùng chân hích chị một cách vô vọng. Jo ngồi đấy như thể hoàn toàn không ý thức được gì hết, với thái độ lạnh băng và vô cảm.

– Cô con gái lớn nhà March đúng là kênh kiệu và chẳng ra làm sao cả! – Đó là lời nhận xét của một cô gái con chủ nhà khi cửa vừa khép lại sau lưng hai người khách nhưng không may lại để họ nghe thấy.

Jo phì cười ngoài hành lang, nhưng Amy có vẻ bức vì những lời căn dặn của em đã không đạt được mục đích, và đương nhiên là em trách móc Jo.

– Tại sao chị lại xử sự kì vậy? Em chỉ muốn chị thật đúng mực và nghiêm trang, vậy mà chị lại biến mình thành một tảng đá. Chị hãy cố tỏ ra lịch thiệp ở gia đình nhà Lamb. Chị hãy chuyện trò như các cô gái khác, hãy tỏ ra quan tâm đến váy áo, những chuyện trai gái tán tỉnh nhau và tất cả những chuyện tầm phào mà người ta sẽ kể. Họ thuộc về thế giới thượng lưu, họ là những người đáng để cho ta giao thiệp và em nhất quyết phải gây ấn tượng tốt với họ.

– Chị sẽ rất dễ thương. Chị sẽ tán chuyện và cười đùa, sẽ tỏ thái độ sợ hãi hay cảm phục đối với bất kì chuyện tầm phào nào mà em muốn. Chuyện này làm cho chị thấy vui và chị sẽ cố bắt chước làm một “thiếu nữ quyến rũ”. Chị có thể làm được vì chị có cô May Chester làm mẫu; chị sẽ làm còn tốt hơn cô ấy. Để rồi xem gia đình Lamb có phải nói: “Cô Jo March thật là một thiếu nữ đáng yêu, sôi nổi!” không nhé!

Amy cảm thấy rất lo, vì khi Jo muốn đùa thì chẳng ai biết

được đến khi nào cô mới chịu dừng. Gương mặt Amy dờ ra khi thấy chị gái tự tin bước vào phòng khách, nồng nàn ôm hôn tất cả các cô gái, mỉm cười thật duyên với các chàng trai, và tham gia vào cuộc chuyện trò với một tình thần khiến cho những người có mặt phải ngạc nhiên. Amy bị bà Lamb giữ rịt lấy vì bà rất thích em và em buộc phải nghe câu chuyện cà kê về cơn tai biến mới đây của ông Lucretia, trong khi ba chàng trai lượn qua lượn lại gần đó, chờ đợi lúc câu chuyện tạm ngưng để họ có thể chạy vào giải cứu em. Trong tình cảnh đó, em không thể kiểm soát được Jo, lúc này như bị tinh thần nghịch ngợm xâm chiếm, nói thao thao bất tuyệt không thua gì bà cụ. Cả một nhóm vây quanh Jo và Amy cố căng tai ra để nghe xem chuyện gì đang diễn ra. Những câu được câu mất khiến em hết sức dè chừng, những cặp mắt tròn xoe và những cánh tay đưa lên trời khiến em tò mò, và những tràng cười liên tục khiến em muốn hòa mình vào không khí vui vẻ đó. Ta có thể tưởng tượng được tâm trạng bồn chồn của em khi nghe những mẫu hội thoại thế này:

- Cô ấy cưỡi ngựa rất giỏi. Ai dạy cô ấy vậy?
- Không ai dạy hết. Em nó tự tập leo lên lưng ngựa, cầm dây cương và ngồi cho ngay ngắn trên một bộ yên cương cũ đặt lên một cành cây. Giờ thì em nó cưỡi được tất cả vì không biết sợ là gì. Người coi chuồng ngựa cho em nó thuê ngựa với giá rất rẻ, vì em nó dạy cho ngựa quen với việc cỡi các quý cô trên lưng. Em ấy rất say mê nên tôi thường phải nhắc nhở rằng nếu như mọi việc không suôn sẻ thì em nó có thể làm nghề dạy ngựa để kiếm sống.

Nghe những lời như thế Amy gần như không kiềm chế được, vì Jo giới thiệu em như một thiếu nữ bạo dạn, điều mà em rất

ghét. Nhưng em biết làm gì bây giờ? Vì bà cụ đang nói dở câu chuyện, và câu chuyện còn lâu mới kết thúc thì Jo lại tiếp tục kể nhiều chuyện còn kì quặc hơn, và phạm nhiều sai lầm khủng khiếp hơn.

– Phải, hôm đó Amy hoàn toàn tuyệt vọng, vì tất cả số ngựa tốt đều đã được chọn hết, mà trong ba con còn lại thì một con bị bại, một con mù và con kia thì dở chứng bất kham đến nỗi ta phải nhét đất vào mồm nó trước khi nó chịu xuất phát. Thật là một con vật tuyệt vời cho một buổi lễ vui vẻ, phải vậy không?

– Thế cô ấy đã chọn con nào? – Một trong số các chàng trai đang cười ha hả cất tiếng hỏi, tỏ ra rất thích câu chuyện.

– Không chọn con nào cả; em nó nghe nói có một con ngựa ở trang trại bên kia sông và mặc dù chưa có quý cô nào từng cưỡi nó cả nhưng em nó quyết định thử, vì con ngựa ấy rất đẹp và thông minh. Những cố gắng của em nó thật cảm động. Không có ai để dắt ngựa đến chỗ yên cương cả, vì vậy em nó mang yên cương đến chỗ ngựa. Cô em cứng của tôi chèo thuyền vượt sông, đội yên cương trên đầu và đến chuồng ngựa trước sự ngạc nhiên tốt độ của ông già!

– Thế cô ấy có cưỡi con ngựa không?

– Dĩ nhiên là có, và đã trải qua quãng thời gian thật tuyệt. Tôi đã tưởng sẽ nhìn thấy em nó được khiêng về nhà, xương cốt gãy rời, nhưng em nó đã điều khiển được con ngựa và là linh hồn của buổi lễ.

– Ô, thật là gan dạ! – Và cậu Lamb ném một cái nhìn tán thành về phía Amy, cậu ngạc nhiên không biết mẹ cậu đã nói gì khiến cho cô gái đỏ mặt và có vẻ không thoải mái.

Em lại càng đỏ mặt và không thoải mái một lát sau đó, khi câu chuyện chuyển sang đề tài áo quần. Một cô gái hỏi Jo đã tìm đâu ra chiếc mũ màu nhạt mà cô đang đội và cô Jo ngu ngốc kia, thay vì nói tên một cửa hàng nơi mua chiếc mũ cách đó hai năm, thì lại trả lời với vẻ thành thật không cần thiết:

– Ô, Amy vẽ đấy. Các chị không thể tìm thấy những gam màu dịu như thế trên thị trường vì chúng tôi tự làm lấy ở nhà. Thật là thú vị khi ta có một cô em nghệ sĩ.

– Thật là một ý tưởng độc đáo! – Cô Lamb thốt lên và cô thấy Jo thật vui tính.

– Cái đó không là gì so với vài màn trình diễn xuất sắc của em nó. Không có cái gì mà em nó không biết làm cả. Tại sao ư? Em nó muốn có một đôi giày cao cổ màu xanh lơ cho bữa tiệc của Sallie, thế là em chỉ việc sơn đôi giày cao cổ trắng của em với màu xanh da trời đáng yêu nhất mà các bạn từng thấy, và chúng trông giống y như bằng sa tanh. – Jo nói thêm với vẻ tự hào về những thành tích của em gái khiến cho Amy bức tức đến mức em thật sự rất muốn ném chiếc hộp đựng danh thiếp của mình vào đầu chị gái.

– Hôm trước chúng tôi đã đọc một truyện cô viết và chúng tôi rất thích truyện đó. – Cô con gái lớn nhà Lamb nói, vì cô muốn khen nữ văn sĩ trẻ tuổi nhưng cô này lại không hề thích việc đó.

Mỗi lời nhắc đến các “tác phẩm” của cô luôn gây một ảnh hưởng xấu với Jo. Cô luôn tỏ ra cứng nhắc, tỏ vẻ bị xúc phạm hoặc thay đổi ngay đề tài với một nhận xét cộc lốc.

– Tôi lấy làm tiếc là chị không tìm thấy gì hay hơn để đọc.

Tôi viết mấy chuyện tầm phào đó chỉ vì chúng bán được và những người tầm thường thích đọc chúng. Mùa đông năm nay các chị có đi New York không?

Vì cô Lamb rất thích truyện ngắn đó nên những lời vừa rồi chẳng thể hiện thái độ hàm ơn hay khen ngợi tí nào. Vừa buột miệng nói xong, Jo hiểu rằng mình đã phạm sai lầm. Nhưng vì lo ngại sẽ làm cho tình thế tồi tệ hơn, cô bỗng nhớ ra cô phải là người ra dấu hiệu rút lui trước. Cô làm việc này đột ngột đến mức khiến cho ba người kia im bật khi chưa nói hết câu.

– Amy, chúng ta phải xin phép thôi. Xin tạm biệt các chị. Hãy đến thăm chúng tôi một ngày gần đây nhé. Chúng tôi mong chờ các bạn đến chơi. Tôi không dám mời anh, thưa anh Lamb, nhưng nếu như anh hạ cố đến, thì tôi không nỡ lòng nào đuổi anh về!

Jo nói câu sau cùng này và bắt chước giọng của May Chester giống đến nỗi Amy phải bước nhanh ra khỏi phòng vì em vừa muốn cười vừa muốn khóc cùng một lúc.

– Chị làm tốt chứ? – Jo hỏi khi cả hai đã ra khỏi nhà.

– Không còn gì tồi tệ hơn. – Amy trả lời như quất vào người.

– Tại sao chị lại kể những chuyện yên cương, mũ măng, giày ủng của em và đủ thứ chuyện khác như thế chứ?

– Có sao đâu. Những chuyện đó hài hước và giúp cho mọi người vui! Họ biết là chúng ta nghèo, cho nên chẳng việc gì phải giả vờ rằng chúng ta có người chăm sóc ngựa, chúng ta mua ba bốn chiếc mũ mỗi mùa và có cuộc sống sung túc, dễ dàng như họ.

– Chị đâu cần phải kể cho họ nghe về những thủ thuật của

chúng ta và trưng cảnh nghèo khó của nhà ta ra một cách không cần thiết như thế. Chị không có một tí sĩ diện nào và sẽ chẳng bao giờ biết lúc nào thì nên giữ mồm giữ miệng và lúc nào thì nên nói. – Amy tuyệt vọng nói.

Cô Jo tội nghiệp mặt buồn so, lặng lẽ dùng khăn tay chà lên mũi, như thể đang tự phạt những việc làm khinh suất của mình.

– Thế bây giờ chị nên cư xử như thế nào ở gia đình này? – Cô hỏi khi họ đến gần ngôi nhà thứ ba.

– Tuỳ chị. Em không dính vào nữa! – Amy đáp cụt ngủn.

– Thế thì chị sẽ vui đùa. Có mấy đứa con trai ở đây và chúng ta sẽ có một khoảng thời gian thật thoải mái. Chúa biết cho là chị cần thay đổi một chút vì sự lịch lãm ảnh hưởng xấu tới sức khỏe của chị. – Jo lau bầu, bị chạm tự ái vì không thể làm cho người ta vừa lòng được.

Thái độ đón tiếp nhiệt tình của ba chàng trai cao lớn và mấy đứa bé xinh xắn làm dịu đi cảm giác bức bối của Jo. Để cho Amy chuyện trò với bà chủ nhà và anh chàng Tudor cũng mới đến chơi, Jo chuyện trò với đám thiếu niên và thấy sự đổi thay này thật tươi mát. Cô chăm chú nghe kể về các chuyện ở trường học, vuốt ve mấy con chó săn và mấy con chó nhỏ mà không nói gì, hoàn toàn đồng ý rằng “Tom Brown là người trung hậu” bất kể hình thức lời khen tặng không lấy gì làm thích hợp cho lắm. Và khi một chàng trai đề nghị ra thăm bể nuôi rùa của cậu thì cô mau mắn nhận lời, khiến bà mẹ mỉm cười với cô trong khi sửa lại chiếc mũ trông thật thảm hại do mấy lần ghì chặt của các cậu con trai khỏe như mấy chú gấu nhưng thật tình cảm và thân thiết với bà hơn là kiểu tóc hoàn hảo nhất nào từ tay một

phụ nữ Pháp đầy cảm hứng.

Để mặc chị gái làm gì thì làm, Amy tận hưởng hết mình cuộc viếng thăm. Một người bác của Tudor kết hôn với một phụ nữ Anh vốn có họ hàng xa với một huân tước. Amy tỏ ra nể trọng cả gia đình họ. Vì mặc dù được sinh ra và nuôi dạy tại Mỹ nhưng em rất tôn sùng các danh vị chức tước – tức là vẫn có lòng trung thành, dù không được thừa nhận, đối với niềm tin trước kia dành cho các vị vua chúa. Chính lòng trung thành ấy đã dựng nên quốc gia dân chủ nhất dưới cỗi trần và vẫn cần phải làm gì đó với thứ tình yêu mà quốc gia non trẻ còn giữ đối với quốc gia lớn tuổi kia, như tình yêu của một người con trai cao lớn dành cho một bà mẹ nhỏ thó độc đoán, người vẫn giữ chặt lấy cậu khi có thể, và để cho cậu ra đi với lời nhức mắng chia tay khi cậu chống đối. Tuy nhiên, mặc dù thấy thỏa mãn được chuyện trò với một người họ hàng xa của giới quý tộc Anh, Amy cũng không quên giờ giấc. Khi đã qua một quãng thời gian thích hợp, em miễn cưỡng bắt mình ra khỏi cái xã hội quý phái này và đưa mắt tìm Jo, hi vọng là người chị gái khó sửa đổi của em không bị rơi vào bất kì tình trạng nào có thể gây tai tiếng cho tên tuổi gia đình March.

Có thể còn tồi tệ hơn, nhưng Amy chỉ cho là hơi tệ. Vì Jo ngồi trên bãi cỏ, một đám con trai bao quanh, và một con chó chân bản thủi đang nằm đè lên bộ váy áo đẹp nhất của cô. Cô đang kể những trò nghịch ngợm của Laurie cho đám cử tọa đầy ngưỡng mộ nghe. Một đứa bé dùng chiếc ô yêu quý của Amy để chọc rùa, đứa khác thì ăn bánh mì ngọt ngay phía trên chiếc mũ của Jo và đứa thứ ba thì dùng găng tay của cô làm bóng.

Mọi người đều đang rất thoải mái. Và khi Jo lấy lại các món

đồ bị hư hại của mình để ra về thì cả lũ đi theo cô, nài nỉ cô lại tới chơi, vì “nghe kể về mấy trò nghịch ngợm của Laurie thật là nhộn!”

– Mấy cậu bé tuyệt vời, phải không? Sau cuộc viếng thăm này chị thấy mình trẻ hẳn ra và rất sáng khoái. – Jo tuyên bố, thông thả bước đi, hai tay chắp sau lưng, phần vì thói quen và phần để che giấu chiếc ô dính đầy bùn.

– Vì sao chị luôn tránh mặt anh Tudor? – Amy hỏi, khôn ngoan cố kiểm chế không bình luận gì bộ dạng lôi thôi của Jo.

– Chị không thích anh ta; anh ta hay lên mặt, khinh rẻ các chị gái mình, làm cho bố anh ta lo lắng và không biết nói năng lễ phép với mẹ. Laurie bảo anh ta phóng đảng, và chị không coi anh ta là người đáng để làm quen.

– Ít nhất thì chị cũng phải đối xử với anh ấy một cách lịch sự. Chị chỉ lạnh lùng gật đầu chào anh ấy; trong khi vừa rồi chị còn cúi mình và mỉm cười rất nhã nhặn với Tommy Chamberlain con ông chủ cửa hàng tạp hóa. Phải chi chị đảo ngược cái gật đầu cúi mình thì sẽ tốt biết bao. – Amy nói đầy trách móc.

– Không, còn lâu nhé! – Jo ngoan cố phản đối. – Chị chẳng thích, tôn trọng hay thán phục gã Tudor, mặc dù cháu gái họ của cháu trai của bác của ông anh ta là họ hàng xa của một huân tước. Tommy nghèo khó, rụt rè, tốt bụng và thông minh. Chị có cảm tình với anh ấy và muốn tỏ rõ điều đó, vì anh ấy là một người quân tử mặc dù không lấy gì làm khá giả.

– Tranh cãi với chị không ích gì cả. – Amy bắt đầu.

– Không ích lợi gì cả, cưng ạ! – Jo cắt ngang, – Vậy thì

chúng ta nên tỏ ra dễ mến và để lại một tấm thiệp ở đây, vì gia đình King chắc chắn không có nhà, và chị vô cùng biết ơn họ về điều này.

Hộp đựng danh thiệp của gia đình đã làm xong nhiệm vụ của nó. Hai cô gái tiếp tục đi, và Jo lại thốt ra lời cảm tạ nữa khi đến ngôi nhà thứ năm và được thông báo là các cô gái nhà này đang bận.

– Giờ thì chị em mình về nhà thôi, và chẳng cần bận tâm chuyện đến thăm bà March hôm nay. Chúng ta có thể chạy đến đó lúc nào cũng được và thật là đáng tiếc khi chúng ta phải kéo lê bộ váy áo đẹp nhất của ta trong bụi bặm, khi chúng ta đang mệt và bức mình.

– Xin chị nói cho riêng chị thôi. Bà rất thích trông thấy chúng ta ăn mặc đẹp và đến thăm bà. Đây chỉ là chuyện nhỏ, nhưng khiến bà vui và em không tin việc này sẽ làm hư mọi thứ của chị hơn là để một con chó cắn thiu và mấy đứa nhỏ dơ dáy bôi bẩn. Cúi xuống đi để em phửi mấy mẫu vụn bánh trên mũ chị.

– Em thật dễ thương, Amy à! – Jo nói rồi nhìn chiếc áo lấm lem của mình và liếc sang chiếc áo lúc nào cũng sạch sẽ, phẳng phiu của em gái. – Chị ước gì, với chị thực hiện những việc nhỏ nhỏ để làm vừa lòng mọi người cũng dễ dàng như với em. Chị cũng có nghĩ đến đấy chứ, nhưng mất quá nhiều thời gian, vì vậy chị chờ có dịp để làm một việc lớn và bỏ qua các việc vặt. Nhưng rốt cuộc thì em có lí, chị nghĩ vậy.

Amy mỉm cười, dịu lòng ngay lập tức, và nói bằng giọng dịu dàng:

– Phụ nữ cần phải học cách làm cho mình dễ thương, nhất là những phụ nữ nghèo khó. Vì họ không có cách nào khác để đền đáp sự ân cần mà họ nhận được. Nếu như chị nhớ kĩ điều này và áp dụng nó thì chị sẽ khá hơn em, vì chị có nhiều ưu điểm hơn em.

– Chị là một kẻ quái gở và sẽ luôn như vậy, nhưng chị sẵn sàng công nhận là em có lí. Đối với chị, liều mạng vì một người còn dễ hơn là phải giả bộ làm cho người đó vừa lòng. Quả là một bất hạnh lớn khi ta có những tình cảm yêu ghét mạnh mẽ như vậy, đúng không?

– Sẽ càng bất hạnh hơn nếu như ta không thể che giấu chúng. Thật ra em cũng không ưa anh Tudor chẳng kém gì chị, nhưng em không nói ra điều đó. Và chẳng ích lợi gì khi chị tự làm cho mình trở nên khó ưa chỉ vì anh ta như vậy.

– Nhưng chị nghĩ phụ nữ nên thể hiện khi họ không ưa đám thanh niên. Và có cách làm nào khác hơn là tỏ thái độ? Rao giảng không đem lại kết quả tốt đẹp nào. Chị rất buồn phải nhận thấy điều đó từ khi chị phải chăm lo cho Teddy. Nhưng có rất nhiều cách để qua đó chị có thể gây ảnh hưởng đến cậu ấy mà không cần nói lời nào. Và chị nghĩ chúng ta phải làm như thế với người khác nếu có thể.

– Teddy là một chàng trai xuất sắc, và không thể lấy anh ấy để làm mẫu cho bọn con trai khác được. – Amy nói với giọng tin tưởng một cách trịnh trọng, đủ khiến cho “chàng trai xuất sắc” phải xao lòng nếu như cậu nghe thấy. – Nếu như chúng ta là những người xinh đẹp, hoặc những phụ nữ giàu sang và có địa vị, chúng ta có thể làm được gì đó. Nhưng đối với chúng ta, cau

mày với nhóm thanh niên này vì chúng ta không tán thành họ, và mỉm cười với số khác vì tán thành, thì sẽ không có hiệu quả gì. Chúng ta sẽ bị xem là kì quặc và khắt khe.

– Vậy thì chúng ta cần phải kiểm chế trước những việc và những người mà chúng ta ghét, chỉ đơn thuần vì chúng ta không phải là những người đẹp và không phải là triệu phú, có phải vậy không? Quả là một kiểu đạo đức tuyệt vời.

– Em không tranh cãi về chuyện này, em chỉ biết đó là cách làm thông thường trên đời này. Và những người chống lại cách đó sẽ chỉ bị cười chê mà thôi. Em không thích phe cải cách, và em hi vọng chị sẽ không bao giờ tìm cách trở thành một người như vậy.

– Chị thì chị thích họ và sẽ là một người như vậy nếu có thể. Vì mặc dù họ bị chê cười, nhưng thế giới không bao giờ có thể thiếu vắng họ. Chúng ta không thể nhất trí trong chuyện này, vì em thuộc những người theo quan điểm cũ còn chị thì theo quan điểm mới: em sẽ thành công nhất, nhưng chị sẽ có được thời gian sôi nổi nhất. Chị thích những lời nhận xét khiếm nhã và huyết sáo phản đối, chị nghĩ thế.

– Cũng có thể, nhưng bây giờ thì hãy nghiêm chỉnh và đừng làm phiền bà với những ý tưởng mới mẻ của chị.

– Chị sẽ cố gắng hết mình, nhưng trước mặt bà, chị luôn muốn nói thẳng tuột hoặc thể hiện những tình cảm mới. Đó là số phận của chị, chị không làm khác được!

Cả hai thấy bà bác Carrol đang ở cạnh bà cụ, say sưa chuyện trò về một chủ đề rất thú vị. Nhưng họ ngưng bắt khi hai cô cháu bước vào, bộ dạng của họ nói rõ rằng họ đang nói về hai

cô. Jo tỏ ra khó chịu. Nhưng Amy, với ý thức thực hiện bốn phận làm vui lòng tất cả mọi người nên rất bình tĩnh. Tinh thần hòa nhã đó một lần nữa được ghi nhận, cả hai bà đều tỏ ra rất quý cô “cháu yêu”. “Con bé ngày càng tiến bộ.” – Họ nhận xét.

– Cháu sẽ giúp trong buổi hội chợ chứ, cháu yêu? – Bà Carrol hỏi trong khi Amy đến ngồi bên cạnh với vẻ tin tưởng mà những người lớn tuổi rất thích thấy ở đám trẻ.

– Dạ có, thưa bác. Bà Chester đã hỏi cháu có tham gia không và đề nghị cháu trông coi một bàn, mà cháu thì không có gì để đóng góp ngoài thời gian của cháu.

– Cháu thì không. – Jo tuyên bố dứt khoát. – Cháu rất ghét người ta đối xử với cháu với thái độ kẻ cả. Gia đình Chester nghĩ đó là một ưu ái đặc biệt khi họ cho phép chúng cháu giúp trong hội chợ của họ. Chị tự hỏi, tại sao em lại nhận lời, Amy? Họ chỉ muốn em làm việc mà thôi.

– Em không đòi hỏi gì hơn là được làm việc. Việc làm này có ý nghĩa đối với những người nô lệ được giải phóng cũng như cho gia đình Chester và em thấy họ thật tốt bụng khi cho em được góp sức và góp vui. Cách đối xử kẻ cả không làm em khó chịu khi mục đích của việc đó là tốt.

– Rất đúng. Bà thích thái độ biết ơn của cháu, cháu yêu. Thật là vui khi ta giúp đỡ những người biết đánh giá những cố gắng của ta. Có nhiều người không làm thế và thật là đáng tiếc. – Bà cô March nhận xét, cặp mắt đeo kính nhìn Jo đang ngồi đung đưa trên ghế xích đu, với một vẻ mặt hơi buồn.

Nếu như Jo biết được một niềm hạnh phúc lớn lao đang chờ đón một trong hai chị em, thì chắc chắn cô đã thay đổi cách cư

xử của mình ngay lập tức. Nhưng rất tiếc là chúng ta không nhìn thấy được những gì xảy ra trong lòng người khác. Nói chung, như vậy lại tốt hơn cho chúng ta, nhưng đôi khi điều đó có thể giúp ta tiết kiệm thời gian và đỡ bức mình. Với những lời kế tiếp, Jo đã đánh mất đi cơ hội sung sướng trong vài năm và nhận được một bài học quý giá về nghệ thuật giữ mồm giữ miệng.

– Cháu không thích được người ta ban ơn. Việc đó làm cho cháu cảm thấy ghê tởm và khiến cháu cảm giác mình là nô lệ. Cháu thích tự mình xoay sở và hoàn toàn độc lập.

– A hèm! – Bác Carrol ho khẽ, nhìn nhanh sang bà cô March.

– Tôi đã nói mà! – Bà cô March đáp lại với một cái gật đầu dứt khoát.

Không ý thức được những gì mình vừa làm, Jo ngồi đấy, mũi hếch lên trời, đầy vẻ cách mạng.

– Cháu nói được tiếng Pháp chứ, cháu yêu? – Bác Carrol hỏi, đặt tay lên tay Amy.

– Thưa bác cũng khá tốt, nhờ có bà March đã cho phép cháu thường xuyên chuyện trò với Esther. – Amy đáp với vẻ mặt biết ơn khiến bà cụ mỉm cười.

– Thế còn ngoại ngữ của cháu thì sao? – Bác Carrol hỏi Jo.

– Cháu chẳng biết từ nào. Cháu rất dần dện khi học ngoại ngữ. Không mê nổi tiếng Pháp: đó là một thứ ngôn ngữ ngu xuẩn chẳng ra làm sao. – Jo trả lời không chút kiêng dè.

Hai bà đưa mắt nhìn nhau và bà cô March nói với Amy:

– Hiện giờ cháu hoàn toàn khỏe mạnh chứ, cháu yêu? Mắt

của cháu không còn vấn đề gì chứ?

– Dạ khỏi rồi ạ, thưa bà. Cháu hoàn toàn khỏe mạnh và cháu dự định làm nhiều việc lớn vào mùa đông tới để sẵn sàng cho chuyến đi Roma nếu như cháu được điễm phúc ấy.

– Cháu là một cô gái ngoan! Cháu xứng đáng được đến đây và bà tin chắc là một ngày kia cháu sẽ được đi. – Bà cô March nói, vuốt ve mái tóc của Amy khi cô bé nhặt cuộn len cho bà.

“Kẻ cẩu bản thì đi gác cửa
Ngồi bên bếp lửa mà quay sợi.”

Con vẹt Polly kêu ré lên, trong khi đậu vắt vèo trên lưng ghế của Jo và cúi xuống nhìn vào mặt cô, với điệu bộ hài hước khiến tất cả bật cười.

– Con chim quan sát rất cừ. – Bà cụ nói.

– Đến đây nào, cháu yêu? – Polly lại ré lên, nhảy về phía cái tủ kính, ra dấu đòi ăn đường.

– Cảm ơn, xin tuân lệnh. Đi nào, Amy.

Jo kết thúc chuyến viếng thăm, cảm thấy rõ hơn bao giờ hết rằng các cuộc viếng thăm có ảnh hưởng không tốt cho mình. Cô bắt tay như cánh nam giới vẫn làm, còn Amy thì hôn cả hai bà. Hai cô gái ra về, để lại phía sau ấn tượng về bóng tối và mặt trời, khiến cho bà cô March nói khi cả hai đi khuất:

– Cô nên làm việc đó, Mary à. Tôi sẽ chi tiền.

Và bác Carrol đáp một cách dứt khoát:

– Cháu sẽ làm, nếu như bố mẹ con bé đồng ý.

Chương 7



Kết quả

Buổi hội chợ của bà Chester thật trang nhã và được nhiều người ưa chuộng nên các cô gái trong vùng xem như một vinh dự lớn khi được mời phụ trách một bàn. Mọi người đều quan tâm đến buổi hội chợ đó. Amy được mời, nhưng Jo thì không. Thật là may, vì vào thời điểm này, tính tình của cô đặc biệt quàu quạu, và sẽ rất khó có thể dạy cho cô nên làm thế nào để tiếp nhận mọi việc một cách dễ dãi. “Con người kênh kiệu, không ra làm sao” bị bỏ mặc. Nhưng tài nghệ và thẩm mỹ của Amy thì được đền bù vì người ta dành cho em chiếc bàn trưng bày những tác phẩm nghệ thuật. Và em dồn hết tâm trí chuẩn bị và thực hiện những đóng góp giá trị và thích đáng cho nó.

Mọi thứ đều suôn sẻ cho đến hôm trước buổi khai mạc. Lúc bấy giờ đã xảy ra một va chạm nhỏ gần như không thể tránh khỏi khi khoảng hai mươi lăm phụ nữ đủ các lứa tuổi, với sự nhỏ nhen và thành kiến của họ, làm việc với nhau.

May Chester hơi ghen tị với Amy vì em thành công hơn cô. Và chính ngay lúc đó, vài hoàn cảnh hợp lại đã làm trầm trọng

thêm cảm xúc ấy. Những bức vẽ bằng bút mực của Amy làm lu mờ hoàn toàn mấy chiếc bình do May trang trí. Hơn nữa, anh chàng Tudor ưa chinh phục kia đã khiêu vũ bốn lần với Amy vào bữa tiệc khuya và chỉ có mỗi một lần với May. Nhưng điểm trầm trọng nhất khiến cô ta nổi xung lên: Có tiếng đồn rằng các cô gái nhà March đã chế giễu cô tại gia đình Lamb. Tất cả những việc này lẽ ra Jo phải gánh chịu: việc bắt chước ngu ngốc của cô giống quá nên không thể không làm người ta nhận ra. Và gia đình Lamb tinh nghịch đã rêu rao chuyện đùa đó.

Kẻ phạm tội không hề hay biết gì. Amy lại càng không. Và ta có thể tưởng tượng sự tuyệt vọng của em khi bà Chester, bậc mình vì con gái bà đã bị đem ra làm trò hề, đã đến nói với Amy, giọng khá tử tế, nhưng lạnh lùng:

– Ta nhận thấy giới trẻ hơi phiền lòng vì ta đã giao bàn này cho một người không phải là con gái của ta. Chiếc bàn này được nhiều người quan tâm nhất, nó là trung tâm của buổi lễ, mà các con gái ta là những người tổ chức chính của hoạt động này, có lẽ chúng nó nên phụ trách chỗ này hơn. Ta lấy làm tiếc, nhưng ta biết là cháu thật lòng quan tâm đến mục đích buổi hội chợ nên chẳng bận tâm tới sự thay đổi nho nhỏ này. Nếu cháu muốn, ta sẽ giao cho cháu một bàn khác.

Trước đó bà Chester đã nghĩ rằng sẽ không khó khăn gì khi nói như vậy. Nhưng khi đối diện với cặp mắt ngạc nhiên, lo lắng, không hề ngờ vực của Amy thì thật là khó có thể nói lên điều đó một cách tự nhiên.

Amy cảm thấy cái gì đó phía sau việc này, song không thể đoán ra được, và em chỉ nói bình tĩnh nhưng tỏ rõ ra là em cảm thấy bị xúc phạm:

– Có lẽ bà thích hơn nếu cháu không phụ trách bàn nào.

– Không đâu, cháu à. Ta đề nghị cháu đừng hiểu sai lời nói của ta. Đây chỉ là vấn đề hòa hợp chung mà thôi. Các con gái của ta dĩ nhiên phải được ưu tiên và chiếc bàn này được xem như phải dành cho chúng rồi. Về phần ta, ta nghĩ là nó rất thích hợp với cháu và ta rất cảm ơn cháu đã bài trí thật đẹp, nhưng đôi khi ta cũng phải từ bỏ các ước muốn riêng tư, dĩ nhiên ta sẽ tìm cho cháu một chỗ tốt khác. Thế cháu có thích chiếc bàn bán hoa không? Các bé gái phụ trách bàn đó đang hơi chán nản. Cháu có thể biến nó thành một gian thật hấp dẫn mọi người.

– Nhất là đối với các quý ông. – May thêm vào với một cái nhìn khiến Amy hiểu ngay một trong các lí do em bị thất sủng.

Em đỏ mặt vì giận, nhưng không quan tâm tiếp đến lời mỉa mai châm chọc trẻ con đó, và em đáp lời một cách dễ thương đến kinh ngạc:

– Cháu sẽ làm theo ý bà, thưa bà. Cháu sẽ nhường chỗ ngay lập tức và cháu sẽ phụ trách bàn hoa nếu như bà muốn thế.

– Bạn có thể mang các món đồ của bạn đi và bày lên chiếc bàn của bạn, nếu như bạn muốn. – May nói, hồi hận khi nhìn mấy vỏ ốc và mấy chữ trang trí sách mà Amy đã làm rất cẩn thận và bày biện thật đẹp mắt.

Cô ta nói với ý tốt, nhưng Amy đã hiểu sai lời nói đó và trả lời nhất gừng:

– Dĩ nhiên, nếu như các thứ đó làm cho chị khó chịu.

Rồi cho tất cả các tác phẩm dồn vào chiếc tạp dề của mình, em bước đi với cảm giác đã bị lãng nhục một cách không thể tha thứ được.

– Giờ thì cô ấy đã tức giận. Trời ơi, ước gì con đã không nhờ mẹ nói chuyện với cô ấy, mẹ à. – May nói, thất vọng nhìn các chỗ trống trên chiếc bàn.

– Những chuyện cãi cọ giữa các cô gái sẽ sớm qua đi. – Bà mẹ đáp lời, cảm thấy hơi xấu hổ về sự can thiệp của bà trong chuyện này.

Bọn trẻ vui mừng hoan nghênh Amy và các trưng bày đẹp đẽ của em. Sự tiếp đón nồng nhiệt này khiến cho đầu óc căng thẳng của em dịu đi một chút. Em bắt tay vào việc, quyết định là sẽ thành công với mấy đóa hoa thay vì thành công với nghệ thuật. Nhưng có vẻ như tất cả đều chống lại em. Đã khá muộn rồi và em mệt nhoài. Ai cũng bận rộn với việc của mình nên không thể giúp em. Mấy cô bé chỉ làm trở ngại mà thôi, vì các cô chỉ nhắng nhít và chuyện trò không ngớt như mấy con chim ác là, gây ra một sự lộn xộn khủng khiếp. Vòng cung kết lá xanh không chịu đứng vững sau khi em đã đặt đúng chỗ, mà lại nghiêng ngả và xem chừng sẽ đổ xuống đầu em khi mấy chiếc giỏ treo ở đáy được cắm đầy hoa. Chiếc mũ chóp cao đẹp nhất của em bị nước bắn lên và em để rơi một giọt mực màu đen trên má của tượng thần Ái tình. Tay em thâm tím vì dùng búa, và bị lạnh vì làm việc một hơi không ngừng nghỉ, khiến em rất lo ngại cho ngày hôm sau. Nữ độc giả nào đã từng gặp những chuyện khổ sở như vậy sẽ rất thông cảm với Amy đáng thương, và sẽ cầu chúc cho em hoàn thành tốt công việc.

Tối hôm đó mọi người trong gia đình March rất phần nộ khi nghe Amy kể lại chuyện này. Mẹ em bảo, thật là đáng tiếc nhưng em đã hành động đúng. Beth tuyên bố, trong hoàn cảnh đó thì em sẽ không đến tham gia buổi lễ. Và Jo hỏi Amy tại sao

em không mang đi tất cả những món đồ xinh xinh của em để cho mấy kẻ đáng ghét kia tự xoay sở lấy khi không có em.

– Không phải vì họ xấu xa mà em cũng phải làm như họ. Em rất ghét những chuyện như thế này và em có quyền giận, nhưng em không thể hiện ra. Như vậy sẽ gây ấn tượng mạnh hơn là nói ra thật gay gắt, có đúng thế không mẹ?

– Con hoàn toàn có lí, con yêu. Trả một cú đấm bằng một nụ hôn lúc nào cũng tốt hơn, mặc dù đôi khi rất khó. – Bà mẹ nói với giọng của một người đã từng trải.

Dù rất muốn bùng nổ và trả đũa, nhưng Amy cố gắng thực hiện những gì em đã quyết. Nhất quyết sẽ chinh phục đối thủ bằng sự tử tế của mình. Em bắt đầu thật tốt, nhờ một lời nhắc khéo âm thầm đến với em một cách tình cờ. Sáng hôm đó, khi sắp xếp chiếc bàn, em lấy mấy sản phẩm của mình ra – một quyển sách nhỏ, bìa sách kiểu cổ mà bố em rất thích, và trong đó, trên lớp giấy da bê, em đã trang trí thật đẹp nhiều đoạn văn. Khi lật các trang sách đầy những châm ngôn chọn lọc, với lòng kiêu hãnh đáng yêu, thì mắt em nhìn thấy một câu được đóng khung bằng đường cuộn màu đỏ, xanh, vàng, với gai và hoa, khiến em suy nghĩ: “Ta nên yêu thương đồng loại của ta như chính bản thân ta.”

“Mình nên làm thế, nhưng mình sẽ không làm.” – Amy nghĩ, khi mắt em rời trang sách để nhìn gương mặt không bằng lòng của May phía sau mấy chiếc bình cắm hoa to, những thứ không thể che giấu được sự thiếu vắng các tác phẩm đẹp đẽ của em. Amy đứng im một lúc, lật các trang sách, đọc trên mỗi trang vài lời khiển trách ngọt ngào cho tất cả những bông bột của con tim và tinh thần thiếu lòng nhân từ. Rất nhiều bài giảng

được giảng cho ta mỗi ngày bởi những nhà tu hành vô thức ngoài đường phố, ở trường học, trong các công sở, hoặc ở nhà; cả một chiếc bàn hội chợ cũng trở thành một bục giảng kinh nếu như nó đem lại cho ta những lời lẽ tốt và có ích, những thứ luôn luôn không lỗi thời. Thịnh thoả lương tâm của Amy dạy cho em một bài giảng nhỏ từ bài viết đó. Và em làm một việc mà nhiều người trong chúng ta không phải lúc nào cũng làm được: Ngay lập tức đưa bài giảng đó vào thực hành.

Một nhóm cô gái vây quanh chiếc bàn của May, ngắm nghía đầy thán phục các đồ vật đẹp và bàn về việc thay đổi người phụ trách. Họ hạ thấp giọng, nhưng Amy biết là họ đang nói về em, họ đã nghe kể lại theo một chiều kèm theo những lời bình luận. Thật là khó chịu, nhưng một ý tưởng tốt hơn chợt đến với em và ngay lúc đó một cơ may đã cho em có dịp để thực hiện.

Em nghe thấy May nói một cách buồn bã:

– Thật đáng tiếc, nhưng không còn thời gian để làm những đồ vật khác và tôi không muốn lấp chỗ trống bằng những đồ vật không hay. Chiếc bàn trước đó thật là hoàn hảo, giờ đây nó bị hỏng rồi.

– Tớ nghĩ là cô ấy sẽ đặt lại các tác phẩm của cô ấy nếu như bạn yêu cầu. – Có người gợi ý.

– Làm sao tớ có thể làm một việc như thế sau những gì đã xảy ra?

May mới nói đến đó thì có tiếng Amy, từ cuối gian phòng vọng tới, nghe thật dễ thương:

– Chị có thể dùng chúng mà không cần phải hỏi, nếu như chị muốn. Em vừa định đề nghị với chị là sẽ đem đến cho chị, vì

chỗ đó hợp với chúng hơn. Đây này, xin chị hãy nhận lấy và hãy tha lỗi cho em vì hôm qua đã mang chúng đi vội vàng quá.

Vừa nói Amy vừa mang các đồ vật lại, miệng cười tươi, rồi rút lui thật nhanh, vì em nghĩ làm những việc thân thiện còn dễ hơn là đứng lại để nhận lấy những lời cảm ơn.

– Cô ấy tốt quá! – Một cô thốt lên.

Câu trả lời của May không đến tai Amy.

Nhưng một cô gái khác tính tình đã trở nên chanh chua do pha nhiều nước chanh, đã nói thêm vào và cười nhả nhỏ:

– Rất tốt vì cô ta biết là sẽ không thể bán các thứ đó nơi bàn của cô ta.

Thật là tàn nhẫn khi nghe những lời nói như vậy! Bởi khi chúng ta có những hi sinh nho nhỏ, ta rất muốn được người khác đánh giá đúng. Trong vài phút Amy rất đau khổ vì thấy ăn ở tốt không phải lúc nào cũng được bù đắp đúng mực. Nhưng thật ra thì có đấy – như em phát hiện ra ngay sau đó. Vì tinh thần của em lại phấn chấn trở lại và chiếc bàn bắt đầu tỏa sáng dưới bàn tay khéo léo của em. Các cô bé thật tử tế, và công việc nhỏ này có vẻ như đã khiến cho không khí sáng ra một cách ngạc nhiên.

Đó là một ngày thật dài và vất vả đối với Amy, khi em ngồi phía sau chiếc bàn của mình, thường là một mình, vì mấy cô bé bỏ đi rất sớm. Ít người quan tâm đến việc mua hoa vào mùa hè, và các bó hoa của em bắt đầu rũ xuống trước khi trời tối.

Chiếc bàn đặt các tác phẩm nghệ thuật sôi nổi nhất trong số các bàn. Luôn có một đám đông bao quanh đó suốt cả ngày, và những người bán hàng đi tới đi lui không ngừng với dáng vẻ

quan trọng, làm cho các hộp tiền của họ kêu leng keng. Amy thường nhìn sang đó đầy nuối tiếc, và ước ao giá mà em được ở đó, thay vì ngồi lặng lẽ trong một góc như thế này. Có thể điều này sẽ không quan trọng đối với vài người trong chúng ta. Nhưng đối với một cô gái xinh đẹp, còn rất trẻ, thì đây là một việc không những chán ngắt mà còn là một thử thách lớn. Và ý nghĩ sẽ bị gia đình, Laurie và các bạn của anh nhìn thấy em ở đó tối nay, khiến em thật khổ sở.

Em chỉ trở về nhà khi trời đã tối. Mặt mày tái xanh và im lặng nên gia đình hiểu ngay. Mặc dù em không hề than vãn về chuyện ngày hôm đó trôi qua không mấy tốt đẹp. Mẹ pha cho em một tách trà để lấy lại sức. Beth giúp em thay quần áo và kết một vòng hoa tuyệt đẹp cho mái tóc của em, còn Jo làm cho mọi người ngạc nhiên khi cô ăn mặc chăm chút một cách khác thường và tuyên bố rằng thành công sẽ chuyển sang bàn hoa.

– Em xin chị, chị Jo, chị hãy nghiêm chỉnh một chút. Em không muốn làm ồn chuyện này lên. – Amy van nài.

– Chị chỉ muốn trở nên hấp dẫn và làm cho thiên hạ chú ý đến em càng lâu càng tốt. Teddy và nhóm bạn của cậu ấy sẽ giúp chúng ta và sau cùng thì chúng ta có thể vui đùa. – Jo nói.

Ngay lúc đó tiếng chân quen thuộc vang lên trong bóng tối và cô chạy ra để đón bạn.

Rồi cô đứng tựa cổng để chờ Laurie đến.

– Chàng trai của tớ đó phải không?

– Đúng như đây là cô gái của tôi vậy! – Laurie đáp, nắm lấy tay Jo và áp dưới tay mình, vẻ sung sướng.

– Ôi Teddy! Thật là một chuyện rắc rối!

Và cô kể về những khổ tâm của Amy với thái độ hăng hái đầy tình chị em.

– Một lát nữa, các bạn tớ sẽ đến đây và tớ có thể bị treo cổ nếu như không làm cho chúng nó mua hết tất cả hoa của Amy, rồi sau đó cắm trại ngay trước chiếc bàn của em ấy! – Laurie nói, hoàn toàn đứng về phía bạn.

Nhờ những sắp đặt tối hôm đó mà mọi thứ đều thay đổi. Người làm vườn của ông Laurence mang đến đặt vào giữa bàn bao nhiêu là hoa trong một chiếc giỏ thật đẹp. Rồi gia đình March đến thật đông và Jo nổi bật hơn mọi ngày. Khách đến và dừng chân, cười vì những câu pha trò của Jo, thán phục óc thẩm mỹ của Amy và vui đùa thoải mái. Laurie cùng các bạn của cậu cũng có mặt. Họ mua tất cả các bó hoa, đứng trước chiếc bàn và biến góc phòng đó thành nơi náo nhiệt nhất. Amy như cá gặp nước và tràn đầy biết ơn. Em trở nên nhanh nhẹn, duyên dáng hết mức, và nghĩ là thật ra việc ăn ở cho tốt tự bản thân nó đã cho ta phần thưởng rồi.

Jo xử sự thật là gương mẫu. Và trong khi Amy được bao quanh bởi đoàn bảo vệ danh dự của em thì Jo đi tới đi lui trong gian phòng, thu gom những lời xì xầm giúp cô hiểu được sự đổi ý của gia đình Chester. Cô tự trách mình về trách nhiệm này và quyết định sẽ minh oan cho Amy càng sớm càng tốt. Cô cũng được biết sáng hôm đó Amy đã cư xử như thế nào và xem em gái như là một tấm gương về lòng vị tha.

Khi đi qua chiếc bàn với các tác phẩm nghệ thuật, cô đưa mắt tìm các món đồ của em gái, nhưng không thấy món nào cả.

– Chị còn các trang trí sách của Amy không? Tôi muốn mua

chúng để tặng bố tôi. – Jo nói vẻ lo lắng vì muốn biết số phận những hình trang trí đó ra sao.

– Tất cả các món đồ của Amy đã được bán hết từ lâu. Tôi đã đặc biệt giới thiệu với những người quan tâm và các trang trí đó đã mang lại cho chúng tôi một số tiền lớn.

Vui mừng, Jo chạy về báo tin cho Amy. Amy vừa ngạc nhiên vừa cảm động về cách cư xử và lời nói của May.

– Giờ thì thưa các anh, em muốn các anh hãy làm bốn phận của mình đối với các bàn khác một cách rộng rãi như đối với bàn của em và đặc biệt là đối với bàn các tác phẩm nghệ thuật. – Em ra lệnh cho “Nhóm Teddy”, như mấy chị em thường gọi các bạn của Laurie.

May thật vui mừng, vì ông Laurence không những mua mấy chiếc bình của cô mà còn đi tới lui trong gian phòng, cặp chúng dưới nách. Các chàng trai khác cũng bỏ tiền ra mua mấy thứ linh tinh và cũng dạo quanh, tay ôm hoa giả, quạt được vẽ trang trí, khung hình có trang trí và đủ thứ đồ vật hữu ích khác.

Bác Carrol nghe kể về câu chuyện, có vẻ thích thú và nói gì đó với bà cô March khiến bà này mỉm cười ngắm nhìn Amy với vẻ mặt hãnh diện pha lẫn lo lắng. Nguyên nhân của tất cả các bí mật đó chỉ được biết vài ngày sau đó.

Buổi lễ thành công. Và khi May chào tạm biệt Amy, cô ôm em thật thân thiết với một cái nhìn như muốn nói: “Hãy tha lỗi và bỏ qua cho tôi.” Amy cảm thấy thế là quá đủ đối với em.

– Em còn độ lượng hơn là chị nghĩ, Amy à. – Jo nói khi cả hai chải tóc tối hôm đó. – Em đã xử sự tuyệt vời và chị thật lòng nể trọng em.

Một tuần sau, Amy nhận được phần thưởng và cô Jo đáng thương khó có thể vui mừng được. Một bức thư của bác Carrol được đưa đến và mặt bà March sáng lên trông thấy khi bà đọc nó, khiến cho Jo và Beth đang ở cạnh nóng lòng muốn biết lí do của niềm vui đó.

– Tháng sau bác Carrol đi du lịch và bác muốn...

– Mang con theo! – Jo vừa hét lên vừa nhảy dựng khỏi chiếc ghế phôi.

– Không phải con, con yêu, mà là Amy.

– Ôi, thưa mẹ! Em ấy còn nhỏ quá! Đến lượt con mà. Đã từ lâu con muốn có chuyến đi đó! Sẽ rất có ích cho con và sẽ tuyệt biết bao! Con phải đi!

– Mẹ e rằng không thể được, Jo à. Bác nói muốn đi cùng Amy, và chúng ta không được quyết định khi người ta ưu ái chúng ta như thế.

– Lúc nào cũng vậy! Amy được vui chơi còn con thì làm việc. Không công bằng, không công bằng chút nào hết! – Jo nói to đầy phẫn nộ.

– Mẹ nghĩ, một phần do lỗi của con, con yêu. Khi bác nói chuyện với mẹ hôm nọ, bác rất tiếc về tác phong cục cằn và tính thích độc lập của con. Và trong thư bác viết: “Ban đầu ta có ý định hỏi Jo. Nhưng vì những ưu ái làm nó vướng bận và nó rất ghét tiếng Pháp, nên ta không muốn mời nó. Amy thuần hơn và sẽ là một người bạn cho cháu Flo nhà ta. Hơn nữa, cháu Amy sẽ nhận những gì chuyến du lịch này mang lại cho nó với lòng biết ơn...”

– Ôi, cái lưỡi của tôi, cái lưỡi ghê tởm của tôi! Tại sao tôi lại

không thể tập cho nó ở yên chứ? – Jo than thở khi nhớ lại những lời tai hại kia.

Sau khi nghe từ miệng cô giải thích về những câu nói mà bà đã được nghe kể lại, bà March nói buồn bã:

– Mẹ sẽ rất hạnh phúc nếu như con được đi du lịch, nhưng lần này không thể được. Vậy thì, con hãy cố gắng chịu đựng việc này một cách vui vẻ và đừng làm hỏng niềm vui của Amy bởi những lời trách móc hoặc hối hận của con.

– Con sẽ cố gắng hết sức. – Jo lau bầu. – Con sẽ noi gương em và không những con tỏ ra mừng cho em mà là mừng thật sự. Con sẽ không tị nạnh một giây phút sung sướng nào của em. Nhưng sẽ không dễ dàng, vì đây là một nỗi thất vọng thật lớn.

Và cô Jo tội nghiệp nhỏ vài giọt nước mắt trên chiếc gối ghim kim cô đang cầm trên tay.

– Chị Jo yêu, em thật là ích kỉ, nhưng em không thể thiếu chị được, và em rất vui là chị không đi du lịch. – Beth thì thầm, ôm lấy chị gái cùng cái giỏ đồ khâu vào lòng, với vẻ mặt thật triu mến làm cho Jo thấy được an ủi.

Và khi Amy về nhà, Jo có thể hòa mình vào niềm vui của gia đình. Không phải với lòng nhẹ nhõm thường ngày, nhưng mà không khóc vì sự may mắn của em gái. Amy nhận được tin với niềm vui khôn tả, đi tới đi lui trong một trạng thái gần như kích động, rồi em bắt đầu lựa chọn màu vẽ và bút chì, để những chuyện vặt như quần áo, tiền bạc và hộ chiếu cho người khác lo, vì họ ít bận bịu với những ảo tưởng nghệ thuật hơn em.

– Đối với con, đây không chỉ là một chuyến vui chơi. – Em nói trong lúc cạo rửa bảng pha màu. – Sự nghiệp của con tùy

thuộc vào nó. Vì nếu như con có một chút tài năng, con sẽ phát hiện ra ở Rome và sẽ làm những gì cần thiết để chứng minh điều đó.

– Và nếu em không có thì sao? – Jo hỏi, mắt đỏ hoe, đang khâu cổ áo mới cho mấy chiếc váy của Amy.

– Nếu thế thì em sẽ về nhà và sẽ dạy vẽ để kiếm sống. – Người đang khao khát vinh quang nói một cách thẳng thắn.

– Thôi đi. Em rất ghét làm việc nên em sẽ cưới một người đàn ông giàu có và em sẽ trở về để sống suốt đời trong nhung lụa. – Jo nói.

– Đôi khi những lời tiên đoán của chị cũng thành sự thật, nhưng em không nghĩ là lần này cũng vậy. Nếu như bản thân em không thể là một nghệ sĩ, thì em rất thích được giúp đỡ những người nghệ sĩ thật sự. – Amy mỉm cười nói.

– Hừm! – Jo nói và thở dài. – Khi em muốn cái gì thì em được nó. Những ước muốn của em được thỏa mãn, nhưng của chị thì không bao giờ.

– Chị muốn đi à? – Amy hỏi, lơ đãng gõ con dao trên mũi mình.

– Dĩ nhiên!

– Một hay hai năm nữa em sẽ mời chị sang và chúng ta sẽ đi khắp Forum để tìm các phế tích và chúng ta sẽ thực hiện tất cả các dự tính mà chúng ta đã nghĩ ra bao nhiêu lần.

– Cám ơn em. Chị sẽ nhắc lại lời hứa của em khi những ngày tốt đẹp đó đến. – Jo đáp, nhận lấy lời đề nghị mơ hồ nhưng tuyệt vời kia với vẻ biết ơn.

Không còn nhiều thời gian cho việc chuẩn bị, và ngôi nhà lộn

tùng phèo lên cho đến khi Amy lên đường. Jo xử sự rất tốt cho đến khi những đuôi ruy băng xanh cuối cùng khuất dạng. Rồi cô lui về căn gác xép của mình và khóc cho thỏa thích. Amy can đảm cho đến khi tàu thủy khởi hành; và ngay lúc người ta định kéo cầu tàu lên, thì em bỗng ý thức được là cả một đại dương sẽ ngăn cách em với những người em yêu thương nhất. Em bám cổ Laurie đang còn đứng đấy và nói trong tiếng nấc:

– Anh hãy chăm sóc mọi người nhé! Và nếu như có chuyện gì xảy ra...

– Được rồi, bé con, dĩ nhiên. Và nếu có gì xảy ra thì anh sẽ đến an ủi em. – Laurie nói khẽ và anh không hề nghĩ là có ngày anh sẽ phải giữ lời.

Amy đáp tàu đi sang cực thế giới như thế đó, một thế giới lúc nào cũng rất đẹp và mới lạ trong mắt những người trẻ tuổi. Bố em và anh bạn nhìn em từ cầu tàu, hi vọng thật lòng là cô gái sẽ chỉ gặp những điều tốt lành và đưa tay vẫy cho đến khi họ không nhìn thấy gì nữa ngoài mặt trời mùa hè đang chiếu xuống mặt biển.

Chương 8



Những lá thư từ nước ngoài

London

Mọi người thương yêu của con,

Con đang ngồi đây trước một ô cửa sổ của khách sạn Bath ở khu Piccadilly. Đây không phải là một nơi của thị hiếu đương thời, nhưng bác trai đã nghỉ lại đây nhiều năm trước đây và không muốn đi chỗ khác. Dù sao thì chúng con cũng sẽ không ở đây lâu, nên chuyện không quan trọng lắm. À! Con không làm sao diễn tả cho hết con thấy thích thú như thế nào! Con sẽ không bao giờ diễn tả được, vì vậy con sẽ gửi về nhà những đoạn ngắn trong sổ tay của con mà con không ngừng ghi chép từ khi lên đường.

Con sẽ gửi vài dòng kể về Halifax, nơi mà con cảm thấy không được khỏe, nhưng sau đó, mọi thứ đều tốt đẹp, con đã đi dạo trên boong tàu suốt cả ngày, với những người thật dễ chịu và vui vẻ.

Mọi người đều rất tốt với con và nhất là các sĩ quan. Chị Jo đừng cười! Các ông đặc biệt có ích khi ta ở trên tàu: ta tựa vào

tay họ và nhờ họ làm hộ bao nhiêu là việc. Và vì họ không có gì để làm, nên rất tốt khi ta làm cho họ trở thành có ích, nếu không thì con nghĩ họ sẽ hút thuốc suốt thời gian đó.

Bác gái và Flo bị say sóng suốt chuyến vượt biển nên muốn ở một mình. Vì vậy, sau khi đã làm những gì có thể cho họ, con chỉ có việc vui chơi mà thôi. Bao nhiêu là cuộc dạo chơi trên boong tàu, bao nhiêu là mặt trời lặn, bao nhiêu là không khí trong lành và bao nhiêu là sóng! Cũng hồi hộp như là khi ta cưỡi một con ngựa hăng máu và chạy nhanh vậy. Con ước gì chị Beth có thể cùng đi, sẽ tốt cho chị ấy bao nhiêu. Với chị Jo cũng vậy, chị ấy có thể leo lên và ngồi chỗ lá buồm tam giác chính, kết bạn với mấy tay kỹ sư, và thổi vào chiếc kèn trom-pét của ngài thuyền trưởng, chị ấy sẽ sung sướng biết bao.

Mọi thứ đều tuyệt vời! Nhưng con thật sự hạnh phúc khi nhìn thấy bờ biển xứ Ái Nhĩ Lan, rất đẹp, thật xanh và tràn ngập ánh nắng, với những ngôi nhà nhỏ màu nâu nằm đây đó, những ngôi nhà đổ nát trên mấy ngọn đồi, những biệt thự nông thôn trong các thung lũng và mấy chú hươu gặm cỏ trong công viên. Lúc bấy giờ là sáng sớm, nhưng con không hề hối tiếc là mình đã dậy sớm như vậy, vì vịnh đầy tàu thuyền, bờ biển đẹp như tranh và trời nhuộm một màu hồng tuyệt đẹp. Con sẽ không bao giờ quên cảnh tượng này.

Ở Queenstown, một trong những người con mới quen từ già chúng con – ông Lennox – và khi con nói điều gì đó về các ao hồ ở Killarney, thì ông ấy gật đầu vừa hát vừa nhìn con:

“Ôi bạn có bao giờ nghe nói về

Kate Kearney chưa?

Nàng sống bên bờ hồ Killarney;
Cái nhìn lướt qua của nàng cũng đủ
Cho mọi hiểm nguy lánh xa và bay mất
Vì cái nhìn lướt qua của Kate Kearney thật tai hại?
Thật là vô nghĩa có phải không?

Chúng con chỉ nghỉ lại Liverpool có vài tiếng đồng hồ. Đó là một nơi bản thủ và ồn ào nên con rời xa nơi ấy mà không hề luyến tiếc. Bác trai đã chạy đi mua một đôi găng tay làm bằng da chó, một đôi giày thô kệch xấu xí và một cái ô. Sau cùng bác cũng chịu để cho người ta cạo râu và để lại chòm râu má. Bác rất hãnh diện vì trông có vẻ rất giống người Anh, nhưng lần đầu tiên bác nhờ người ta đánh giày thì chú bé đánh giày đã nhận ra ngay bác là người Mỹ và cười bảo bác: “Xong rồi, thưa ông, cháu đã đánh bóng cú chót theo kiểu Mỹ!” Điều này khiến bác rất khoái. Ô con phải kể cho cả nhà nghe anh Lennox đã làm điều vô lí như thế nào! Anh ấy đã bảo bạn mình là Ward, người cùng đi với chúng con, đi mua một bó hoa để tặng con, và điều đầu tiên con nhìn thấy trong phòng con là một bó hoa tuyệt đẹp với câu: “Với lời chúc tụng của Robert Lennox”. Thế các chị thấy có nhận không? Em thích đi du lịch.

Con sẽ không bao giờ đến được London nếu như con đi vào chi tiết quá!

Cuộc hành trình giống như buổi dạo chơi lớn xuyên qua một phòng tranh, đầy những phong cảnh tuyệt vời. Các trang trại làm con thích nhất với mái nhà bằng rạ, tường nhà phủ đầy dây trường xuân, cửa sổ với những ô kính nhỏ, các bà chủ nông trại to béo đang ngồi ở ngưỡng cửa, xung quanh là một đám trẻ con

má đỏ hồng. Mấy chú bê con trông có vẻ bình thản hơn bê của ta, khi chúng đứng trong cánh đồng chua me cao đến gối, và mấy chị gà cục cục có vẻ bằng lòng lắm, như thể chúng không bao giờ nổi đóa như gà Mĩ. Và màu sắc thật hoàn hảo: cỏ thật xanh, và bầu trời cũng xanh, lúa chín vàng, các cánh rừng màu sẫm... Lúc nào con cũng thấy thật hạnh phúc! Cả Flo cũng thế. Và chúng con nhảy bổ từ bên này sang bên kia, cố nhìn mọi thứ trong khi chúng con đi gần bốn mươi cây số một giờ! Bác gái bị mệt và đã đi ngủ, nhưng bác trai thì đọc quyển hướng dẫn du lịch thật kĩ, không bỏ sót một câu và không ngạc nhiên trước thứ gì cả. Bác luôn bảo: “Amy, đến đây nhanh lên. Ồ có thể đây là Kenilworth, chỗ màu xám giữa các vòm cây kia!” Flo nhảy vọt đến cửa sổ của con – “Ôi thật dễ thương! Chúng ta phải đến đó mới được, có phải vậy không, bố?” Bác trai bình thản ngắm nhìn đôi ủng của mình – “Không đâu con yêu à, trừ khi con muốn uống bia. Đó là một nhà máy bia.”

Yên một lúc, rồi Flo hét lên: “Chúa ơi, một giá treo cổ và một người đàn ông đang leo lên đó.” “Đâu, đâu?” Con gào lên, nhìn thấy hai cột trụ với một đòn ngang và vài dây xích đung đưa. “Một mỏ than.” Bác trai nheo mắt nhận xét. “Kia là một đàn cừu thật dễ thương đang nằm.” Con nói. “Bố nhìn kìa, trông chúng có xinh không!” Flo nói tiếp vẻ xúc động. “Đấy là mấy con ngỗng, thưa quý cô nương.” Bác trai nói, khiến bọn con im lặng cho đến khi Flo ngồi xuống đọc cuốn *Những cuộc tình trắng hoa của Thuyền trưởng Cavendish*, và con được thỏa thích ngắm nhìn phong cảnh.

Dĩ nhiên trời mưa khi chúng con đến London. Không có gì khác để xem ngoài sương mù và mấy cái ô. Chúng con đã nghĩ

ngôi, không soạn đồ đạc trong vali ra và đi mua mấy thứ trong lúc trời mưa rào. Bác gái Mary đã tặng con mấy bộ quần áo mới, vì con đi quá vội nên không chuẩn bị đầy đủ. Một chiếc mũ trắng điểm một chiếc lông chim màu xanh, một chiếc váy bằng mút-sơ-lin đi cùng và một áo khoác xinh nhất mà ta có thể mơ ước. Con rất thích khi đi mua sắm ở phố Regent Street. Mọi thứ có vẻ rẻ! Con đã mua cả một lô những dải ruy băng đủ màu chỉ có sáu xu một thước. Con sẽ mua một đôi găng tay ở Paris, vì như vậy trông thanh lịch và sang trọng hơn!

Flo và con, để cho vui, đã thuê một cỗ xe ngựa xinh xinh để đi dạo trong khi hai bác đi ra ngoài, tuy nhiên sau đó chúng con được biết là các cô gái trẻ không nên đi một mình như thế. Thật là buồn cười! Vì khi chúng con vừa ngồi vào phía sau tấm chắn bằng gỗ thì người đánh xe đã cho xe đi nhanh đến nỗi Flo phát sợ, và bảo con nói ông ta dừng lại. Nhưng ông ta ngồi đâu đó phía sau bên ngoài, thành thử con không nói với ông ta được. Ông ấy không nghe tiếng con gọi, cũng không nhìn thấy con ra hiệu bằng chiếc ô của con phía trước, thế là chúng con không biết làm gì cứ đi như bay quanh các phố với một tốc độ có thể khiến ta gãy cổ. Sau cùng, trong cơn tuyệt vọng con nhìn thấy một cánh cửa nhỏ trên nóc xe, và khi con gõ vào đấy thì cửa mở, một con mắt đỏ ngầu hiện ra cùng một giọng lẽ nhè hỏi:

“Giờ thì thế nào, thưa bà?”

Con ra lệnh một cách hết mức điềm tĩnh rồi đóng sầm cửa lại. Với một câu “Vâng, vâng thưa bà” người đàn ông cho ngựa đi như thể đi trong “Nhanh hơn một chút”, thế rồi ông ta lại cho ngựa chạy nhanh không thua gì lúc nãy. Chúng con đành bằng lòng với số phận mình.

Hôm nay trời đẹp. Chúng con đã đến Hyde Park, ngay cạnh đây. Nhà của công tước Devonshire ở ngay bên cạnh. Con thường trông thấy mấy người hầu đi tới đi lui quanh cổng dành cho người làm. Nhà của công tước Wellington cũng không xa lắm. Bao nhiêu là thứ để xem, bố mẹ và các chị yêu ạ! Bao nhiêu là thứ con muốn kể cho mọi người nghe! Cũng vui như là kịch múa rối vậy. Có những quý bà to béo đi dạo trong các cỗ xe màu đỏ và vàng, với người hầu ăn mặc lộng lẫy đi tắt lùa và mặc áo nhung còn người đánh xe mặt đánh phấn ngồi phía trước. Mấy người hầu nữ thật thanh lịch trong bộ váy áo đen và tạp dề trắng đi cùng mấy đứa trẻ má hồng kì lạ, những cô gái trông như ngái ngủ còn mấy tay chơi đội những chiếc mũ rất Ăng-lê và đi găng tay bằng da dê non màu tím nhạt. Sau cùng là mấy chú lính to lớn mặc áo vét đỏ, trông thật nhộn khiến con rất muốn vẽ họ.

Rotten Row có nghĩa là “con đường nhà vua”. Nhưng hiện giờ trông nó giống một trường dạy cưỡi ngựa hơn. Mấy chú ngựa thật tuyệt, và những người ở đây, nhất là mấy tay giữ ngựa, cưỡi ngựa rất cừ. Nhưng các bà thì người cứng đơ và nảy lên nảy xuống, không hợp với kiểu cách của ta. Con rất muốn chỉ cho họ xem thế nào là phi nước đại theo kiểu Mĩ, vì họ trịnh trọng đi nước kiệu tới lui trong bộ áo quần ngắn và mấy chiếc mũ cao, trông như những phụ nữ trong bộ đồ chơi *Chiếc thuyền của Noah*. Ai cũng cưỡi ngựa, các ông lớn tuổi, các bà béo mập, trẻ con, và giới trẻ làm trò tán tỉnh ở đây. Con đã trông thấy một cặp tặng nhau hoa hồng nụ, vì đây là thứ người ta cài lên khuyết áo, và con nghĩ đây quả là một ý tưởng hay.

Buổi xế trưa chúng con đã viếng thăm tu viện Westminster,

nhưng đừng chờ đợi con tả hết cho mọi người nghe, vì không thể được. Con chỉ nói được thật là tuyệt vời! Tối nay chúng con sẽ đi xem kịch Fechter, một kết thúc thích hợp cho ngày hạnh phúc nhất đời con.

Nửa đêm

Đã muộn lắm rồi, nhưng con không thể gửi thư đi mà không kể cho mọi người nghe về những gì đã xảy ra tối hôm nay. Cả nhà hãy đoán xem ai bước vào khi chúng con đang dùng trà? Các bạn người Anh của anh Laurie, Fred và Frank Vaughn! Con quá ngạc nhiên nên đã không nhận ra họ nếu như cả hai không cho người đem danh thiệp đến. Đó là những chàng trai cao lớn để râu mép. Anh Fred rất đẹp trai, theo kiểu Ăng-lê, anh Frank thì khỏe mạnh hơn, anh ấy chỉ hơi tập tễnh thôi và không dùng gậy nữa. Qua anh Laurie, cả hai đã biết là chúng con sẽ nghỉ ở khách sạn nào và đến mời chúng con tới thăm nhà họ. Nhưng bác trai chưa muốn nhận lời, và hứa chúng con sẽ đến thăm họ lúc nào thích hợp. Cả hai đã đi xem kịch cùng chúng con. Chúng con đã có những giây phút thật tuyệt: Anh Frank chăm sóc Flo trong khi anh Fred và con chuyện trò như những người bạn cũ, về quá khứ, hiện tại và tương lai. Hãy nói với chị Beth là anh Frank đã hỏi thăm chị ấy và đã lấy làm tiếc là sức khỏe của chị yếu như vậy. Anh Fred đã cười khi con kể về chị Jo và anh ấy gửi “lời chào trân trọng đến chiếc mũ to”. Cả hai không quên trại Laurence và những trò vui hôm đó. Những thứ ấy bây giờ với con đã xa quá rồi!

Bác gái đã gõ vào tường đến lần thứ ba rồi: con phải dừng bút đây. Tuy vậy con còn rất nhiều chuyện để kể. Con thật sự thấy mình như là một quý cô nương xinh đẹp ở London, phóng đảng,

đang viết thư thật khuya! Phòng của con toàn những thứ xinh xắn và đầu óc con đầy ắp những công viên, nhà hát kịch, quần áo trang nhã và những người thật lịch sự đang vuốt mấy bộ râu vàng của họ một cách hãnh diện với một vẻ quý tộc Ăng-lê đích thực! Và mặc dù đầu con đang ở trên mây, nhưng con rất nhớ và luôn quan tâm đến mọi người.

Amy

Paris,

Các chị thương yêu!

Trong thư trước em đã kể về thời gian chúng em ở London, về sự đáng mến của gia đình Vaughn và những giây phút dễ chịu mà họ đã đem lại cho chúng em. Em thích cuộc viếng thăm Hampton Court và bảo tàng Kensington hơn tất cả. Vì ở Hampton em đã nhìn thấy mấy bản phác họa của Raphael và đầy những tranh của Turner, Lawrence, Reynolds, Hogarth và nhiều họa sĩ khác nữa ở bảo tàng. Ngày đi dạo ở Richmond Park thật là tuyệt: ở đây chúng em đã tổ chức một bữa ăn ngoài trời theo kiểu Anh thật sự, và em đã nhìn thấy bao nhiêu là cây sồi tuyệt đẹp và những bầu hươu mà em không thể vẽ lại được. Em đã nghe một con chim họa mi hót và nhìn thấy mấy con chim sơn ca bay đi. Chúng em cùng Fred, Frank đã đi thăm rất kĩ thành phố London. Chúng em thật là buồn khi phải lên đường. Vì mặc dù người Anh rất chậm chạp trong vấn đề đón khách, nhưng khi họ đã quyết định rồi thì em có cảm tưởng họ là những người hiếu khách nhất trên thế gian này. Gia đình Vaughn hi vọng là sẽ gặp lại chúng em ở Rome vào mùa đông tới và em sẽ rất buồn nếu như dự kiến đó không thành, vì Grace và em đã trở thành những người bạn thân thiết, còn các anh ấy

là những người rất tốt, nhất là anh Fred.

Chúng em vừa mới đến đây thì anh ấy lại xuất hiện, bảo rằng anh ấy đi nghỉ hè và sau đó anh ấy sẽ đi Thụy Sĩ. Ban đầu bác gái có vẻ không bằng lòng, nhưng anh ấy thật là thú vị nên bác không nói gì nữa. Giờ đây chúng em rất hiểu nhau và thật mừng là anh ấy đã đến, vì anh ấy nói tiếng Pháp thật tuyệt. Em tự hỏi không biết chúng em sẽ xoay sở thế nào nếu như không có anh ấy. Bác trai không biết quá mười từ và cứ nói tiếng Anh thật to như thể làm như thế có thể làm cho người ta hiểu bác hơn vậy. Phát âm của bác gái thì khá lỗi thời còn Flo và em, từng hãnh diện vì nghĩ mình nói cũng khá, nhưng chúng em đã lầm. Cho nên anh Fred được đón tiếp nhiệt tình.

Chúng em đã trải qua những giây phút thật tuyệt vời! Từ sáng đến chiều chúng em viếng thăm các nơi, dùng bữa trưa ngon miệng trong các quán cà phê đông người và có bao nhiêu là cuộc phiêu lưu rất nhộn. Em đã ở trong bảo tàng Louvre vào những ngày mưa, và thỏa thích đắm mình trong hội họa. Chị Flo thờ ơ trước những bức họa đẹp nhất vì chị ấy không có tâm hồn nghệ sĩ. Nhưng em thì có. Em tự rèn luyện đôi mắt và tình yêu cái đẹp nhanh hết mức. Chị ấy thích xem di vật của những người nổi tiếng hơn. Em đã nhìn thấy chiếc mũ và chiếc áo khoác của Napoléon, cái nôi và chiếc bàn chải đánh răng cũ kỹ của ông, chiếc giày bé nhỏ của Marie-Antoinette, chiếc nhẫn của Thánh Denis, thanh kiếm của Charlemagne và nhiều thứ khác nữa. Em sẽ kể lại cho các chị nghe hàng giờ liền khi trở về, nhưng bây giờ thì em có ít thời gian để viết thư.

Palais-Royal là một nơi tuyệt trần, đầy những cửa hàng nữ trang và những thứ thật đẹp khiến em phát thèm vì em không

thể mua chúng được. Anh Fred muốn tặng em một món quà, nhưng dĩ nhiên em không nhận. Rừng (Boulogne – ND) và Champs-Elysees rất tuyệt. Em đã nhìn thấy Hoàng gia vài lần: Hoàng đế thật khó coi, có vẻ khắc nghiệt và nghiêm khắc. Hoàng hậu thì mặt tái mét, yếu điệu và xinh đẹp, nhưng ăn mặc không có gu: áo váy màu tím, mũ màu lục và găng tay màu vàng! Còn hoàng tử là một cậu bé khôi ngô, nói chuyện luôn mỉm cười với gia sư của cậu và gửi hàng nghìn chiếc hôn đến mọi người khi xe cậu đi qua, do bốn con ngựa kéo, với người đánh xe mặc quần áo sa tanh màu đỏ và lính cận vệ phía trước và sau.

Chúng em thường đi dạo trong vườn Tuileries, thật là tuyệt và dễ chịu, nhưng em thích vườn Luxembourg hơn. Nghĩa trang Père Lachaise rất lạ lùng: Rất nhiều ngôi mộ chẳng khác gì những gian phòng nhỏ và khi nhìn vào, ta thấy có bàn, ảnh người đã khuất và ghế để cho người thân đến viếng có thể ngồi nghỉ. Thật đúng là người Pháp!

Phòng khách sạn của chúng em có cửa sổ nhìn ra phố Rivoli. Từ ban công chúng em có thể trông thấy cả con phố sáng rực và nhộn nhịp. Thật là vui nên chúng em thường ngồi ở đấy để chuyện trò khi chúng em quá mệt mỏi không thể đi ra ngoài vào buổi tối. Anh Fred thật biết cách giúp vui và đó là chàng trai quyến rũ nhất mà em từng biết, ngoại trừ anh Laurie. Em ước gì anh Fred ngăm ngăm một chút vì em không thích đàn ông trắng trẻo. Tuy nhiên, gia đình Vaughn rất giàu có. Em không thấy khó chịu với màu tóc vàng của họ, vì tóc em còn vàng hơn.

Tuần sau, chúng em sẽ sang Đức và Thụy Sĩ. Và vì chúng em đi rất nhanh, nên em sẽ gửi các chị những tin ngắn thôi. Em vẫn viết nhật kí. Em cố gắng nhớ lại thật đúng và tả lại rõ ràng tất cả

những gì được chiêm ngưỡng, như bố đã khuyên em. Đó là một cách luyện tập tốt cho em và với quyển phác họa của em, các chị sẽ hình dung rõ chuyến đi của chúng em hơn là qua mấy dòng viết vội vàng này.

Tạm biệt. Em hôn các chị thật nồng nàn.

Amy của các chị.

Heidelberg,

Mẹ yêu quý!

Vì có được một tiếng đồng hồ tự do trước khi đi Berne, con muốn kể cho mẹ nghe những gì đã xảy ra, vì một phần các sự kiện thật quan trọng như mẹ sẽ thấy.

Chuyến đi thuyền trên sông Rhine thật hoàn hảo. Mẹ hãy lấy các quyển hướng dẫn du lịch cũ của bố ra đọc nhé. Con không có đủ từ ngữ đẹp để tả hết cho mẹ thấy. Chúng con đã có những giờ phút tuyệt đẹp ở Koblenz, vì mấy chàng sinh viên thành phố Bonn, mà anh Fred làm quen trên thuyền đã đàn hát cho chúng con nghe. Đó là một đêm sáng trăng và vào lúc một giờ khuya, Flo và con bị đánh thức một cách nhẹ nhàng bởi những bản nhạc tuyệt nhất. Chúng con ra khỏi giường, đến núp sau màn cửa. Chúng con trông thấy anh Fred và vài anh sinh viên đang hát dưới cửa sổ phòng chúng con. Con chưa bao giờ thấy được cảnh tượng nào lãng mạn hơn: dòng sông, cầu tàu, pháo đài lớn, ánh trăng chiếu sáng phong cảnh, âm nhạc, tất cả làm cho ta mềm lòng, dù cho ta có quả tim sắt đá.

Khi họ hát xong chúng con đã ném hoa cho họ. Họ chen nhau để chụp lấy, gửi đến chúng con những chiếc hôn gió và tươi cười ra về, có lẽ để hút thuốc và uống bia. Ngày hôm sau, anh Fred

cho con xem, vẻ mặt thật tình cảm, một bông hoa héo mà anh lấy ra từ túi áo gi-lê. Con cười nhạo anh ấy, và nói với anh ấy, chính Flo đã ném hoa đó chứ không phải con. Điều này có vẻ làm cho anh phật ý. Anh ném hoa ra cửa sổ. Sau đó anh ấy trở lại bình tĩnh hơn. Con lo là sẽ gặp rắc rối với chàng trai này, có vẻ bắt đầu như vậy rồi.

Thành phố có suối nước nóng Nassau thật vui cũng như thành phố Baden-Baden, nơi anh Fred đã thua một ít tiền, và con đã mắng anh ấy về chuyện đó. Anh ấy cần có người chăm lo cho anh ấy khi anh Frank không ở bên cạnh. Kate đã có một lần bảo, chị ấy hi vọng anh ấy sớm cưới vợ, và con hoàn toàn đồng ý với chị ấy là như thế sẽ tốt cho anh ấy. Frankfurt thật tuyệt vời. Con đã nhìn thấy ngôi nhà của Goethe, bức tượng của Schiller, và tác phẩm Ariadne nổi tiếng của Dannecker. Thật đẹp, nhưng có lẽ con sẽ thưởng thức được nhiều hơn nếu như con biết rõ câu chuyện. Con không dám đặt câu hỏi vì tất cả mọi người đã biết hoặc giả vờ như biết. Con thật mong chị Jo kể cho con nghe về tất cả những chuyện đó. Lẽ ra con nên đọc nhiều hơn, vì con phát hiện ra mình không biết gì cả, và điều này khiến con thật xấu hổ.

Giờ thì chúng ta hãy đi vào vấn đề chính, vì chuyện đã xảy ra chính tại nơi đây, và anh Fred vừa ra đi. Anh ấy thật tốt và vui tính khiến ai cũng thích anh ấy. Con không bao giờ nghĩ đến gì khác hơn là một tình bạn trong suốt cuộc hành trình.

Nhưng sau buổi ca nhạc dưới cửa sổ là mấy buổi đi dạo dưới ánh trăng, những cuộc trò chuyện trên ban công và những chuyện xảy ra hằng ngày thật sự có ý nghĩa hơn một buổi vui đùa. Con hoàn toàn không yêu đương lãng nhãng, thừa mẹ, thật

vậy, vì con không hề quên tất cả những gì mẹ dặn, và con đã cố gắng hết mình. Nhưng đó không phải lỗi ở con, nếu như mọi người yêu con một cách tự nhiên. Con không làm gì cả để cho chuyện đó xảy ra, và con thấy lo rằng liệu con có phớt lờ được họ không, mặc dù chị Jo nói rằng con chẳng có trái tim. Con biết là mẹ sẽ lắc đầu và các chị sẽ nói: “Ôi trời, con ranh vụ lợi!” Nhưng con đã suy nghĩ rất nhiều và nếu như anh Fred hỏi con làm vợ, con sẽ nhận lời, mặc dù con không yêu anh ấy. Con rất thích anh ấy và chúng con rất hợp nhau. Anh ấy đẹp trai, còn trẻ, khá thông minh và rất giàu, giàu hơn cả gia đình Laurence nhiều. Con nghĩ gia đình anh ấy sẽ không phản đối và con sẽ rất hạnh phúc, vì họ rất dễ thương, có giáo dục, rộng rãi và họ yêu quý con. Anh Fred, người anh lớn trong hai anh em sinh đôi, theo con nghĩ, sẽ được cơ nghiệp rộng lớn tuyệt vời. Một ngôi nhà riêng tại một phố thời thượng, không loè loẹt như mấy ngôi nhà lớn của chúng ta, nhưng tiện nghi gấp hai lần. Con rất thích ngôi nhà ấy vì nó không khoa trương. Con đã nhìn thấy bát đĩa, nữ trang của gia đình, mấy người phục vụ già, mấy bức tranh vẽ biệt thự ở nông thôn có công viên, nhà cửa, bãi cỏ và bầy ngựa thật đẹp. Con không thể đòi hỏi gì hơn. Con vụ lợi, có thể, nhưng con rất ghét cảnh nghèo khó. Một trong số bọn con phải lấy chồng giàu. Chị Meg đã không làm điều đó, chị Jo sẽ không làm, chị Beth thì chưa thể, vậy thì con sẽ làm và sẽ biến mọi thứ trở nên thật dễ chịu quanh con. Con sẽ không bao giờ cưới một người mà con không ưa, mẹ hãy tin chắc như vậy. Và nếu anh Fred không phải là người hùng trong mộng của con thì anh ấy cũng rất thích hợp với con. Với thời gian con sẽ yêu anh ấy nếu như anh ấy yêu con và để cho con làm những gì con

thích. Con đã suy nghĩ nhiều về vấn đề này suốt tuần qua. Anh ấy chưa nói gì với con cả, nhưng có thể thấy rõ là anh ấy đã phải lòng con. Anh ấy không bao giờ đi với Flo. Lúc nào anh ấy cũng ở cạnh con, trên xe, bên bàn ăn hoặc khi đi dạo. Anh tỏ ra tình cảm khi chúng con ở một mình, và anh ấy nổi xung nếu có ai đó cả gan nói chuyện với con. Hôm qua vào giờ ăn tối, một sĩ quan người Áo đã nói với bạn anh ta – một nam tước có vẻ phóng đãng – về “một cô gái tóc vàng tuyệt đẹp”, vẻ mặt Fred giận dữ và anh đã cắt miếng thịt một cách thật thô bạo khiến suýt nữa thì nó văng ra khỏi đĩa! Anh ấy không phải là một người Anh keo kiệt và lạnh lùng, mà anh ấy khá nóng tính, vì anh ấy có dòng máu Ê-cốt trong huyết quản, như ta có thể đoán ra qua cặp mắt xanh lơ rất đẹp của anh ấy.

Tối hôm qua, lúc mặt trời lặn, chúng con đã tới lâu đài, trừ Fred, anh ấy sẽ gặp chúng con ở đó, sau khi đi lấy thư ở hòm thư bưu điện. Chúng con đã có một buổi đi dạo tuyệt vời qua các phế tích và trong các khu vườn tuyệt đẹp do ngài Tuyển hầu dựng lên cho bà vợ người Anh của ngài. Con thích nhất là phần sân thượng rộng rãi, vì từ đó có thể nhìn ngắm khung cảnh xung quanh đẹp tuyệt vời. Và trong khi mấy người kia đi vào bên trong để xem, con ngồi ở đấy để vẽ một cái đầu sư tử bằng đá màu xám, bao quanh bởi dây nho dại màu đỏ. Con có cảm giác là một chuyện lãng mạn sẽ xảy ra. Con ngồi đấy, nhìn dòng sông Neckar chảy lững lờ qua thung lũng, lắng nghe tiếng nhạc do ban nhạc người Áo chơi bên dưới và chờ đợi người yêu đến, giống như một nhân vật nữ trong tiểu thuyết thật sự. Con cảm giác rằng một chuyện quan trọng sẽ đến, và con đã sẵn sàng. Con không run và cũng không đỏ mặt. Con chỉ cảm động một

chút thôi.

Con loáng thoáng nghe thấy tiếng anh Fred và rồi sau cùng thì Fred chạy đến qua cổng vòm lớn để tìm con... Anh ấy có vẻ bị rối trí nên con không hề nghĩ đến chuyện riêng mà hỏi xem có chuyện gì xảy ra. Anh ấy bảo vừa nhận được một bức thư gọi anh trở về nước Anh, vì anh Frank bệnh rất nặng. Vì vậy anh ấy sẽ phải lên đường ngay, bằng chuyến tàu đêm, và chỉ kịp từ giã thôi. Con lấy làm tiếc cho anh ấy, và thất vọng cho con. Nhưng chỉ một phút, vì khi siết tay con một cách khiến ta không còn nghi ngờ gì về tình cảm của anh ấy, anh ấy bảo: “Anh sẽ sớm trở lại, đừng quên anh, Amy!”

Con không hứa hẹn gì cả nhưng con đã nhìn anh ấy và anh ấy có vẻ bằng lòng. Một giờ sau anh ấy lên đường. Tất cả chúng con sẽ rất thiếu vắng anh ấy. Con biết là anh ấy định nói, nhưng con nghĩ, qua một chi tiết có lần anh ấy hé mở, rằng anh ấy đã hứa với bố anh ấy là sẽ không làm điều gì như vậy trong lúc này, vì anh ấy là chàng trai nông nổi và ông cụ sợ có một cô con dâu người nước ngoài. Chúng con sẽ gặp lại nhau không bao lâu nữa tại Rome. Và ở đó, nếu như con không đổi ý thì con sẽ nói: “Vâng, cảm ơn anh”, khi anh nói với con: “Em có muốn lấy anh không?...”

Tất cả chuyện này là bí mật. Nhưng con muốn mẹ biết những gì đã xảy ra. Mẹ đừng lo lắng cho con. Mẹ đừng quên, con là cô bé Amy thân trọng của mẹ, và hãy tin chắc là con sẽ không làm gì mà không suy nghĩ chín chắn. Hãy gửi cho con bao nhiêu lời khuyên mà mẹ muốn. Con sẽ nghe theo nếu có thể. Con ước sao được gặp mẹ để chúng ta có thể chuyện trò lâu. Mẹ thân yêu của con, hãy yêu và tin tưởng ở con.

Luôn luôn là Amy của mẹ.

Chương 9



Nỗi lo lắng ân cần

- Jo à, mẹ rất lo cho Beth.
- Kìa, mẹ, em ấy khỏe một cách lạ thường từ khi các cháu chào đời.
- Không phải mẹ lo cho sức khỏe của nó hiện giờ. Chính là tinh thần của nó đó. Mẹ tin chắc là có chuyện gì đó khiến nó lo nghĩ và mẹ muốn biết đó là cái gì.
- Vì sao mẹ lại nghĩ như vậy, thưa mẹ?
- Nó ngồi một mình thật lâu, và ít trò chuyện với bố hơn mọi khi. Hôm nọ mẹ đã bắt gặp nó khóc bên mấy đứa trẻ. Nó chỉ hát những bài hát buồn, và thỉnh thoảng mẹ thấy trên mặt nó có nét gì đó mà mẹ không hiểu. Thật không giống nó chút nào. Mẹ lo lắm.
- Mẹ nói chuyện với em chưa?
- Mẹ đã thử một hai lần, nhưng nó tránh trả lời câu hỏi của mẹ hoặc tỏ ra tuyệt vọng khiến mẹ không thể hỏi tiếp. Mẹ không bao giờ buộc các con tâm sự với mẹ, nhưng mẹ chưa bao giờ phải chờ đợi lâu. Mẹ hi vọng là lần này cũng thế.

Bà March ngắm nhìn Jo trong khi nói, nhưng gương mặt của cô gái không có vẻ lo lắng thầm kín gì, ngoài sự lo lắng cho Beth. Sau khi suy nghĩ một lúc, Jo nói:

– Con nghĩ là em ấy lớn rồi và bắt đầu mơ mộng, em ấy tràn trề hi vọng, lo sợ và bồn chồn mà không biết vì sao. Beth đã mười tám tuổi rồi, chúng ta không ý thức được điều đó và cứ xem em như một đứa trẻ, mà quên rằng em đã là một thiếu nữ rồi.

– Con có lí, con yêu. Các con lớn nhanh quá. – Bà March mỉm cười đáp.

– Thế đó, thưa mẹ, mẹ phải chấp nhận chuyện đó thôi và hãy để cho các con chim con của mẹ lần lượt bay ra khỏi tổ. Con hứa với mẹ là con sẽ không bay đi xa, nếu điều đó làm mẹ yên lòng.

– Đây là một an ủi lớn đối với mẹ, Jo à. Mẹ luôn cảm thấy mạnh mẽ khi có con ở nhà, sau khi Meg đã ra đi. Beth thì quá yếu và Amy quá trẻ để mẹ có thể nương tựa. Nhưng trong những lúc gặp khó khăn con luôn có mặt.

– Ôi, mẹ biết đấy, con không ngại những chuyện khó khăn, và luôn luôn phải có một người tâm thương trong gia đình. Amy rất có tài trong các công việc tinh tế, con thì không. Nhưng con cảm thấy thật thoải mái khi phải dọn tất cả các tấm thảm trong nhà, hoặc khi phân nửa người trong gia đình bị mệt thì con là người mẹ có thể nhờ cậy được.

– Vậy thì mẹ giao Beth cho con đó. Chắc chắn nó sẽ muốn tâm sự nỗi lòng cho chị Jo yêu quý của nó hơn là cho bất cứ ai khác. Con hãy quan tâm em và đừng để cho em biết là chúng ta

đang theo dõi em và đã nói chuyện về em. Mong sao nó trở nên khỏe mạnh và vui vẻ, chừng đó mẹ sẽ chẳng còn mơ ước điều gì nữa!

– Một người phụ nữ thật hạnh phúc! Con thì con có khối điều để mơ ước!

– Điều gì vậy, con yêu?

– Con sẽ lo về chuyện của Beth xong rồi con kể chuyện của con cho mẹ nghe. Không nặng nề lắm, vì vậy con có thể giữ nó một thời gian nữa.

Rồi Jo lại bắt đầu khâu với một cái gậy đầu quả quyết khiến bà mẹ thấy yên tâm về phần cô, ít nhất là lúc này đây.

Làm ra vẻ như chăm chú với công việc của mình, nhưng thực ra cô đang theo dõi Beth. Và sau nhiều phỏng đoán khác nhau, cuối cùng thì một tình huống có vẻ giải thích được sự thay đổi ở em. Một chuyện nhỏ xảy ra đã cho Jo biết được mấu chốt của vấn đề, và óc tưởng tượng dồi dào, trái tim đầy yêu thương của cô đã làm nốt phần còn lại. Một buổi xế trưa thứ bảy, khi cả hai ngồi một mình, Jo vừa quan sát em vừa giả vờ viết một cách say sưa. Beth ngồi nơi cửa sổ và thường bỏ đồ khâu của em xuống trên đùi mình trong khi mắt em nhìn ngắm phong cảnh mùa thu buồn tẻ. Bỗng có ai đó đi qua cửa sổ vừa huýt sáo như một chú sáo sậu vừa nói lớn:

– Mọi việc ổn chứ? Chiều nay tớ sẽ đến!

Beth giật mình, nghiêng mình ra ngoài cửa sổ, mỉm cười và quan sát người vừa đi qua cho đến khi tiếng bước chân nhanh nhẩu tắt đi trong tĩnh lặng. Thế rồi Beth nói khẽ, như thể em tự nói với chính mình:

– Chàng trai thân mến ấy có vẻ mạnh khỏe và hạnh phúc quá!

– Hum! – Jo nói, mắt nhìn em gái. Và cô em tái mặt đi nhanh chóng cũng như khi cô đỏ mặt trước đó một phút.

Nụ cười của em tắt trên môi và một giọt nước mắt rơi xuống bệ cửa sổ. Beth lo lắng nhìn về phía Jo, nhưng cô chị đang cầm cúi viết, rõ ràng là đang say sưa với tác phẩm “Lời thề của Olympia”. Beth vừa quay mặt là Jo lại tiếp tục quan sát em gái. Cô thấy bàn tay em gái lau mắt. Và trên gương mặt hơi nghiêng của em có nét buồn khiến cho mắt cô cũng ngấn lệ. Sợ để lộ cảm xúc, Jo đứng lên, miệng làu bàu như thể cô cần thêm giấy.

“Trời đất ơi! Beth yêu Laurie!” – cô tự nhủ khi ngồi xuống trong phòng mình, xúc động vì sự khám phá mà cô vừa mới có. “Mình chẳng bao giờ nghĩ được chuyện này. Mẹ sẽ nói sao đây? Mình tự hỏi không biết cậu ấy...” Rồi Jo dừng lại và một ý nghĩ chợt đến khiến cô đỏ mặt. “Nếu như cậu ấy không yêu em thì thật là khủng khiếp. Cậu ấy phải yêu em. Mình sẽ buộc cậu ấy yêu!” Rồi cô lắc đầu về đe dọa bức chân dung của chàng trai ranh mãnh treo trên tường đang cười với cô. “Trời ơi, chúng ta đang trưởng thành rất nhanh. Chị Meg đã lấy chồng và làm mẹ, Amy đang thành công ở Paris, còn Beth thì đang yêu. Chỉ có một mình mình là còn giữ được lí trí để không làm điều xằng bậy.” Jo suy nghĩ rất lung, mắt nhìn bức tranh. Rồi cô đưa tay lên trán đầy lo âu nhìn bức tường trước mặt và thì thầm : “Không đâu, cảm ơn ngài. Cậu thật đáng yêu nhưng cậu thay đổi như chong chóng vậy. Vậy thì đừng viết làm gì những bức thư đầy tình cảm và mỉm cười đầy ý nhị như thế. Vì sẽ không giúp ích được gì đâu, và tớ sẽ không chịu được điều đó.”

Rồi cô thở dài, mơ màng một lúc và chỉ đi trở xuống nhà khi chiều buông. Cô tiếp tục quan sát và những gì nhìn thấy chỉ xác nhận thêm mỗi nghi ngờ của cô. Nếu Laurie ve vãn Amy hoặc nói đùa với Jo thì anh lại tỏ ra rất dịu dàng và quan tâm khi ở cạnh Beth, thật ra cũng giống như tất cả mọi người mà thôi. Vì vậy, không ai nghĩ là anh yêu em hơn những người khác. Cả nhà nghĩ là anh ngày càng khăng khít với Jo hơn. Nhưng Jo không muốn nghe đến chuyện này và nổi xung khi có ai nhắc đến.

Khi Laurie lên đại học, thì gần như mỗi tháng anh yêu một người. Tình yêu của anh, ngắn ngủi nhưng nồng cháy không có gì hại và khiến cho Jo thấy vui vì cô quan tâm đến tất cả sự đổi thay đó. Laurie đi từ hi vọng tới tuyệt vọng, và sau cùng là chấp nhận. Nhưng có một thời, Laurie có vẻ tập trung vào một tình yêu duy nhất. Đầu tiên anh tránh nói chuyện tình cảm với cô, viết cho cô những thư đầy triết lí, trở nên chăm học và tuyên bố anh bắt đầu học thật sự. Jo thích tất cả những việc đó hơn là những buổi tâm sự khi chiều tà, những cái siết tay thật âu yếm và những cái nhìn nói lên rất nhiều điều. Vì đối với Jo thì đầu óc cô phát triển sớm hơn trái tim, và cô thích các anh hùng tượng tượng hơn các anh hùng hiện hữu, vì khi chán họ thì có thể dẹp họ sang một bên, cho vào thùng rác trong bếp và có thể điều khiển họ dễ dàng hơn.

Chuyện đang như thế đó khi cô có khám phá lớn. Tối hôm đó, Jo quan sát Laurie thật kĩ, việc mà cô chưa bao giờ làm. Nếu như cô không có ý tưởng mới đó trong đầu thì cô đã không thấy điều gì khác thường trong việc Beth ít nói và Laurie rất tử tế với em. Nhưng vì cô để cho óc tưởng tượng của mình tự do hoạt động, nên cô tự để cho mình đi thật nhanh. Lương tri của cô bị ảnh

hưởng bởi việc viết mấy tiểu thuyết nho nhỏ. Như thường lệ, Beth nằm trên chiếc ghế dài và Laurie ngồi trên một ghế thấp cạnh em, kể cho em nghe đủ thứ chuyện tầm phào. Em luôn chờ đợi các chuyện vui và không bao giờ anh khiến em phải thất vọng. Tuy nhiên óc tưởng tượng của Jo khá mạnh nên hôm đó cô nhận thấy Beth nhìn gương mặt sinh động của chàng trai với một sự thích thú đặc biệt. Em chăm chú lắng nghe anh kể về một trận bóng cricket hấp dẫn nào đó và cô cũng tưởng tượng là trong phong cách của Laurie đã tăng thêm sự trù mến, anh thỉnh thoảng hạ thấp giọng, ít cười hơn mọi khi, hơi lơ đãng một chút, và anh đã cẩn thận đắp chiếc chăn len lên chân Beth một cách trù mến.

“Nào ai biết được? Có những chuyện đáng ngạc nhiên hơn đã xảy ra.” Jo nghĩ, vừa đi tới đi lui trong phòng. “Em ấy sẽ biến cậu ta thành một thiên thần và cậu ta sẽ làm cho cuộc sống của cô bé thân yêu trở nên tuyệt vời và dễ chịu, nếu như cả hai yêu nhau. Mình không thấy là cả hai có thể làm gì khác hơn, nhưng tất cả chúng ta phải biến đi.”

Vì tất cả mọi người đã biến đi trừ cô ra nên Jo nghĩ là cô cần phải nhanh chóng rời chỗ đó.

Nhưng đi đâu bây giờ? Để suy nghĩ về sự hi sinh vì tình chị em, cô ngồi lên chiếc ghế dài cũ.

Thật vậy, chiếc ghế dài cũ thật sự là chiếc ghế bình thường – dài và rộng, có đệm và thấp, hơi bị sờn một chút. Vì các cô gái đã ngủ và nằm dài ra đấy từ lúc bé tí, leo lên lưng ghế, cưỡi lên tay vịn, đã từng chơi trò xiếc bên dưới khi còn bé và nghỉ ngơi, tựa đầu lên đấy, mơ những giấc mơ và lắng nghe những lời nói dịu dàng ở đấy khi là thiếu nữ. Tất cả đều rất yêu chiếc ghế vì đó

là nơi ẩn náu của gia đình, và là nơi mà Jo thích ngồi nghỉ một cách lười biếng. Trong rất nhiều gối trang trí cho chiếc ghế dài đáng kính có một chiếc cứng, hình tròn bao bên ngoài với lông ngựa cứng, và có một cái cúc gỗ ghê ở hai bên. Chiếc gối ghê tởm đó là tài sản đặc biệt của cô, được dùng như là một vũ khí tự vệ, một chướng ngại vật, hoặc để chống lại sự buồn ngủ.

Laurie biết rõ chiếc gối ấy và có lí do để nhìn nó không thiện cảm, vì đã từng bị cô dùng nó để tấn công tới tấp ngày trước, khi được phép nô đùa âm ỉ, và bây giờ thường bị nó ngăn cản không cho cậu ngồi vào nơi mà cậu thèm muốn nhất, ngay cạnh bên Jo, một góc trên chiếc ghế dài. Nếu như “cái xúc xích”, như mọi người gọi chiếc gối, được dựng đứng trên một đầu, thì đó là dấu hiệu anh có thể đến gần và nghỉ ngơi. Nhưng nếu như nó nằm thẳng ngang qua chiếc ghế, thì thật là một tai họa cho người đàn ông, phụ nữ, hoặc trẻ con nào dám đụng tới nó! Tối hôm đó Jo quên không chặn góc ghế của cô lại, và cô mới ngồi chưa đầy năm phút thì một thân hình xuất hiện cạnh cô. Tay gác lên tựa ghế, chân duỗi thẳng ra phía trước, Laurie thở ra vẻ bằng lòng:

- Ôi thật là đáng giá!
- Không được nói tiếng lóng ở đây. – Jo gắt gỏng, kéo chiếc gối xuống, nhưng quá muộn, không còn chỗ cho nó. Nó trượt xuống sàn và biến mất một cách bí ẩn.
- Tớ xin cậu, Jo, cậu đừng có thò móng vuốt của cậu ra. Sau khi làm việc suốt cả tuần đến nỗi trở thành một bộ xương thật sự, thì người ta xứng đáng được chiều chuộng chứ.
- Beth có thể làm việc đó. Tớ đang bận.

– Không đâu, Beth không biết làm gì với tớ cả. Nhưng cậu thì ưa việc đó, trừ khi cậu đột nhiên không còn thích thú với việc đó nữa. Có phải vậy không? Cậu ghét chàng trai của cậu và cậu vẫn muốn đánh cậu ta bằng gối nữa à?

Chưa bao giờ có những lời lẽ tán tỉnh hơn thế, nhưng Jo đặt “chàng trai của cô” về chỗ của anh và hỏi:

– Thế tuần này cậu đã gửi bao nhiêu bó hoa cho cô Randal?

– Không một bó nào cả, xin thế. Cô ấy đã đính hôn, thế là...

– Tớ thật vui. Đó là cái tật của cậu, gửi hoa và đủ thứ quà tặng cho các cô gái mà cậu thật sự không hề quan tâm. – Jo nói tiếp với giọng trách móc.

– Mấy cô gái thông minh mà tớ sẵn sàng làm cho họ bất cứ điều gì thì không cho phép tớ gửi hoa và đủ thứ quà tặng. Vậy thì tớ biết làm thế nào? Tớ phải bày tỏ tình cảm của tớ chứ.

– Tớ không thích tính lẳng lơ, cả khi để đùa, còn cậu thì lẳng lơ một cách khủng khiếp, Teddy à.

– Tớ sẽ làm bất cứ việc gì để được nói: “Cậu cũng thế.” Nhưng vì tớ không thể nên tớ không thấy có gì xấu xa đối với trò đùa vui nho nhỏ đó, một khi mà ai cũng biết đó chỉ là một trò đùa.

– Có vẻ vui, nhưng tớ không thể nào làm những việc như vậy. Tớ đã thử, nhưng cảm thấy rất vụng về khi có mặt người khác. Tớ không làm như tất cả mọi người và đã không thành công. – Jo nói và thôi không đóng vai quân sư nữa.

– Cậu hãy học ở Amy, em ấy thật sự có biệt tài trong việc ấy.

– Phải, con bé xử sự rất khéo và đúng mực. Tớ nghĩ một số

người có thể làm cho người khác vui lòng một cách tự nhiên, không cần phải tỏ ra cố gắng gì. Nhưng có người luôn luôn nói và làm một cách vụng về, không đúng lúc, đúng chỗ.

– Tớ rất thích vì cậu không lảng lơ. Thật là dễ chịu khi gặp một cô gái nhạy cảm và thẳng thắn, có thể xinh đẹp và dễ thương mà không trở thành lối bịch. Giữa chúng ta, Jo à, nhiều cô gái mà tớ biết xử sự một cách khiến tớ thật xấu hổ cho các cô ấy. Họ không muốn hại ai, tớ tin chắc như vậy. Nhưng nếu như các cô biết được là bọn tớ nói về họ như thế nào sau đó, thì các cô sẽ thay đổi tính nết của mình, tớ nghĩ như vậy.

– Họ sẽ vẫn như thế đó. Và nếu như lưỡi của họ sắc nhọn nhất, thì các cậu sẽ là người lãnh đủ, vì các cậu cũng ngớ ngẩn không thua gì họ. Nếu như các cậu xử sự đàng hoàng, thì họ cũng vậy. Nhưng vì biết được là các cậu thích mấy cái vớ vẩn của họ, nên họ tiếp tục, rồi các cậu lại phê bình họ.

– Bà hiểu nhiều về chuyện này, thưa bà. – Laurie lên giọng.
– Bọn tớ không thích sự dễ dàng và lảng lơ, mặc dù có đôi lúc bọn tớ hành động như thế. Các chàng trai lịch sự không bao giờ bàn tán về các cô gái xinh đẹp, khiêm tốn, ngoại trừ một cách nể trọng. Cậu Chúa phù hộ cho tâm hồn thơ ngây của cậu! Nếu như cậu có thể ở vào địa vị của tớ trong một tháng thì cậu sẽ thấy nhiều điều có thể khiến cậu ngạc nhiên một chút.

Thật không thể nhịn cười được trước mâu thuẫn giữa sự miễn cưỡng một cách hào hiệp phải nói xấu nữ giới, và thái độ không thích sự điên rồ thiếu nữ tính mà giới sang trọng đã cho anh thấy nhiều ví dụ. Jo biết là cậu Laurence được các bà mẹ trong giới thượng lưu xem như là một đám thích hợp, được nhiều cô sẵn đón, và được các bà đủ các lứa tuổi tặng bốc đủ để biến anh

thành một người tự phụ, tự mãn. Vì vậy cô nhìn anh cảnh giác, lo sợ anh sẽ nổi xung, và vui mừng nhiều hơn là cô công nhận khi thấy anh vẫn còn tin ở các cô gái khiêm tốn.

Jo, bỗng lấy lại giọng mắng mỏ, hạ thấp giọng hơn:

– Nếu như cậu cần xả xú-báp cho tình cảm của cậu, thì tại sao cậu không hướng về một cô gái xinh đẹp khiêm nhường mà cậu kính trọng, thay vì mất thời gian với mấy cô ngu ngốc?

– Có đúng cậu khuyên tớ như vậy không? – Laurie hỏi, vừa lo lắng vừa mừng rỡ.

– Phải, đúng vậy. Nhưng tốt hơn hết cậu hãy chờ học xong cái đã. Hiện nay cậu không đủ tốt cho... một cô gái khiêm nhường nào.

Jo bối rối vì suýt nữa cô đã nói tên của em gái.

– Chắc chắn rồi. – Laurie công nhận với một vẻ nhún nhường hoàn toàn mới lạ ở anh, vừa ngó xuống và xoay quanh ngón tay mình trong một cái móc tạp dề của Jo.

“Trời ơi! Không tốt tí nào cả!” Jo nghĩ.

Rồi cô nói thêm:

– Hãy đến đàn và hát cho tớ nghe đi. Tớ đang muốn nghe một chút nhạc đây và tớ luôn thích nhạc cậu chơi.

– Tớ thích ngồi đây hơn, cảm ơn cậu.

– Nhưng mà cậu không thể. Không có chỗ cho cậu ở đây. Hãy đi đi và làm cho mình có ích một chút, vì cậu quá to lớn để có thể là vật trang trí. Tớ nghĩ cậu rất ghét bị cột vào dải dây tạp dề của một phụ nữ? – Jo đáp lời, trích dẫn một câu nói nổi loạn của chính anh.

– Ồ, tùy theo người mặc tạp dề đó! – Và Laurie táo bạo vịn cái tua bằng bông.

– Thế cậu có đi không? – Jo hỏi, cúi xuống để nhặt chiếc gối.

Lúc đó thì anh bỏ chạy và ngay khi anh chìm đắm trong một bản ba-lát cổ thì Jo nhón gót biến đi và không quay lại trước khi chàng trai ra về, rất tức giận vì cô.

Tối hôm đó, Jo trần trọc mãi mới ngủ được. Cô gần thiếp đi thì một tiếng khóc bị kìm hãm khiến cô nhảy vội đến giường của Beth.

– Chuyện gì vậy cưng? – Cô hỏi lo lắng.

– Em tưởng là chị đã ngủ rồi. – Beth khóc và nói.

– Có phải chỗ đau cũ không cưng?

– Không, đây là một chỗ đau mới. Nhưng em có thể chịu được. – Beth nói, cố gắng nuốt nước mắt.

– Hãy kể cho chị nghe tất cả rồi chị sẽ tìm cách chữa trị cho em như chị đã từng làm.

– Chị không chữa được đâu, chỗ đau này không trị được.

Beth không nói thêm được và bám vào chị, em bắt đầu khóc một cách tuyệt vọng khiến Jo phát hoảng.

– Em đau ở đâu? Em có muốn chị gọi mẹ không?

Trong bóng tối Beth đặt một bàn tay lên tim mình như thể muốn nói chỗ đau nằm ở đây. Tay kia em giữ nhanh Jo lại và thì thầm tha thiết:

– Không, không, đừng gọi mẹ. Đã khá hơn rồi. Chị hãy nằm cạnh em và xoa đầu cho em. Em sẽ bình tĩnh và ngủ lại, em tin chắc như vậy.

Jo làm theo lời em. Nhưng trong khi tay vuốt ve nhẹ nhàng lên trán và đôi mi ướt đầm của em gái, lòng cô thật buồn bã và cô muốn chuyện trò. Nhưng mặc dù còn trẻ, Jo cũng biết là con tim cũng giống như các đóa hoa, ta không được xử sự thô bạo với chúng và cần phải để cho tự chúng hé nở một cách tự nhiên. Vì tưởng là đã biết rõ nguyên nhân nỗi đau của Beth, cô nói dịu dàng:

- Có điều gì làm cho em lo nghĩ, em yêu?
- Phải, chị Jo à. – Cô em đáp sau một hồi im lặng.
- Em sẽ cảm thấy dễ chịu hơn nếu như em kể cho chị nghe là có chuyện gì.
- Không phải bây giờ, chưa phải lúc.
- Vậy thì chị không ép. Nhưng em hãy nhớ là mẹ và chị Jo luôn luôn rất hạnh phúc khi được nghe em kể và giúp đỡ em.
- Em biết. Sau này em sẽ kể cho chị nghe.
- Thế em đã đỡ đau chưa?
- Ồ, đỡ rất nhiều. Jo, chị làm cho em thấy thật dễ chịu.
- Giờ thì hãy ngủ đi, em yêu. Chị nằm đây với em.

Cả hai thiếp ngủ, má kề má. Sáng hôm sau Beth có vẻ trở lại bình thường. Vì khi ta mười tám tuổi thì cái đầu cũng như con tim không đau đớn lâu, và một câu nói dịu dàng có thể chữa trị gần như tất cả các bệnh.

Nhưng Jo đã quyết định, và sau khi đã suy nghĩ về dự kiến của mình trong vài ngày, cô nói chuyện với mẹ.

- Hôm trước mẹ có hỏi con những mong ước của con là gì. Con sẽ kể cho mẹ nghe một trong số đó, mẹ à. – Một hôm cô

nói với mẹ khi cả hai ngồi một mình. – Con muốn mùa đông này đến ở một nơi khác, để thay đổi một chút.

– Vì sao vậy, Jo?

Và mẹ cô nhìn cô thật nhanh, như thể lời nói của cô có hai nghĩa vậy.

– Con muốn cái gì đó mới lạ. Con cần phải thấy, làm việc và học hỏi thêm. Con nghiền ngẫm quá nhiều các vấn đề nho nhỏ của con và con cần phải động đậy một chút. Nếu như cả nhà có thể thiếu vắng con mùa đông này thì con rất thích bay nhảy và thử đôi cánh của mình ở chỗ khác.

– Thế con muốn bay đi đâu?

– Đến New York. Hôm qua con có một ý hay tuyệt. Mẹ biết là bà Kirke đã viết thư nhờ mẹ tìm hộ một cô gái tử tế dạy dỗ các con của bà và may vá một chút. Thật là khó có thể tìm được, nhưng con nghĩ con có thể làm việc đó, nếu con cố gắng một chút.

– Con yêu, vào làm cho nhà trọ lớn kia à! – Bà March thốt lên ngạc nhiên nhưng không phật ý.

– Đúng ra thì không phải đến làm công cho nhà bà ấy. Bà Kirke là bạn của mẹ – một tâm hồn dễ thương nhất – và bà ấy sẽ sắp xếp mọi thứ tốt đẹp cho con. Gia đình bà ấy sống biệt lập với nhà trọ và không ai quen biết con cả. Thật ra thì con không quan tâm đến việc đó. Đó là một công việc lương thiện và con sẽ không có gì phải xấu hổ.

– Mẹ cũng thế. Nhưng còn việc viết lách của con?

– Một sự thay đổi sẽ rất tốt cho công việc đó. Con sẽ thấy và nghe những điều mới lạ, con sẽ có những ý tưởng mới và nếu

như con không có thời gian để viết lách ở đó, thì con sẽ mang về nhà một số lượng tư liệu cho các chuyện tầm phào của con. Công việc của con sẽ giàu thêm lên bao nhiêu.

– Mẹ không hề nghi ngờ điều đó. Nhưng mẹ muốn biết đó có phải là lí do duy nhất thúc đẩy con ra đi không?

– Không thưa mẹ.

– Mẹ có thể biết các lí do khác được chứ?

Jo ngược mắt lên nhìn mẹ, rồi cô ngó xuống và nói chậm chạp, hai má hồng đỏ như:

– Có thể, nếu con nói điều này ra thì thật là tự phụ và không đúng sự thật, nhưng con e rằng Laurie bắt đầu thích con quá mức.

– Vậy tức là con không yêu nó theo kiểu nó bắt đầu yêu con?

– Bà March hỏi lo lắng.

– Trời ơi không! Con rất mến chàng trai đó từ hồi nào đến giờ, và con rất tự hào về cậu ấy. Nhưng không thể có chuyện gì khác nữa.

– Mẹ thật mừng, Jo à.

– Vì sao vậy, thưa mẹ?

– Vì mẹ nghĩ hai con không sinh ra để cho nhau. Hai con là hai người bạn thật tốt với nhau và các cuộc cãi vã thường xảy ra giữa các con mau qua đi. Nhưng mẹ sợ rằng các con sẽ nổi xung lên nếu phải sống với nhau. Hai con giống nhau và quá ưa chuộng tự do, chưa kể đến tính tình mạnh mẽ và có ý chí, nên rất khó có thể sống bên nhau hạnh phúc, trong một mối quan hệ đòi hỏi ở ta rất nhiều kiên nhẫn và độ lượng cũng như tình yêu thương.

– Đúng như những gì con đã nghĩ. Con thật buồn lòng nếu phải làm cho cậu ấy buồn, nhưng con không thể yêu người bạn thân đó chỉ để làm cho cậu ấy vừa lòng.

– Con có chắc về tình cảm của cậu ấy dành cho con không?

Má Jo lại đỏ lên khi cô nói với vẻ thích thú pha lẫn tự hào và đau khổ mà các cô gái thường có khi họ nói đến mối tình đầu của mình.

– Con rất sợ là như vậy, thưa mẹ. Cậu ấy không nói gì với con, nhưng ánh mắt cậu ấy nói lên rất nhiều điều. Con nghĩ tốt hơn hết là con nên đi xa trước khi cậu ấy làm gì đó.

– Mẹ đồng ý với con, và nếu như chuyện có thể dàn xếp được thì con sẽ lên đường.

Jo có vẻ an tâm và im lặng một lúc, cô vừa nói vừa cười:

– Bà Moffat sẽ ngạc nhiên biết bao trước ý muốn dàn xếp của mẹ. Và bà ấy sẽ hoan hỉ biết bao vì Annie có người chăm sóc.

–Ồ, Jo à, các bà mẹ có thể khác nhau trong cách dàn xếp của họ, nhưng niềm hi vọng thì người nào cũng như người nào, đều ước muốn được nhìn thấy con gái họ hạnh phúc. Meg hạnh phúc và mẹ rất vui mừng với thành công của nó. Mẹ để cho con hưởng tự do cho đến bao giờ con chán thì thôi. Vì chỉ lúc đó con mới nhận thấy là có thứ còn ngọt ngào hơn. Hiện giờ Amy khiến mẹ lo lắng nhất, nhưng lương tri của nó sẽ giúp nó nhiều. Về phần Beth thì mẹ không có hi vọng nào ngoài hi vọng là nó khỏe mạnh. Thật vui vì hai hôm nay trông nó có vẻ tươi hơn. Thế con đã nói chuyện với em chưa?

– Thưa có. Em công nhận em có điều lo nghĩ, và hứa sẽ kể cho con nghe. Con không nói thêm gì, vì con nghĩ là con biết

chuyện gì rồi.

Và Jo kể cho mẹ nghe câu chuyện nhỏ của em.

Bà March lắc đầu, bà chưa từng thấy trường hợp lãng mạn như vậy, nhưng trông bà có vẻ trang nghiêm, và lặp lại ý kiến của bà là vì sự an bình của Laurie, Jo nên đi xa một thời gian.

– Chúng ta không nói gì cho cậu ấy biết cả trước khi mọi việc được xếp đặt xong xuôi. Sau đó con sẽ bỏ chạy trước khi cậu ấy hoàn hồn và trở nên buồn thảm. Beth sẽ nghĩ là con đi vì thích, vì con không thể nói với em về chuyện Laurie. Em có thể chiêu chuộng và an ủi cậu ấy sau khi con đi, và chữa lành cho cậu ấy khỏi những tình cảm lãng mạn. Cậu ấy đã vượt qua được nhiều thử thách nhỏ kiểu đó rồi.

Jo nói, tràn trề hi vọng, nhưng không thể dẹp đi sự lo lắng đầy linh tính là cuộc thử nghiệm nhỏ này sẽ khó khăn hơn các cuộc khác rất nhiều. Và Laurie sẽ không vượt qua cơn thất tình của anh một cách dễ dàng như trước đây.

Kế hoạch được đem ra thảo luận trong buổi họp gia đình, và được chấp nhận. Vì bà Kirke trả lời rất nhanh là bà thật vui được nhận Jo và hứa làm những gì có thể để cô có được cuộc sống vui vẻ. Cô có thể sử dụng những giờ rảnh rỗi để viết lách, và việc giao du với những người mới sẽ rất có ích cho cô.

Jo rất vui mừng về dự kiến đó và sốt ruột muốn đi ngay vì tổ ấm gia đình đã trở nên quá chật hẹp đối với bản chất hiếu động và đầu óc thích phiêu lưu của cô.

Khi mọi thứ đều đã xong xuôi, cô e ngại và lo sợ báo cho Laurie.

Nhưng cô rất ngạc nhiên vì anh nhận tin ấy rất bình tĩnh.

Anh có vẻ nghiêm trang hơn thường ngày, nhưng rất vui vẻ. Khi bị trêu là anh đã lật qua trang mới, anh trả lời điềm tĩnh:

– Tổ như thế đó. Và tổ định trang này sẽ coi như được lật qua luôn.

Jo cảm thấy nhẹ nhõm là không có cơn khủng hoảng tinh thần nào cả và vì vậy cô có thể chuẩn bị mọi thứ, lòng nhẹ nhõm hơn. Beth có vẻ vui hơn và Jo hi vọng là mình đã hành động đúng.

– Có một việc mà chị muốn phó thác đặc biệt cho em. – Jo nói với em gái hôm trước ngày lên đường.

– Chị muốn nói đến các giấy má của chị à? – Beth hỏi.

– Không đâu, đó là chàng trai của chị. Em hãy tử tế với anh ấy nhé?

– Dĩ nhiên là em muốn làm thế. Nhưng em không thể thay thế chị và anh ấy sẽ thiếu vắng chị lắm.

– Anh ấy sẽ không sao đâu. Nhưng em hãy nhớ, chị giao anh ấy cho em để em quấy rầy, chiều chuộng và giữ không cho anh ấy làm điều bậy.

– Em sẽ cố gắng vì chị. – Beth hứa, tự hỏi không biết vì sao chị Jo lại nhìn em một cách lạ lùng như thế.

Khi Laurie từ giã cô, anh thì thầm đầy ý nghĩa:

– Sẽ không có ích gì đâu Jo à. Tổ sẽ không rời mắt khỏi cậu. Vậy thì hãy coi chừng những gì cậu làm, nếu không, tổ sẽ đến và đưa cậu về nhà.

Chương 10



Nhật kí của Jo

New York, tháng mười một

Mẹ và Beth thân yêu!

Con sẽ viết cả một quyển sách, vì con có bao nhiêu thứ để kể cho mẹ và em nghe, mặc dù con không phải là một cô nương trẻ trung thanh lịch đang đi du lịch xuyên lục địa.

Khi không còn được nhìn thấy gương mặt dịu hiền quen thuộc của bố nữa, con cảm thấy rất buồn và có lẽ đã nhỏ một hai giọt nước mắt nếu như không có một bà người Ái Nhĩ Lan, đi cùng bốn đứa trẻ hay khóc nhè, đến làm cho con khuây khỏa. Con tiêu sầu bằng cách thả rơi những mẩu bánh gừng lên ghế mỗi khi mấy đứa trẻ mở mồm ra gào.

Rồi mặt trời xuất hiện, và xem đó như là một điềm lành, con bình tĩnh lại và tận hưởng chuyến đi của mình.

Bà Kirke tiếp đón con nồng hậu khiến con cảm thấy thoải mái ngay lập tức trong ngôi nhà rộng lớn toàn những người xa lạ này. Bà ấy dành cho con một phòng nhỏ rất ngộ. Ở đó có một lò sưởi và một chiếc bàn nhỏ xinh xinh đặt trước cửa sổ tràn

ngập ánh nắng: con có thể ngồi đó và viết lách khi nào con thích. Phòng bọn trẻ, nơi con phải dạy học và may vá, là một gian phòng dễ chịu, sát với phòng khách riêng của bà Kirke. Hai bé gái là những đứa trẻ xinh xắn, có lẽ hơi được nuông chiều quá, nhưng chúng chấp nhận con ngay khi con kể cho chúng nghe chuyện *Bảy chú lợn con hư đốn*. Và con tin rằng con sẽ là một gia sư gương mẫu.

Con có thể ăn cùng mấy đứa trẻ, có lẽ con thích như thế hơn là ăn tại bàn lớn, vì hoàn cảnh hiện tại của con và vì con hơi rụt rè, mặc dù không ai tin điều đó cả.

“Nào, con gái, cứ tự nhiên như ở nhà nhé.” Bà Kirke âu yếm nói. “Ta bận rộn từ sáng đến tối, như con thấy đó, với một gia đình như thế này; nhưng ta sẽ không lo lắng nữa nếu như biết rằng mấy đứa trẻ được an toàn bên cạnh con. Các phòng nhà ta luôn rộng mở cho con, và ta sẽ làm cho phòng của con thoải mái hết mức. Nhà này có nhiều người rất dễ tính nếu như con cởi mở. Các buổi tối con được tự do. Hãy đến gặp ta nếu có gì đó không ổn và hãy thật thoải mái. Chuông báo giờ uống trà rồi đấy, ta phải chạy đi thay mũ.” Và thế là bà đi, để con ở lại một mình sắp xếp cái tổ mới của con.

Một lát sau đó, khi con xuống dưới nhà, con thấy một thứ mà con rất thích. Cầu thang trong ngôi nhà menh mông này rất dài. Một lần con đứng trên chiếu nghỉ tầng hai để chờ một chị giúp việc đi lên, con thấy một ông tiến lại phía sau chị và cầm lấy xô than nặng trĩu từ tay chị ấy, xách một mạch lên trên, đặt xuống trước một cánh cửa gần đó, và bỏ đi, miệng nói, với một cái gật đầu thật dễ thương và chất giọng ngoại quốc:

“Như thế này tốt hơn. Lưng cô bé còn quá yếu ớt không thể

chịu được sức nặng như thế này.”

Thật là tốt bụng, có phải không? Con thích những việc như thế vì, như bố nói, những việc nhỏ nhặt thể hiện rõ tính cách. Khi con kể cho bà Kirke nghe thì bà đã bật cười và nói:

“Có lẽ đó là giáo sư Bhaer, ông ấy luôn làm những việc như vậy.”

Bà Kirke còn nói với con ông ấy từ Berlin tới. Ông học rất rộng và rất tốt bụng, nhưng nghèo kiệt xác. Ông dạy thêm để sinh sống và nuôi hai đứa trẻ mồ côi, con của một người chị lấy chồng Mỹ. Không phải là một câu chuyện lãng mạn lắm, nhưng con thích và con rất vui khi nghe nói bà Kirke cho ông mượn phòng khách để ông dạy học. Chỉ có một cánh cửa kính ngăn phòng bọn trẻ với phòng khách, vì vậy sắp tới đây con sẽ nhìn thấy ông ấy và sẽ kể cho mẹ và em biết ông ấy trông như thế nào. Ông ấy đã gần bốn mươi, vì vậy mẹ đừng lo, mẹ yêu.

Sau khi uống trà và cho mấy đứa nhỏ đi ngủ, con giải quyết giỏ đồ khâu cao chất ngất. Con trải qua một buổi tối thanh bình và chuyện trò với người bạn mới của con. Con sẽ viết thư nhật kí và sẽ gửi về nhà hằng tuần. Chúc ngủ ngon và hẹn gặp lại ngày mai.

Tối thứ ba

Con đã có những giây phút thật sôi động sáng nay trong giờ học vì lũ học trò của con rất hiếu động. Đã có lúc, con thật sự nghĩ là mình sẽ mất bình tĩnh. Nhưng con nảy ra sáng kiến cho học trò tập thể dục và thế là bọn trẻ vui vẻ ngồi yên và giữ trật tự. Sau bữa trưa, cô giúp việc đưa chúng đi dạo và con ngồi khâu. Con cảm ơn thần thánh vì con đã học thua những cái

khuyết thật đẹp. Rồi cửa phòng khách bật mở và khép lại, và có ai đó khe khẽ hát “*Kennst du das land*” như tiếng con ong bầu vo ve. Thật là không phải, nhưng con đã vén màn lên nhìn. Giáo sư Bhaer đang ở đấy, và trong khi ông sắp xếp sách vở, con đã quan sát ông thật lâu. Đó đúng là một người Đức, khá to cao, tóc nâu rối bù, bộ râu rậm, mũi đẹp, đôi mắt đẹp nhất trần đời và một giọng hát khỏe khoắn, tuyệt hay so với giọng của người Mỹ chúng ta. Quần áo của ông đã sờn. Bàn tay to và mặt ông không điển trai cho lắm, trừ hàm răng. Tuy nhiên, con thích ông ấy vì ông có cái đầu cao quý, các nét ưa nhìn, và trông ông có vẻ là một người lịch sự, mặc dù áo khoác của ông thiếu mất hai cái cúc, và một chiếc giày có vết bẩn. Trông ông rất điềm tĩnh mặc dù đang ư ử hát, rồi ông đến cạnh cửa sổ để xoay mấy chậu dạ lan hướng về phía mặt trời, và vuốt ve con mèo, nó chào đón ông như một người bạn cũ. Rồi ông mỉm cười; khi có tiếng gõ cửa, ông đồng dục nói vọng ra:

“Mời vào!”

Con định rút lui thì trông thấy một đứa nhỏ mang đến một quyển sách to, nên con nán lại để xem chuyện gì xảy ra.

“Cháu muốn gặp ông Bhaer của cháu”, cô bé nói, bỏ quyển sách xuống và chạy về phía ông.

“Cháu có thể gặp ông Bhaer. Hãy đến đây và để ta ôm vào lòng, Tina của ta.” Giáo sư nói, nhắc bổng cô bé lên, cười vang. Ông ấy nhắc cô bé cao lên khỏi đầu khiến cô bé phải cúi xuống để hôn ông.

“Giờ thì cháu phải học bài đây.” Cô bé nói tiếp. Thế là ông đặt cô bé ngồi vào bàn, mở quyển từ điển to tướng ra rồi đưa

cho cô giấy và bút chì. Cô bắt đầu viết nguệch ngoạc, thỉnh thoảng lật trang và dùng ngón tay bé nhỏ mồm mĩm của mình dò từ đầu xuống cuối trang để tìm một chữ nào đó, đạo mạo đến mức khiến con suýt nữa phì cười. Trong khi đó, ông Bhaer đứng đấy và vuốt mái tóc đẹp của bé, với cái nhìn của một người cha, khiến con nghĩ chắc đó chính là con của ông, mặc dù cô bé trông giống người Pháp hơn là Đức.

Có tiếng gõ cửa rồi hai cô gái lớn đến nên con trở lại với công việc của con mặc cho tất cả những tiếng ồn và tiếng đọc bài phía bên kia cánh cửa. Một trong hai cô gái liên tục cười một cách điệu đà và nói “Giờ, thưa giáo sư,” bằng giọng làm dáng, còn cô kia thì phát âm tiếng Đức bằng cái giọng khó có thể khiến ông ấy giữ điềm tĩnh được.

Hai cô có vẻ thử thách lòng kiên nhẫn của ông giáo sư. Vì đã hơn một lần con nghe thấy ông dần giọng: “Không, không, không phải như thế, cô không chịu theo đúng những gì tôi đã nói”, và có một lần con nghe thấy tiếng đập mạnh, như thể ông ném quyển sách xuống bàn, tiếp theo là một câu than thở tuyệt vọng: “Trời ơi, hôm nay mọi thứ thật tồi tệ!”

Người đàn ông đáng thương. Con thương ông ấy. Và khi các cô gái ra về rồi con lén nhìn một lần nữa xem ông ấy có còn sống nổi sau thử thách vừa rồi không. Có vẻ như ông đã thả người lên ghế, nghỉ ngơi, và ngồi đó với đôi mắt nhắm chặt cho đến khi đồng hồ gõ hai tiếng, ông đứng vội lên, cho sách vào túi, như thể đã sẵn sàng cho một giờ học mới, và bế Tina đã ngủ gục trên ghế sofa, ông nhẹ nhàng đưa cô bé đi. Con e rằng người đàn ông tốt bụng ấy có cuộc sống khá chật vật.

Bà Kirke đã hỏi con có muốn xuống dưới nhà để cùng ăn tối

lúc năm giờ không. Và vì con thấy hơi nhớ nhà nên con quyết định xuống xem những người sống cùng dưới một mái nhà với con như thế nào. Thế là con ăn mặc nghiêm chỉnh và núp phía sau bà Kirke. Nhưng vì người bà thì thấp còn con thì cao ngồng, nên những cố gắng của con không đem lại kết quả mấy. Bà xếp con ngồi cạnh bà. Con thu hết can đảm nhìn quanh. Chiếc bàn dài đầy những người và ai cũng bận rộn với chuyện ăn uống, nhất là cánh đàn ông, họ ăn ngấu nghiến rồi lập tức biến mất khi ăn xong. Giống như ở mọi nơi, đám thanh niên túm tụm với nhau. Phụ nữ đã có chồng thì bận với con cái. Còn các ông lớn tuổi thì chỉ quan tâm đến chính trị. Con nghĩ là con không có gì chung với bất kì ai trong số họ, ngoại trừ một cô gái có gương mặt dịu hiền nhìn có gì đó rất đáng quan tâm.

Giáo sư Bhaer ngồi ở đầu bàn, vừa luôn mồm hét lên để trả lời một ông cụ lằng tai có vẻ rất hiếu kì ngồi kế một bên, vừa nói chuyện triết học với một người Pháp ngồi mé bên kia. Nếu Amy có mặt ở đây thì chắc em sẽ vĩnh viễn xoay lưng lại phía ông ấy, vì thật buồn khi phải kể rằng ông ăn rất ngon miệng, phải gọi là xúc thức ăn vào miệng theo một cách có thể khiến “phong cách lịch lãm” của em phát khiếp. Con thì không hề quan tâm đến việc ấy, vì con thích nhìn “thiên hạ ăn uống một cách hào hứng”, như vú Hannah nói, và người đàn ông đáng thương kia cần phải ăn nhiều sau cả ngày dạy dỗ những kẻ ngu ngốc.

Khi con trở lên gác sau bữa ăn thì thấy hai chàng trai đang đội mũ trước gương ngoài hành lang và con nghe thấy một người nói:

“Cô gái mới đến đó là ai vậy?”

“Một cô dạy trẻ hay là đại loại thế.”

“Vậy sao cô ta lại ăn ở bàn mình?”

“Đó là một người bạn của bà cụ.”

“Mặt trông được, nhưng hơi nhà quê.”

“Quá quê. Cho tôi xin lửa và đi thôi.”

Ban đầu con tức giận, nhưng sau đó con chẳng bận tâm vì một cô gia sư đầu thua kém gì một thư kí, và con nghĩ, nếu như con quê mùa thì cũng còn hơn một số kẻ chỉ biết đánh giá người khác qua vẻ bề ngoài, mồm miệng ba hoa và hút thuốc như đốt lò. Con ghét những kẻ tầm thường đó!

Thứ năm

Hôm qua là một ngày yên tĩnh, con dạy học, may vá và viết lách trong căn phòng nhỏ của con, khá ấm cúng với đèn và lò sưởi. Con đã thu thập được một vài thông tin nhỏ và con được giới thiệu với ông giáo sư. Tina là con gái của người phụ nữ Pháp làm công việc là quần áo trong nhà. Búp bê bé nhỏ đó rất yêu ông Bhaer và bám riết lấy ông như một chú cún con. Ông giáo sư rất yêu trẻ con, mặc dù ông còn độc thân. Kitty và Minnie Kirke cũng rất quý ông và kể đủ thứ chuyện về các trò chơi ông nghĩ ra, các món quà ông mang đến, và những câu chuyện tuyệt vời ông kể. Đám thanh niên thì trêu ghẹo ông, có vẻ như thế, gọi ông là cụ Khốt, Rượu nhạt, và nghĩ ra đủ thứ trò đùa với cái tên của ông. Nhưng ông ấy lại tỏ ra thích thú với việc đó cứ như trẻ con vậy, bà Kirke bảo thế, và nhận lấy tất cả một cách thản nhiên khiến ai cũng mến ông, mặc dù ông là người ngoại quốc.

Cô gái có gương mặt dịu hiền là chị Norton – giàu có, có học và tử tế. Chị đã nói chuyện với con vào lúc ăn tối hôm nay (vì

con lại ăn chung một lần nữa, quan sát mọi người rất thú vị) và chị đã mời con đến phòng chị. Chị có nhiều sách hay và tranh đẹp, chị quen biết rất nhiều người thú vị và có vẻ khá thân thiện với con. Vậy thì con sẽ cố gắng tỏ ra lịch thiệp vì con muốn giao du với những người tốt, nhưng không phải loại như Amy thích.

Tối hôm qua con ngồi trong phòng khách thì ông Bhaer bước vào, đem mấy tờ báo cho bà Kirke. Bà không có mặt ở đây, nhưng Minnie, một cô bé hay chuyện, đã giới thiệu con một cách nhã nhặn:

- Đây là cô March, một người bạn của mẹ cháu.
- Phải, cô rất vui tính và chúng cháu rất yêu cô. – Kitty, cô bé nghịch ngợm, nói thêm.

Thế là chúng con cúi chào nhau và phì cười vì phần đầu lời giới thiệu rất lịch sự lại hoàn toàn đối lập với phần hai, không trang trọng cho lắm.

- Ồ phải rồi, tôi có nghe mấy cô gái nghịch như quỷ sứ này làm cho cô bức mình, cô March à. Nếu chuyện xảy ra một lần nữa thì hãy gọi tôi và tôi sẽ đến. – Ông ấy nói, với một cái cau mày đe dọa khiến hai cô bé cười khúc khích.

Con hứa sẽ làm như thế, và ông ấy đi. Nhưng dường như số của con là phải tiếp xúc nhiều với ông ấy hay sao đó, vì hôm nay, lúc con đi qua cửa phòng ông ấy để ra ngoài, con sơ ý chạm ô vào cửa. Cánh cửa mở ra, ông ấy đứng đấy, mặc áo khoác ngoài, tay cầm một chiếc tất xanh to tướng, tay kia cầm một cây kim để mạng, ông chẳng có vẻ gì là xấu hổ cả, vì khi con giải thích sự cố và quay đi thật nhanh, ông khoát tay, vẫn cầm chiếc tất, vui vẻ nói to:

– Hôm nay quả là đẹp trời để đi dạo. Chúc vui vẻ, thưa cô.

Con cười suốt trên đường đi xuống dưới nhà; nhưng cũng thật tội nghiệp, khi nghĩ là người đàn ông đáng thương phải tự vá áo quần của mình. Các ông người Đức đều biết khâu, con biết rõ; nhưng mended quần áo là một việc khác, và không lấy gì làm hãnh diện cho lắm.

Thứ bảy

Không có gì đáng cho con kể lại, ngoại trừ cuộc viếng thăm chị Norton. Phòng của chị toàn những thứ xinh xắn, và chị ấy thật dễ thương. Chị đã cho con xem các vật quý của chị và đề nghị con thỉnh thoảng đi cùng chị, nghe thuyết trình hoặc hòa nhạc, nếu như con thích. Lời đề nghị này như là một đặc ân đối với con, nhưng con tin chắc là bà Kirke đã kể cho chị nghe về chúng ta, và chị ấy làm điều đó vì tốt với con. Con hãnh diện như Lucifer, nhưng những đặc ân như thế từ những người như chị ấy không hề là một gánh nặng đối với con, và con nhận lời đầy biết ơn.

Khi con trở lại phòng bọn trẻ, trong phòng khách có tiếng ồn ào khiến con phải nhìn vào. Ông Bhaer đang bò trên sàn, cõng Tina trên lưng, Kitty dắt ông bằng một sợi dây còn Minnie thì cho hai cậu bé ăn bánh quy và hai cậu này la hét và nhảy chồm chồm trong một cái chuồng quây bằng mấy cái ghế xếp lại.

– Bọn cháu đang chơi trò sở thú. – Kitty giải thích.

– Đây là con voi của cháu! – Tina nói thêm, túm chặt lấy tóc ông giáo sư.

– Mẹ cho phép chúng cháu muốn làm gì thì làm vào chiều thứ bảy, khi em Franz và Emil đến, ông Bhaer nhỉ?

– Tôi xin nói một cách danh dự rằng đúng như thế. Nếu như chúng tôi quá ồn ào thì cô cứ nói “Xuýt!” và chúng tôi sẽ khẽ khàng hơn. – Ông Bhaer đang làm con voi xác nhận.

Con hứa sẽ làm theo, nhưng cứ để cánh cửa mở và thích thú với trò chơi không thua gì họ – một cuộc vui thú vị con chưa từng được chứng kiến. Họ chơi trò đuổi bắt và quân lính, nhảy múa, hát hò, và khi trời sẩm tối, lũ trẻ ngồi đè lên ông giáo sư trên ghế sofa, trong khi ông ấy kể cho chúng nghe những chuyện cổ tích thật hay về các chị cò trên nóc ống khói, các chú lùn cười trên những cụm tuyết rơi. Con ước sao người Mỹ cũng tự nhiên và đơn giản như người Đức. Mẹ và em có đồng ý với con không?

Con rất thích viết thư về nhà, con sẽ còn viết nữa nếu như các động cơ kinh tế không giữ con lại. Vì mặc dù con dùng loại giấy mỏng, và viết thật nhỏ, nhưng con hơi lo khi nghĩ đến tiền mua tem cho bức thư dài này.

Những chuyện của con có lẽ nhạt nhẽo lắm so với những huy hoàng mà Amy kể, nhưng con tin chắc là cả nhà rất thích.

Teddy làm việc nhiều lắm hay sao mà cậu ấy không có thời giờ để viết thư cho bạn bè? Beth, em hãy chăm lo cho anh ấy thật tốt. Hãy kể cho chị nghe tất cả những gì liên quan đến mấy đứa cháu nhé. Và hãy chuyển tình thương của chị đến mọi người.

Thân yêu

TB: Khi đọc lại thư con thấy con chỉ toàn kể về ông Bhaer. Nhưng con luôn luôn quan tâm đến những người kì quặc, và thật tình con không có gì khác để viết. Cầu Chúa phù hộ cho cả

nhà!

Tháng mười hai

Beth yêu quý của chị,

Mấy dòng chữ nguệch ngoạc này dành riêng cho em. Chị hi vọng chúng sẽ làm cho em vui và giúp em hình dung ra cuộc sống mới của chị. Mặc dù rất bình lặng, nhưng cuộc sống dễ chịu và thú vị. Theo cái mà Amy sẽ gọi là những chiến công của Hercule, trong việc trau dồi trí tuệ và đạo đức, thì các ý tưởng mới của chị bắt đầu đâm chồi và đám học trò nhỏ của chị bắt đầu phải tuân theo lời chị. Chúng thật ra không khiến chị quan tâm nhiều như Tina và mấy cậu bé, nhưng chị làm công việc của chị là nhờ chúng và chúng rất mến chị. Franz và Emil là hai chú nhóc xinh xắn, đúng như chị mong muốn. Vì ở chúng, sự pha trộn giữa tinh thần Đức và Mỹ đã tạo ra một trạng thái sôi nổi bất tận.

Buổi chiều thứ bảy nào cũng thật sôi động cho dù bọn chị ở nhà hay đi ra ngoài. Vì vào những ngày trời đẹp, tất cả đi dạo, như là một nhóm học sinh nội trú, có ông giáo sư và chị giữ trật tự. Bọn chị vui đùa thỏa thích!

Bây giờ giáo sư và chị là hai người bạn thân và chị bắt đầu học. Mọi chuyện diễn ra rất khôi hài nên chị sẽ kể cho em nghe. Xin kể từ đầu, một hôm bà Kirke gọi chị khi chị đi ngang qua phòng ông Bhaer vì bà đang dọn dẹp trong đó.

– Con đã bao giờ nhìn thấy một ổ chuột như thế này chưa? – Bà hỏi chị. – Đến đây giúp ta dọn lại đồng sách vở, vì ta đã lôi tất cả ra để tìm sáu chiếc khăn tay mới mà ta tặng ông ấy cách đây không lâu.

Chị bước vào và trong lúc làm việc, chị để ý xung quanh. Thật sự đây đúng là một ổ chuột, chắc chắn. Khắp nơi đầy sách vở và giấy má. Một cái tủ thuốc vỡ, một cây sáo cũ trên mặt lò sưởi, một con chim xơ xác, không còn tí đuôi nào, kêu chíp chíp trên bệ cửa sổ, một chiếc hộp nuôi chuột bạch trang trí cho bệ cửa sổ nữa, những chiếc thuyền chưa làm xong và những mẫu dây nằm lẫn giữa các bản thảo, mấy đôi ủng bản thủ đặt hong trước lò sưởi, và có thể nhìn thấy dấu vết của các cậu bé yêu quý mà vì chúng, ông giáo sư đã biến mình thành nô lệ, ở khắp nơi trong phòng.

Sau khi tìm kỹ, chị và bà Kirke tìm thấy ba chiếc. Một chiếc phủ trên lông chim, chiếc kia thì dính đầy mực còn chiếc thứ ba bị cháy xém.

– Đàn ông với chả đàn ang! – Bà Kirke tốt bụng cười, khi bà cho mấy chiếc khăn vào bao đựng giẻ rách. – Ta nghĩ là mấy chiếc kia đã biến thành buồm cho mấy cái thuyền, thành băng ngón tay bị đứt hoặc thành đuôi điều rồi. Thật là khủng khiếp, nhưng ta không thể mắng ông ấy được. Ông ấy rất đáng trí và tốt bụng, ông ấy để cho mấy thằng ranh điều khiển! Ta đã nhận giặt đồ và khâu vá cho ông ấy, nhưng ông ấy quên không đưa quần áo cho ta, còn ta thì không nhớ. Cho nên nhiều lúc trông ông ấy thật thảm hại.

– Bác hãy để cháu khâu vá cho ông ấy. – Chị bảo. – Cháu không thấy có gì phiền cả và ông ấy không cần biết điều đó. Cháu thích làm việc đó. Ông ấy rất tử tế với cháu vì đã mang thư đi gửi giúp cháu và cho cháu mượn sách.

Thế là chị đã dọn dẹp đồ đạc của ông giáo sư và móc lại hai

cái gót bút tất vì các chỗ mạng trông chẳng ra sao cả. Không ai nói gì, và chị hi vọng là ông ấy sẽ không phát hiện ra. Nhưng một hôm, tuần vừa rồi, ông bắt gặp chị đang làm công việc đó. Chị rất thích các bài giảng của ông nên cũng muốn học. Và vì Tina cứ liên tục chạy ra chạy vào, cửa thì để mở, nên chị có thể nghe thấy tất cả. Thế là chị ngồi cạnh cánh cửa, móc nốt cái gót còn lại và cố gắng hiểu những gì ông ấy nói với cô học trò mới cũng ngốc không thua gì chị. Cô học trò ra về, và chị cứ tưởng ông đã đi ra, vì thấy im phăng phắc. Chị vừa bắt đầu đọc to cách chia một động từ tiếng Đức thì bỗng có tiếng động khẽ khiến chị ngẩng lên, thấy ông Bhaer đứng đấy nhìn và lặng lẽ cười, tay ra hiệu cho Tina dừng làm cho ông bị lộ.

– Vậy đấy. – Ông ấy nói khi thấy chị ngưng bật và nghệt mặt nhìn ông ấy. – Cô theo dõi tôi và tôi theo dõi cô. Không có gì xấu cả. Nhưng này, tôi không đùa đâu khi hỏi cô, cô có thích học tiếng Đức không?

– Thưa có, nhưng ông bạn quá làm sao có thể dạy cho tôi, còn tôi thì rất dốt chắc không học nổi. – Chị nói ấp úng, mặt đỏ như mào gà.

– Ôi! Ta luôn có cách thu xếp. Buổi tối tôi có thể dạy cho cô một lúc. Vì, thưa cô March, cô thấy không, tôi có một món nợ phải trả. – Ông ấy nói và chỉ thứ chị đang móc. “Phải”, mấy người phụ nữ tốt bụng này bảo nhau: “Ông ấy là một lão già ngu ngốc. Ông ấy sẽ không nhìn thấy những gì ta làm đâu; ông ấy sẽ không bao giờ nhận ra là các gót tất của ông ấy không còn bị thùng nữa, ông ấy sẽ nghĩ là mấy cái cúc áo tự mọc ra sau khi đứt.” Ôi! Nhưng mà tôi có mắt chứ, và tôi có thể thấy nhiều điều. Tôi có một trái tim, và tôi cảm thấy biết ơn về việc đó. Nào,

mạnh dạn lên, thỉnh thoảng chúng ta sẽ tổ chức một tiết học nhanh được chứ? Nếu không thì không còn những công việc của nàng tiên tốt bụng dành cho tôi nữa.

Dĩ nhiên là chị không thể từ chối vì đây là một cơ hội tuyệt vời. Chị đồng ý với cuộc thương lượng và việc học bắt đầu. Bốn buổi học đầu tiên trôi qua tốt đẹp, sau đó thì chị chết tắc với phần ngữ pháp. Ông giáo sư rất kiên nhẫn với chị, nhưng chị làm cho ông ấy rất vất vả. Đôi khi ông nhìn chị một cách tuyệt vọng khiến chị không biết nên cười hay nên mếu. Chị thử cả hai cách. Và khi tình hình trở thành một cuộc tra tấn thật sự thì ông ấy ném quyển ngữ pháp xuống đất và bỏ ra khỏi phòng. Chị cảm thấy xấu hổ, thu nhặt sách vở, định sẽ chạy ngay về phòng và tự trách mình, thì ông bước vào, tươi cười rạng rỡ như thể chị đã đem lại vinh quang cho ông ấy vậy.

– Giờ thì chúng ta sẽ thử một phương pháp mới. – Ông ấy đề nghị với chị. – Chúng ta sẽ cùng đọc các truyện cổ tích thú vị này. Còn cái ngữ pháp khô khan kia thì chúng ta để nó vào góc phòng để phạt nó vì đã gây rắc rối cho chúng ta!

Ông ấy nói thật dễ nghe và mở quyển truyện cổ Hans Andersen ra trước mặt chị với vẻ mời mọc khiến chị xấu hổ hơn bao giờ hết. Chị bắt đầu học thật hăng say, khiến cho ông ấy vô cùng phấn chấn. Chị quên đi sự rụt rè và kiên trì học (không có từ nào đúng hơn) với tất cả khả năng của mình, ngắc ngứ vì mấy từ dài, phát âm tùy theo cảm hứng, và cố hết sức. Khi chị đọc xong trang đầu tiên, và ngừng lại để thở, ông ấy vỗ tay rồi nói to một cách hùng hồn: “Tốt! Giờ thì chúng ta tiếp tục! Đến lượt tôi. Tôi sẽ đọc nó bằng tiếng Đức. Hãy nghe cho rõ nhé!” Thế là ông ấy bắt đầu đọc, phát âm các từ với giọng khỏe khoắn

đầy sức cuốn hút. Rất may đó là truyện “*Chú lính chì dũng cảm*” mà chị đã biết rất rõ, nên chị có thể cười mặc dù chị gần như không hiểu những gì ông ấy đọc. Không cười sao được, khi mà ông ấy quá nghiêm túc, còn chị thì quá phấn khích. Toàn bộ vụ này thật hài hước.

Sau đó bọn chị tiếp tục tốt hơn và giờ thì chị có thể đọc bài khá tốt; vì cách làm việc mới này thích hợp với chị hơn. Ngữ pháp len lỏi vào các câu chuyện và bài thơ, giống như là thuốc được trộn lẫn trong mút quả vậy. Chị rất thích kiểu học này, và ông ấy có vẻ cũng chưa chán. Ông ấy quả là tốt bụng, em có nghĩ thế không? Chị có ý định tặng ông ấy một món quà vào dịp Giáng sinh, vì chị không dám đề nghị trả tiền cho ông ấy. Mẹ hãy gợi ý cho con đi!

Con rất mừng là Laurie có vẻ hạnh phúc và bận rộn nên đã thôi không hút thuốc nữa và để cho tóc mọc lại. Mẹ có thấy là em Beth chăm sóc cậu ấy tốt hơn con không? Chị không ghen tị với em đâu, em yêu. Em hãy cố gắng hết mình nhưng đừng biến anh ấy thành một vị thánh! Chị nghĩ, chị không thể thích anh ấy nếu như anh ấy đánh mất vẻ ranh mãnh. Hãy đọc cho anh ấy những đoạn thư của chị. Chị không có thời gian để viết nhiều cho anh ấy và đọc cho anh ấy nghe như vậy cũng tốt. Chúng ta cảm ơn Chúa vì Beth tiếp tục khỏe mạnh.

Tháng giêng

Chúc mừng năm mới cả gia đình thương yêu của con, trong đó bao gồm cả ông Laurence và một chàng trai tên là Teddy.

Con không thể nói được con đã vui mừng như thế nào khi nhận được gói quà Giáng sinh của gia đình: Mãi đến tối muộn

con mới nhận được nó, sau khi đã hết hi vọng được nhìn thấy nó bay đến. Thư nhà đã đến tay con từ sáng nhưng trong thư, chẳng ai nói đến chuyện đó vì muốn làm cho con ngạc nhiên. Con đã rất thất vọng, nhưng con vẫn có cảm giác gia đình không hề quên con. Tối hôm đó, con hơi buồn khi trở về phòng mình sau khi uống trà, và khi người ta mang đến cho con gói quà to tướng buộc nơ, con đã ôm nó vào lòng, nhảy chân sáo sung sướng. Thật là ấm lòng, con đã ngồi ngay trên sàn, đọc, xem, ăn, cười và khóc, đúng như tính khí thất thường của con. Toàn những thứ con cần, và thích nhất là mọi thứ đều làm ở nhà chứ không phải mua ngoài chợ. Tập đề của Beth tặng là tuyệt nhất. Hộp bánh gừng giòn của vú Hannah quả là một kho báu. Con sẽ mặc áo dạ mẹ gửi cho con, mẹ à, và sẽ đọc kĩ các quyển sách mà bố đã đánh dấu. Cảm ơn mọi người cả triệu lần.

Nói đến sách con mới nhớ ra là khoản này con đã phát tài rồi, vì ngày mừng một, ông Bhaer đã tặng con một quyển Shakespeare tuyệt đẹp. Đó là quyển sách mà ông rất thích. Con vẫn thường ngắm nó, nó được đặt ở một vị trí trang trọng cùng với quyển Kinh Thánh tiếng Đức của ông ấy, rồi các tác phẩm của Plato, Homer và Milton. Vậy thì mọi người có thể tưởng tượng là con cảm thấy thế nào khi ông ấy mang cho con quyển sách và chỉ cho con thấy tên con được ghi ở trên đó không, “Của người bạn Friedrich Bhaer tặng”.

– Cô thường bảo cô muốn có một thư viện sách. Đây, xin tặng cô một quyển, vì bên trong là nhiều quyển gộp lại. Hãy đọc nó cho kĩ. Nó sẽ giúp cô rất nhiều. Vì khi nghiên cứu các nhân vật trong quyển sách này sẽ giúp cô đọc được các nhân vật ở ngoài đời và tả lại bằng ngòi bút của cô.

Con đã hết lời cảm ơn ông ấy. Và giờ thì có thể nói về “thư viện của con” như thể con sở hữu hàng trăm quyển sách vậy. Trước đây, con chưa biết những gì chứa đựng trong tác phẩm của Shakespeare. Hơn nữa con chưa từng có một ông Bhaer giảng giải cho con. Xin cả nhà đừng cười vì cái tên khủng khiếp của ông ấy. Tên không đọc thành Bear hoặc Beer, như người ta vẫn tưởng, mà là một âm pha lẫn giữa hai âm đó, mà chỉ người Đức mới có thể phát âm được. Con rất vui vì mẹ và em thích những gì con kể về ông ấy, và con hi vọng ngày nào đó mọi người sẽ làm quen với ông ấy. Mẹ sẽ phục lòng tốt của ông ấy, còn bố thì nể cái đầu thông thái của ông ấy. Còn con lại ngưỡng mộ cả hai và cảm thấy giàu có với người bạn mới Friedrich Bhaer của con.

Vì không có nhiều tiền và không biết cái gì có thể làm cho ông ấy vui, nên con đã mua nhiều món quà nho nhỏ và đặt rải rác trong phòng của ông ấy để ông ấy ngẫu nhiên tìm thấy chúng. Những món đồ có ích, xinh xinh hoặc thật nhộn: một cái giá để lọ mực đặt trên bàn, một lọ hoa nhỏ – ông ấy luôn có một bông hoa hoặc một cành cây xanh cắm trong một chiếc cốc, để ông ấy cảm thấy tươi mát, như lời ông ấy nói, và một cán cầm ống bễ để ông ấy không làm cháy khăn tay nữa. Con đã chế tạo một thứ mà Beth nghĩ ra: một con bướm to với cái mình béo núc, cánh đen và vàng, râu bằng sợi len se, và mắt bằng hạt cườm. Ông ấy rất thích và đặt nó lên bệ lò sưởi như là một món đồ mỹ nghệ. Nhưng nói cho cùng, tác phẩm đó là một thất bại thì đúng hơn. Ông ấy nghèo, nhưng ông không quên một người giúp việc và một đứa trẻ nào trong nhà. Và không một ai ở đây, từ người phụ nữ chuyên giặt giũ đến chị Norton, quên ông ấy.

Con vui về chuyện này.

Họ đã tổ chức một buổi khiêu vũ hóa trang vào đêm Giao thừa. Con không định xuống tham dự, vì không có quần áo. Nhưng đến giờ chót, bà Kirke nhớ ra là có một ít vải gấm cũ và chị Norton cho con mượn ren và lông chim; thế là con hóa trang làm bà Malaprop, và đến tham gia cùng với một cái mặt nạ. Không ai nhận ra con, vì con nói giọng khác đi, và không ai nghĩ là cô March ít nói, kiêu kì (vì họ nghĩ là con rất cứng nhắc và lạnh lùng; nhưng con là một con bé băng nhắng mới đúng) lại có thể nhảy và mặc lễ phục, và thốt ra “thứ văn bia lộn xộn, như là một câu chuyện ngụ ngôn bên bờ sông Nile”. Con rất thích buổi khiêu vũ đó. Và khi tất cả bỏ mặt nạ ra, thật buồn cười khi thấy tất cả nhìn con chằm chằm. Con nghe thấy một anh chàng nói với bạn anh ta là anh ta biết con đã từng đóng kịch. Chắc anh ta nghĩ rằng đã từng xem con diễn một lần ở một sân khấu nhỏ nào đó. Chị Meg sẽ thấy thú vị với vụ này: Ông Bhaer giả làm Nick Bottom^[8], còn Tina là Titania^[9], một cô tiên bé nhỏ hoàn hảo trên tay ông. Nhìn họ khiêu vũ “đúng là một thắng cảnh” nói theo cách của Teddy.

Con đã trải qua một cái Tết thật hạnh phúc. Khi về phòng, nghĩ lại, con có cảm tưởng mình đã tiến bộ một chút cho dù vẫn còn nhiều tật xấu: Bởi vì giờ đây con luôn vui vẻ, con làm việc hăng say và quan tâm đến người khác hơn ngày trước.

Cầu Chúa ban phước lành cho tất cả mọi người.

Chương 11



Một người bạn

Mặc dù rất hạnh phúc với thái độ của mọi người xung quanh dành cho cô và bận rộn với công việc hằng ngày để kiếm sống và làm cho những nỗ lực của mình ngọt ngào hơn, Jo vẫn dành thời giờ cho công việc viết lách. Nếu như mục đích cô tự đặt ra là rất tự nhiên đối với một cô gái nhà nghèo có nhiều tham vọng, thì những phương tiện cô dùng để đạt được mục đích đó chưa phải là hay nhất. Cô nhận thấy tiền bạc có thể mang lại quyền lực. Vì vậy cô quyết định phải có cả tiền bạc và quyền lực, không phải cho một mình cô, mà cho cả những người cô thương yêu hơn chính bản thân mình.

Điều Jo ấp ủ từ lâu là trang bị cho ngôi nhà mình đầy đủ tiện nghi, cho Beth tất cả những gì em thích, từ dâu tây vào mùa đông cho đến một cây đàn oóc đặt trong phòng em. Bản thân cô thì được đi ra nước ngoài, và luôn luôn có nhiều tiền, để cô có thể thực hiện công việc xa xỉ là làm từ thiện.

Kinh nghiệm với câu chuyện được giải thưởng có vẻ như mở ra cho cô một con đường có thể dẫn đến giấc mơ thi vị đó, sau

cuộc viễn du dài và cả núi công việc. Nhưng thảm họa tiểu thuyết đã làm cô nhụt chí một thời gian, vì ý kiến công chúng là gã khổng lồ làm khiếp sợ ngay cả những anh chàng Jack dám trèo lên cây đậu^[10] gan dạ hơn cô nhiều. Giống như vị anh hùng bất tử đó, cô nghỉ ngơi một thời gian sau lần thử sức đầu tiên, vốn chỉ làm rối beng mọi chuyện chứ chẳng đem lại kho báu của gã khổng lồ, nếu tôi nhớ không nhầm. Nhưng tinh thần “Đứng dậy và bắt đầu một cái mới” ở Jo mạnh không thua gì ở Jack. Nên cô gắng gượng tiến tới và giành được nhiều phần thưởng hơn, nhưng suýt nữa thì đánh mất một thứ còn quý giá hơn là tiền bạc.

Cô quyết định viết những câu chuyện giật gân vì trong thời kì rối ren này, ngay cả dân Mỹ tinh túy cũng đọc những chuyện tầm phào. Cô không nói với ai cả mà nghĩ ra “một câu chuyện gay cấn” và đích thân mang đến cho ông Dashwood, tổng biên tập tuần báo *Weekly Volcano*. Theo bản năng phụ nữ của cô, cô biết là trang phục có ảnh hưởng mạnh lên nhiều người hơn là giá trị của nhân cách, hoặc sức mê hoặc của phong thái. Vì vậy cô diện bộ váy áo đẹp nhất và cố gắng trấn tĩnh để không tỏ ra kích động hay nôn nóng, cô mạnh dạn leo lên hai tầng cầu thang tối om và bắn thiu, bước vào một căn phòng bừa bãi, đầy khói thuốc với sự hiện diện của ba người đàn ông ngồi trong tư thế đầu gối quá tai. Khi cô bước vào, không người nào ngả mũ chào cô cả. Vì sự tiếp đãi đó, Jo đứng do dự nơi ngưỡng cửa và nói khẽ, lúng túng:

– Xin lỗi, tôi tìm văn phòng *Weekly Volcano*. Tôi muốn gặp ông Dashwood.

Bỏ hai đầu gối cao nhất xuống đất, người đàn ông chìm

nhằm trong khối thuốc nhiều nhất đứng lên và cẩn thận kẹp điều xì gà giữa hai ngón tay. Ông ta bước tới với một cái gập đầu và vẻ mặt ngái ngủ. Cảm thấy là cần phải thoát khỏi tình huống này, Jo đưa bản thảo của mình ra. Mặt càng lúc càng đỏ hơn, cô lúng túng tuôn ra vài đoạn của bài diễn văn đã soạn một cách kĩ lưỡng.

– Một người bạn của tôi nhờ tôi mang đến cho ông... một câu chuyện... để thử nghiệm... rất mong ý kiến của ông... và rất vui được viết tiếp những truyện khác, nếu như truyện này phù hợp.

Trong khi cô đỏ mặt và lúng búng thì ông Dashwood cầm lấy bản thảo, và dùng hai ngón tay cái bần lật giở, đôi mắt phê bình lướt lên lướt xuống những trang bản thảo viết rất ngay ngắn.

– Đây không phải là thử nghiệm đầu tiên có đúng không? – Ông nói khi thấy rằng tất cả các trang đều được đánh số thứ tự, viết trên một mặt và không buộc lại với nhau bằng một sợi ruy băng, dấu hiệu chứng tỏ một người mới vào nghề.

– Không, thưa ông, cô ấy đã có chút ít kinh nghiệm và từng đạt được giải thưởng cho truyện ngắn in trên báo *Blarney Stone Banner*.

– Thật vậy sao? – Và ông Dashwood nhìn nhanh Jo, có vẻ để ý xem cô ăn mặc như thế nào, từ chiếc nơ trên mũ đến mấy cái cúc trên đôi ủng của cô. – Cô có thể để bản thảo lại đây, nếu cô muốn. Loại bản thảo này chúng tôi có sẵn đến mức không biết phải làm gì lúc này, nhưng tôi sẽ đọc và sẽ trả lời cô vào tuần sau.

Jo không muốn để lại tác phẩm của mình, vì cô không thích người đàn ông này chút nào. Nhưng trong hoàn cảnh hiện tại, cô không thể làm gì khác hơn là nghiêng mình chào và bước ra, trông thật kiêu hãnh và đầy phẩm cách như cô vẫn vậy mỗi khi xấu hổ hoặc nổi giận. Trong lúc này, cô cảm thấy cả hai tâm trạng đó, vì rõ ràng là, căn cứ vào những cái liếc mắt trao đổi giữa mấy quý ông vừa rồi, câu chuyện bịa đặt về “người bạn tôi” được xem như là một lời bông đùa. Và một tiếng cười, gây ra bởi một lời nhận xét thâm nào đó của vị tổng biên tập khi ông đóng cửa lại, đã khiến cô hoàn toàn bối rối. Gần như quyết định sẽ không bao giờ quay lại nữa, cô về nhà, và vượt qua tâm trạng khó chịu bằng cách khâu tạp dề. Một hai tiếng sau cô lại đủ bình tĩnh để cười nhạo cảnh tượng vừa qua và nôn nóng chờ đến tuần sau.

Khi cô trở lại, ông Dashwood đang ngồi một mình khiến cô rất mừng. Ông có vẻ tỉnh ngủ hơn lần trước, thật dễ chịu. Ông không say sưa với một điệu xì gà đến quên cả cách xử sự lịch thiệp của mình: cho nên cuộc phỏng vấn lần thứ hai này thoải mái hơn hẳn lần trước.

– Chúng tôi nhận bản thảo này – các biên tập viên không bao giờ nói “tôi” – nếu như cô đồng ý sửa đổi một chút. Câu chuyện dài quá, nhưng nếu bỏ đi những đoạn tôi đã đánh dấu thì độ dài sẽ vừa đủ. – Ông ấy nói bằng giọng của người đã quá thạo việc.

Jo gần như không nhận ra bản thảo của mình vì các đoạn văn đã được viết lại và các trang giấy bị nhàu nát. Nhưng với cảm giác giống như lúc một người mẹ thương con được đề nghị cưa bớt chân đứa con để cho nó nằm vừa cái nôi mới, cô nhìn các

đoạn đánh dấu và ngạc nhiên nhận ra rằng tất cả những đoạn suy ngẫm về mặt đạo đức mà cô đã cẩn thận đưa vào làm phần đệm cho câu chuyện lãng mạn đều bị cắt bỏ.

– Nhưng thưa ông, tôi nghĩ là câu chuyện nào cũng phải chứa đựng một khía cạnh đạo đức nào đó, vì vậy mà tôi đã cẩn thận để cho một vài nhân vật tội lỗi của tôi biết tỏ ra hối hận.

Vẻ mặt nghiêm nghị của ông Dashwood giãn ra thành một nụ cười, vì Jo quên khuấy “người bạn” của mình và nói những điều chỉ có chính tác giả mới có thể nói được.

– Thiên hạ muốn giải trí chứ không phải muốn nghe giảng đạo đức, thưa cô. Thời buổi chúng ta, đạo đức không bán được.

– Ông Dashwood nói. Nhưng điều này không hoàn toàn đúng.

– Vậy thì ông thấy sẽ rất phù hợp nếu sửa đổi như thế này?

– Phải, đây là một câu chuyện mới lạ, bố cục rất hay và giọng văn tốt. – ông Dashwood nhã nhặn đáp.

– Ông định... nghĩa là, thù lao... – Jo nói, nhưng không biết chính xác nên diễn đạt như thế nào.

– À phải rồi, dĩ nhiên! Chúng tôi trả từ hai mươi lăm đến ba mươi đô-la cho loại truyện như thế này. Thanh toán khi truyện được in. – Ông Dashwood đáp, như thể đã quên điểm này. Các tổng biên tập thường không quan tâm đến những chi tiết vụn vặt.

– Được rồi, ông hãy nhận đi. – Jo nói và đưa lại bản thảo cho ông ta, vẻ thỏa mãn. Vì sau khi đã viết loại một đô-la mỗi cột bài thì hai mươi lăm đô-la dường như cũng đã là quá tốt.

– Tôi nói với bạn tôi rằng ông sẽ nhận truyện nữa nếu cô ấy có bản thảo hay hơn thế này nhé? – Jo hỏi, hoàn toàn quên

béng sự lờ lờ lúc này và mạnh dạn hơn nhờ thành công của mình.

– Được rồi, chúng tôi sẽ xem. Nhưng không dám hứa sẽ nhận. Hãy bảo cô ấy viết ngắn và tọc một chút, và đừng bao giờ chú ý đến đạo đức. Thế bạn cô muốn để tên là gì đây?

– Sẽ không để tên gì cả, được chứ? Cô ấy không muốn tên mình đăng lên và cũng không có bút danh. – Jo nói, mặt đỏ bừng mặc dù không muốn thế.

– Tùy cô ấy thôi, dĩ nhiên. Câu chuyện sẽ ra mắt tuần sau. Cô đến để nhận tiền hay tôi gửi đến cho cô? – Ông Dashwood hỏi và thấy rất muốn biết cộng tác viên mới của mình là ai.

– Tôi sẽ đến. Xin chào ông.

Khi cô đi rồi, ông Dashwood lại đặt chân lên bàn, với nhận xét nhã nhặn: “Nghèo và kiêu hãnh, như thường lệ, nhưng cô ấy sẽ làm được.”

Theo chỉ dẫn của ông Dashwood và lấy bà Northbury làm gương, Jo chìm đắm trong biển văn chương giạt gân. Nhưng nhờ cái phao cứu sinh được một người bạn ném cho nên cô thoát ra được mà không phải chịu nhiều đau khổ bởi cú lặn xuống nước đục đó.

Như phần nhiều các tác giả trẻ, Jo tìm kiếm các nhân vật và khung cảnh ở nước ngoài. Những tay tướng cướp, bá tước, dân du mục, nữ tu và các nữ công tước xuất hiện rất sinh động trên sân khấu của cô. Độc giả không để tâm nhiều đến những tiểu tiết như ngữ pháp, dấu câu hoặc tính đáng tin cậy của câu chuyện. Ông Dashwood cho phép cô tham gia viết các chuyên mục báo của ông với giá rẻ nhất, và nghĩ rằng không cần phải

nói cho cô biết nguồn gốc thật sự của thái độ hiếu khách của ông là sự ra đi của một cây viết cứng, người đã nhận được đề nghị hậu hĩnh hơn, khiến ông rơi vào thế bí.

Chẳng mấy lúc, cô trở nên quan tâm đến công việc của mình, vì chiếc ví xẹp lép của cô căng dần. Số tiền bé nhỏ mà cô tích cóp để đưa Beth đi nghỉ ở miền núi mùa hè tới cứ tăng lên sau mỗi tuần. Điều duy nhất làm cô phiền lòng là cô chưa dám nói gì với gia đình cả. Cô có cảm giác bố mẹ sẽ không tán thành, vì vậy cô muốn trước tiên làm theo ý mình rồi sẽ xin lỗi sau, khi mọi việc kết thúc. Thật dễ dàng giữ bí mật vì tên của cô không xuất hiện cùng các tác phẩm. Tuy nhiên ông Dashwood nhanh chóng phát hiện ra điều bí mật nhưng hứa sẽ im lặng. Và ông đã giữ lời.

Cô nghĩ sẽ không có gì hại cho cô, vì cô quyết định sẽ không viết điều gì có thể khiến cô xấu hổ, và dẹp bỏ mọi căn rứt lương tâm khi nghĩ đến phút giây hạnh phúc lúc cô cho gia đình xem số tiền cô kiếm được và cười về bí mật được giữ kín của mình.

Nhưng ông Dashwood chỉ nhận những truyện giật gân. Và truyện giật gân sẽ chẳng bao giờ xuất hiện ngoại trừ bằng cách giày vò tinh thần độc giả, cho nên lịch sử và lãng mạn, biển và đất liền, khoa học và nghệ thuật, hồ sơ cảnh sát và các trại tâm thần đều được lục tung vì mục đích này. Jo nhanh chóng nhận ra rằng kinh nghiệm trong trắng của cô chỉ cho cô một vài hiểu biết sơ lược về cái thế giới bi kịch làm nền tảng cho xã hội. Khao khát tìm được chất liệu cho các câu chuyện của mình và nhất quyết đưa chúng vào phần nội dung, cô tìm đọc trong báo về các vụ tai nạn, biến cố và tội ác. Cô khiến cho những người thủ thư tỏ ra nghi ngại khi hỏi mượn những tác phẩm viết về chất

độc. Cô nghiên cứu những gương mặt gặp ngoài phố và tính cách ở những người quanh cô. Cô đào sâu trong lớp bụi xa xưa để tìm những sự thật hoặc tưởng tượng những tình tiết mới mẻ, điên cuồng, tội lỗi và cùng khổ. Cô nghĩ mình đang trưởng thành, nhưng một cách vô thức, cô bắt đầu làm mất một vài nét nữ tính nhất trong tính cách người phụ nữ. Cô sống trong một xã hội xấu xa, mặc dù chỉ là tưởng tượng, nhưng điều này cũng ảnh hưởng đến cô. Cô nuôi dưỡng trái tim và trí tưởng tượng của mình bằng những thứ độc hại không có thật; đánh mất đi nét trong trắng thơ ngây trong bản tính của mình do làm quen quá sớm với khía cạnh đen tối của cuộc đời.

Cô bắt đầu cảm nhận được thay vì nhìn thấy điều này, vì việc miêu tả những đam mê và tình cảm của người khác quá nhiều đã khiến cô tìm hiểu và nghiên cứu chính mình – một cách tiêu khiển mà những tâm hồn trẻ trung lành mạnh ít theo đuổi. Làm sai luôn phải chịu phạt. Và khi Jo cần đến chúng nhất thì cô có được chúng ngay.

Tôi không biết là chính sự nghiên ngẫm Shakespeare đã giúp cô hiểu được tính tình, hay nhờ bản năng tự nhiên của người phụ nữ đối với những gì lương thiện, dịu cảm và mạnh mẽ. Nhưng trong khi cô gán cho các anh hùng tưởng tượng của mình tất cả sự hoàn hảo dưới ánh mặt trời này, thì Jo lại tìm thấy một anh hùng bằng xương bằng thịt, khiến cô quan tâm, mặc cho có nhiều thiếu sót rất con người. Trong một buổi nói chuyện giữa hai người, ông Bhaer khuyên cô nên nghiên cứu các nhân vật đơn giản, thật và đáng yêu, ở tất cả những nơi nào cô gặp, một bài tập tốt cho một tác giả. Jo nghe theo ông: cô xoay một trăm tám mươi độ và nghiên cứu chính ông, điều có

thể làm ông ngạc nhiên nếu như ông hay biết, vì ông rất khiêm nhường trong ý kiến mà ông có về bản thân mình.

Trước tiên, Jo tự hỏi vì sao ai cũng đều mến ông cả. Ông không giàu có, không quyền thế, không còn trẻ, không đẹp trai. Ông cũng không quyến rũ, và cũng không oai nghiêm hoặc xuất sắc. Vậy mà ông hấp dẫn như là một ngọn lửa: thiên hạ bu quanh ông như ta xúm quanh lò sưởi vậy. Ông nghèo, tuy nhiên người ta thấy ông luôn cho đi một cái gì đó. Ông là người nước ngoài, nhưng ai cũng là bạn của ông. Không còn trẻ nữa, nhưng ông luôn thấy hạnh phúc như một cậu bé. Giản dị và lập dị, nhưng gương mặt ông được nhiều người cho là đẹp, và người ta sẵn sàng vì ông mà bỏ qua những cái kì quặc của ông.

Jo thường quan sát để cố tìm ra sức quyến rũ ở ông và cuối cùng cô nghĩ chính lòng tốt đã làm nên phép lạ này. Nếu như ông buồn phiền thì ông để cho sự buồn phiền ngủ yên và chỉ bộc lộ mặt sáng của thế gian. Có những nếp nhăn trên vầng trán của ông, nhưng có vẻ như thời gian đã ảnh hưởng đến ông một cách nhẹ nhàng, vì không quên là ông tử tế với người khác biết bao nhiêu. Đường cong dễ thương trên miệng ông là những ghi nhớ của rất nhiều lời nói thân thiện và tiếng cười vui vẻ, mắt ông không bao giờ lạnh lùng hay nghiêm khắc, bàn tay to lớn của ông thật ấm, với những cái siết thật chặt nói lên được nhiều điều.

Quần áo dường như cũng dự phần vào bản chất bắt thiếp của người mặc chúng. Trông chúng như thể rất hài hòa và làm cho ông cảm thấy thoải mái. Chiếc áo gi-lê to rộng gợi cho ta nghĩ đến một tấm lòng bao dung bên trong. Áo khoác đã sờn có một vẻ gì đó rất phong trần, và mấy túi áo rộng thùng thình chứng

tỏ rằng những bàn tay nhỏ nhắn của trẻ luôn đút vào đó để lấy ra những món quà xinh xắn. Còn đôi giày ủng của ông thật rộng rãi, và cổ áo ông không bao giờ cứng đờ, gây cảm giác khó chịu như của những người khác.

“Đúng là cái đó rồi!” Jo tự nói với mình. Sau một thời gian dài cô đã phát hiện ra chính lòng tốt thật sự đối với đồng loại có thể làm đẹp và tôn người ta lên ngay cả đó là một vị giáo sư người Đức béo mập, ăn “như rồng cuốn”, tự mạng lấy tất của mình và có tên là Bhaer.

Jo đánh giá cao lòng tốt, nhưng cô cũng có một sự nể trọng rất phụ nữ đối với trí thông minh. Và một phát hiện nhỏ về giáo sư đã làm tăng thêm sự nể trọng của cô đối với ông. Ông không bao giờ nói về mình. Không ai biết được là tại thành phố nơi ông sinh ra, ông đã là một người được trọng vọng và kính mến về sức học và tính liêm khiết. Cho đến khi một người đồng hương đến thăm ông, và trong một cuộc nói chuyện với chị Norton, người ấy đã tiết lộ ra sự thật thú vị này. Qua chị Norton, Jo biết được chuyện này và càng thích thú hơn vì ông Bhaer không bao giờ kể về điều đó. Cô thật hãnh diện biết được rằng ở Berlin ông là một giáo sư rất ưu tú. Mặc dù hiện nay, ở Mỹ, ông chỉ là một thầy giáo dạy tư nghèo. Cuộc sống giản dị, cần mẫn của ông càng đẹp hơn nhờ màu sắc lãng mạn mà khám phá này mang đến.

Rất tình cờ, cô còn thấy một món quà khác đẹp dễ hơn trí tuệ. Chị Norton đã được nhận vào hội văn chương, điều mà Jo không thấy có một cơ may nào dành cho cô cả. Người phụ nữ độc thân kia quan tâm đến cô gái nhiều tham vọng và thật tử tế dành nhiều ưu ái theo cách đó cho Jo và ông giáo sư. Một buổi tối, chị

đưa cả hai đến một cuộc họp được tổ chức để tỏ lòng tôn kính đối với nhiều người có tiếng tăm.

Jo chuẩn bị tinh thần sẵn sàng nghiêng mình và chiêm ngưỡng từ xa một nhân vật vĩ đại mà cô tôn sùng với tất cả nhiệt thành của tuổi trẻ. Nhưng buổi tối hôm đó, sự tôn kính của cô đối với nhân tài đã gặp một cú sốc mạnh. Và cô đã phải mất một thời gian dài mới lấy lại được thăng bằng do phát hiện ra rằng những người vĩ đại rốt cuộc cũng chỉ là đàn ông và đàn bà. Hãy thử tưởng tượng cô choáng váng thế nào khi rút rè liếc nhìn đầy thán phục một nhà thơ mà mấy nếp nhăn gợi cho ta nghĩ đến một “con người siêu phàm sống bằng tinh thần, lửa và sương”. Hình ảnh ông ăn ngấu nghiến bữa tối đã làm tan biến vẻ đạo mạo của người trí thức. Ngoảnh mặt đi khỏi một thần tượng sụp đổ, cô phát hiện thêm nhiều điều xua tan rất nhanh các ảo tưởng lãng mạn của cô. Tiểu thuyết gia vĩ đại nhất qua lại giữa hai bình rượu liên tục và đều đặn như một quả lắc. Còn con người siêu phàm nổi tiếng thì công khai tán tỉnh một Madame de Staël^[11] của thời đại. Bà này thì giận dữ nhìn một cô Corinne^[12] khác, đang hòa nhã khiêu khích bà ta, sau khi tỏ ra giỏi hơn bà trong chiến thuật lôi cuốn vị triết gia uyên bác, người đang uống trà một cách thoải mái với dáng vẻ như đang ngủ gục. Các nhân vật nổi tiếng trong giới khoa học quên đi loài động vật mềm và thời kì sông băng để nói chuyện về nghệ thuật, trong khi bản thân họ tận lực tiêu thụ món hào và kem. Chàng nhạc sĩ trẻ tuổi, người đã khiến cho thành phố say mê như một Orpheus^[13] thứ hai, nói về ngựa. Và nhân vật là mẫu người quý tộc Anh có mặt tại cuộc họp lại tỏ ra là người đàn ông tầm thường nhất của buổi lễ.

Buổi tối chưa tàn nhưng Jo đã cảm thấy hoàn toàn vỡ mộng, nên cô ngồi xuống một góc phòng để lấy lại bình tĩnh. Chẳng mấy chốc ông Bhaer đến bên cô với vẻ không thoải mái lắm, và ngay sau đó nhiều triết gia, mỗi người với sở thích riêng của mình, thông thả bước đến để đấu trí tuệ trong giờ giải lao. Cuộc nói chuyện cách xa sự hiểu biết của Jo hàng nghìn dặm, nhưng cô thấy thích thú, mặc dù Kant và Hegel là những vị thần mà cô không biết. Những từ khó hiểu như *chủ quan* và *khách quan*. Và điều duy nhất “nảy ra từ ý thức bên trong” của cô là một cơn đau đầu khủng khiếp sau khi cuộc chuyện trò kết thúc. Đối với cô, sự thật dần trở nên rõ ràng là thế giới đã bị tách ra từng mảnh, và được ráp trở lại, và theo lời những người tham gia chuyện trò, theo những nguyên tắc tốt hơn trước; rằng tôn giáo đang trên đà bị coi là một thứ vô giá trị và trí tuệ là vị chúa tể duy nhất. Jo không biết gì về triết học cũng như siêu hình học, nhưng một sự kích động do tò mò, nửa vui thích, nửa đau đớn, đã xâm chiếm lấy cô khi cô lắng nghe với một cảm giác như thể cô quay tròn lênh đênh trong thời gian và không gian, như một quả bóng nhỏ bay bổng trong ngày lễ hội.

Cô nhìn quanh để xem giáo sư thích thú đến mức nào, và trông thấy ông đang nhìn cô với một vẻ dữ tợn nhất mà cô chưa từng thấy ở ông. Ông lắc đầu, và vẫy tay ra hiệu cô đi chỗ khác. Nhưng ngay lúc đó, cô bị thu hút bởi sự tự do của triết lý suy đoán, và tiếp tục ngồi đó, cố gắng hiểu những gì những người đàn ông thông thái kia tin cậy sau khi đã tiêu diệt tất cả những đức tin xưa.

Ông Bhaer là một người đàn ông khác hẳn, ông không muốn đưa ra ý kiến của riêng ông, không phải vì chúng chưa dứt

khoát, mà vì ông quá thành thật và nghiêm chỉnh nên không thể nói ra một cách hời hợt. Khi liếc nhìn Jo và mấy người trẻ tuổi kia đang bị lôi cuốn bởi vẻ rực rỡ của thuật làm pháo hoa thông thái, ông cau mày muốn lên tiếng, vì sợ rằng vài tâm hồn non trẻ dễ cháy sẽ biến thành tro bởi mấy quả pháo, để nhận ra rằng, khi cuộc trình diễn kết thúc, họ chỉ còn lại một cái que không hoặc một bàn tay cháy xém.

Ông cố chịu đựng. Nhưng khi ông được hỏi ý kiến thì ông nổ tung lên với một thái độ phần nộ thành thực, và bảo vệ tôn giáo với tất cả sự hùng hồn của chân lí – một sự hùng hồn làm cho thứ tiếng Anh ngắc ngứ của ông trở nên thật du dương, và khuôn mặt của ông đẹp ra. Ông đã chiến đấu rất vất vả, vì những người đàn ông thông thái tranh luận rất giỏi. Nhưng ông không biết mình bị đo ván khi nào, và kiên quyết giữ quan điểm của mình như một người đàn ông. Không hiểu sao, khi ông nói, thế giới lại trở nên bình thường với Jo. Những tín ngưỡng xưa, đã tồn tại từ lâu, có vẻ tốt hơn những tín ngưỡng mới. Chúa không phải là một sức mạnh mà ta không nhìn thấy, và sự bất tử không phải là một chuyện hoang đường đẹp đẽ mà là một sự kiện thiêng liêng. Cô có cảm tưởng như cô lại cảm thấy mặt đất vững vàng dưới chân cô. Và khi ông Bhaer dừng lại sau khi trình bày hết lí lẽ, nhưng không thuyết phục được một tí nào, thì Jo muốn vỗ tay và cảm ơn ông.

Tuy nhiên cô không làm thế. Nhưng cô nhớ lại cảnh tượng đó và rất kính trọng giáo sư bởi cô biết ông phải rất cố gắng mới nói ra quan điểm của mình, vì lương tâm ông không cho phép ông giữ im lặng. Cô bắt đầu nhận thấy tính cách như thế còn quý hơn là có thật nhiều tiền, địa vị, trí thông minh hoặc sắc

đẹp. Và cảm thấy nếu như sự vĩ đại được định nghĩa là: “lẽ phải, sự nể trọng và thiện chí”, thì ông bạn Friedrich Bhaer của cô thật vĩ đại.

Lòng tin ấy ngày càng mạnh thêm. Cô đánh giá cao sự quý mến của ông. Cô thêm muốn sự tôn trọng của ông. Cô muốn xứng đáng với tình bạn của ông. Nhưng ngay lúc cô đang cần sự yêu mến đó nhất thì suýt nữa cô đã đánh mất nó và không bao giờ có lại được. Chuyện bắt đầu với một chiếc mũ hai mũi. Một buổi tối, ông giáo sư đến để dạy Jo học với một chiếc mũ bằng giấy đội trên đầu. Chính Tina đã đội chiếc mũ ấy lên đầu ông và ông quên không bỏ ra.

“Rõ ràng là ông ấy đã không nhìn mình trong gương trước khi đi xuống dưới nhà.” Jo nghĩ và mỉm cười, trong khi ông chào cô. Sau đó ông trịnh trọng ngồi xuống, không hề ý thức được sự tương phản giữa thứ ông đang đội trên đầu và đề tài buổi học hôm đó vì ông định đọc đoạn văn nói về cái chết của Wallenstein. Cô không nói gì cả, vì cô rất thích nghe ông phá lên cười to khi có cái gì đó vui nhộn. Cô muốn để cho ông tự phát hiện ra, nhưng ngay lúc đó cô quên hết mọi thứ. Vì nghe một người Đức đọc Schiller^[14] là một việc làm thật lôi cuốn. Sau khi đọc xong là đến bài giảng thật sôi động: tối hôm đó lòng Jo thấy rất vui và chiếc mũ giấy khiến mắt cô sáng lên. Giáo sư không hiểu vì sao. Sau cùng ông dừng lại và nói vẻ ngạc nhiên, khiến ta không thể nín cười được:

– Cô March, tại sao cô lại cười trước mặt thầy giáo như thế? Cô không kính trọng tôi hay sao mà cô có thể hành xử như vậy?

– Làm sao tôi có thể nghiêm túc được, thưa ông, trong khi ông đã quên không bỏ mũ ra? – Jo nói.

Đưa tay lên đầu, ông giáo sư đăng trí bỏ chiếc mũ hai mũi ra, nhìn nó một lúc, nghiêng người ra phía sau và phá lên cười:

– Ô, bây giờ thì tôi hiểu rồi! Chính cô bé Tina nghịch ngợm đã biến tôi thành lỗ bịch với chiếc mũ. Thôi, không sao, nhưng nếu như buổi học không diễn ra suôn sẻ thì chính cô phải đội nó đấy.

Nhưng buổi học không tiếp diễn trong vài phút vì ông Bhaer nhìn thấy một tranh vẽ trên chiếc mũ và, vừa gỡ chiếc mũ ra ông vừa nói về ghê tởm:

– Tôi muốn là mấy tờ báo như thế này không vào trong ngôi nhà này, chúng không phải dành cho những cặp mắt trẻ con, và không đáng được giới thiệu cho độc giả trẻ. Tôi không thể bình tĩnh được với những người tạo ra sự tai hại này.

Jo nhìn nhanh tờ báo và trông thấy một minh họa vẽ một người điên, một xác chết, một tên lưu manh và một con rắn lục. Cô không thích chút nào và cô lật qua trang bên kia vì sợ hơn là bực mình, vì trong lúc đó cô có cảm tưởng đã nhận ra tờ *Volcano*. Sự hoảng sợ của cô dịu đi khi cô nhớ ra rằng thậm chí nếu truyện của cô đăng trên đó thì sẽ không có cái tên nào phản lại cô vì cô không kí tên. Nhưng chính cô đã tự phản lại mình với một cái nhìn và mặt bỗng đỏ lên. Mặc dù đăng trí, nhưng giáo sư đã nhìn thấy nhiều điều hơn là ta tưởng. Ông biết là Jo sáng tác, đã vài lần ông nhìn thấy cô tại tòa soạn của vài tờ báo khác nhau. Nhưng vì cô không kể nên ông không hỏi, mặc dù rất muốn đọc các tác phẩm của cô. Tuy nhiên ông nghĩ, hiện cô đang làm điều gì đó khiến cô xấu hổ, và ông tỏ ra bối rối. Ông không tự nói: “Chuyện không dính gì đến ta, ta không có quyền nói gì cả” như bao nhiêu người khác có thể làm. Ông chỉ nhớ, cô

còn trẻ và nghèo, lại đang sống xa tình thương yêu của bà mẹ và sự che chở của người cha. Một sự thôi thúc mạnh và tự nhiên bảo ông nên giúp cô giống như sự thôi thúc bảo ông ngăn không để cho một đứa trẻ rơi xuống nước vậy.

Sau khi tờ báo được lật qua và Jo đã khâu kim xong, ông nói giọng thật tự nhiên nhưng nghiêm nghị:

– Cô lật qua như vậy là đúng. Tôi không thích khi nghĩ là những cô gái tốt có thể xem những thứ ấy. Có nhiều người thích chúng, nhưng tôi thích thấy mấy cậu con trai của tôi chơi với thuốc súng hơn là đọc thứ rác rưởi này...

– Tất cả mọi thứ có lẽ không phải xấu cả nhưng chỉ ngu ngốc thôi. Và nếu như người ta có nhu cầu đối với những câu chuyện như vậy thì tôi không thấy có gì sai trái cả. Nhiều người tử tế cũng kiếm sống bằng cách viết những truyện giật gân. – Jo nói, tay ghim mấy đường li mạnh đến nỗi khiến cho một hàng lỗ hình thành sau cây kim của cô.

– Lúc nào chẳng có nhu cầu đối với rượu whisky, nhưng tôi nghĩ là cả cô và tôi đều không muốn bán thứ rượu đó. Nếu những người “tử tế” như cô nói biết được điều tai hại mà họ gây ra, thì họ sẽ không nghĩ là họ đã kiếm sống một cách lương thiện. Họ không có quyền cho thuốc độc vào kẹo và để cho bọn trẻ ăn thứ kẹo đó. Không. Họ cần phải suy nghĩ một chút và đi quét đường còn hơn là làm công việc đó.

Ông Bhaer nói thật hăng. Ông đi đến gần lò sưởi và vò tờ báo lại trong tay. Jo chết cứng, như thể lửa tấp lấy cô. Má cô nóng ran rất lâu sau khi chiếc mũ đã thành khói và biến mất trong lò sưởi.

– Tôi muốn cho tất cả những cái còn lại cùng biến đi với cái này. – Giáo sư lầu bầu khi quay trở lại ngôi, vẻ nhẹ nhõm.

Jo nghĩ đến ngọn lửa mà chồng giấy cô còn để ở trên phòng sẽ biến thành và số tiền kiếm được thật vất vả đè nặng lương tâm cô từ giây phút ấy. Rồi cô tự nói để an ủi: “Truyện của mình không giống như thế, chúng chỉ ngu ngốc mà thôi, chúng không gây tác hại, vì vậy mình không nên lo lắng nhiều.” Cầm lấy quyển sách trở lại, cô hỏi, vẻ chăm chỉ:

– Chúng ta tiếp tục bài học chứ, thưa ông? Bây giờ tôi sẽ rất chăm chỉ!

– Tôi hi vọng là như vậy.

Đó là tất cả những gì ông nói, nhưng câu đó nói lên nhiều điều hơn là những gì cô có thể tưởng tượng.

Ngay khi trở lên phòng mình, cô lấy các tập bản thảo ra và đọc thật kĩ từng câu chuyện. Vì hơi cận thị, ông Bhaer đôi khi đeo kính. Một hôm Jo thử đeo vào và thấy vui khi phát hiện ra là kính phóng đại lên bao nhiêu nét chữ nhỏ trong sách của cô. Ngay lúc này, cô có cảm tưởng như cô cũng đã mượn cặp kính tinh thần và đạo đức của giáo sư. Vì những sai lầm của các câu chuyện này ám ảnh cô và khiến cô tuyệt vọng.

“Chúng là thứ rác rưởi, nếu như ta cứ tiếp tục thì chẳng bao lâu sẽ trở thành tệ hơn là rác rưởi. Vì truyện nào cũng giật gân hơn là truyện trước đó. Mình đã mù quáng lao vào công việc đó, tự làm tổn thương mình và người khác chỉ vì tiền. Giờ thì mình hiểu ra rồi. Mình không thể đọc những thứ này một cách đứng đắn mà không xấu hổ. Mình sẽ phải làm gì đây, nếu như mọi người ở nhà trông thấy chúng, hoặc nếu như ông Bhaer biết

được?”

Cô thấy nóng ran khi nghĩ đến đó, và cho tất cả các tác phẩm của cô vào lò sưởi, suýt nữa đã gây ra hỏa hoạn.

“Phải, đây là chỗ tốt nhất cho các thứ tầm phào này. Thà ta gây hỏa hoạn còn hơn là để cho thiên hạ tự hủy hoại họ với thuốc súng của ta.” Cô nghĩ trong khi nhìn mấy trang giấy biến thành tro.

Khi tất cả tác phẩm của cô trong ba tháng vừa qua đã bị hủy, Jo nhớ lại là cô còn vài đô-la. Cô lấy chúng ra và ngồi dưới sàn, tự hỏi không biết nên làm gì với chúng. “Mình nghĩ mình chưa gây ra nhiều tai họa lắm và mình có thể giữ mấy đồng này để bù lại thời gian mình đã bỏ ra.” Cô tự nhủ sau khi ngồi thừ ra rất lâu. “Mình ước sao mình không có lương tâm, thứ đó thật không tiện chút nào. Nếu như mình không quan tâm đến việc làm điều tốt, và nếu như mình không cảm thấy khó chịu khi mình hành động không đúng, thì mình có thể trở nên giàu có! Đôi khi, mình rất mong rằng bố mẹ không đặc biệt nhạy cảm với những chuyện như vậy.”

Ôi Jo, thay vì mong như vậy, hãy cảm ơn Chúa vì “bố mẹ là những người đặc biệt”, và hãy thật lòng thương hại cho những người không có được những người bảo vệ như thế để đặt quanh họ những hàng rào với những nguyên tắc có vẻ giống như bức tường nhà tù đối với tuổi trẻ nôn nóng, nhưng sẽ chính là những nền móng vững chắc để hình thành tính cách cho đến khi ta trưởng thành.

Jo không còn viết những câu chuyện giật gân nữa, vì nghĩ rằng tiền không bù lại được phần trách nhiệm của cô khi cô là

người đã làm quần chúng náo động. Nhưng chuyển sang thái cực khác, vốn là cách mà những người kiên cường như cô thường hay làm, cô bắt chước bà Sherwood, cô Edgeworth và Hannah More^[15]. Cô viết một câu chuyện giống như là một bài thuyết giáo thật sự vì cực kì đạo đức. Ngay từ đầu, cô cũng đã nghi ngờ về câu chuyện ấy. Vì những câu chuyện bịa đặt sinh động và rất nữ tính của cô dễ dàng trở thành thứ tồi tệ trong lối viết mới này như thể cô đã khoác cho nhân vật của mình thứ phục trang cứng đơ và vướng víu của thế kỉ trước. Rồi cô gửi viên ngọc mô phạm này đến vài thị trường khác nhau, nhưng không tìm được người mua. Và cô lại tán thành với ông Dashwood rằng đạo đức không bán chạy.

Rồi cô thử viết một truyện trẻ con, một câu chuyện cô có thể viết dễ dàng nếu như cô không quá hám lợi để đòi tiền cho nó. Người duy nhất đề nghị một số tiền đủ bỏ công viết lách trong khi thử loại văn chương dành cho tuổi trẻ là một người đáng kính, người đã tìm thấy sứ mệnh của mình trong việc biến đổi cả thế giới theo niềm tin riêng của mình. Mặc dù rất thích viết cho trẻ em nhưng Jo không thích mô tả tất cả các cậu bé nghịch ngợm của cô ăn như gấu hoặc ngã nhào như bò điên, vì chúng đâu có được học ở một trường Do Thái đặc biệt, giống như tất cả những đứa trẻ tốt, những đứa đi trên đường đời như thể nhận được tất cả mọi ơn phước, từ những chiếc bánh gừng mạ vàng cho đến sự bảo hộ của thiên thần, khi chúng rời xa cuộc đời này với các bài thánh ca hoặc bài giảng đạo thì thắm trên môi. Vậy là cô không thử thứ gì trong số đó; và Jo đóng lọ mực của cô lại rồi nói, hoàn toàn khiêm tốn:

“Mình không biết gì cả. Mình sẽ chờ đợi. Và trong lúc đó

mình sẽ “đi quét đường”, nếu như mình không thể làm gì tốt hơn. Nghĩ cho cùng, như thế lương thiện hơn.” Quyết định này chứng tỏ cú ngã lần thứ hai này đã đem lại cho cô một điều gì đó tốt lành.

Trong khi những quyết tâm thầm kín đó diễn ra, cuộc sống bề ngoài của cô vẫn bận rộn và bình lặng như thường lệ. Nếu như đôi khi trông cô có vẻ nghiêm nghị hoặc hơi buồn một chút thì không ai để ý trừ giáo sư Bhaer. Ông lặng lẽ làm điều đó khiến Jo không bao giờ biết là ông theo dõi cô để xem cô có chấp nhận và tận dụng được lời phê bình của ông không. Nhưng cô đã vượt qua được thử thách, và ông rất hài lòng. Mặc dù hai người không trao đổi lời nào, nhưng ông biết là cô đã thôi không viết nữa. Ông đoán ra được điều đó không chỉ nhờ thấy ngón trỏ tay phải của cô không còn lấm mực, mà còn vì giờ đây buổi tối cô thường xuống dưới nhà. Ông không còn gặp cô ở các tòa soạn nữa. Cô nhẫn nại học hỏi, điều khiến ông tin chắc là cô đang nhất quyết làm bận trí cô với cái gì đó có ích, nếu như không thích thú.

Ông giúp cô theo nhiều cách, chứng tỏ ông là một người bạn thật sự. Jo rất hạnh phúc, vì trong khi để ngòai bút nằm đó, cô học rất nhiều thứ khác ngoài tiếng Đức, và đặt nền móng cho một quyển truyện làm náo động dư luận của đời cô.

Đó là một mùa đông dễ chịu và thật dài, vì chỉ đến tháng sáu Jo mới từ giã bà Kirke. Ai cũng có vẻ rất buồn khi giờ lên đường đến. Bọn trẻ đứng ngòai không yên. Tóc của ông Bhaer dựng đứng lên vì ông luôn vò nó.

– Cô về nhà à? Cô thật may mắn có được một tổ ấm để về. – Ông Bhaer nói khi cô báo tin cho ông. Ông ngòai yên trong góc

không nói gì và nhở mấy sợi râu, khi cô tổ chức bữa tiệc chia tay nhỏ trong buổi tối cuối cùng.

Vì hôm sau cô đi sớm nên cô từ giã mọi người luôn tối đó. Và khi đến lượt giáo sư, cô nói thật nhiệt tình:

– Ông đừng quên đến thăm chúng tôi nhé, nếu một ngày nào đó ông đến vùng của chúng tôi. Tôi muốn cả gia đình tôi làm quen với ông.

– Thật vậy à? Cô muốn tôi đến à? – Ông hỏi với vẻ tha thiết mà cô chưa từng thấy ở ông.

– Phải, ông hãy đến tháng sau đi, Laurie sẽ thi tốt nghiệp và ông có thể dự buổi lễ trao bằng.

– Đó là người bạn thân nhất mà cô đã kể phải không? – Ông nói, giọng lạc đi.

– Thưa vâng, bạn Teddy của tôi. Tôi rất hãnh diện về cậu ta và tôi thích được giới thiệu với ông.

Jo ngược mắt lên, hoàn toàn không ý thức về cái gì khác hơn là sự vui thích của cô với ý nghĩ sẽ giới thiệu hai người bạn của mình với nhau. Nhưng bỗng nét mặt của ông Bhaer nhắc cho cô nhớ ra là ở Laurie có thể cô tìm thấy một cái gì hơn cả một người bạn. Điều này khiến cô đỏ mặt. Cô càng cố gắng mặt cô càng đỏ thêm. Cô sẽ ra sao nếu như cô không đang bế Tina trên đùi? Rất may là cô bé đưa tay ôm cổ cô, và giúp Jo giấu mặt mình không cho giáo sư nhìn thấy. Nhưng ông đã nhìn thấy sự xao xuyến của cô.

Sự lo lắng nhất thời trong giọng nói của ông nhường chỗ cho giọng nói thường ngày:

– Tôi sợ không đến kịp thời. Nhưng tôi hi vọng là bạn cô sẽ

đỗ và tất cả mọi người trong gia đình cô sẽ rất vui mừng. Cầu Chúa phù hộ cho cô!

Nói xong, ông siết tay Jo quynh luyến, đặt Tina lên vai và bước đi.

Nhưng khi đã cho hai cậu bé đi ngủ rồi, ông Bhaer đứng thật lâu trước lò sưởi, vẻ mặt mệt mỏi và nỗi nhớ nhà đè nặng lên tim ông. Ông nhớ lại hình ảnh Jo ngồi bế đứa trẻ trong lòng và nét dịu hiền mới lạ trên gương mặt cô, ông tựa đầu vào cánh tay một lúc rồi đi tới đi lui trong phòng như tìm kiếm cái gì đó mà không tìm thấy được.

“Không phải dành cho mình, bây giờ mình không thể hi vọng được nữa.” Ông tự nói với mình, kèm một tiếng thở dài giống như một tiếng rên rỉ. Rồi như tự trách mình ao ước điều mà ông không thể đẹp qua được, ông đi đến hôn hai mái đầu bù xù trên gối, lấy cái bọt biển mà ông ít khi dùng đến xuống và mở sách Plato ra.

Ông cố gắng hết mình và làm việc đó thật nghiêm túc. Nhưng tôi không nghĩ là ông cho rằng hai đứa trẻ tinh nghịch, cái tau thuốc, hoặc cả Plato thần thánh, có thể thay thế cho một người vợ, những đứa con và tổ ấm gia đình.

Ngày hôm sau, mặc dù còn sớm nhưng giáo sư đã ra nhà ga để tiễn Jo. Nhờ ông mà cô gái bắt đầu cuộc hành trình đơn độc của mình với kỉ niệm ngọt ngào về một gương mặt thân quen và tươi cười, một bó hoa tím và một ý nghĩ hạnh phúc:

“Mùa đông đã qua, mình không viết được sách cũng không làm giàu. Nhưng mình có một người bạn mà mình sẽ cố gắng giữ lấy suốt đời.”

Chương 12



Đau khổ vì tình

Dù cho vì lí do nào đi nữa thì năm đó Laurie cũng bỏ công học hành, vì anh nhận được bằng tốt nghiệp với lời khen của Hội đồng giám khảo. Và anh đã đọc bài diễn văn bằng tiếng Latinh với sự duyên dáng của Phillipe^[16] và tài hùng biện của Demosthenes^[17], như các bạn anh nói. Tất cả mọi người đều có mặt, ông nội anh – ôi, ông thật hãnh diện! – Ông bà March, John và Meg, Jo và Beth, tất cả đều hoan hỉ vì anh với một sự ngưỡng mộ thực lòng mà các chàng trai thường xem nhẹ lúc đó, nhưng lại không thể có được từ thế giới với mọi thành công sau đó.

– Tớ phải ở lại dự bữa tiệc ngu xuẩn tối nay, nhưng tớ sẽ về đến nhà ngày hôm sau. Các bạn sẽ ra đón tớ như mọi khi, phải vậy không các nàng? – Laurie vừa nói vừa dìu mấy chị em lên xe, khi buổi lễ ngày hôm đó kết thúc.

Anh nói “các nàng” nhưng phải hiểu là “Jo”, vì cô là người duy nhất còn tôn trọng lệ xưa cũ đó. Vì không đủ can đảm để từ chối anh bạn đang chiến thắng, cô đáp thật nhiệt tình:

– Tớ sẽ đến, Teddy, dù cho mưa gió! Và sẽ đi phía trước cậu, chơi bản “Ca ngợi người hùng chiến thắng” với hạc cầm.

Teddy cảm ơn cô bằng một cái nhìn khiến cô lo sợ nghĩ: “Ôi, Chúa ơi! Mình biết là cậu ta sẽ nói cái gì đó với mình và rồi mình sẽ làm gì đây?”

Sự trầm tĩnh của buổi tối và công việc bận rộn buổi sáng đã làm dịu đi những lo lắng của cô và quyết định là sẽ không quá tự phụ nghĩ rằng người ta sẽ đề nghị với cô khi cô đã ngầm cho họ đủ lí do để biết được câu trả lời của cô sẽ như thế nào. Cô chuẩn bị cho thời điểm đã hẹn, hi vọng là Teddy sẽ không nói gì buộc cô phải xúc phạm đến tình cảm bé nhỏ đáng thương của anh. Cô tạt qua nhà Meg, hôn Daisy và DemiJohn, điều khiến cô cảm thấy thật tươi mát, giúp cô thêm nghị lực cho cuộc hội kiến tay đôi. Nhưng khi trông thấy dáng người cao ráo xuất hiện phía xa, cô rất muốn quay lại và bỏ chạy.

– Chiếc hạc cầm Do Thái đâu, Jo? – Laurie nói to ngay ở khoảng cách đầu tiên có thể nói chuyện được với nhau.

– Tớ đã quên rồi. – Và Jo lấy lại tự tin vì một câu chào hỏi như vậy không thể gọi là giống như tình yêu.

Trong những dịp như thế này, cô thường nắm lấy tay anh. Hôm nay cô không làm thế và Laurie không hề than phiền, điều này khiến Jo nghĩ đó là một dấu hiệu xấu. Anh bắt đầu nói thật nhanh về đủ mọi thứ trên đời cho đến khi cả hai rời khỏi con đường lớn và đi vào một lối mòn nhỏ dẫn về nhà xuyên qua một khu rừng. Cả hai đi chậm lại và bỗng Laurie không còn hùng hồn nữa. Thỉnh thoảng những giây phút im lặng nặng nề xuất hiện giữa hai người. Để giúp cho cuộc chuyện trò sôi nổi trở lại,

Jo nói nhanh:

- Giờ thì cậu phải nghỉ hè thật lâu và thật tốt vào!
- Tớ cũng định thế.

Một cái gì đó trong giọng nói của Laurie khiến Jo ngược lên nhìn anh: anh đang nhìn cô với một vẻ khiến cô nghĩ là thời điểm lo sợ bấy lâu nay đã đến. Thế rồi cô đưa hai tay lên trong một cử chỉ van xin:

- Không, Teddy, tớ xin cậu!
- Tớ phải nói, và cậu phải nghe tớ nói. Sẽ không giúp ích được gì Jo à! Chúng ta cần phải nói chuyện, và càng sớm càng tốt cho cả hai chúng ta. – Anh nói, mặt đỏ bừng và đầy kích động.
- Thế thì hãy nói đi, tớ nghe đây. – Jo nói với giọng nhản nại một cách tuyệt vọng.

Laurie là một kẻ đang yêu còn trẻ tuổi, nhưng anh đứng đắn và muốn nói rõ ra, cả khi phải chết vì chuyện đó. Vì vậy anh đi vào đề với sự mạnh mẽ đặc trưng của mình, với giọng nói đôi khi bị lạc đi mặc dù anh đã cố gắng thật hùng dũng để làm chủ được nó:

- Tớ đã yêu cậu từ khi tớ quen biết cậu, Jo à. Không ai có thể thay đổi được, cậu luôn rất tốt với tớ. Tớ đã cố gắng tỏ cho cậu thấy, nhưng cậu không cho tớ làm điều đó. Giờ thì cậu phải nghe và trả lời tớ, vì chuyện không thể tiếp tục như thế này nữa.
- Tớ muốn tránh cho cậu chuyện này, và tớ đã nghĩ là cậu đã hiểu. – Jo bắt đầu nói và cô thấy việc này đã có chiều hướng rắc rối hơn là cô nghĩ.
- Tớ biết, nhưng các cô gái thật là kì lạ khiến người ta không

bao giờ hiểu được là các cô muốn gì. Các cô nói “không” nhưng lại có nghĩa là “có” và họ làm cho người đàn ông phát điên lên chỉ để đùa. – Laurie đáp, rào trước đón sau bằng một thực tế không thể chối cãi được.

– Tớ không như thế! Tớ không bao giờ muốn cậu quyến luyến tớ và tớ đã ra đi để cản cậu.

– Tớ cũng đã hiểu như thế. Nhưng việc đó không ích gì. Tớ còn yêu cậu hơn. Tớ đã học rất chăm để làm vui lòng cậu. Tớ đã bỏ không chơi billard nữa và khối thứ khác mà cậu không thích, tớ đã chờ đợi cậu mà không bao giờ than phiền, vì tớ hi vọng là cậu sẽ yêu tớ, mặc dù còn lâu tớ mới là một người tốt.

Đến đây, một cái gì như là một tiếng khóc cắt ngang Laurie và anh bắt đầu vừa bẻ mấy đóa cúc vàng, vừa dang hắng.

– Có chứ, cậu rất tốt. Cậu quá tốt đối với tớ. Tớ rất biết ơn cậu, tớ rất tự hào về cậu và rất mến cậu. Tớ không hiểu vì sao tớ lại không thể yêu cậu, như là cậu muốn. Tớ đã thử, nhưng tớ không thể thay đổi những tình cảm của tớ đối với cậu và sẽ là nói dối nếu như tớ hứa điều gì đó với cậu.

– Thật vậy sao, Jo?

Anh ngưng bật và nắm lấy hai bàn tay cô gái với một sự nồng nàn mà cô không thể quên ngay được.

– Đúng như vậy, bạn à.

Cả hai đang ở trong khu rừng, gần một hàng rào. Khi câu sau cùng thoát ra khỏi miệng Jo, Laurie buông tay cô ra, xoay người lại như thể định bỏ đi, nhưng lần duy nhất trong đời anh, hàng rào dường như quá cao đối với anh. Anh chỉ tựa đầu vào một cái trụ phủ đầy rêu và đứng bất động đến nỗi Jo lo lắng.

– Ôi, Teddy, tớ lấy làm tiếc, thật sự lấy làm tiếc và tớ có thể chết nếu như việc làm đó có thể giúp được gì! Tớ không muốn cậu nhìn vấn đề một cách u ám như vậy. Tớ không thể làm gì được. Cậu cũng biết là ta không thể cưỡng bức người khác yêu ta được, nếu như họ không muốn! – Jo thốt lên thật thô bạo nhưng đầy hối hận, rồi cô vỗ nhẹ lên vai anh, nhớ lại những lúc anh an ủi cô, cách đây đã lâu lắm rồi.

– Đôi khi họ cũng thành công đấy. – Một giọng bị hãm lại bởi cái trụ cất lên.

– Tớ không nghĩ đó là cách tốt nhất để yêu và tớ không muốn thử. – Cô trả lời cứng rắn.

Im lặng thật lâu và bị cắt ngang bởi tiếng hót vui vẻ của một con sáo đậu trên cây liễu, cạnh bờ sông, và tiếng rì rào của gió trong đám cỏ. Sau cùng Jo ngồi xuống bực và nói nghiêm nghị:

– Laurie, tớ muốn nói với cậu một điều.

Anh ngẩng đầu lên với ánh nhìn của người bị tổn thương sâu sắc và nói to, giọng gay gắt:

– Đừng nói với tớ điều đó. Tớ sẽ không chịu đựng được lúc này đâu!

– Nói với cậu điều gì? – Cô hỏi, ngạc nhiên trước thái độ gay gắt của bạn.

– Nói là cậu yêu ông già đó!

– Ông già nào? – Jo hỏi, nghĩ rằng anh muốn nói về ông nội của anh.

– Cái ông giáo sư quý quý kia mà cậu không ngớt nói đến trong thư của cậu. Nếu cậu nói là cậu yêu ông ta, tớ biết là tớ sẽ

làm cái gì đó thật tồi tệ.

Và trông có vẻ anh sẽ làm đúng như vậy, khi nắm chặt tay với một tia giận dữ trong ánh mắt.

Jo muốn phá lên cười nhưng cố kìm lại, và nói rất hăng vì cả cô cũng bắt đầu nổi xung:

– Đừng thế, Teddy à! Ông ấy không già, mà rất dễ thương, rộng lượng và tình cảm. Đó là người bạn tốt nhất mà tớ từng có ngoài cậu ra. Tớ xin cậu, cậu đừng nổi nóng. Tớ muốn tử tế nhưng tớ sẽ nổi giận nếu như cậu hạ nhục ông giáo sư của tớ. Tớ không hề có ý định yêu ông ấy hoặc một người nào khác.

– Nhưng một ngày kia cậu sẽ yêu, và lúc ấy thì tớ sẽ ra sao?

– Cậu cũng sẽ yêu một người nào khác, vì cậu là một chàng trai biết điều và biết suy nghĩ, rồi cậu sẽ quên những lúc khó khăn này.

– Tớ sẽ không bao giờ yêu ai khác được và tớ sẽ không bao giờ quên cậu, Jo à, không bao giờ, không bao giờ!

Anh nói và dùng chân đá một cú để nhấn mạnh mấy lời nói đầy đam mê đó.

“Mình sẽ làm gì với cậu ấy đây?” Jo nghĩ, khi hiểu ra rằng cảm xúc khó điều khiển hơn là cô tưởng.

– Cậu chưa nghe những gì tớ muốn nói với cậu. Hãy ngồi xuống đây và nghe tớ nói. Vì tớ muốn mọi việc diễn ra tốt đẹp và cậu được hạnh phúc.

Cô hi vọng sẽ làm cho bạn bình tĩnh lại với một chút lí luận, nhưng điều này chứng tỏ cô không biết gì về tình yêu cả. Vì tưởng là sẽ bắt được một tia hi vọng trong lời nói của cô, Laurie ngồi xuống bãi cỏ, dưới chân cô và ngược lên nhìn cô với vẻ mặt

lo lắng. Làm sao mà Jo có thể nói chuyện nghiêm khắc với bạn được trong khi anh nhìn cô với đôi mắt đầy yêu thương, hi vọng, và hàng mi còn ướt với một hai giọt nước mắt mà sự cứng rắn của tim cô đã làm trào ra? Cô nhẹ nhàng xoay mặt anh đi và vuốt mái tóc quăn mà anh đã để dài vì cô, một việc làm khiến cô thật cảm động.

– Tổ đồng ý với mẹ khi mẹ nghĩ là cậu và tớ, chúng ta sinh ra không để cho nhau. Tính tình nóng nảy và mạnh mẽ của chúng ta có thể sẽ làm cho chúng ta khổ sở nhiều, nếu như chúng ta điên rồ để...

Jo ngưng bật, nhưng Laurie nói tiếp, giọng ngây ngất:

– Lấy nhau! Ồ không đâu, sẽ không có gì điên rồ cả! Nếu cậu yêu tớ, Jo à, tớ sẽ trở thành một ông thánh con, vì cậu có thể làm gì tớ cũng được.

– Không, tớ không thể. Tớ đã thử, nhưng không được và tớ không muốn đặt hạnh phúc của chúng ta trong tình trạng rủi ro qua một cuộc thử thách nghiêm túc như vậy. Chúng ta sinh ra không để cho nhau và chúng ta sẽ không bao giờ hợp nhau. Vậy thì chúng ta hãy là những người bạn tốt suốt đời, nhưng chúng ta không muốn làm điều gì nhanh quá.

– Phải, chúng ta sẽ làm nếu như chúng ta có cơ may. – Laurie nói khẽ, ương ngạnh.

– Hãy biết điều một chút, và hãy có một cái nhìn đúng đắn về trường hợp này – Jo nài nỉ vì không còn lí lẽ gì nữa.

– Tớ không muốn là người biết điều, tớ không muốn nhận cái cậu gọi là một “cái nhìn đúng đắn”. Điều đó chẳng giúp gì được cho tớ và chỉ làm cho cậu thêm sắt đá mà thôi. Tớ nghĩ cậu

không có trái tim.

– Ước gì tớ không có!

Giọng Jo hơi run, và vì nghĩ đó là một dấu hiệu tốt, Laurie xoay đầu lại và dùng tất cả khả năng thuyết phục của mình, anh âu yếm nói:

– Đừng làm cho chúng ta thất vọng, em yêu! Mọi người đều chờ đợi việc này. Ông nội rất quan tâm, gia đình em thì không phản đối, còn anh, anh không thể sống thiếu em được. Hãy nói là em nhận lời và hãy để cho chúng ta được hạnh phúc! Hãy đồng ý đi, đồng ý đi!

Sau đó thật lâu, Jo đã tự hỏi không biết vì sao cô có đủ sức mạnh cần thiết để giữ vững quyết tâm không yêu chàng trai của cô. Thật là khó khăn, nhưng cô đã làm được, vì biết rằng có kéo dài thêm chỉ là một việc làm độc ác và vô ích.

– Thật lòng mà nói tớ không thể nói “vâng”. Dần dần cậu sẽ thấy là tớ có lí, và cậu sẽ cảm ơn tớ. – Cô nói trịnh trọng.

– Cho tôi bị treo cổ, nếu một ngày kia tôi có ý nghĩ đó!

Và Laurie phản nộ đứng bật dậy.

– Một ngày kia cậu sẽ quên và sẽ tìm thấy một cô gái thật quyến rũ và cô ta sẽ yêu cậu hết mình, sẽ điều khiển một cách tuyệt hảo ngôi nhà lớn của cậu. Tớ xấu xí, vụng về và già nua. Cậu sẽ xấu hổ vì tớ. Chúng ta sẽ cãi nhau, và sẽ không thay đổi được gì, và tớ không thích giới thanh lịch mà cậu ưa thích. Cậu sẽ rất ghét vì tớ chỉ biết viết lách mà tớ thì không thể không viết được. Chúng ta sẽ rất bất hạnh và sẽ hối tiếc cho cuộc hôn nhân của chúng ta. Mọi thứ sẽ thật khủng khiếp!

– Còn gì nữa? – Laurie hỏi vì anh thấy thật là khó khăn phải

đứng nghe những lời tiên tri đó.

– Hết rồi, ngoại trừ tớ nghĩ là tớ sẽ không bao giờ lấy chồng cả. Hiện giờ tớ rất hạnh phúc, tớ rất quý trọng sự tự do của tớ nên không thể vội vã hi sinh nó vì bất kì ai.

– Tớ thì chắc chắn điều ngược lại. – Laurie nói dứt khoát. – Một ngày kia cậu sẽ yêu một người, cậu sẽ sống và chết vì người đó. Tớ biết rõ, cậu như thế đấy, và tớ phải chứng kiến cảnh đó!

Và kẻ đang yêu tuyệt vọng ném cái mũ xuống đất trong một cử chỉ có thể rất buồn cười nếu như nét mặt anh không bi thảm như thế.

– Phải, tớ sẽ sống và chết vì người đó, nếu một ngày nào đó anh ta đến và có thể khiến tớ yêu anh ta mặc dù tớ không muốn, và rồi cậu muốn làm gì thì làm!

Jo nói to vì cô đã mất hết bình tĩnh với anh chàng Teddy đáng thương này.

– Tớ đã cố gắng hết sức, nhưng cậu không biết điều. Tớ sẽ luôn luôn yêu mến cậu, như là một người bạn, nhưng không bao giờ tớ cưới cậu cả và cậu hãy chấp nhận điều này càng sớm càng tốt cho cả hai chúng ta. Thế đấy!

Bài diễn văn này đã thêm dầu vào lửa. Laurie nhìn cô như thể anh không còn biết phải làm gì với bản thân anh, rồi anh xoay người lại và nói đầy vẻ tuyệt vọng:

– Một ngày kia cậu sẽ hối hận, Jo à!

– Cậu đi đâu thế? – Cô hỏi, hoảng sợ bởi nét mặt của anh.

– Bất cứ nơi đâu, biệt tăm! – Đó là câu trả lời đầy an ủi.

Tim Jo ngưng đập một lúc trong khi Laurie đi về hướng dòng

sông. Nhưng cần phải rất điên rồ, tội lỗi hoặc bất hạnh mới có thể đẩy một chàng trai đến một cái chết thê thảm và Laurie không phải là một trong số những kẻ yếu đuối bị khuất phục chỉ vì một thất bại. Anh không hề nghĩ đến việc nhảy xuống nước một cách đầy bi kịch, nhưng một bản năng mù quáng đã khiến anh ném cái mũ và chiếc áo ba đồ suy của anh vào chiếc thuyền và bơi đi thật nhanh. Jo thở dài, buông thõng hai tay, mắt nhìn theo chàng trai đáng thương đang tìm cách chạy trốn khỏi những nỗi đau của lòng mình.

“Sẽ tốt cho cậu ấy thôi, và cậu ấy sẽ trở về nhà trong trạng thái bình tĩnh hơn. Mình sẽ không dám nhìn cậu ấy.” Cô nhủ thầm.

Cô trở về, bước đi chầm chậm với cảm giác của kẻ đã giết nhầm người vô tội rồi chôn người đó dưới lớp lá khô.

“Giờ thì mình phải đến gặp ông Laurence và chuẩn bị tinh thần cho ông để ông có thể xoa dịu nỗi đau của chàng trai tội nghiệp này. Mình rất muốn cậu ấy yêu Beth! Có thể một ngày nào đó cậu ấy sẽ yêu em, nhưng mình bắt đầu tự hỏi không biết mình có nghĩ sai về em ấy không. Chúa ơi! Làm sao mà các cô gái có thể vừa muốn có người yêu mình lại vừa từ chối họ cơ chứ? Mình thấy thật là khủng khiếp!”

Vì tin chắc là không ai có thể làm tốt hơn chính cô, Jo đi thẳng đến nhà ông Laurence và kể cho ông nghe tất cả mọi chuyện. Rồi cô đau khổ một cách chân thành và khóc khiến ông cụ, mặc dù rất thất vọng nhưng không hề trách cứ cô. Ông khó có thể hiểu được lại có một cô gái không yêu Laurie. Ông hi vọng cô sẽ đổi ý, nhưng ông biết tình yêu là thứ không thể điều khiển được, ông lắc đầu buồn bã và quyết định đưa cháu ông đi

xa khỏi mấy chuyện phiền nhiễu này. Vì những lời lẽ mạnh mẽ của chàng trai khi từ giã Jo đã làm ông lo lắng.

Khi Laurie về nhà, mệt mỏi nhưng rất bình tĩnh. Ông nội cậu làm như không có chuyện gì xảy ra và bắt chàng trai lắng nghe những lời khen ngợi dành cho thành công trong năm qua của một người có vẻ đã đánh mất nhiệt tình lao động. Anh cố gắng chịu đựng, rồi anh đến bên chiếc đàn dương cầm và bắt đầu chơi đàn. Cửa sổ để mở và Jo đang đi dạo trong vườn với Beth, lần này thì cô hiểu thứ âm nhạc đó hơn là em gái mình. Laurie chơi bản Sonata pathétique như chưa bao giờ chơi trước đó.

– Hay quá, nhưng thật buồn khiến ta có thể khóc được. Hãy chơi cái gì đó vui hơn, cháu trai. – Ông Laurence nói, trái tim già nua dịu dàng của ông đầy thông cảm.

Laurie bắt đầu chơi một đoạn sôi động hơn. Anh chơi thật mãnh liệt trong vài phút và có lẽ anh sẽ còn ngoan ngoãn chơi tiếp nếu anh không nghe thấy tiếng bà March gọi:

– Jo, con yêu, hãy vào nhà đi. Mẹ đang cần con.

Đúng là những gì Laurie muốn nói, với ý nghĩa hơi khác một chút! Mãi lắng nghe, anh đã quên đoạn nhạc. Anh ngừng chơi hẳn và ngồi im lặng trong bóng tối.

“Ta không thể chịu được cảnh này.” Ông cụ gầm gừ.

Ông đứng lên, đi về phía chiếc đàn, âu yếm đặt tay lên đôi vai rộng của chàng trai và nói dịu dàng như một phụ nữ:

– Ông đã biết cả rồi, cháu yêu.

Ban đầu Laurie im lặng, rồi anh hỏi nhanh:

– Ai đã nói với ông?

- Chính Jo.
- Thế thì không còn gì để nói thêm cả!

Anh lách người khỏi đôi tay của ông, mặc dù anh rất cảm động về sự cảm thông của ông, nhưng sự kiêu hãnh đàn ông của anh không thể chịu được lòng thương hại.

– Không hoàn toàn như vậy đâu. Ông muốn nói với cháu một lần này thôi. Trong lúc này có lẽ cháu không thích ở lại nhà lắm?

– Cháu không có ý định bỏ chạy trước một cô gái. Jo không thể cản trở không cho cháu nhìn thấy cô ấy. Vì vậy cháu có ý định ở lại nhà và nhìn thấy cô ấy bao nhiêu lâu tùy thích. – Laurie nói đầy thách thức.

– Cháu không làm như vậy nếu cháu là một người quân tử như ông vẫn nghĩ về cháu. Ông thất vọng, nhưng không phải lỗi của cô gái. Và điều duy nhất mà cháu có thể làm là đi xa một thời gian. Thế cháu muốn đi đâu?

– Đi đâu cũng được. Đối với cháu không quan trọng. Cháu sẽ ra sao cũng không có gì quan trọng.

Và Laurie đứng lên cười gằn khiến cho tai ông nội anh cảm thấy nhức nhối.

– Hãy đón lấy việc này như một người đàn ông và cháu không được làm điều gì thiếu suy nghĩ. Tại sao cháu không đi du lịch một chuyến như trước đây cháu có ý định, và quên tất cả chuyện này?

- Cháu không thể.
- Nhưng trước đây cháu rất muốn đi, và ông đã hứa với cháu

bao giờ cháu tốt nghiệp.

- Phải, nhưng cháu không muốn đi một mình.
- Ông không đòi hỏi cháu phải đi một mình. Có một người sẽ rất hạnh phúc được đi cùng cháu khắp nơi trên thế giới.
- Ai vậy, thưa ông? – Laurie hỏi chăm chú.
- Chính ông đây.

Laurie đưa tay cho ông và cảm động nói:

- Cháu là một đứa ích kỉ thô lỗ, nhưng ông biết không, ông nội...

– Cậu Chúa đến cứu giúp ông, phải, ông biết, chính ông đã trải qua chuyện như thế này, một lần khi còn trẻ và sau đó với bố của cháu. Thế thì, hãy bình tĩnh ngồi xuống đây và nghe ông nói. Tất cả mọi việc đều đã sắp đặt xong xuôi và có thể thực hiện ngay lập tức. – Ông Laurence nói, giữ bàn tay của chàng trai trong tay mình như thể sợ anh sẽ bỏ đi, như chính bố anh đã làm.

- Kế hoạch của ông ra sao? – Laurie ngồi xuống, không một nét quan tâm trên gương mặt cũng như trong giọng nói.

– Ông có công việc cần giải quyết ở Luân Đôn. Ông định giao nó cho cháu, nhưng có lẽ ông có thể làm việc đó tốt hơn. Ở đây mọi thứ sẽ tốt đẹp với Brooke. Các đối tác của ông gần như làm hết mọi việc. Ông chỉ giữ chỗ cho cháu và có thể đi lúc nào ông muốn.

– Nhưng ông rất ghét đi du lịch, thưa ông nội. Cháu không thể đòi hỏi ông điều đó ở tuổi của ông. – Laurie nói, rất biết ơn trước sự hi sinh của ông, nhưng anh thích đi một mình hơn, nếu như anh quyết định đi.

Ông cụ biết rõ điều này, nhưng tình trạng của đứa cháu nội khiến ông nghĩ không phải lúc để cho anh đi một mình. Thế là ông tuyên bố:

– Nào, ông chưa nghỉ hưu kia mà! Ý tưởng này thật hấp dẫn đối với ông. Sẽ rất tốt cho ông, và xương cốt già nua của ông sẽ không bị ảnh hưởng đâu vì ở thời đại chúng ta, người ta đi du lịch rất dễ dàng như ta ngồi trong chiếc ghế pho tô vậy.

Một cử chỉ bồn chồn của Laurie khiến ta nghĩ là chiếc ghế của anh không dễ dàng gì, hoặc anh không thích kế hoạch đó lắm, và anh khiến cho ông cụ nói thêm thật nhanh:

– Ngoài ra ông không có ý định sẽ là một gánh nặng cũng như sự cản trở cho cháu. Ông sẽ không đi lang thang cùng cháu, mà để cho cháu tự do đi đến nơi nào cháu thích, trong khi ông vui thú theo cách riêng của ông. Ông có bạn ở Luân Đôn và Paris: ông sẽ rất vui được đến thăm họ. Trong lúc đó cháu có thể đi sang Ý, Đức, Thụy Sĩ, nơi nào cháu thích và tận hưởng các bảo tàng, âm nhạc, phong cảnh và bao nhiêu là cuộc phiêu lưu.

Laurie có cảm tưởng như tim anh tan nát từ đây và thế giới là một sa mạc đầy gió hú. Nhưng khi nghe ông nói, tim anh đã có một cú đập bất ngờ và một hoặc hai ốc đảo xanh tươi đã xuất hiện trong sa mạc. Anh thở dài và buồn bã nói:

– Tùy ông, thưa ông, cháu làm gì hoặc đi đâu không có gì quan trọng cả.

– Đối với ông thì rất quan trọng, cháu đừng quên điều đó. Ông cho cháu hoàn toàn tự do, nhưng ông tin tưởng là cháu sẽ sử dụng nó thật tốt. Hãy hứa với ông đi, Laurie.

– Tất cả những gì ông muốn, thưa ông.

“Tốt rồi.” Ông cụ nghĩ. “Hôm nay cháu cóc cần, nhưng một ngày nào đó lời hứa này sẽ cản không cho cháu làm điều xằng bậy, hoặc là ông đã nhầm.”

Ông Laurence là một con người có nghị lực. Ông biết cần phải đập sắt khi nó còn đang nóng và trước khi cậu cháu có đủ sức để đổi ý thì cả hai đã đi xa rồi. Trong thời gian cần thiết để chuẩn bị cho chuyến đi, Laurie chán chường như những thanh niên khác trong hoàn cảnh này. Anh ử rữ, cáu kỉnh và suy tư, ăn không ngon miệng, không quan tâm đến trang phục và dành nhiều thời gian cho việc chơi đàn dương cầm một cách dữ dội. Anh tránh mặt Jo, nhưng tự an ủi bằng cách nhìn cô qua cửa sổ, với một nét mặt thật bi thảm ám ảnh trong các giấc mơ của cô, và đè nặng lên cô với cảm giác có lỗi. Không giống như vài kẻ đau khổ khác, anh không bao giờ nói về tình yêu không được đáp lại của mình, và không cho phép một ai, cả bà March, tìm cách an ủi hoặc tỏ ra thông cảm với anh. Ở một khía cạnh nào đó thì điều này là một sự nhẹ nhõm cho các bạn của anh. Nhưng mấy tuần lễ trước ngày anh lên đường quả là không dễ chịu, và ai cũng thật sự mừng là “anh bạn đáng thương thân yêu đó ra đi để quên đi nỗi buồn của cậu, và trở về hạnh phúc”. Tuy nhiên anh mỉm cười u ám trước sự thất vọng của họ, nhưng bỏ qua, với sự buồn bã vượt bậc của một người biết rõ lòng trung thành cũng như tình yêu của anh sẽ không bao giờ thay đổi.

Giờ chia tay đến, anh cố tỏ ra vui vẻ để che giấu tình cảm. Thái độ vui vẻ đó không hề đánh lừa được ai, nhưng họ cố gắng làm như họ tin vào điều đó, vì sự bình yên của anh, và anh tiếp tục như thế thật tốt cho đến khi bà March hôn anh với một tiếng thở dài đầy quan tâm của một người mẹ. Rồi vì cảm thấy

là nên đi thật nhanh, anh ôm hôn lần lượt tất cả, không quên vú Hannah đang đau buồn, và chạy xuống bậc thềm như thể vì mạng sống của mình. Jo chạy theo anh một phút sau đó để vẫy tay, nếu như anh nhìn lại. Bỗng anh quay trở lại, choàng tay lên vai cô, khi cô đứng trên bậc thềm cao hơn anh, đưa tay về phía cô với một nét mặt khiến cho câu hỏi ngắn của anh thật hùng hồn cũng thật thống thiết:

- Ôi Jo, cậu có thể không?
- Teddy thân yêu, tớ rất muốn mình có thể!

Chỉ có vậy thôi, ngoại trừ một lúc im lặng. Rồi Laurie đứng thẳng lên, nói:

- Tốt rồi, không sao.

Và anh bước đi mà không nói thêm lời nào. Ôi, nhưng mà không tốt chút nào cả, lúc đó Jo biết rõ như vậy. Vì khi mái đầu quăn tựa vào tay cô một phút sau khi cô trả lời cứng rắn như thế, thì cô có cảm giác như mình xúc phạm người bạn thân nhất của mình. Và khi anh bước đi không nhìn lại phía sau, cô biết là chàng trai Laurie sẽ không bao giờ trở lại nữa.

Chương 13



Bí mật của Beth

Khi Jo từ New York trở về vào mùa xuân năm ấy, cô rất ngạc nhiên vì sự thay đổi của Beth. Không ai nói gì với cô cả, không ai có vẻ nhận ra vì sự thay đổi xảy ra từ từ, thành thử những người chung quanh không ai lo lắng cả. Nhưng đối với cặp mắt được mài sắc bởi thời gian xa vắng, thì điều này thật hiển nhiên.

Một sức nặng khủng khiếp đè nặng lên trái tim Jo khi cô trông thấy nét mặt của em gái. Nó không tái hơn trước nhưng mà hơi gầy hơn mùa thu vừa qua. Nhưng có một vẻ thật lạ, trong suốt trên nét mặt, như thể cái nét chết chóc đang dần dần biến mất vậy, và cái bất diệt rạng rỡ qua làn da thịt mong manh với một vẻ đẹp thống thiết khó tả. Jo nhìn thấy và cảm nhận được điều đó, nhưng không nói gì lúc bấy giờ, và chẳng mấy chốc sức mạnh của cái cảm giác đầu tiên đã mất đi nhiều. Vì Beth có vẻ hạnh phúc. Không ai nghi ngờ về việc sức khỏe của em khá lên và sau cùng vì những lo lắng khác, Jo đã quên đi cơn sợ hãi của mình một thời gian.

Nhưng khi Laurie đi rồi, khi sự bình yên đã trở lại thì một sự

lo lắng mơ hồ trở lại và ám ảnh cô. Cô đã thú thật tội lỗi của mình và đã được tha thứ. Nhưng khi cô khoe số tiền đã tiết kiệm được và đề nghị với Beth một chuyến đi lên vùng núi, thì Beth cương quyết từ chối và xin đừng để em phải xa nhà. Một cuộc hành trình ra bờ biển sẽ thích hợp với em hơn. Và vì bà ngoại không thể xa hai đứa bé, nên chính Jo là người đưa Beth đến một vùng yên tĩnh nơi hai chị em có thể sống trong bầu không khí trong lành đem lại một chút hồng hào trên đôi má tái xanh của em.

Đó không phải là một chỗ nghỉ ngơi thời thượng, và mặc dù những người ở đấy thật dễ chịu, nhưng hai chị em không kết bạn với ai và thích lúc nào cũng ở cạnh nhau hơn, như thể cả hai có được linh tính là một cuộc chia tay dài sẽ không còn xa nữa.

Cả hai cảm nhận được điều đó, thật vậy, nhưng không hề nói gì. Jo có cảm tưởng như có một bức màn mỏng đã ngăn cách tim cô và tim Beth, nhưng khi cô đưa tay định kéo nó lên thì cô cảm nhận có cái gì đó thật thiêng liêng trong sự im lặng và cô chờ cho Beth tự nói ra. Cô ngạc nhiên, và cũng thật biết ơn Chúa, là bố mẹ cô có vẻ như không nhận thấy những gì bản thân cô nhận thấy. Trong mấy tuần lễ yên tĩnh đó, khi sự lo lắng ngày càng lớn dần trong cô, cô không hề nói gì với những người ở nhà, tin chắc rằng chuyện sẽ tự rõ ra khi Beth trở về mà không khá lên. Cô càng ngạc nhiên hơn là không biết Beth có đoán ra sự thật phũ phàng đó không. Những suy nghĩ nào đã đi qua đầu em trong những giờ khắc dài dằng dặc mà em đã trải qua trên mấy tảng đá sỏi ẩm bởi ánh mặt trời, đầu gối lên đùi Jo, trong khi gió mơn trớn em và biển thì reo hò dưới chân em?

Một ngày kia Beth đã chịu nói ra. Jo nghĩ là em đang ngủ, vì

em nằm thật yên. Đặt quyển sách xuống, cô nhìn với đôi mắt luyến tiếc nào nùng, cố tìm ra những dấu hiệu hi vọng trên đôi má tái xanh của em gái nhưng cô không tìm thấy gì có thể khiến cô an tâm, vì hai má hóp và đôi bàn tay quá yếu khiến em không cầm được ngay cả mấy vỏ ốc mà hai chị em đã nhặt được. Hơn bao giờ hết cô có cảm giác là Beth đang xa rời cô từ từ và đôi tay cô theo bản năng siết chặt hơn đứa em yêu dấu của cô. Trong vài phút, mắt cô nhòe lệ rồi cô bắt gặp ánh mắt Beth đang nhìn cô với biết bao trù mến khiến cho lời nói gần như không còn cần thiết nữa.

– Jo, chị yêu, em rất mừng là chị đã hiểu. Em đã cố gắng để nói cho chị biết, nhưng em không thể.

Không có gì để đáp lại. Jo kề má mình vào má em. Cô không khóc, vì ngay cả khi thật xúc động cô cũng không khóc. Cô là người yếu đuối nhất trong hai người lúc bấy giờ. Beth cố gắng an ủi và cho cô thêm sức mạnh, với đôi tay choàng qua chị. Và với lời lẽ dịu dàng, em thì thầm vào tai chị:

– Từ lâu em đã biết. Bây giờ thì em đã quen với ý nghĩ đó rồi và chịu đựng không khó lắm. Chị hãy cố nhận lấy điều này như em vậy. Chị đừng lo lắng quá, hãy tin em, như vậy tốt hơn.

– Chính điều này đã làm cho em thật bất hạnh cả mùa thu qua, phải không Beth? Lúc bấy giờ em giữ thật lâu bí mật đó cho riêng em, có phải vậy không? – Jo hỏi, không nhìn nhận và nghĩ là như vậy tốt hơn, nhưng cô cũng mừng vì Laurie không liên quan gì đến những buồn phiền của Beth cả.

– Phải. Em đã thôi không còn hi vọng nữa, nhưng em không muốn thú thật điều đó. Em cố tin đó chỉ là một ý tưởng của

người bệnh. Nhưng khi em nhìn thấy tất cả mọi người khỏe mạnh, hoạt bát và đầy ắp những dự kiến vui vẻ, thì thật là khó khăn khi nghĩ rằng em sẽ không bao giờ được như mọi người, và điều này làm em khổ sở, Jo à.

– Ôi Beth! Vậy mà em không nói gì với chị cả, và không để cho chị an ủi và giúp đỡ em! Tại sao em lại gạt chị ra như thế và để một mình em chịu đựng tất cả?

Giọng nói của Jo đầy những lời trách móc trù mến, và tim cô đau nhói khi nghĩ đến cuộc đấu tranh đơn độc của Beth khi em cố tập cho mình nói lời từ giả đối với sức khỏe, tình yêu và cuộc sống và sẵn sàng nhận lấy những khổ đau của em.

– Có lẽ em đã sai, nhưng em nghĩ làm như thế tốt hơn. Không có gì chắc chắn và không ai nói gì với em cả. Em hi vọng là mình đã nhầm. Sẽ thật là ích kỉ nếu như làm cho mọi người lo sợ, trong khi mẹ lo lắng nhiều về chuyện của chị Meg, Amy thì đang đi xa còn chị thì thật hạnh phúc với anh Laurie. Ít ra thì đó là em nghĩ thế.

– Vậy mà chị cứ tưởng là em yêu anh ấy, Beth à! Chị đã ra đi vì bản thân chị không yêu, chị không thể. – Jo thốt lên, vui sướng vì sau cùng cũng đã nói lên sự thật.

Beth có vẻ ngạc nhiên trước ý tưởng đó khiến Jo mỉm cười mặc dù đang buồn và nhẹ nhàng nói thêm:

– Thế thì em không yêu cậu ấy, hả em yêu? Chị sợ em yêu cậu ấy và tưởng tượng quả tim bé nhỏ đáng thương của em tràn ngập những buồn phiền vì tình yêu trong thời gian đó.

– Làm sao em có thể yêu anh ấy được trong khi anh ấy lại yêu chị hết mình? – Beth hỏi thơ ngây như một đứa trẻ. – Em

rất quý anh ấy, anh ấy thật tử tế với em, thì làm sao em lại không yêu anh ấy được? Nhưng đối với em không bao giờ anh ấy có thể là gì khác hơn một người anh. Đôi khi em thật lòng ước mong là anh ấy trở thành anh của em, vì đây là một chàng trai giàu tình cảm.

– Không thể trông chờ ở chị được. – Jo nói vẻ quả quyết. – Amy hợp với cậu ấy hơn, cả hai rất hiểu nhau. Nhưng hiện giờ chị không có hứng lo nghĩ về những chuyện ấy. Chị không quan tâm đến ai hơn là em, Beth à. Em phải khỏi bệnh.

– Em rất muốn điều đó, em cũng vậy! Em đã cố gắng, nhưng mỗi ngày em lại yếu dần đi và em càng tin chắc là không bao giờ em khỏe lại được. Như là nước triều vậy, chị Jo à, nó rút đi, nó từ từ rút đi và không ai có thể giữ nó lại được.

– Chị sẽ giữ nó lại! Nước triều của em không được rút đi sớm như thế. Mười chín tuổi, quá trẻ. Chị sẽ không để em ra đi đâu. Chị sẽ làm việc, cầu nguyện, đấu tranh với nó. Chị sẽ giữ lấy em bất chấp tất cả. Phải có một cách nào đó, chưa muộn mà. Chúa không thể độc ác mang em đi như thế! – Cô Jo đáng thương thốt lên phần nộ vì cô không ngoan đạo như Beth.

Những con người đơn giản và thành thật ít khi nói về sự ngoan đạo của mình. Họ thể hiện bằng hành động chứ không bằng lời nói, điều này có sức ảnh hưởng lớn hơn là những bài thuyết giáo hoặc những lời phản đối. Beth sẽ không thể giải thích được là đức tin đã cho em can đảm và lòng kiên nhẫn để từ bỏ cuộc đời và bình thản chờ đợi cái chết. Như một đứa trẻ đầy tin tưởng, em không đặt câu hỏi và hoàn toàn đặt mình trong tay Chúa và thiên nhiên, bố mẹ của tất cả chúng ta, tin tưởng chắc chắn là chỉ có Người và duy nhất có Người mới có thể dạy

đỡ và củng cố được con tim và tinh thần cho cuộc đời này và cuộc đời mai sau. Em không trách móc Jo bằng những lời lẽ ngoan đạo, mà yêu mến chị hơn vì tình thương của chị. Em bám chặt vào tình thương con người, tình thương mà Cha chúng ta không bao giờ muốn cho chúng ta dứt bỏ, trái lại qua tình thương đó Chúa kéo chúng ta về gần với thiên đường hơn. Em không nói được “Em vui sướng ra đi” vì cuộc sống thật êm ái đối với em. Em chỉ có thể thổn thức “Em cố gắng chấp nhận” trong khi em ghì chặt lấy Jo khi đợt sóng của nỗi buồn lớn vỗ vào hai chị em.

Sau một lúc Beth đã tìm lại được sự thanh thản và nói:

– Chị sẽ nói cho mọi người biết khi chúng ta trở về?
– Chị nghĩ là mọi người sẽ nhìn thấy mà không cần ai nói với họ. – Jo nói khẽ, vì cô có cảm tưởng như Beth thay đổi hàng ngày.

– Có thể là không. Em nghe nói những người biết yêu thương thường mù quáng nhất trong những chuyện như thế này. Nếu như mọi người không nhìn thấy thì chị sẽ nói cho họ biết hộ em. Em không muốn giữ bí mật, và chuẩn bị cho họ trước thì tốt cho họ hơn. Chị Meg có anh John và hai đứa bé để an ủi chị ấy, nhưng chị phải chăm lo cho bố mẹ, phải không chị Jo? Hai người sẽ cô đơn lắm nếu không có chị, chị yêu.

– Nếu như chị có thể, Beth à. Nhưng chị chưa chịu đầu hàng. Chị muốn coi đây chỉ là suy nghĩ của một người bệnh và không để cho em tin đó là sự thật. – Jo nói, cố tỏ ra vui vẻ.

Beth suy nghĩ một lúc, rồi bình tĩnh nói:

– Em không biết nên diễn đạt như thế nào, nhưng em biết

em chỉ có thể nói chuyện với chị Jo của em mà thôi. Em có cảm giác như em không bao giờ được sinh ra để sống lâu. Em không giống những người còn lại trong gia đình. Em chưa bao giờ có những dự tính cho lúc em trưởng thành. Em chưa bao giờ nghĩ em sẽ lấy chồng, như tất cả mọi người có thể nghĩ. Em chỉ thấy em là cô Beth bé nhỏ ngu ngốc đi lại trong nhà, vô dụng ở bất cứ nơi nào khác. Em chưa bao giờ muốn đi xa, và bây giờ cái khó khăn nhất là em phải rời xa mọi người. Em không sợ, nhưng em có cảm giác là em sẽ thiếu vắng mọi người, cả khi em ở trên trời.

Jo không thể nói gì. Trong vài phút liền, không có tiếng động nào khác hơn là tiếng thở dài của gió và tiếng thì thầm của sóng. Một con chim hải âu cánh trắng bay đến, với tia nắng trên bộ ngực như bạc của nó. Beth dõi theo nó cho đến khi nó biến mất, và mắt em thật buồn. Một chú chim nhỏ lông xám bay đến, kêu chíp chíp trên bãi cát, như thể đang vui sướng với mặt trời và biển. Chú đến khá gần bên Beth, nhìn em với cặp mắt thật thân thiện, và đậu trên một tảng đá ấm, rìa bộ lông bị ướt của nó, như thể đang ở nhà mình. Beth mỉm cười và thấy hạnh phúc, vì con vật bé nhỏ kia dường như đang bày tỏ tình thân thiết bé nhỏ của nó, và nhắc cho em nhớ là một thế giới thú vị vẫn còn đó để ta vui hưởng.

– Chú chim bé nhỏ thân yêu! Hãy nhìn kìa chị Jo, nó dạn người biết bao. Em thích mấy chú chim nhỏ hơn là mòng biển. Chúng không mạnh mẽ và đẹp bằng, nhưng trông chúng có vẻ hạnh phúc, tin tưởng ở những thứ nhỏ nhất. Mùa hè vừa rồi, em thường gọi chúng là những chú chim của em. Mẹ bảo chúng nhắc cho mẹ nhớ đến em – bận rộn, những con vật mang màu

áo của người Quây-cơ, luôn luôn ở cạnh bờ biển, và lúc nào cũng hát bài ca sung sướng bé nhỏ của mình. Chị là mòng biển, Jo à, mạnh khỏe và man dại, yêu thích bão táp và gió, bay xa ra tận biển khơi, và hạnh phúc khi ở một mình. Chị Meg là con chim câu, còn Amy giống như con chim sơn ca em ấy đã tả, cố bay lên cao giữa đám mây, nhưng luôn luôn rơi trở lại tổ của mình. Con bé đáng yêu! Nó thật nhiều tham vọng, nhưng tâm nó tốt và dịu dàng. Và nó bay lên cao bao nhiêu không thành vấn đề lắm vì nó sẽ không bao giờ quên gia đình. Em hi vọng được nhìn lại nó, nhưng nó có vẻ ở xa quá.

– Mùa xuân em ấy sẽ trở về, và chị nghĩ là chừng đó em sẽ sẵn sàng để gặp con bé và vui về sự có mặt của nó. Chị sẽ làm cho em lúc đó khỏe lại và hồng hào.

Jo bắt đầu nói, cảm thấy trong tất cả những thay đổi của Beth, thì cách nói của em là rõ nhất, vì dường như giờ đây em không phải cố gắng chút nào, và em hay nói to những ý tưởng của mình, không giống với cô Beth rụt rè chút nào.

– Jo yêu quý của em, chị đừng hi vọng nữa. Sẽ không có ích gì đâu, em tin chắc như vậy. Chúng ta sẽ không đau khổ, mà hạnh phúc khi cùng nhau chờ đợi. Chúng ta sẽ có những giây phút tốt đẹp bên nhau vì em không đau đớn nhiều và em nghĩ là nước triều sẽ rút đi một cách dễ dàng, nếu như chị giúp em.

Jo cúi xuống để hôn gương mặt bình thản kia. Qua chiếc hôn âm thầm đó, cô cống hiến hết mình cho Beth.

Cô có lí. Không cần nói câu nào khi cả hai về đến nhà. Lần này bố mẹ đã thấy rõ những gì mà họ thường cầu nguyện để không bao giờ phải nhìn thấy. Một mối vì cuộc hành trình ngắn,

Beth lên giường ngay lập tức, bảo rằng em thật hạnh phúc khi được trở về nhà. Và khi Jo đi xuống dưới nhà, cô nhận ra mình được miễn không phải làm cái công việc nặng nề là nói cho gia đình biết về bí mật của Beth. Bố cô đứng tựa đầu vào lò sưởi và không quay lại khi cô bước vào. Nhưng mẹ cô đã đưa tay ra như để cầu cứu, và Jo an ủi mẹ và không nói lời nào.

Chương 14



Ấn tượng mới

Lúc ba giờ chiều, tất cả giới thanh lịch của thành phố Nice đều có mặt trên Promenade des Anglais – một nơi tuyệt vời, một đại lộ rộng lớn hai bên trồng cọ, hoa và các loại cây nhiệt đới. Một bên đại lộ được giới hạn bởi biển. Bên kia là một dãy khách sạn và biệt thự. Còn phía sau là mấy vườn cam và ngọn đồi. Ở đây ta có thể gần kề những người của cả thế giới, ta có thể nghe đủ thứ ngôn ngữ, nhìn thấy mọi thứ trang phục. Vào một ngày đẹp trời, quang cảnh sáng rực và đầy màu sắc không thua gì lễ hội Carnaval. Những người Anh kiêu kì, những người Pháp hoạt bát, những người Đức điềm đạm, những người Tây Ban Nha bảnh bao, những người Nga xấu xí, những người Do Thái hiền lành, những người Mỹ không nghi thức. Tất cả đi xe, ngồi hoặc đi nhàn tản ở đây, bàn tán về thời sự, và bình luận về nhân vật có tiếng gần đây nhất vừa mới đến: Ristori hoặc Dickens, Victor Emmanuel hoặc Nữ hoàng của đảo Sandwich^[18].

Xe cộ cũng phong phú như các nhân vật, và cũng gây chú ý không kém, nhất là những chiếc xe ngựa bốn bánh thấp, do chính mấy bà cầm cương, với một cặp ngựa nhỏ rất hăng,

những cái lưới màu rực rỡ để giữ không cho các đường viền ren lòng nhùng của họ vượt ra ngoài chiếc xe nhỏ và với một chú bé giữ ngựa trên chiếc ghế cao phía sau.

Dọc theo đại lộ đó vào ngày lễ Giáng sinh, một chàng trai cao lớn đang bước đi chậm rãi, hai tay chắp sau lưng, vẻ lơ đãng. Anh trông giống một người Ý, ăn mặc như một người Anh và có dáng vẻ độc lập của một người Mỹ, một kết hợp lạ lùng thu hút về phía anh cái nhìn của các bà và sự thèm muốn được như anh của khối tay chơi mặc quần áo nhung đen, cà vạt màu hồng, găng tay màu da bò với hoa cam cài trên áo. Có rất nhiều gương mặt đẹp để cho ta ngắm, nhưng chàng trai có vẻ dừng dừng. Anh chỉ nhìn thoáng qua các cô gái trẻ tóc vàng mặc áo váy xanh lơ. Một lúc nào đó anh rời khỏi đại lộ và đến đứng tại một ngã rẽ, không quyết định được là sẽ làm gì, đến nghe một dàn nhạc đang biểu diễn trong khu vườn công cộng, hay đi dạo dọc theo bãi biển, thì tiếng cặp song mã phi nước đại khiến anh ngược nhìn lên. Quý bà ngồi trên chiếc xe nhỏ ấy còn rất trẻ, tóc vàng và mặc áo xanh. Anh nhìn cô một lúc rồi gương mặt anh sáng lên. Anh dùng nón vẫy như một cậu bé và chạy nhanh về phía cô.

– Ôi, anh Laurie, đúng là anh rồi! Em tưởng là anh sẽ không bao giờ đến! – Amy thốt lên, buông dây cương và chìa cả hai tay ra khiến cho một bà mẹ người Pháp công phần hối thúc cô con gái của bà bước đi nhanh vì sợ rằng cô sẽ khó chịu trước thái độ quá tự do đó của mấy “người Anh điên rồ kia”.

– Anh đã bị kẹt lại trên đường đi, nhưng anh đã hứa là sẽ qua kì lễ Giáng sinh cùng với em, và giờ thì anh đã có mặt.

– Thế ông nội anh có khỏe không? Anh đến từ bao giờ vậy?

Hiện anh nghỉ ở khách sạn nào?

– Rất khỏe. Tối hôm qua. Khách sạn Chauvain. Anh có đến khách sạn nơi em nghỉ, nhưng cả nhà đã đi ra ngoài.

– Em có bao nhiêu thứ để kể cho anh nghe nhưng không biết nên bắt đầu bằng chuyện gì. Anh lên xe đi, chúng ta sẽ nói chuyện thoải mái hơn. Em định đi dạo và em đang cần bạn đồng hành đây. Flo đang nghỉ dưỡng sức cho tối nay.

– Tối nay có cái gì vậy? Một buổi khiêu vũ à?

– Một lễ Giáng sinh tại khách sạn chúng em. Rất nhiều người Mỹ đang nghỉ ở đây và họ muốn ăn mừng ngày hôm nay. Anh sẽ đến, phải không? Bác gái sẽ rất vui.

– Cám ơn em. Thế giờ thì chúng ta đi đâu? – Laurie hỏi vừa khoanh tay lại khiến Amy rất thỏa mãn vì cô luôn thích được cầm cương. Vì cái roi và dây cương màu xanh trên lưng ngựa đen khiến cô thật hài lòng.

– Trước tiên em phải đến các ông chủ ngân hàng để lấy thư, rồi sau đó đến Castle Hill. Cảnh ở đây tuyệt đẹp và em thích cho mấy con công ăn. Anh đã đến đây chưa?

– Thường xuyên, cách đây nhiều năm. Nhưng anh không phản đối nếu được trở lại nơi đó.

– Giờ thì anh kể về anh đi. Theo tin mới nhất em nhận được thì ông đang chờ anh từ Berlin về.

– Phải, anh đã ở đây một tháng, sau đó anh đã đến Paris để gặp ông vì ông chọn nơi đó để nghỉ qua mùa đông. Ông có bạn bè của ông và vui chơi thỏa thích. Thế là anh có thể đi đâu tùy thích và mọi thứ đều tốt đẹp.

– Một sự sắp xếp tốt. – Amy nói, hơi ngạc nhiên vì cử chỉ

của Laurie mà không biết rõ vì sao.

– Ông rất ghét đi du lịch, còn anh thì ghét ở một chỗ. Thế là mỗi người tự làm những gì mình thích và mọi việc đều tốt đẹp. Anh thường ở cạnh ông, ông thấy vui vì các cuộc phiêu lưu của anh và anh hạnh phúc khi biết là có ai đó chờ đợi anh và vui thích khi gặp lại anh. Vẫn là một nơi cũ kĩ bẩn thỉu, có đúng không? – Anh nói thêm, với một cái nhìn kinh tởm, khi cả hai chạy xe dọc theo đại lộ đến quảng trường Napoléon, tại thành phố cổ.

– Cái bẩn thỉu đáng vẽ nên tranh, nên em không thấy khó chịu. Con sông và mấy ngọn đồi thật là tuyệt, và mấy con đường hẹp cắt ngang thấp thoáng làm em thích thú nhất. Giờ thì chúng ta phải chờ cho đám rước này đi qua. Đám rước đi đến nhà thờ St. John đấy.

Trong khi Laurie lơ đãng nhìn đám rước của các linh mục đi dưới đám màn trướng, những nữ tu sĩ khăn trùm màu trắng tay cầm những cây nến nhỏ, và một vài huynh đệ trong trang phục màu lam, vừa đi vừa cầu kinh, Amy nhìn anh và cảm thấy một sự rụt rè mới lạ ở anh. Cô không tìm thấy lại chàng trai hay cười mà cô đã biết ở người đàn ông ủ rũ đang ngồi cạnh cô. Anh đẹp trai hơn bao giờ hết, và đã tiến bộ rất nhiều, cô nghĩ. Nhưng giờ đây khi nét mặt hồng lên vì vui mừng được gặp cô đã qua đi, trông anh mệt mỏi và chán chường, không phải bị ốm, hoặc nói đúng hơn là bất hạnh, nhưng già hơn và nghiêm nghị hơn cách đó một hai năm. Cô không hiểu vì sao, và không dám hỏi anh. Vì vậy cô lắc đầu, và đánh roi, khi đám rước rẽ vào dưới vòm cầu Paglioni, và khuất dần trong nhà thờ.

– Anh đang nghĩ gì thế? – Cô hỏi anh bằng tiếng Pháp để

khoe những tiến bộ cô đã đạt được.

– Nghĩ là quý cô đã sử dụng thời gian của mình rất tốt và kết quả thật tuyệt. – Laurie đáp và nghiêng mình, một tay đặt lên ngực và cái nhìn thán phục.

Cô đỏ mặt vì sung sướng, nhưng lời khen này không đem lại cho cô nhiều niềm vui như những lời khen ngợi của anh Teddy ngày trước. Cô không thích giọng điệu của anh bây giờ: không chán chường, nhưng anh có vẻ thờ ơ, ngoại trừ cái nhìn của anh.

“Nếu như anh ấy trưởng thành theo khuynh hướng đó, thì mình mong là anh ấy vẫn còn là một cậu bé.” cô nghĩ, với một sự thất vọng và nỗi băn khoăn lo lắng lạ lùng, trong lúc cố gắng tỏ ra khá thoải mái và vui vẻ.

Tại bưu cục Avigdor, cô tìm thấy mấy bức thư quý báu của gia đình. Cô đưa dây cương cho Laurie và đọc thư trong khi xe leo lên con đường râm mát giữa mấy hàng rào xanh tươi nơi hoa hồng trà nở rộ như vào tháng sáu.

– Chị Beth không khỏe, mẹ bảo thế. Em nghĩ có lẽ em nên về nhà, nhưng mọi người bảo em ở lại. Và em ở lại vì không bao giờ một dịp may như thế này lại đến với em. – Amy nói, mắt nhìn trang giấy một cách buồn bã.

– Anh nghĩ là em có lí. Em sẽ không giúp gì được và cả nhà được an ủi nhiều khi biết là em mạnh khỏe, hạnh phúc và em vui chơi thật nhiều, em yêu.

Khi nói câu này, Laurie đã tìm lại một chút giọng nói ngày trước của anh, và những lo sợ đè nặng lên trái tim Amy được với đi một chút vì cái nhìn, cử chỉ, cụm từ nói với giọng anh trai

“em yêu”, có vẻ làm cho cô tin chắc là nếu như có chuyện gì không hay xảy ra, thì cô sẽ không đơn độc tại một đất nước xa lạ. Ngay sau đó cô cười, và cho anh xem một phác họa nhỏ vẽ Jo trong bộ váy áo viết lách của cô, với chiếc mũ có kết một chiếc nơ đỏ trên chóp, và từ miệng cô tuôn ra những lời sau: “Thiên tài nổi giận!”

Laurie mỉm cười, cầm lấy và cho vào túi áo vét “để cho nó khỏi bay”, rồi anh chăm chú lắng nghe Amy đọc thư.

– Sẽ là một lễ Giáng sinh như thông thường đối với em, với các quà buổi sáng, anh và mấy bức thư chiều nay, và buổi lễ tối nay. – Amy nói khi cả hai xuống xe chỗ khu nhà đổ nát của tòa pháo đài xưa, và một bầu công tuyệt đẹp chạy đến quanh hai người, dọn dĩ chờ được cho ăn. Trong khi Amy đứng cười trên chiếc ghế dài phía trên anh để rải mấy mẫu bánh cho mấy con chim rục rở kia, thì Laurie ngược lên nhìn cô. Cô nhìn lại anh, với một sự tò mò tự nhiên để xem thời gian và sự xa cách đã mang lại những thay đổi gì. Anh không tìm thấy nét gì có thể khiến anh khó hiểu hoặc thất vọng, trái lại nhiều nét khiến anh ngưỡng mộ và tán thành, vì, nếu bỏ qua một vài nét không tự nhiên trong lời nói và phong cách, cô vẫn hoạt bát và duyên dáng như thuở nào, cộng thêm một cái gì đó không thể tả được trong quần áo và cách ăn mặc mà ta gọi là lịch lãm. Lúc nào cũng già dặn so với tuổi của cô, cô đã có được sự tự tin trong dáng đi và cách nói chuyện, khiến cho cô trông giống như một phụ nữ của thế giới thượng lưu hơn. Nhưng tính hay hờn mát của cô ngày trước thỉnh thoảng cũng lộ ra, tính mạnh mẽ của cô vẫn còn và sự thẳng thắn bẩm sinh của cô đã không bị phai mòn bởi thời gian cạo xát ở nước ngoài.

Laurie không đọc được tất cả những điều đó khi anh nhìn cô cho công ăn, nhưng anh đã nhìn thấy đủ để có thể khiến anh bằng lòng và quan tâm, và anh đã mang theo hình ảnh yêu kiều về một cô gái với gương mặt sáng chói đứng trong ánh nắng, làm nổi bật màu sắc không lòe loẹt của bộ váy áo, màu tươi mát của đôi má, mái tóc vàng óng của cô, tất cả đã biến cô thành một nhân vật trội hẳn trong khung cảnh thú vị đó.

Khi cả hai leo lên khoảng trống đầy đá sỏi trên đỉnh đồi, Amy dang tay ra như thể cô đón anh vào chốn cô yêu thích nhất, vừa nói vừa chỉ phong cảnh xung quanh:

– Anh còn nhớ Vương cung thánh đường và nơi ta dạo chơi, các ngư dân đang kéo lưới trong vịnh và con đường dẫn đến Biệt thự Franca xinh đẹp, tháp Schubert, ở ngay bên dưới và nhất là chỗ chân trời kia mà người ta bảo là xứ Corse ấy?

– Anh nhớ, không hề thay đổi. – Anh đáp không mấy hào hứng.

– Chị Jo sẽ không tiếc thứ gì để nhìn thấy địa điểm nổi tiếng này! – Amy thốt lên vì cô thấy vui trong lòng và muốn anh cũng thế.

Một tiếng “phải” ngắn gọn là câu trả lời duy nhất của anh.

Nhưng anh xoay người lại và nheo mắt cố nhìn hòn đảo nơi mà một kẻ tiếm quyền còn vĩ đại hơn cả vị Napoléon hiện nay đã làm cho trở nên hấp dẫn.

– Anh hãy nhìn thật kỹ thay cho chị ấy và hãy đến đây kể cho em nghe anh đã làm gì suốt thời gian dài vừa qua. – Amy nói và ngồi xuống, sẵn sàng cho một cuộc trò chuyện kéo dài.

Nhưng cô không nhận được nó. Laurie đến ngồi cạnh cô và

trả lời tất cả các câu hỏi của cô. Cô chỉ biết được là anh đã đi thăm cả lục địa và viếng thăm Hi Lạp. Sau một tiếng đồng hồ, cả hai trở về khách sạn. Và sau khi đến chào bà Carrol, Laurie từ giã và hứa là buổi tối sẽ đến.

Bữa tối hôm đó, Amy chăm chút đặc biệt trang phục của cô. Thời gian và sự xa vắng đã ảnh hưởng đến hai người trẻ tuổi. Amy nhìn nhận Laurie dưới một ánh sáng mới. Không phải như là “chàng trai của chúng ta” mà như là một người đàn ông điển trai và dễ chịu và cô có ý thức về một ý muốn rất tự nhiên là sẽ được anh để mắt đến.

Amy biết rõ những ưu điểm của cô và tận dụng chúng rất hiệu quả với khiếu thẩm mỹ và sự khéo léo, những thứ là tài sản của một thiếu nữ nghèo và xinh đẹp.

Tarlatan^[19] và vài tuyn ở Nice rất rẻ, thế là cô dùng những thứ đó trong những dịp như thế này, và theo đúng một hợp lý của người Anh với những chiếc váy đơn giản cho các cô gái trẻ, tạo những trang trí nhỏ với hoa tươi, một vài đồ nữ trang rẻ tiền và tất cả những thứ thật chọn lọc vừa không đắt tiền vừa có hiệu quả. Cũng phải thú thật là cô nghệ sĩ đôi khi cũng xâm chiếm lấy nàng thiếu nữ, và cô thích thú trong các kiểu tóc cổ xưa, trong các tư thế của các pho tượng và những chiếc áo choàng kiểu cổ điển. Nhưng, cô gái thân yêu, tất cả chúng ta đều có điểm yếu nhỏ của mình, và chúng ta dễ dàng bỏ qua những thứ như vậy ở một người trẻ tuổi, khi họ thỏa mãn mắt chúng ta với vẻ duyên dáng của họ và khiến cho lòng chúng ta thấy vui với mấy thứ phù phiếm không giả tạo của họ.

“Mình muốn anh ấy thấy mình thật hay và viết thư kể cho cả nhà nghe.” Amy tự nhủ trong khi cô mặc chiếc áo dạ vũ bằng

lụa trắng cũ của Flo vào và phủ lên đó một tấm khăn voan mỏng làm nổi bật lên đôi vai trắng ngần và mái tóc vàng của cô một cách nghệ thuật nhất. Mái tóc thì cô để không, sau khi gom các lọn tóc dày lại và uốn cong thành một cái búi phía sau đầu.

“Đây không phải là một, nhưng rất thích hợp, và mình không thể để cho mình biến thành xấu xí.” Cô thường nói, khi được khuyên nên uốn, làm bông lên hoặc bím tóc lại, theo một mới nhất.

Vì không có đồ trang sức lộng lẫy cho một dịp như thế này, cô trang trí chiếc váy của mình bằng những đóa hoa đồ quỳen màu hồng và đeo trên vai một vòng kết bằng lá nho xanh. Nhớ đến đôi ủng được sơn màu, cô nhìn đôi giày bằng sa tanh trắng của mình với vẻ bằng lòng rất trẻ con, và đi tới đi lui trong phòng ngắm nhìn đôi chân quý phái của mình.

– Chiếc quạt mới của mình thật hợp với mấy đóa hoa, đôi găng tay thật vừa, và viền ren trên chiếc khăn tay của bác gái tạo một phong cách cho cả chiếc váy của mình. Nếu như mình có được một chiếc mũi và một cái miệng như các tượng cổ điển thì mình có thể hoàn toàn hạnh phúc. – Cô nói, ngắm nhìn mình với một cặp mắt bình phẩm, mỗi tay cầm một cây nến.

Bất chấp nỗi khổ đó, cô trông đặc biệt vui vẻ và rời khỏi phòng không vội vã, mặc dù cô đang rất háo hức. Cô ít khi chạy, cái đó không hợp với phong cách của cô, cô nghĩ, vì dáng người cao lớn hợp với một dáng đi thư thái hơn là một vẻ sắc sảo hoặc thể thao. Cô đi tới đi lui trong phòng khách dài trong lúc chờ đợi Laurie, và cuối cùng đến ngồi bên dưới ngọn đèn chùm, ngọn đèn tạo một ấn tượng tốt trên mái tóc cô. Rồi cô có một ý tưởng hay hơn, và bước đến đầu kia của gian phòng, như thể cô xấu hổ

vì ước muốn thật con gái là làm sao cho cái nhìn đầu tiên phải ấn tượng. Chuyện cũng xảy ra như thế nên cô thật sự không thể làm tốt hơn, vì Laurie bước vào thật êm nên cô không nghe thấy anh đến. Trong khi cô đứng bên cạnh cửa sổ ở đầu kia, đầu xoay lại một chút, và một bàn tay đặt trên áo váy, dáng người thon thả, trắng ngần, nổi bật trên nền nhung đỏ của màn cửa, và gây ấn tượng như là một bức tượng được đặt đúng chỗ.

– Chào em, Diana! – Laurie thốt lên với vẻ bằng lòng mà Amy rất thích nhìn thấy trong đôi mắt anh khi anh nhìn cô.

– Chào anh, Apollo! – Cô đáp lại vừa mỉm cười với anh, vì cả anh cũng trông có vẻ khoáng đạt khác thường, và ý nghĩ đến lúc bước vào phòng khiêu vũ khoác tay một chàng trai như anh có thể khiến cho thâm tâm Amy rất thương hại cho bốn cô nhà Davis.

– Đây là hoa của em. Chính anh đã kết bó hoa này vì nhớ lại là em không thích cái mà vú Hannah gọi là “một bó hoa ngốc nghếch”. – Laurie tặng cô một bó hoa thơm nhỏ xinh, trong lớp vỏ bọc mà cô đã thêm muốn từ lâu khi hằng ngày đi qua và nhìn thấy nó trong tủ kính cửa hàng Cardiglia.

– Anh thật dễ thương! – Cô thốt lên. – Nếu biết là hôm nay anh sẽ đến, em đã chuẩn bị cái gì đó cho anh rồi, nhưng em e rằng không được đẹp như thế này.

– Cám ơn em. Không phải là cái đó phải đẹp như thế nào, mà chính là em đã làm cho nó đẹp ra. – Anh nói thêm, trong khi cô cài chiếc lắc bằng bạc vào cổ tay.

– Đừng, anh Laurie, em van anh.

– Anh tưởng là em thích được nghe những lời khen như thế.

– Nhưng không phải từ anh, có vẻ không tự nhiên chút nào!
Và em thích cái thô bạo của anh ngày trước hơn nhiều.

– Anh rất mừng! – Anh đáp với một vẻ nhẹ nhõm.

Rồi anh cài cúc găng tay cho Amy và hỏi cô xem cà vạt của anh có ngay ngắn không, như ngày trước ở nhà khi cả hai cùng đi đến dự một buổi tiếp tân.

Những người buổi tối hôm đó tụ tập lại trong gian phòng ăn rộng lớn, là những người mà ta chỉ thấy ở nơi này. Những người Mỹ hiếu khách đã mời tất cả những người mà họ quen biết ở Nice và vì không hề có thành kiến đối với các chức tước, nên họ thỏa mãn với sự có mặt của một vài tên tuổi để cho buổi dạ vũ đêm Giáng sinh của họ thêm phần long trọng.

Một ông hoàng Nga đã chiếu cố ngồi ở một góc suốt cả tiếng đồng hồ và chuyện trò với một quý bà to béo, ăn mặc như bà mẹ của Hamlet, vài nhung đen, với một chuỗi ngọc trai dưới cằm. Một bá tước Ba Lan, mười tám tuổi, phục vụ các quý bà và được họ tuyên bố là “một chàng trai quyến rũ”, và một người Đức, một tướng công gì đó, đến dự một mình, đang lơ đãng đi quanh quần, tìm xem ông ta có thể ăn thứ gì. Thư kí riêng của nam tước Rotschild, một người Do Thái mũi to, trong đôi ủng bó, lịch sự dôi mắt nhìn cả thế giới, như thể tên tuổi của chủ ông ta đã đội trên đầu ông ta một vầng hào quang bằng vàng. Một người Pháp béo mập, người có quen biết Hoàng đế, đến để thỏa thích đam mê khiêu vũ của ông ta, và quý bà De Jonres, một mệnh phụ người Anh, tô điểm cho cảnh quan với gia đình nhỏ gồm tám người của bà. Tuy nhiên cũng có nhiều cô gái Mỹ nhanh nhẹn, giọng the the, nhiều cô gái người Anh xinh đẹp

nhưng hơi tẻ nhạt, và một vài thiếu nữ người Pháp giản dị nhưng có duyên thầm. Cũng như nhóm thông thường gồm những thanh niên lịch lãm đang đi du lịch, họ đùa giỡn vui vẻ, trong khi các bà mẹ của tất cả các quốc gia ngồi dọc theo tường, và mỉm cười với họ một cách nhân từ khi họ khiêu vũ với con gái các bà.

Bất cứ một cô gái nào cũng có thể dễ dàng đoán ra những cảm xúc của Amy khi cô khoác tay Laurie bước đi giữa đám đông. Cô biết là cô xinh đẹp, cô thích khiêu vũ và cô cảm nhận được là đôi chân cô như cá gặp nước trong một phòng khiêu vũ và cô tận hưởng cảm giác tuyệt vời về quyền lực của mình mà các cô gái trẻ cảm nhận được khi họ phát hiện ra vương quốc mới mẻ mà họ sẽ trị vì nhờ sắc đẹp, tuổi trẻ và nữ tính của họ. Cô thương hại cho các cô gái nhà Davis, vụng về, xấu xí, và không có người đi theo, ngoại trừ một ông bố dữ tợn, và ba bà cô già còn dữ tợn hơn. Cô nghiêng mình chào họ, một cách thân thiện nhất, khi cô đi qua trước họ. Điều này thật tốt ở cô, vì như thế họ có thể nhìn thấy áo váy của cô, và khát khao tò mò muốn biết người bạn trông thật nổi bật của cô là ai.

Khi những nốt nhạc đầu tiên cất lên, đôi má Amy ửng hồng, mắt cô sáng và đôi chân cô bắt đầu đánh nhịp nện nóng. Cô nhảy giỏi và cô muốn Laurie nhận ra điều đó. Vì vậy ta có thể tưởng tượng được tốt hơn là diễn tả cú sốc mà cô nhận được khi anh bình thản bảo cô:

- Em muốn nhảy à?
- Đó là điều người ta thường làm trong một buổi khiêu vũ.

Cái nhìn sững sốt và câu đối đáp nhanh của Amy khiến cho

Laurie hiểu ra là anh phải sửa chữa sai lầm của mình càng nhanh càng tốt.

– Ý anh là bản khiêu vũ đầu tiên. Anh có thể có được hân hạnh đó chứ?

– Em có thể dành cho anh nếu như em từ chối ngài bá tước. Ông ấy nhảy tuyệt vời. Nhưng ông ấy sẽ tha lỗi cho em vì anh là một người bạn cũ của em.

Cô gái hi vọng là chức tước sẽ gây một ấn tượng tốt và Laurie sẽ hiểu là anh không được coi thường cô.

Nhóm người quanh họ là những người Anh và Amy bắt buộc phải bước đi một cách đoan trang qua hội nhảy, cảm thấy suốt thời gian đó cô có thể nhảy điệu Tarantella một cách hứng thú. Laurie nhường cô lại cho “chàng trai trẻ dễ mến” và đến làm bốn phần của mình với Flo, mà không hứa với Amy là sẽ vui vẻ quay lại. Và ý muốn thiếu suy nghĩ đáng trách đó đã bị trừng phạt một cách đích đáng, vì ngay lập tức cô hứa nhảy với người khác cho đến tận giờ dùng bữa tối. Cô cho anh xem quyển sổ khiêu vũ của cô với một sự hài lòng kín đáo khi anh từ từ đi tới, thay vì chạy vội đến để đề nghị cô dành cho anh vinh hạnh ở điệu nhảy sau, một điệu polka. Nhưng sự nuối tiếc lịch sự của anh không gây ảnh hưởng với cô, và khi cô rời chỗ ấy cùng với ngài bá tước, thì cô thấy Laurie ngồi xuống bên cạnh bà bác của cô với vẻ hào hứng.

Thật không thể tha thứ được! Amy không thềm để ý đến anh một lúc lâu nữa, ngoại trừ thỉnh thoảng hỏi vài tiếng xã giao, mỗi khi cô đến gần người đi kèm của cô, giữa các điệu nhảy, vì cần phải ghim tóc lại hoặc để nghỉ ngơi một chút. Thái độ giận

dối của cô đã đem lại kết quả tốt, tuy nhiên cô che giấu nó dưới một nét mặt tươi cười toát lên vẻ sung sướng và sáng chói khác thường. Laurie thích thú theo dõi cô vì cô không bao giờ nhảy dững mẫn hoặc thông thả, mà nhảy thật có hồn và duyên dáng, khiến cho trò tiêu khiển càng thêm thích thú. Một cách tự nhiên, anh theo dõi cô ở khía cạnh mới này. Và trước khi đêm dạ vũ kết thúc, anh quả quyết là cô bé Amy sẽ là một thiếu phụ thật duyên dáng.

Thật là một cảnh tượng sống động, vì chẳng mấy chốc tinh thần xã hội đã xâm chiếm mọi người. Không khí vui vẻ của lễ Giáng sinh đã làm cho tất cả các gương mặt đều sáng bừng, các con tim đều hạnh phúc và gót chân mọi người trở nên nhẹ nhàng. Các nhạc công chơi say sưa như thể rất thích thú. Ai cũng tranh thủ nhảy khi có cơ hội. Những ai không nhảy thì chiêm ngưỡng mọi người xung quanh với vẻ hào hứng khác thường. Không khí chỉ u ám với mấy cô gái nhà Davis và các cô nhà Jones nhảy nhót như một đàn hươu cao cổ. Chàng thư kí vàng lao qua gian phòng như một thiên thạch, cùng với một phụ nữ Pháp chưng diện, người trải thảm lên nền nhà với đuôi áo dài sa tanh màu hồng của mình. Quý ngài Teuton tìm đến chiếc bàn ăn vẻ rất hạnh phúc, ông ăn liên tục hết các món trong thực đơn, làm cho mấy tay bồi bàn kinh hãi vì sức tàn phá của ông ta. Còn người bạn của Hoàng đế thì ngập trong sự phấn khích. Ông ta nhảy tất cả các điệu, bất kể ông có biết hay không, và xoay tròn những cú ngẫu hứng khiến mọi người xung quanh bối rối. Sự phóng túng trẻ con của người đàn ông to béo đó trông thật hay. Mặc dù đáng phục phịch, nhưng ông ta nhảy như con chơi chơi. Ông ta chạy, ông ta bay, ông ta nhảy cẫ lên.

Mặt ông ta đỏ bừng, cái đầu hói của ông ta bóng lũng. Vạt áo khoác của ông ta đung đưa loạn xạ, đôi giày nhảy của ông ta thực sự lướt đi trên không, và khi nhạc ngưng, ông ta lau mồ hôi trên trán, và tươi cười giữa nhóm bạn nam của ông ta như là một ông Pickwick người Pháp không đeo kính.

Amy và anh chàng người Ba Lan của cô nổi bật với vẻ nhiệt tình không kém, nhưng khéo léo và duyên dáng hơn. Laurie vô tình theo dõi nhịp lên xuống của đôi giày trắng khi chúng lướt qua lướt lại không mệt mỏi như thể có cánh. Rốt cuộc, khi anh chàng Vladimir buông cô ra, với lời quả quyết rằng “thật lấy làm tiếc phải ra về sớm như vậy” thì cô cũng sẵn sàng nghỉ mệt, và muốn xem anh chàng kị sĩ của cô đã nhận hình phạt như thế nào.

Thật là hiệu nghiệm! Vì ở tuổi hai mươi ba, tình cảm bị phá vỡ sẽ tìm thấy một sự xoa dịu khi ta ở giữa những con người thân thiện. Thần kinh non trẻ sẽ rung động, dòng máu trẻ trung sẽ luân chuyển, và tinh thần trẻ trung lạnh mạnh lên cao, khi bị mê hoặc bởi vẻ đẹp, ánh sáng, âm nhạc và sự vận động. Laurie có một cái nhìn tỉnh táo khi anh đứng lên để nhường chỗ của anh cho cô. Khi anh chạy nhanh đi để mang một ít thức ăn đến cho cô, thì cô tự nhủ, với một nụ cười bằng lòng:

- Ô, mình nghĩ, điều này rất tốt cho anh ấy!
- Trông em như là “Người đàn bà tự họa” của Balzac vậy. – Anh nói, một tay quạt cho cô và tay kia thì cầm tách cà phê của cô.
- Màu đỏ của em sẽ không bay đi. – Amy lau đôi má bóng của cô và đưa cho anh xem chiếc găng tay màu trắng của cô với

một sự giản dị bình thản khiến anh bật cười.

– Em gọi loại vải này là gì vậy? – Anh hỏi, tay sờ một nếp váy của cô trải trên gối của anh.

– Vải tuyen thưa.

– Một cái tên thật thích hợp. Đẹp lắm. Mới phải không?

– Cũ rích như trái đất. Anh đã nhìn thấy nó trên vai hàng chục cô gái rồi nhưng chỉ bây giờ anh mới thấy nó đẹp. Thật là ngốc!

– Trước đây anh chưa từng thấy em dùng nó, điều này giải thích sự nhầm lẫn của anh, em hiểu không?

– Anh đừng nói giọng đó với em, em cấm anh. Hiện giờ em muốn uống cà phê hơn là nhận những lời khen. Và anh đừng có lừ đừ như thế, điều này làm em bực mình.

Laurie ngồi thẳng người lên, ngoan ngoãn cầm lấy cái đĩa không của cô, cảm thấy thích thú lạ lùng là được cô bé Amy mắng mỏ. Bây giờ cô đã không còn nhút nhát nữa, và cô có một ước muốn không thể cưỡng lại được là giày vò anh như mọi cô gái khác khi “các lãnh chúa của thế giới” tỏ rõ vài dấu hiệu phục tùng đối với họ.

– Em đã học tất cả những thứ đó ở đâu vậy? – Laurie hỏi tò mò.

– “Những thứ đó” là một cụm từ mơ hồ, anh có thể nói rõ thêm một chút được không? – Amy đáp, biết rất rõ anh định nói gì, nhưng buộc anh diễn đạt cái không thể diễn đạt được.

– Thì... thái độ của em nói chung, phong cách của em, sự tự tin của em, cái... vải tuyen thưa, em hiểu không? – Laurie cười nói và thoát khỏi sự bối rối với từ mới này.

Amy cảm thấy được mở lòng, nhưng cô không để lộ ra và đáp một cách khiêm tốn:

– Cuộc sống ở nước ngoài gọt giũa chúng ta ngoài ý muốn của chúng ta. Em vừa học hỏi vừa vui chơi. Còn cái này, – cô nói tiếp, nhìn chiếc váy của mình – vải này không đắt, hoa giá không đáng kể và em có thói quen rút ra cái hay nhất từ những thứ nhỏ nhất.

Amy hối hận đã nói câu cuối này, e rằng hơi bất nhã. Nhưng Laurie thích nhất câu đó. Anh tự hỏi không biết nét nào đáng nể trọng nhất ở Amy: sự nhẫn nại giúp cô chịu đựng sự nghèo khó hay đầu óc vui vẻ đã phủ hoa lên sự nghèo khó. Amy không biết vì sao anh lại nhìn cô một cách trù mến như thế, cũng như không hiểu vì sao anh viết đầy sổ khiêu vũ của cô chỉ với tên anh duy nhất, cũng không biết vì sao anh lại không rời cô nửa bước suốt phần cuối của buổi dạ vũ. Sự thay đổi dễ chịu đó là kết quả của ấn tượng mới mà cả hai có được về nhau mà không hề hay biết.

Chương 15



Bị xếp xó

Ở Pháp các cô gái sống một cuộc sống buồn chán cho đến khi lấy chồng, khi câu “Hoan hô Tự do” trở thành khẩu hiệu của họ. Ở Mỹ, trái lại các cô đã kí rất sớm tuyên ngôn độc lập của mình và tận dụng tự do của họ với lòng hăng hái rất cộng hòa cho đến khi sinh đứa con đầu lòng. Lúc bấy giờ họ bước vào một nơi ẩn dật, đóng kín tâm hồn mình như một nữ tu. Dù cho họ có thích việc đó hay không, thì họ vẫn bị xếp xó ngay sau khi các nghi lễ đám cưới kết thúc, và phần lớn các cô thốt lên, như có lần một phụ nữ xinh đẹp đã nói: “Tôi vẫn đẹp như thuở nào, nhưng không ai còn để ý đến tôi nữa vì tôi đã có chồng.”

Vì không phải là một người đẹp hoặc một quý bà thượng lưu, Meg không biết qua nỗi bất hạnh đó trước khi hai đứa con được một tuổi, vì trong thế giới bé nhỏ của cô, cô được yêu thương và ngưỡng mộ hơn bao giờ hết.

Vì cô là một phụ nữ bé nhỏ đầy nữ tính nên bản năng làm mẹ của cô khá mạnh mẽ, cô hoàn toàn bị thu hút bởi các con, không còn bận tâm đến thứ gì khác. Ngày và đêm, cô chăm lo

cho chúng thật tận tình, để cho bà giúp việc, một phụ nữ Ái Nhĩ Lan mà cô vừa mượn được, chăm sóc cho John và lo toan công việc bếp núc. Vì là một người đàn ông thích cuộc sống gia đình, nên rõ ràng John thấy rất thiếu vắng sự chăm sóc của vợ mà anh đã quen nhận được. Nhưng, vì anh rất yêu các con, nên anh vui vẻ từ bỏ những tiện nghi của mình một thời gian. Với một sự thiếu hiểu biết rất đàn ông, John hi vọng là sự yên bình sẽ nhanh chóng trở lại. Nhưng ba tháng đã trôi qua mà tình trạng không khá lên. Meg trông có vẻ tiêu tụy và dễ cáu, mấy đứa bé lấy hết thời gian của mẹ chúng, ngôi nhà không được chăm chút, và Kitty, người đầu bếp, lại rất nhàn nhã, chỉ lo cho anh suất ăn ít ỏi hằng ngày. Buổi sáng khi đi làm, anh được giao hàng đồng thứ phải mua cho bà mẹ bị cột chân ở nhà. Và khi buổi chiều anh trở về nhà vui vẻ, hồi hả muốn ôm hôn gia đình mình thì anh được đón tiếp bằng những câu: “Xuyệt! Con vừa mới ngủ sau khi đã la hét suốt cả ngày!”

Nếu anh đề nghị tổ chức một buổi vui chơi nào đó ở nhà thì “Không được, sẽ quấy rầy mấy đứa trẻ”. Nếu anh đề nghị cả hai cùng đi dự một buổi thuyết trình hoặc một buổi hoà nhạc, thì Meg sẽ nhìn anh với một vẻ không tán thành: “Bỏ các con của em ở nhà để đi vui chơi à, không bao giờ!” Giấc ngủ của anh bị gián đoạn bởi tiếng khóc của trẻ con và hình ảnh của một bóng người như bóng ma lặng lẽ đi đi lại lại suốt đêm để trông chừng con cái. Bữa ăn của anh bị gián đoạn vì sự bỏ đi của người chủ tọa, người bỏ rơi anh, nếu có một tiếng líu lô bị ủ kín thoát ra từ cái tổ trên kia. Và khi anh đọc báo vào buổi tối, thì cơn đau bụng của Demi lại xen vào giữa danh sách các hàng hóa phải đưa xuống tàu, và cú ngã của Daisy ảnh hưởng đến giá chứng

khoán, vì bà Brooke chỉ quan tâm đến những tin tức liên quan đến gia đình bà.

Người đàn ông đáng thương rất bất hạnh, vì các con của anh đã cướp mất người vợ của anh rồi. Ngôi nhà trở thành một nhà trẻ đơn thuần, và phải giữ im lặng triền miên khiến anh cảm thấy mình như một kẻ không mời mà đến mỗi khi anh bước vào lãnh địa bí mật của vương quốc trẻ con. Anh chịu đựng sáu tháng liền, nhưng không có dấu hiệu khả quan, và anh đã làm những gì mấy ông bố bị ruồng bỏ thường làm: anh đi tìm một chút an ủi ở nơi khác. Scott vừa mới lấy vợ và đến sống ở gần đây. John có thói quen đến thăm anh ấy buổi tối, một hai tiếng đồng hồ, khi phòng khách của anh không có người và vợ anh đang bận hát những bài ru con bất tận. Bà Scott xinh đẹp, quyến rũ và không có việc gì làm, ngoài việc tỏ ra dễ mến, một bốn phần mà bà thực hiện một cách xuất sắc. Phòng khách lúc nào cũng sáng sủa và hấp dẫn, bàn cờ luôn sẵn sàng, chiếc đàn dương cầm được lên dây, đầy những mẫu chuyện tâm phào vui vẻ, và một bữa ăn tối nhẹ được dọn thật hấp dẫn.

John thích ở nhà hơn, nhưng vì ở đây anh không có ai trò chuyện nên anh đã tìm và yêu thích việc bầu bạn với những người hàng xóm.

Ban đầu Meg tán thành cách sắp xếp mới đó, và thấy nhẹ nhõm khi biết là John có được những phút giây vui vẻ thay vì ngồi ngủ gà ngủ gật trong phòng khách, hoặc đi lang thang khắp nhà và đánh thức bọn trẻ. Nhưng khi mấy đứa bé đã mọc răng rồi và chúng đi ngủ vào những giờ thuận tiện, để cho bà mẹ có thời giờ nghỉ ngơi, thì cô bắt đầu thấy thiếu vắng anh. Cô thấy bầu bạn với giỏ đồ khâu của cô thật là buồn tẻ khi chồng

không ngồi trước mặt cô, mặc chiếc áo choàng cũ của anh, thoải mái hơ đôi giày đi trong nhà của mình trước lò sưởi. Cô không muốn bảo với anh nên ở nhà. Nhưng cô cảm thấy bị tổn thương vì anh không nhận ra là cô muốn có anh mà không cần phải nói ra. Cô hoàn toàn quên những buổi tối anh phải chờ đợi cô một cách vô vọng. Cô đâm ra dễ kích động, mệt mỏi bởi lo lắng và buồn phiền. Và cô ở trong tâm trạng vô lí mà các bà mẹ hoàn hảo nhất cũng trải qua khi những lo toan gia đình đè nặng lên họ. Sự mong muốn vận động đã lấy đi của họ vẻ hoạt bát, và sự tôn sùng quá mức đối với thần tượng của phụ nữ Mỹ, cái bình trà, khiến họ cảm thấy họ chỉ toàn thần kinh mà không có cơ bắp.

– Mình đã già và trở nên xấu xí. – Cô tự nhủ khi nhìn vào gương. – John không còn thấy mình hấp dẫn nữa. Anh ấy bỏ rơi người vợ tàn phai của mình để đến với cô hàng xóm xinh đẹp, người không có việc gì vướng bận. Được rồi, mấy đứa trẻ yêu mình. Chúng không hề quan tâm đến việc mình gầy hay xanh xao, và không có thời giờ để uốn tóc. Chúng là niềm an ủi của mình, và một ngày nào đó John sẽ thấy mình đã vui vẻ hi sinh vì chúng, có phải vậy không, cưng của mẹ?

Trước sự kêu cứu thống thiết đó Daisy đáp lại với một tiếng gừ hoặc Demi với tiếng bi bô. Meg chỉ biết thở dài và càng miệt mài chăm sóc bọn trẻ hơn để dịu đi tâm trạng cô đơn. Nhưng nỗi đau càng tăng khi các vấn đề chính trị lôi cuốn John và anh luôn chạy sang nhà bạn để thảo luận về những điểm đáng quan tâm với Scott, hoàn toàn không ý thức được là Meg thiếu vắng anh. Tuy nhiên cô không hề hé môi, cho đến một hôm mẹ cô bắt gặp cô đang ngồi khóc. Bà gợi chuyện để cô tâm sự. Việc

xuống tinh thần của Meg không thoát khỏi cái nhìn của bà.

– Con không muốn kể cho ai biết ngoài mẹ ra cả, nhưng con thật sự cần lời khuyên. Nếu anh John tiếp tục xử sự như thế này thì con không khác gì một bà góa. – Bà Brooke vừa đáp vừa lau nước mắt vào một dải yếm của Daisy, mặt đầy vẻ bị xúc phạm.

– Nếu anh ấy tiếp tục như thế nào, con yêu? – Bà mẹ hỏi lo lắng.

– Anh ấy đi suốt cả ngày, và buổi tối, khi con muốn nhìn thấy anh ấy thì anh ấy bỏ đi đến nhà Scott. Thật là không công bằng: con đã làm hết mọi công việc khó nhọc và con không bao giờ được vui chơi. Đàn ông thật là ích kỉ, cả những người tốt nhất.

– Phụ nữ cũng thế. Con đừng trách John trước khi xem xét những lỗi lầm của chính con.

– Nhưng anh ấy không quan tâm đến con như thế là không tốt!

– Thế con có thiếu quan tâm đến chồng không?

– Kìa mẹ. Con nghĩ là mẹ sẽ đứng về phía con, thưa mẹ!

– Mẹ đứng về phía con, nhưng mẹ nghĩ là con đã gây ra tình trạng này, Meg à.

– Con không thấy con có lỗi gì.

– Hãy để mẹ giải thích vấn đề. John có thiếu quan tâm đến con nếu như con tôn trọng việc ngồi với nó buổi tối, khoảng thời gian thư giãn duy nhất của nó không?

– Thưa không. Nhưng bây giờ con không thể làm điều đó được khi phải chăm sóc hai đứa bé.

– Mẹ nghĩ là con có thể, con yêu, và con có bốn phận phải làm điều đó. Mẹ nói chuyện một cách thoải mái nhé, và con có nhớ rằng chính người mẹ là người chỉ biết trách móc nhưng cũng là người để cảm thông không?

– Dĩ nhiên là con muốn! Mẹ hãy nói với con như khi con vẫn còn là cô Meg bé nhỏ. Con có cảm giác là con cần hơn bao giờ hết những lời khuyên của mẹ. Con phải làm sao bây giờ nếu mấy đứa bé cần con?

Meg kéo chiếc ghế thấp của cô đến cạnh ghế của mẹ và hai người phụ nữ nói chuyện với nhau trong tình thương yêu, cảm thấy rằng sợi dây ràng buộc của tình mẫu tử đã kết nối cả hai hơn bao giờ hết.

– Con chỉ phạm sai lầm mà phần lớn những người vợ trẻ mắc phải: quên bốn phận đối với chồng vì tình yêu con cái. Đó là một lỗi lầm có thể tha thứ được và rất tự nhiên, Meg à, nhưng cần phải sửa sai trước khi cả hai con đi vào những con đường khác nhau. Bọn trẻ lẽ ra phải đưa hai con đến gần nhau hơn chứ không phải tách rời hai con ra. Như thế chúng là của riêng con, và John không cần phải làm gì để chăm lo cho chúng. Cách đây vài tuần mẹ đã nhìn thấy vấn đề của các con, nhưng mẹ không nói gì vì mẹ tin là thời gian sẽ giải quyết mọi chuyện.

– Con e rằng không. Nếu con yêu cầu anh ấy ở nhà với con thì anh sẽ nghĩ là con ghen, và con không muốn lằng nhục anh như vậy. Anh ấy không thấy được là con cần anh ấy biết bao nhiêu, và con không biết nên làm thế nào cho anh ấy biết mà không cần phải dùng lời nói.

– Con hãy làm cho ngôi nhà của con thật là vui thú, rồi

chồng con sẽ không còn muốn rời xa nó nữa. Nó sẽ thấy thiếu vắng. Không có gia đình khi không có mặt con ở đó vì con luôn luôn ở trong phòng bọn trẻ.

– Chỗ ấy không phải là chỗ của con hay sao?

– Không phải lúc nào cũng thế. Con trở nên dễ kích động và không còn làm tốt việc gì nữa cả. Hơn nữa, con có bốn phận đối với John không kém gì đối với mấy đứa bé. Đừng có lơ là chồng con vì mấy đứa trẻ. Con đừng để chồng con đứng bên ngoài phòng bọn trẻ, nó cũng có chỗ đứng ở đấy như con vậy. Hãy làm cho nó hiểu là nó cũng có một vai trò ở đấy và nó sẽ vui vẻ làm việc đó. Điều ấy sẽ tốt cho tất cả các con.

– Có thật sự mẹ nghĩ như thế không, thưa mẹ?

– Phải, Meg à. Mẹ biết những gì mẹ nói, vì mẹ đã trải qua việc ấy rồi. Mẹ ít khi cho lời khuyên mà không thử nghiệm trước. Khi con và Jo còn bé, mẹ đã như con, cảm thấy như thể mẹ không làm tròn bốn phận của mình khi mẹ không cống hiến hết mình cho các con. Bố đáng thương đã lao vào sách vở của ông, sau khi mẹ từ chối mọi đề nghị giúp đỡ của ông và ông đã để mẹ thử nghiệm một mình. Mẹ đã vật lộn một mình, nhưng Jo khiến cho mẹ quá mệt mỏi, mẹ suýt nữa làm hỏng nó vì nuông chiều. Con không được khỏe, và mẹ rất lo lắng cho con, cho đến khi chính mẹ cũng ngã bệnh. Rồi bố đến, bình tĩnh sắp xếp mọi chuyện, và mẹ đã nhận ra sự nhầm lẫn của mẹ, và từ đó không bao giờ mẹ có thể tiếp tục chuyện gì mà không có bố giúp. Đó là bí mật của hạnh phúc trong gia đình bố mẹ: bố không bao giờ để cho công việc khiến ông bỏ bê những sự chăm sóc nhỏ và bốn phận có ảnh hưởng đến tất cả chúng ta, và mẹ luôn cố gắng không để cho những lo lắng việc gia đình khiến

mẹ thiếu quan tâm đến những gì bố đang làm. Mỗi người đều tự làm phần việc riêng của mình, nhưng bố mẹ luôn luôn làm cùng nhau ở nhà.

– Đúng như thế, mẹ à. Và ước muốn lớn nhất của con là đối với chồng con và các con của con giống như mẹ đối với gia đình của mẹ. Mẹ hãy chỉ cho con biết nên làm thế nào. Con sẽ làm tất cả những gì mẹ dạy.

– Con luôn là đứa con gái biết vâng lời. Được rồi, con yêu, nếu là mẹ, thì mẹ sẽ để cho John bận rộn nhiều hơn với việc quản lí Demi, vì thằng bé cần phải được rèn luyện, và không bao giờ quá sớm để bắt đầu việc đó cả. Rồi thì mẹ cũng sẽ làm việc mà mẹ đã nhiều lần đề nghị, để cho vú Hannah đến giúp đỡ con. Bà ấy là một người giữ trẻ cực kì, và con có thể giao mấy đứa trẻ cho bà trong khi con làm nhiều việc nhà hơn. Con cần vận động, vú Hannah sẽ thích thú được nghỉ ngơi, và John sẽ lại tìm thấy cô vợ của nó. Con hãy đi ra ngoài thường xuyên hơn. Hãy vui vẻ và bận rộn, vì con là người đem tia nắng đến cho gia đình. Nếu như con u sầu thì thời tiết sẽ không tốt. Rồi con hãy quan tâm đến tất cả những gì John thích – con hãy chuyện trò với nó, hãy để nó đọc cho con nghe, hãy trao đổi quan điểm và giúp đỡ nhau bằng cách đó. Đừng tự khép mình trong một chiếc hộp bìa cứng, vì con là một phụ nữ, mà hãy hiểu những gì đang xảy ra, và tự dạy cho mình phải góp phần vào công cuộc chung của thế giới, vì tất cả đều ảnh hưởng đến con và người thân của con.

– Anh John rất khôn ngoan, con sợ là anh ấy sẽ nghĩ con thật ngốc nếu như con đặt những câu hỏi về chính trị và những chuyện khác.

– Mẹ không tin là nó sẽ làm như thế. Tình yêu bao che cho

rất nhiều sai phạm, và con có thể hỏi ai một cách thoải mái hơn là hỏi nó nào? Hãy thử đi, và xem nó có thích sự bầu bạn dễ chịu của con hơn là mấy bữa ăn tối của nhà Scott không?

– Con sẽ thử. Anh John tội nghiệp! Con sợ là con đã lơ là anh ấy và khiến cho anh ấy buồn, nhưng lúc đó con nghĩ mình đúng, mà anh ấy thì không bao giờ nói gì với con cả.

– Nó đã cố gắng không trở nên ích kỉ, nhưng nó đã cảm thấy bị bỏ rơi, mẹ nghĩ vậy. Đây là thời điểm tốt, Meg à, khi những người mới xây dựng gia đình có thể trưởng thành một cách độc lập, và là thời điểm thích hợp nhất mà họ có thể gần nhau hơn. Vì tình cảm ban đầu rất chóng phai đi, nếu như ta không làm gì để giữ nó. Không thời điểm nào đẹp và quý báu đối với bố mẹ bằng mấy năm đầu khi phải dạy dỗ các sinh linh bé nhỏ. Con đừng để John trở thành người xa lạ đối với mấy đứa bé vì chúng có thể giữ cho chồng con an toàn và hạnh phúc trong cái xã hội đầy cám dỗ này. Qua chúng, các con sẽ học được cách hiểu và yêu thương nhau. Giờ thì con yêu, chào con. Hãy suy nghĩ về những gì mẹ đã giảng, hãy làm theo nếu thấy chúng tốt, và cầu Chúa phù hộ tất cả các con!

Meg suy nghĩ, thấy những lời khuyên của mẹ thật sáng suốt và quyết định làm theo. Cuộc thử nghiệm đầu tiên không xảy ra đúng như cô chờ đợi. Dĩ nhiên, mấy đứa trẻ hành hạ mẹ chúng. Chúng phát hiện ra rằng những ý thích thất thường và việc la khóc giúp chúng có được những gì chúng muốn. Mẹ là một nô lệ, nhưng bố không để cho khuất phục bởi cái vẻ đáng yêu của chúng một cách dễ dàng như vậy, và thỉnh thoảng anh đã làm cho cô vợ dịu dàng của anh buồn vì muốn thử đưa chúng vào kỉ luật của người bố với cậu con trai bất trị. Vì Demi đã thừa hưởng

cái tính cứng rắn của bố cậu – chúng ta không gọi đó là tính bướng bỉnh – và khi cái đầu bé nhỏ của nó muốn gì, thì tất cả bấy kị mã và tất cả quân lính của nhà vua cũng không thể làm thay đổi tính ngoan cố của cái đầu bé nhỏ đó. Bà mẹ nghĩ là cậu bé thân yêu quá nhỏ chưa thể dạy dỗ theo khuôn phép được, nhưng ông bố thì tin rằng không bao giờ là quá sớm để học cách biết vâng lời. Thế là cậu Demi đã phát hiện ra khá sớm là khi cậu “đánh vật” với bố thì y như rằng cậu luôn luôn gặp điều xấu nhất. Tuy nhiên, giống như người Anh, bé con kính nể người đã khuất phục cậu, và thích câu nói nghiêm nghị “không, không được” của ông bố hơn là tất cả những sự vỗ về đầy tình thương của mẹ.

Một vài ngày sau buổi nói chuyện với mẹ, Meg quyết định tổ chức một buổi tối với John. Cô đặt một bữa ăn tối thật ngon, dọn dẹp phòng khách, ăn mặc thật đẹp và cho bọn trẻ đi ngủ sớm để không có gì làm hỏng dự kiến của cô cả. Nhưng chẳng may, một trong các định kiến khó đẹp bỏ của Demi là không thích đi ngủ, và tối hôm đó nó quyết định sẽ nổi xung lên. Meg đáng thương hát và ru, kể chuyện, và thử mọi cách để con ngủ, nhưng đều vô ích. Cặp mắt to không chịu nhắm lại. Thật lâu sau khi cô bé ngoan Daisy đã đi vào giấc ngủ, thì Demi vẫn nằm đó nhìn ngọn đèn tình như sáo.

– Demi có chịu nằm im như là một cậu bé ngoan, trong khi mẹ đi xuống dưới nhà để dọn trà cho bố đáng thương không? – Meg hỏi, khi cánh cửa ngoài sảnh được khép lại nhẹ nhàng và bước chân quen thuộc bước nhón gót vào phòng ăn.

– *Coong muống tà!* – Demi nói, sẵn sàng tham gia vào bữa tiệc.

– Không được. Nhưng mẹ sẽ để dành cho con một ít bánh ngọt cho bữa điểm tâm, nếu như con đi ngủ giống như Daisy. Con đồng ý chứ, con yêu?

– *Vâng!*

Và Demi nhắm chặt mắt lại, như để ngủ và chờ mau mau đến ngày mong đợi.

Tranh thủ thời điểm thuận lợi đó, Meg nhẹ nhàng bỏ đi, và chạy xuống nhà để đón John với một nụ cười thật tươi, tóc được trang trí với mẫu ruy băng màu xanh lơ mà chồng rất thích. Anh nhận thấy ngay và nói, vẻ ngạc nhiên một cách thích thú:

– Vì sao mà tối hôm nay bà mẹ trẻ lại vui vẻ như vậy? Chúng ta sẽ có khách hay sao?

– Chỉ có anh thôi, anh yêu.

– Hôm nay là buổi lễ gì, ngày sinh nhật hoặc cái gì đó tương tự à?

– Không đâu. Em chỉ chán ngấy vì sống tẻ nhạt như thế, vì vậy em ăn mặc tử tế một chút để thay đổi. Anh luôn thay quần áo để ngồi vào bàn ăn, cả những lúc anh mệt mỏi. Vậy thì tại sao em lại không làm như thế, trong khi em có thời gian?

– Anh làm thế vì tôn trọng em, em yêu.

– Em cũng thế, em cũng thế, thưa ông Brooke. – Meg nói, trông cô thật trẻ và xinh đẹp như xưa, phía sau bình trà.

– Thật là tuyệt và giống y như ngày trước. Ngon quá. Chúc sức khỏe em, em yêu.

John thích thú uống tách trà của anh, nhưng sự thích thú đó không kéo dài lâu. Vì trong khi anh đặt tách xuống thì nắm đấm

cửa bỗng động dậy một cách khó hiểu, và ta có thể nghe thấy một giọng trẻ con nóng nảy nói:

– *Mợ cựa! Coong muống vào!*

– Thằng ranh. Em đã bảo nó đi ngủ, vậy mà nó lại đến đây, mò xuống dưới nhà. Nó sẽ bị cảm lạnh mất nếu đi chân đất thế này. – Meg nói, đáp lại tiếng gọi.

– *Sáng gôi!* – Demi thông báo, giọng vui vẻ, khi cậu bước vào, chiếc váy ngủ dài quần thật duyên dáng trên tay, và mấy lọn tóc lắc lư nhí nhảnh khi cậu chồm lên bàn, nhìn chăm chăm vào mấy chiếc bánh một cách thích thú.

– Không, bây giờ chưa phải là sáng. Con phải đi ngủ và đừng quấy rầy mẹ đáng thương. Rồi con sẽ có chiếc bánh nhỏ phết đường.

– *Coong yêu bố.* – Cậu bé tinh ranh nói, chuẩn bị trèo lên đùi bố, để tham dự vào bữa tiệc.

Nhưng John lắc đầu và nói với Meg:

– Nếu như em đã bảo con ở trên phòng, và đi ngủ, thì hãy để cho nó làm điều đó, nếu không thì nó sẽ không bao giờ học được là phải vâng lời em.

– Vâng, dĩ nhiên. Nào Demi đến đây. – Meg dẫn thằng bé đi, cảm thấy rất muốn phạt cho cậu bé đang đi lon ton bên cạnh một cái, cứ nghĩ rằng hình phạt sẽ được thực hiện ngay khi cả hai về đến phòng bọn trẻ. Nhưng cậu bé cũng không bị thất vọng; vì người phụ nữ không nhìn xa trông rộng đó liền đưa cho nó một cục đường, cho cậu lên giường, và cấm cậu không được leo ra cho đến sáng.

– *Vâng.* – Cậu bé Demi không biết giữ lời kia nói, ngậm

viên đường một cách thích thú và xem thử thách đầu tiên của cậu như là thành công rõ ràng.

Meg trở về chỗ của cô, và bữa ăn tối đang tiến hành vui vẻ, thì bóng ma nhỏ bé lại đến, và làm lộ tẩy sự mềm yếu của bà mẹ khi cậu đòi:

– Đường nữa, mẹ.

– Không thể như thế này được. – John nổi giận. – Chúng ta sẽ không bao giờ được yên chừng nào thằng bé này không học được thói quen đi ngủ ngoan ngoãn. Từ lâu em đã là nô lệ của các trò này rồi. Hãy cho nó một bài học và để cho chúng ta không phải bực mình nữa. Hãy cho nó vào giường và để nó ở đấy, Meg.

– Nó sẽ không ở đó nếu em không ngồi cạnh nó.

– Anh sẽ lo cho nó. Demi, hãy lên gác và lên giường như mẹ đã bảo con.

– *Không!* – Cậu bé bất trị đáp, vớ lấy bánh và bắt đầu ăn một cách gan lì.

– Con không bao giờ được trả lời như thế với bố! Bố sẽ bế con nếu như con không chịu đi một mình.

– *Bố đi đi! Coong hông ầu bố!*

Và Demi núp trong váy mẹ. Nhưng lần này, chỗ nấp đó không bảo vệ được bé. Meg trao nó lại cho John và nói:

– Anh đừng quá nghiêm khắc với nó.

Khi cậu bé Demi đáng thương thấy là không được ăn bánh và bị một bàn tay cứng rắn kéo đi về chiếc giường đáng ghét, thì cậu không thể kìm nén cơn giận dữ. Cậu không nể nang gì bố,

lấy chân đá và la hét cho đến khi lên đến tầng gác.

Vừa được đặt vào giường bên này thì cậu bò qua phía kia. Nhưng bị nắm áo chộp lại, cậu được đặt trở lại chỗ cũ. Sau cùng sức lực của cậu bé không còn nữa, tiếng la hét của cậu cũng nhỏ đi và kết thúc bằng một tiếng rên. Thường thì sự luyện giọng này thắng được Meg. Nhưng John ngồi đấy không nhúc nhích như thể không nghe thấy gì. Không một lời dỗ ngọt, không đường, không tiếng hát ru, không được kể chuyện; cả ngọn đèn cũng đã tắt, chỉ có ánh hồng của lửa là rọi sáng một chút cái màn tối đen mà Demi nhìn thật tò mò hơn là sợ hãi. Cách làm mới này cậu không thích lắm và cậu gào lên khiến cho bà mẹ rất khổ sở, khi cơn giận dữ của cậu giảm xuống, và kể chuyện quyền bị cầm giữ nhớ lại sự yếu ớt của người phụ nữ nô lệ. Tiếng rên khóc sau tiếng la hét giận dữ đi thẳng vào tim Meg. Cô chạy vội lên và nói cầu khẩn:

– Anh hãy để em ngồi lại với nó, bây giờ thì nó sẽ ngoan. – Meg nói.

– Không đâu em yêu. Anh đã bảo nó là nó phải đi ngủ, như chính em cũng đã nói với nó, và nó phải ngủ, cả khi anh phải ngồi đây suốt đêm.

– Nhưng nó sẽ phát ốm mất vì khóc la! – Meg than thở vừa tự trách mình đã bỏ rơi cậu con trai.

– Dĩ nhiên là không sao! Nó quá mệt nên sẽ ngủ thiếp ngay và câu chuyện sẽ kết thúc. Nó sẽ hiểu là nó phải biết vâng lời. Em đừng xen vào, để anh lo liệu tất cả.

– Nó là con của em, và em không muốn đầu óc nó bị hỏng đi vì sự nghiêm khắc quá độ!

– Nó là con anh và anh không muốn tính tình của nó bị hỏng đi vì ta quá độ lượng! Em đi xuống dưới nhà đi, em yêu, và hãy để anh ở lại với nó.

Khi John nói với giọng đó thì Meg luôn vâng lời và không bao giờ hối tiếc sự ngoan ngoãn của mình.

– Em van anh, hãy cho phép em hôn nó một lần thôi, John à.

– Dĩ nhiên. Demi, hãy chúc mẹ ngủ ngon đi con rồi để mẹ đi nghỉ. Mẹ rất mệt vì suốt cả ngày lo cho các con.

Meg luôn quả quyết là nhờ chiếc hôn mới có được sự thành công. Demi bình tĩnh dần và nằm trên giường của cậu mà không động đậy nữa.

“Thằng bé tội nghiệp, nó đã mệt lử với việc ngủ và khóc la. Mình đắp chăn cho nó rồi đi đến chỗ Meg để an ủi.” John nghĩ, đi nhẹ đến cạnh giường, hi vọng sẽ nhìn thấy người thừa kế bướng bỉnh của anh đã ngủ.

Nhưng không, vì khi ông bố lén nhìn thì mắt Demi mở ra, chiếc cầm nhỏ bé bắt đầu rung, và cậu đưa tay lên, nói với một tiếng nấc ần ần:

– *Bây giờ coong ngủ.*

Ngồi trên bậc thang, bên ngoài, Meg ngạc nhiên trước sự im lặng kéo dài tiếp theo tiếng rên. Sau khi tưởng tượng tất cả những chuyện không hay vô lí nhất, cô đi nhẹ vào phòng, để được an tâm. Demi nằm đấy gần như chìm vào giấc ngủ, không phải trong tư thế của chim đại bàng vỗ cánh thường ngày, mà nằm cuộn tròn khưất phục trong vòng tay của bố cậu và giữ các ngón tay của bố như thể cậu cảm thấy là công lí đã được thực hiện một cách khoan dung. Một cậu bé buồn hơn và ngoan hơn

đã đi vào giấc ngủ. Bị giữ chặt như thế, John đã chờ đợi với sự nhẫn nại của phụ nữ cho đến khi bàn tay bé nhỏ thả lỏng ra. Và trong khi chờ đợi, anh chìm vào giấc ngủ, mệt mỏi bởi cuộc vật lộn với cậu con trai hơn là vật lộn với công việc trong ngày.

Khi Meg đứng dậy nhìn hai gương mặt trên chiếc gối, cô mỉm cười rồi bước đi nhẹ nhàng, tự nhủ:

– Mình không cần phải lo lắng là John sẽ quá nghiêm khắc với các con của mình: anh ấy biết rõ nên làm thế nào với chúng, và sẽ là một trợ giúp đắc lực cho mình vì Demi đã trở thành quá nặng nề đối với mình.

Khi John xuống dưới nhà, anh nghĩ là sẽ nhìn thấy một cô vợ tư lự hoặc đầy trách móc, nhưng anh ngạc nhiên một cách dễ chịu khi thấy Meg đang bình thản trang trí một cái mũ, và anh được chào đón với lời yêu cầu đọc cho cô nghe một cái gì đó về cuộc bầu cử, nếu như anh không quá mệt. Ngay lập tức John nhận thấy một cuộc cách mạng đã xảy ra. Nhưng anh không ngoan không hỏi vì biết rằng Meg nhỏ bé thường thổ lộ mọi thứ. Cô không thể giữ được bí mật cả khi để cứu lấy mạng mình. Rồi anh sẽ biết sự thật ngay thôi. Anh nhả nhặn đọc một bài xã luận dài rồi giải thích một cách rõ ràng nhất. Trong khi đó Meg cố gắng tỏ ra thật quan tâm, hỏi những câu hỏi thông minh và cố giữ không cho tư tưởng của cô nhảy từ hiện trạng nhà nước sang hiện trạng chiếc mũ của cô. Tuy nhiên, trong thâm tâm, cô kết luận là chính trị cũng tồi tệ như toán học vậy, và nhiệm vụ của các nhà chính trị dường như là để gọi tên nhau. Nhưng cô giữ những ý tưởng đầy tính phụ nữ ấy cho riêng mình. Khi John ngừng đọc, cô lắc đầu, và nói về cái mà cô nghĩ là một sự nhập nhằng ngoại giao:

– Ô, em thật sự không biết rồi chúng ta sẽ đi về đâu.

John cười. Anh nhìn cô một lúc, khi cô sắp xếp một dải buộc và mấy cành hoa và nhìn nó với vẻ quan tâm thật sự mà bài diễn thuyết của anh đã thất bại không giành được.

“Cô ấy bắt đầu quan tâm đến chính trị vì mình, vì vậy mà mình cần cố gắng thích thú với mấy đồ trang phục phụ nữ, thế mới là công bằng.” – John, người công bằng, nghĩ, và lên tiếng khen thêm:

– Thật là xinh! Có phải đây là cái mà em gọi là một chiếc mũ cho bữa điểm tâm không?

– Ông chồng thân yêu của em, đây là một chiếc mũ! Chiếc mũ đẹp nhất của em để đi nghe hòa nhạc và đi xem kịch.

– Anh xin em thứ lỗi. Nó bé quá, dĩ nhiên là anh nhầm nó với mấy thứ phù phiếm mà em thỉnh thoảng hay dùng. Thế em làm thế nào giữ nó được trên đầu?

– Mấy dải buộc này sẽ được buộc dưới cằm với một nẹp hồng hé nở, như thế này này. – Meg đội thử chiếc mũ, và nhìn anh với vẻ bằng lòng bình thản khiến ta không thể cưỡng lại được.

– Đây là một chiếc mũ thật đáng yêu, nhưng anh thích gương mặt ở trong đó, vì trông nó thật trẻ trung và hạnh phúc lại như xưa. – John hôn gương mặt tươi cười đó, gây thiệt hại không ít cho nẹp hồng dưới cằm.

– Em thật mừng là anh thích nó, vì em muốn hôm nào anh đưa em đến một buổi hòa nhạc mới. Em thật sự cần một ít nhạc để cảm thấy hứng thú. Anh có thể làm điều đó không?

– Dĩ nhiên là có, rất thật lòng, và đi bất cứ đâu em muốn. Em bị nhốt trong nhà lâu quá rồi. Ra ngoài sẽ rất tốt cho em. Anh

vui mừng về chuyện đó. Cái gì đã khiến em có ý tưởng đó, bà mẹ bé nhỏ?

– Em đã nói chuyện với mẹ hôm nọ. Em kể cho mẹ nghe em mất bình tĩnh, hay cáu gắt, bực mình như thế nào. Mẹ bảo em cần phải thay đổi và ít bận rộn hơn. Mẹ sẽ cho vú Hannah đến chăm lo giúp mấy đứa nhỏ. Em có thể chăm lo việc nhà nhiều hơn, và thỉnh thoảng vui chơi một chút, để tránh cho em không trở thành một bà già đứng ngồi không yên, suy nhược trước tuổi. Đây chỉ là một cuộc thử nghiệm, John à. Em muốn thử vì anh cũng như vì em. Thời gian qua em đã bỏ bê anh một cách đáng xấu hổ. Giờ em phải làm cho ngôi nhà của mình trở về nếp cũ. Anh không phản đối chứ, anh yêu?

Những gì John đã nói không quan trọng hoặc suýt nữa thì chiếc mũ xinh xinh bị hỏng hết. Tất cả những gì chúng ta cần biết là John không hề tỏ ra phản đối khi ta nhìn thấy những thay đổi đang từ từ xuất hiện trong nhà và ở từng thành viên của gia đình. Không phải tất cả là thiên đường, nhưng mỗi người đều làm tốt hơn phần việc được phân công, mấy đứa nhỏ được đặt dưới sự điều khiển của bố, vì John đúng mực, kiên định, đã đem lại trật tự và sự biết vâng lời vào vương quốc bọn trẻ. Meg đã dần dần bình tĩnh và thần kinh cô lại vững vàng nhờ những bài tập bổ ích, một chút thư giãn, và nhiều cuộc chuyện trò tâm tình với người chồng biết lẽ phải của cô. Tổ ấm lại trở thành tổ ấm đúng nghĩa của nó, và John không bao giờ muốn rời xa nó, nếu như anh không mang Meg theo. Giờ thì gia đình Scott thường đến chơi gia đình Brooke. Ai cũng thấy ngôi nhà nhỏ này thật vui, hạnh phúc, đầm ấm và tràn đầy tình yêu. Cả Sally Moffat tươi vui cũng thích đến đây. “Ở đây luôn luôn thật

yên bình và vui vẻ. Tôi cảm thấy thật dễ chịu, Meg à.” Cô thường nói với ánh mắt có vẻ thèm muốn, như thể mong muốn tìm thấy điều này trong ngôi nhà lớn sang trọng nhưng hiu quạnh của cô. Ở đây không có sự ồn ào, không có những gương mặt trẻ con hớn hờ, và Ned sống trong thế giới riêng, không có chỗ cho cô.

Hạnh phúc gia đình không tự đến, mà John và Meg đã tìm ra chìa khóa. Và thời gian dạy cho họ cách sử dụng nó, mở ra những kho báu của một tình yêu gia đình và sự giúp đỡ lẫn nhau, mà kẻ nghèo nhất cũng có thể có, và người giàu nhất không thể mua được. Đây là bến bờ hạnh phúc mà những người vợ và người mẹ luôn muốn dừng chân, an toàn trước những phiền muộn và biến đổi không ngừng của thế giới. Nơi họ có thể tìm thấy tình yêu bất tận từ con cái. Những đứa trẻ ngây thơ luôn dựa dẫm, bầu vùi vào họ, không hề bị sự buồn phiền, sự nghèo khó hoặc tuổi tác đe dọa. Họ luôn bước đi qua những ngày bình yên hay giông bão cùng với một người bạn chung thủy, người, theo đúng nghĩa của từ tốt đẹp Saxon cổ xưa, “Houseband” (Trụ cột), và như Meg đã hiểu là vương quốc hạnh phúc nhất đối với một phụ nữ là tổ ấm, vinh dự cao lớn nhất của cô là nghệ thuật điều khiển nó, không phải như là một hoàng hậu, mà là một người vợ và một người mẹ khôn ngoan.

Chương 16



Anh chàng Laurence lười biếng

Laurie đến Nice với ý định sẽ lưu lại đó một tuần, nhưng rồi anh ở lại đó một tháng. Anh đã mệt mỏi với việc một mình đi lang thang khắp nơi. Và lại sự có mặt của Amy ở nơi xa lạ dường như mang đến cho anh sự thân thuộc giống như ở nhà. Đúng hơn là anh thiếu vắng “sự nuông chiều” mà anh thường nhận được, và vui mừng khi lại hưởng được mùi vị đó một lần nữa. Vì không có sự chú ý, tâng bốc nào từ những người xa lạ, thú vị bằng một nửa thái độ ngưỡng mộ của các cô gái ở nhà. Amy không bao giờ nuông chiều anh như các chị của cô. Nhưng cô rất vui khi gặp anh. Cô bám lấy anh không rời vì cảm thấy anh là đại diện cho gia đình thân yêu của cô. Cả hai tìm thấy sự an ủi một cách tự nhiên khi ở bên nhau. Họ luôn ở cạnh nhau, lúc cưỡi ngựa, đi khiêu vũ, hoặc đi dạo, vì ở Nice, không ai có thể siêng năng trong mùa lễ hội được. Nhưng trong khi có vẻ vui chơi một cách vô tư như vậy, cả hai đã ý thức khám phá nhau và có sự đánh giá về nhau. Mỗi ngày Amy lại được Laurie đánh giá cao hơn, nhưng với anh thì ngược lại. Họ đều cảm nhận được điều đó mà không cần phải nói bằng lời. Amy tìm cách làm vừa

lòng anh, và đã thành công. Cô biết ơn anh đã đem lại cho cô nhiều thú vui, và cô đáp lại bằng những sự giúp đỡ nho nhỏ mà phụ nữ luôn biết cách làm cho chúng trở nên thật đáng yêu một cách khó tả. Laurie thì không hề cố gắng chút nào. Anh buông thả bản thân. Anh đang cố gắng quên, và nghĩ tất cả mọi phụ nữ đều nợ anh một lời nói dễ thương vì một người trong số họ đã lạnh nhạt với anh. Anh hào phóng tặng cô tất cả những thứ nho nhỏ có ở Nice, nếu cô thích. Đồng thời, anh cũng biết không vì thế mà cô thay đổi suy nghĩ về anh. Vì vậy anh sợ đôi mắt dịu hiền xanh biếc có vẻ như đang giám sát anh với một sự ngạc nhiên nửa buồn phiền nửa khinh miệt.

– Mọi người đều đã đi Monaco. Em thích ở lại đây để viết thư. Em đã viết xong và sẽ đi vẽ ở Valrose. Anh có đi cùng em không? – Amy nói vào một ngày trời rất đẹp, khi Laurie đến gặp cô sau buổi trưa, như thường lệ.

– Sẵn sàng. Nhưng thời tiết không phải là quá nóng nực cho một cuộc dạo chơi xa như thế sao? – Anh trả lời chậm rãi khi cảm thấy bóng râm trong phòng khách có vẻ dễ chịu so với cái nắng chói chang bên ngoài.

– Em có một cỗ xe nhỏ, Baptiste sẽ cầm cương. Anh sẽ không có việc gì khác ngoài việc giữ lấy cái ô mà không làm bẩn đôi găng tay của mình. – Amy đáp, ném một cái nhìn chằm chọc về phía đôi găng tay da dê trắng bóc, một trong những sở thích làm dáng của Laurie.

– Thế thì anh rất vui được đi cùng.

Anh đưa tay ra để cầm lấy tập vẽ phác họa của cô, nhưng cô kẹp nó dưới nách và nói xằng:

– Anh không phải phiền đâu. Đối với em không có gì mệt nhọc, nhưng đối với anh thì có vẻ không phải như vậy.

Laurie nhướn lông mày và thư thả bước theo trong khi Amy chạy xuống cầu thang. Nhưng khi cả hai đã ngồi vào xe, anh cầm lấy dây cương và để cho cậu bé Baptiste không còn gì làm ngoài việc ngủ. Đôi bạn trẻ không bao giờ cãi nhau. Amy rất có giáo dục. Còn Laurie thì lười biếng đến mức không buồn làm việc đó. Sau một phút, anh ném về phía cô một cái nhìn dò hỏi. Cô đáp bằng một nụ cười và cả hai đã tìm lại được tính khí vui vẻ của mình.

Đó là một cuộc dạo chơi khá lí thú, dọc theo các con đường hình chữ chi, đầy những chỗ cho ta khung cảnh đẹp như tranh khiến cả hai thích thú. Ở đây một tu viện cổ, nơi vọng ra tiếng hát của các thầy tu, ở kia một người chăn dê, đầu đội cái mũ nhọn và khoác trên vai một chiếc áo vét bằng vải thô, đang ngồi trên một tảng đá thoải sáo, trong khi mấy con dê của anh vui đùa trên các mỏm đá hoặc nằm nghỉ dưới chân anh. Chỗ này, chỗ kia những chú lừa xám bé nhỏ chất đầy những giỏ cỏ vừa mới cắt, cùng với một thiếu nữ đội mũ rộng vành ngồi vắt vẻo, hoặc một bà cụ già vừa đi vừa se cọc sợi. Mấy đứa trẻ mắt nâu điệu hiên chạy ra từ các căn nhà xây bằng đá xinh xinh để chào mời khách mua những bó hoa thơm, hoặc những chùm cam còn ở trên cành. Những cây ô liu khẳng khiu phủ đầy mấy ngọn đôi với chùm lá ánh bạc, quả chín vàng sáng chói trong các vườn cây ăn quả, và những đoá hoa cỏ chân ngỗng màu đỏ tươi viền hai bên đường. Phía sau các triền đồi xanh tươi và mấy vách đá thẳng đứng, dãy núi Alpes màu hồng trắng in dáng trên nền trời xanh nước Ý.

Valrose xứng đáng với cái tên của nó: dưới thời tiết luôn luôn là mùa hè, hoa hồng nở rộ khắp nơi. Chúng mọc trùm qua các cổng vòm, chen giữa mấy song sắt của cánh cổng lớn đón chào khách đi ngang qua, và mọc dọc theo con đường, đung đưa trong gió giữa mấy cây chanh, cây cọ mướt như lông tơ cho đến tận các biệt thự trên đồi. Mọi góc nhỏ đều có bóng mát, và nơi đặt sẵn những chiếc ghế xinh xắn mời ta dừng lại nghỉ ngơi là một khối lớn hoa nở rộ. Mọi hang đá nhỏ mát mẻ đều có tượng nữ thần núi bằng cẩm thạch, đang mỉm cười từ sau tấm màn che bằng hoa và mỗi vòi nước đều in bóng hoa hồng màu đỏ thắm, trắng hoặc hồng nhạt, đang rủ xuống như mỉm cười trước vẻ đẹp của chính mình. Hoa hồng phủ đầy các bức tường nhà, các mái, leo lên các cột trụ, và bám lộn xộn trên các thành lan can sân thượng rộng lớn, từ đây ta có thể nhìn xuống biển Địa Trung Hải mênh mông và thành phố với các tường nhà sơn màu trắng dọc theo bờ biển.

– Đây thật là một thiên đường cho tuần trăng mật, có phải không? Anh có bao giờ thấy nhiều hoa hồng như thế này chưa?

– Amy hỏi lúc dừng chân trên sân thượng ngôi biệt thự trên đỉnh đồi, để tận hưởng cảnh quan và hít thở hương thơm đang khiến ta như bị say.

– Chưa, cũng như chưa cảm nhận được nhiều gai như thế này. – Laurie đáp trong khi mút ngón tay cái bị thương khi anh cố gắng hái một bông hoa màu đỏ.

– Anh hãy thử hái bên dưới ấy, và nhớ chọn bông không có gai. – Amy nói, vươn tay hái ba bông hồng màu kem trên bức tường phía sau cô.

Cô cài chúng vào khuyết áo của Laurie như là một cách giảng hòa. Anh đứng đấy một lúc, nhìn ngắm chúng với vẻ mặt tò mò, vì nửa phần huyết thống Ý trong anh chứa đựng một chút di đoan. Lúc đó anh như chìm trong trạng thái sâu muộn nửa ngọt ngào, nửa cay đắng của những chàng trai trẻ giàu tưởng tượng tìm thấy ý nghĩa trong những thứ nhỏ nhất và tìm thấy thức ăn cho tâm hồn lãng mạn ở khắp nơi. Anh đã nghĩ đến Jo khi đưa tay về phía bông hồng đỏ, vì cô thường hay cài lên áo những đóa hoa như thế, mọc trong nhà kính của ông nội anh. Loại hoa hồng màu nhạt Amy đã tặng anh là loại mà người Ý thường hay đặt vào tay người chết, không bao giờ có trong bó hoa cô dâu. Anh băn khoăn tự hỏi không biết điếm báo trước đó dành cho Jo hay cho chính anh. Nhưng ngay sau đó, lương tri người Mỹ của anh lại tìm thấy khía cạnh hay nhất của tâm trạng ủy mị, và anh bật lên tiếng cười vui vẻ nhất mà Amy được nghe thấy từ khi anh đến Nice.

– Đó là một lời khuyên tốt. Anh nên nghe theo để tránh bị gai đâm. Em bảo vì nghĩ là việc này sẽ khiến anh vui.

– Cám ơn em, anh sẽ làm như vậy. – Anh đáp để đùa.

Và thật ra đó là điều anh làm vài tháng sau đó, một cách hết sức thật lòng.

– Anh Laurie, bao giờ anh quay lại gặp ông của anh? – Cô hỏi, và ngồi xuống một chiếc ghế bằng gỗ.

– Sắp tới đây.

– Anh đã nói thế ít nhất cả chục lần rồi, suốt ba tuần nay.

– Rất có thể. Những câu trả lời ngắn gọn tránh cho ta không bị hiểu lầm.

- Ông đang chờ, anh cần phải quay lại gặp ông.
- Em thật là một con người hiếu khách! Anh biết, anh biết.
- Thế thì tại sao anh không đi đi?
- Anh nghĩ, sự hư hỏng tự nhiên.
- Anh nên nói là sự biếng nhác tự nhiên. Thật là khủng khiếp! – Amy nghiêm nghị nói.

- Chuyện này không nghiêm trọng lắm đâu. Anh đến cũng chỉ quấy rầy ông thôi. Vậy thì, tốt hơn hết là anh ở lại đây và quấy rầy em lâu hơn một chút. Em chịu đựng anh tốt hơn ông. Thật ra thì anh nghĩ, việc này rất thích hợp với em.

Rồi Laurie nằm dài trên gờ rộng của lan can. Amy lắc đầu và mở quyển sổ phác họa ra với vẻ cam chịu. Nhưng cô quyết định sẽ lên lớp chàng trai này nên một phút sau cô nói tiếp:

- Hiện giờ anh làm gì?
- Anh đang nhìn mấy con thằn lằn.
- Không, không đâu! Em muốn nói anh định làm gì, anh thích làm gì?
- Hút một điếu thuốc, nếu em cho phép.
- Anh thật là chán! Em không thích thấy anh hút thuốc và em sẽ chỉ cho phép với điều kiện là anh để cho em vẽ anh. Em đang cần một dáng người.
- Rất hân hạnh. Thế em muốn anh như thế nào? Đứng, nghiêng ba phần tư, đứng trên mũi chân hay gót chân? Anh có thể kính cẩn đề nghị với em một tư thế uể oải lờ đờ và em cũng nên vẽ em vào bức tranh ấy. Em có thể gọi bố cục này là Dolce farniente^[20].

– Anh đừng động đây. Nếu muốn anh có thể ngủ. Em sẽ cố gắng làm việc thật tốt. – Amy nói giọng quả quyết.

– Thật là một sự hăng say đáng khâm phục. – Laurie thốt lên, rồi nằm dài cạnh một chậu hoa bằng đá, vẻ thỏa mãn.

– Chị Jo sẽ nói gì đây khi nhìn thấy anh lúc này? – Amy hỏi, hi vọng làm cho anh hoạt bát lên khi nhắc đến chị mình.

– Như mọi khi: “Đi chỗ khác đi, Teddy, tớ đang bận.”

Anh vừa nói vừa cười, nhưng tiếng cười của anh không tự nhiên và trán anh thoáng tối sầm lại. Cái tên thân thuộc đã khiến cho vết thương chưa được lành lại mở ra. Tất cả những thứ đó khiến Amy ngạc nhiên. Cô đã ngược mắt lên đúng lúc bắt gặp một nét mới trên gương mặt Laurie: nghiêm khắc, cay đắng, đau khổ. Nhưng nét đó biến mất thật nhanh, nhường chỗ cho sự uể oải. Cô nhìn anh với sự thích thú của người nghệ sĩ. Cô thấy anh giống một người Ý, khi anh nằm phoir nắng, đầu không đội mũ, và đôi mắt mơ màng của người miền Nam. Anh có vẻ như quên sự có mặt của cô và rơi vào mơ màng.

– Trông anh như là hình nổi diễn tả một chàng hiệp sĩ trẻ tuổi nằm ngủ trên ngôi mộ của mình. – Cô nói và phác họa thật cẩn thận nét mặt nhìn nghiêng rất đẹp in rõ trên nền đá màu sậm.

– Anh mong được như thế!

– Đây là một ước muốn điên rồ, trừ khi anh muốn phá hỏng đời anh. Đôi khi em thấy anh thay đổi nhiều quá! – Amy dừng lại, với cái nhìn nửa e dè, nửa dăm chiêu, nói lên được nhiều điều hơn là câu nói bỏ dờ của cô.

Laurie nhìn thấy và hiểu ngay sự lo lắng đầy tình cảm mà cô

gái do dự không nói ra, và nhìn thẳng vào mắt cô như anh thường làm với bà mẹ:

– Mọi thứ đều ổn, thưa bà.

Câu đó khiến Amy hài lòng, xoá đi những nghi ngờ đang lơ lửng trước mắt cô. Cô cũng cảm động, nói giọng thân mật:

– Em thật mừng! Em không nghĩ anh là một chàng trai xấu xa, nhưng em lo sợ anh đã thua tiền trong cái thành phố Baden-Baden ghê tởm kia, đã đánh mất trái tim vì một người phụ nữ Pháp trẻ, khả ái, đã có chồng, hoặc anh đã để cho bị lôi cuốn vào một việc làm xấu xa mà dường như đám thanh niên cho là cần thiết trong chuyến du lịch ở nước ngoài của họ. Anh đừng ở ngoài nắng như thế. Anh hãy đến nằm cạnh em trên cỏ. Chúng ta hãy là bạn, như chị Jo nói khi chúng em ngồi trên chiếc ghế dài để tâm sự.

Laurie nghe theo, đến nằm dưới chân cô và bắt đầu kết mấy đóa hoa cúc đầu xuân lên chiếc mũ của cô.

– Anh đã sẵn sàng nghe những bí mật đây.- Anh nói, ngược lên nhìn cô vẻ rất quan tâm.

– Em không có bí mật nào cả. Anh hãy bắt đầu kể chuyện của mình đi.

– Anh cũng không có, ơn Chúa. Anh nghĩ, có lẽ em có được tin tức ở nhà.

– Em đã đọc hết lá thư vừa nhận được cho anh nghe rồi. Còn anh, anh không nhận được thư thường xuyên à? Chị ấy không gửi cho anh hàng tập hay sao?

– Chị ấy rất bận. Anh thường đổi chỗ luôn. Vậy nên không thể nhận được thư thường xuyên tin tức, em biết không? Thế bao

giờ thì em bắt đầu đại công trình nghệ thuật của em vậy, Raphaella^[21]? – Sau một thoáng im lặng, tự hỏi không biết Amy có biết bí mật của anh không, Laurie thay đổi đề tài bằng một câu hỏi.

– Không bao giờ! – Cô đáp, với một vẻ chán nản nhưng quả quyết. – Thành phố Rome đã lấy đi tính kiêu căng của em rồi. Sau khi xem những kì quan ở đấy, em cảm thấy không gì có thể tuyệt vời hơn nên đã phải tuyệt vọng bỏ hết những ước mơ điên rồ ấy.

– Sao em lại thế, với bao nghị lực và tài năng?

– Chính thế đấy! Vì tài năng chưa phải là thiên tài, và không một nghị lực nào có thể đem lại cái đó được. Em muốn trở thành vĩ đại hoặc không là gì hết. Em không muốn là một người xoàng xĩnh, nên em sẽ không thử nữa.

– Vậy em định sẽ làm gì bây giờ?

– Trau dồi kiến thức, và trở thành một thứ trang trí cho xã hội, nếu em có được cơ may.

Đây là một lời tuyên bố táo bạo. Những người trẻ tuổi thường bạo gan như vậy, và tham vọng của Amy có một nền tảng vững chắc. Laurie mỉm cười, nhưng anh thích tinh thần lạc quan đó của cô.

– Được rồi, và anh đoán ngay lúc này đây Fred Vaughn đã chen vào?

Amy im lặng một cách tế nhị, nhưng có cái gì đó trong cử chỉ của cô khiến Laurie chú ý.

– Giờ thì anh đóng vai người anh và đặt câu hỏi. Anh được phép chứ?

- Em không hứa là sẽ trả lời.
- Nét mặt của em sẽ làm việc đó nếu như lưỡi của em không chịu làm. Em chưa phải là một phụ nữ từng trải để có thể che giấu tình cảm của mình. Năm ngoái, anh đã nghe nói về Fred. Anh nghĩ, nếu anh ấy không bị gọi về nhà gấp và phải ở lại đó lâu như thế thì chắc sẽ có cái gì đấy, phải không?
- Em không phải là người nên nói về chuyện đó. – Amy đáp ngắn gọn. Nhưng môi cô nở một nụ cười và mắt cô long lanh, chứng tỏ cô ý thức được quyền lực của mình và thích thú về việc đó.
- Hi vọng là hai người chưa đính ước với nhau chứ? – Laurie nói, nét mặt bỗng thật nghiêm trang và thật “anh cả”.
- Chưa.
- Nhưng hai người sẽ đính ước nếu như anh ấy trở lại và nếu như anh ấy quỳ gối một cách đúng kiểu, phải vậy không?
- Rất có thể.
- Thế thì em yêu cái tay Fred đó rồi?
- Em có thể, nếu em cố gắng.
- Nhưng em không muốn thử trước thời điểm quan trọng à? Trời ơi, một sự thận trọng lạ lùng! Đó là một người tốt, Amy à, nhưng anh không bao giờ nghĩ là em lại thích anh ấy.
- Anh ấy giàu có, hào hoa phong nhã và rất có giáo dục. – Amy tuyên bố, cố gắng giữ vẻ lạnh lùng và có phẩm cách, nhưng hơi xấu hổ mặc dù tình cảm của cô là thật lòng.
- Anh hiểu rồi. Các nữ hoàng trong giới thượng lưu không thể không có tiền được. Vậy nên em nghĩ sẽ nhận một đám tốt.

Cũng bình thường thôi, theo xu thế của xã hội. Nhưng anh thấy hơi lạ đối với một cô con gái của mẹ em.

– Nhưng đó là sự thật.

Lời nói ngắn gọn này được nói lên một cách bình tĩnh trái ngược hẳn với tuổi trẻ của người nói. Theo bản năng, Laurie nhận thấy ngay và nằm xuống với cảm giác thất vọng tràn trề. Cái nhìn của anh, sự im lặng của anh cũng như vẻ mặt không bằng lòng khiến cho Amy bực mình và ngay lập tức lạnh lùng tuyên bố:

– Em muốn anh cho em một đặc ân là anh hãy phấn chấn lên một chút!

– Em hãy giúp anh làm điều đó một cách dễ thương vào.

– Em có thể làm được nếu như em cố gắng. Và em định làm một cách đơn giản thôi.

– Vậy thì hãy thử đi. Anh cho phép đó. – Laurie nói vì anh rất mừng có được người để trêu ghẹo sau một thời gian dài không được làm những trò vui mà anh từng ưa thích.

– Sau năm phút anh sẽ nổi cáu.

– Anh không bao giờ nổi cáu với em cả. Muốn cáu phải có hai viên đá mài để đánh lửa, nhưng em thì lạnh và mềm mại như tuyết vậy.

– Anh không biết em có thể làm gì đâu. Tuyết cũng có thể làm bỏng và đau rát trong vài trường hợp. Sự thờ ơ của anh nửa thật nửa giả: một cú lay mạnh sẽ chứng minh được điều đó.

– Thế thì em hãy lay anh đi, sẽ không có gì hại cho anh và sẽ giúp em giải trí, giống như kiểu ông chồng to lớn nói khi người vợ bé nhỏ đánh ông ta. Em cứ xem anh như một người chồng

hoặc một tấm thảm và hãy đập anh cho đến mệt thì thôi, nếu như em thích việc tập luyện này.

Vì rõ ràng bản thân cô cũng thấy bức, và vì muốn anh thoát khỏi sự hờ hững đã khiến anh thay đổi, nên Amy mài sắc cái lưỡi của mình như mài sắc bút chì, và bắt đầu:

– Flo và em đã đặt tên cho anh là “Laurie – kẻ lừa dối”. Anh nghĩ thế nào?

Cô nghĩ câu đó sẽ khiến anh giận, nhưng anh đan chéo hai tay phía sau đầu và nói không hề nao núng:

- Không tồi lắm. Xin cảm ơn quý bà.
- Anh có muốn biết em thật sự nghĩ gì về anh không?
- Anh thật muốn đến chết đi được.
- Vậy thì nghe đây: em khinh anh!

Nếu như cô nói “Em ghét anh”, có lẽ anh đã phá lên cười. Nhưng sự khinh miệt và giọng nói quả quyết này khiến anh ngược mắt lên nhìn, hỏi nhanh:

- Vì sao vậy?
- Vì với tất cả những cơ may để có thể trở thành người tốt, có ích và hạnh phúc, thì anh lại đầy những tật xấu, vô dụng và đau khổ.
- Những lời nói rất nặng đấy, thưa cô.
- Nếu anh thích thì em sẽ tiếp tục.
- Anh yêu cầu em đó! Rất thú vị.
- Em cũng nghĩ anh sẽ thấy như vậy. Những người ích kỉ luôn luôn thấy thỏa mãn khi nghe nói về họ.

Tính rộng rãi là ưu điểm duy nhất mà Laurie công nhận mình

có. Vì vậy anh không khỏi nhảy dựng lên.

– Anh là người ích kỉ? Anh?

– Phải, rất ích kỉ. – Amy nói tiếp, giọng bình tĩnh, lạnh lùng càng có tác dụng chọc tức. – Để em trình bày cho anh thấy, vì em đã tìm hiểu anh trong khi chúng ta vui chơi và em không bằng lòng về anh chút nào. Đã sáu tháng rồi, anh ở nước ngoài: anh không làm gì khác hơn là lãng phí thời gian, tiền bạc và khiến cho bạn bè anh thất vọng.

– Thế người ta không được quyền xả hơi một chút sau bốn năm học hành vất vả?

– Anh không có vẻ vui chơi thích thú. Khi anh mới đến, em đã nói là anh có tiến bộ, nhưng bây giờ thì em rút lại lời nói đó. Anh trở nên lười biếng, thích các cuộc chuyện trò vô bổ, lãng phí thời gian vào những việc phù phiếm và thích để cho những người ngu ngốc chiều chuộng thay vì làm cho những người đứng đắn yêu mến, tôn trọng. Với tiền bạc, tài nghệ, đẳng cấp, sức khỏe và vẻ đẹp trai – À, anh thích nghe điều này, anh bạn tự phụ, nhưng đó là sự thật và em không thể không nói ra – với tất cả những thứ tuyệt vời mà anh rất chuộng đó, anh không biết làm gì khác hơn là đi lang thang. Thay vì trở thành người đàn ông trưởng thành, anh chỉ là...

Cô bỗng ngưng bật với vẻ buồn và thương hại.

– Thánh Laurent trên vỉ nướng! – Laurie tiếp lời và cười.

– Em đã nghĩ là anh sẽ nhận lấy những lời này như vậy đó. Đàn ông các anh, tất cả đều giống nhau! Các anh luôn nói là làm theo ý muốn của chúng em, nhưng nếu chúng em nói lên một lời trách móc thật lòng thì các anh chỉ biết cười.

Đặt tay lên trang giấy của Amy không cho cô vẽ tiếp, Laurie nói giọng buồn của một đứa trẻ biết lỗi:

– Anh sẽ ngoan. Amy, anh sẽ ngoan.

Nhưng Amy không cười, vì cô đang rất thành thật. Cô dùng bút chì đánh lên bàn tay anh, mắng:

– Anh không xấu hổ với một bàn tay như thế hay sao, chăm chút như tay phụ nữ? Chỉ thích hợp để đeo những đôi găng hiệu Jouvin và hái hoa cho các bà. Còn may là nó không đeo đầy nữ trang như bàn tay của một tay chơi, mà chỉ có chiếc nhẫn cũ của chị Jo tặng anh đã lâu. Em rất muốn có chị ấy ở đây để tiếp tay với em!

– Anh cũng thế!

Trong chớp mắt, nhiều lời nói bóng gió, nhiều chi tiết trở nên có ý nghĩa trong đầu Amy và cho cô biết về những gì chị cô không bao giờ tâm sự với cô cả. Cô nhớ những ngày qua Laurie không thích nói về Jo. Cô nhớ lại nét buồn phiền trên mặt anh, sự thay đổi tính tình và việc đeo chiếc nhẫn, một thứ không xứng với bàn tay đẹp như vậy. Các cô gái rất nhanh chóng giải mã được những dấu hiệu như vậy và hiểu ý nghĩa của chúng. Amy đã tưởng tượng ra nỗi đau của tình yêu là nguyên nhân sự thay đổi ở Laurie. Giờ thì cô tin chắc điều đó.

– Em biết mình không có quyền nói với anh như thế. Và nếu như anh không phải là chàng trai có tính tình tốt nhất trên thế gian này, thì anh sẽ rất giận em. Nhưng tất cả chúng em đều rất tự hào về anh. Chúng em thương mến anh nhiều khiến em không thể chịu được ý nghĩ là ở nhà mọi người có thể thất vọng như em vậy. Nhưng có thể mọi người hiểu sự đổi thay của anh

hơn em?

– Anh cũng nghĩ vậy. – Laurie đáp, giọng buồn bã, cảm động.

– Lẽ ra mọi người nên viết thư cho em về chuyện đó! Nếu biết chuyện, em đã không mắng mỏ anh như vậy mà ngược lại, rất tử tế với anh. Em chưa bao giờ thích cái cô Randal đó, nhưng bây giờ thì em thù ghét cô ta! – Amy khôn khéo nói tránh để buộc anh phải nói ra sự thật.

– Mặc xác cái cô Randal ấy đi! – Laurie nói với nét mặt khiến người ta không còn nghi ngờ gì về sự vô can của cô gái đó.

– Em xin lỗi anh. Em tưởng...

Và Amy khôn khéo bỏ lửng câu nói.

– Không, em không tưởng gì cả! Em biết rõ là chưa bao giờ anh quan tâm đến ai ngoài Jo ra! – Laurie vừa thốt lên với giọng nói hùng hồn của anh ngày trước, vừa quay mặt đi.

– Em đã nghĩ như thế, nhưng vì không ai nói gì với em cả, nên em nghĩ là mình đã đoán sai. Chị Jo có tử tế với anh không? Em tin chắc là chị rất yêu anh.

– Chị ấy rất tử tế. Nhưng chị ấy không yêu anh. Thật là may cho chị ấy, nếu anh đúng là người vô tích sự như em nghĩ. Nhưng anh trở nên như vậy là do lỗi của chị ấy, em có thể nói với chị ấy thế.

Cái nhìn buồn bã lại xuất hiện trong mắt anh khiến Amy bối rối vì cô không biết nên xoa dịu anh bằng cách nào.

– Em sai rồi, em đã không biết. Em rất hối hận vì đã nổi giận. Nhưng em thật sự muốn thấy anh nghị lực hơn, anh Teddy thân yêu.

– Em đừng gọi anh là “Teddy thân yêu”! Đó là tên chị ấy đã đặt cho anh! Hãy đợi đấy, bao giờ đến lượt em đã. – Laurie lau bầu, tay nhỏ cả nắm cỏ.

– Chừng đó em sẽ nhận lấy mọi thứ một cách can đảm và em sẽ được kính trọng nếu như không được yêu. – Amy tuyên bố với sự tin tưởng của một kẻ không hiểu gì về chuyện đó.

Thế mà Laurie rất tự hào là đã chịu đựng sự bất hạnh của anh một mình và không than khóc. Bài giảng của Amy trình bày mọi thứ dưới một khía cạnh mới và lần đầu tiên, anh ý thức được rằng, có lẽ đó là sự yếu mềm và lòng ích kỉ khi anh mất hết can đảm trước thất bại đầu tiên và tự giam mình trong sự thờ ơ buồn bã.

– Em có nghĩ là Jo sẽ khinh anh như em đã làm không?

– Có, nếu như chị ấy thấy anh lúc này. Chị ấy rất ghét những kẻ lười biếng. Tại sao anh không làm cái gì đó thật vĩ đại và buộc chị ấy yêu anh?

– Anh đã cố gắng hết sức, nhưng chẳng ích gì.

– Anh muốn nói là đỗ các kì thi ư? Đó là điều nhỏ nhất anh có thể làm, chỉ riêng để cho ông nội anh vui. Sẽ thật xấu hổ nếu thất bại sau khi đã đầu tư vào đấy bao nhiêu là thời gian và tiền của, trong khi tất cả mọi người đều biết là anh có thể làm được điều đó.

– Tuy vậy anh đã thất bại vì Jo không muốn yêu anh. – Laurie nói và tựa đầu lên bàn tay một cách tuyệt vọng.

– Không đâu, sau này anh sẽ nhận thấy. Nó đã khiến anh có thể làm cái gì đó, nếu như anh thật sự muốn. Nếu như anh cố gắng chăm chỉ vào một công việc nào khác thì anh sẽ trở lại là

anh và quên đi sự buồn phiền của mình.

– Không thể được.

– Anh cứ thử đi, rồi anh sẽ thấy. Anh cứ yêu chị Jo nếu như anh muốn, nhưng đừng để cho tình yêu làm hư người anh. Thật không tốt khi anh chối bỏ tất cả những năng khiếu chỉ vì không đạt được cái anh muốn. Em không nói nữa, vì em biết là anh sẽ xử sự như một người đàn ông, mặc dù cô gái đó có trái tim sắt đá.

Amy để ý thấy Laurie vừa lắng nghe cô nói vừa xoay tròn chiếc nhẫn của Jo trên ngón tay. Amy chấm phá những nét cuối cùng cho phác họa nhanh mà cô đã vẽ trong khi trò chuyện. Sau đó cô đặt phác họa lên đầu gối anh và hỏi vui vẻ:

– Anh thấy thế nào?

Anh nhìn bức phác họa và mỉm cười, vì không thể làm gì hơn, bức họa thật xuất sắc: dáng người dài thượt lười biếng nằm trên cỏ, với nét mặt thờ ơ, mắt hơi nhắm, một tay cầm điệu xì gà, tỏa ra một làn khói mỏng bao quanh cái đầu của kẻ đang mơ màng.

– Em vẽ đẹp quá! – Anh nói, với sự ngạc nhiên, thích thú thật lòng trước khả năng của cô, và cười nói thêm. – Phải, đây chính là anh.

– Là anh của hiện tại, còn đây là anh ngày trước. – Amy đặt một phác họa khác bên cạnh phác họa anh đang cầm.

Bức họa này không được đẹp bằng, nhưng rất có hồn. Nó gọi lại quá khứ thật mạnh mẽ khiến cho nét mặt chàng trai trẻ bất chợt thay đổi. Bức phác họa vẽ Laurie đang thuần hóa một chú ngựa, mũ và áo khoác đã được bỏ ra, dáng người hoạt động, nét mặt cương quyết, phong thái tràn đầy sức lực. Con vật bảnh bao

kia, vừa được khuất phục, đứng dậy, quẹo cổ dưới dây cương bị giữ chặt, một chân dậm lên nền đất một cách mất bình tĩnh, đôi tai thẳng đứng như thể đang lắng nghe giọng nói đã làm chủ được nó. Cô sợ làm anh đau lòng nếu như cô nói thêm điều gì. Thế là cô lái câu chuyện sang hướng khác. Nhưng cả hai không thấy thoải mái. Sự thẳng thắn giữa bạn bè đã bị vẩn đục như một đám mây đi qua vầng mặt trời. Mặc dù tỏ ra vui vẻ nhưng trong thâm tâm họ đều cảm thấy không vừa lòng.

– Chiều nay em sẽ gặp lại anh chứ? – Amy hỏi khi cả hai từ giã trước cửa khách sạn.

– Rất tiếc là anh bận. Xin chào cô.

Laurie nghiêng mình để hôn tay cô theo kiểu nước ngoài, một cử chỉ thích hợp với anh hơn với nhiều người đàn ông khác.

– Đừng làm thế giữa chúng ta, anh Laurie. Anh hãy là chính anh. Em thích một cái bắt tay thật chặt theo kiểu người Anh hơn cách chào hỏi lịch thiệp của nước Pháp.

– Thế thì, chào cứng!

Ngày hôm sau, thay cho cuộc viếng thăm thường ngày của Laurie, Amy nhận được một bức thư ngắn mà cô rất thích thú.

Quân sư quý mến,

Em hãy làm ơn chào bà bác họ anh. Và hãy vui mừng đi vì “Laurence – kẻ lừa dối” đã đi gặp ông nội của anh ta rồi, như một chàng trai tốt nhất. Anh chúc em một mùa đông đầy thú vị và nếu các thần linh ban phúc lành cho em, thì sẽ có một tuần trăng mật vui vẻ ở Valrose! Anh nghĩ là Fred cần được làm cho phấn chấn lên. Hãy nói với anh ấy điều đó, với lời chúc mừng của anh. Người biết ơn em!

Telemaque

“Mình rất vui là anh ấy đã ra đi.” Amy mỉm cười thì thầm.

Nhưng một giây sau, cô thở dài trong khi nói khẽ:

“Mình vui mừng, nhưng mình sẽ nhớ anh ấy!”

Chương 17



Thung lũng của bóng tối

Nỗi buồn ban đầu qua đi. Mọi người chấp nhận điều không thể tránh khỏi và cố gắng chịu đựng nó một cách vui vẻ nhất, bằng cách hỗ trợ nhau với một tình thương sâu đậm hơn! Mỗi người đều cố che giấu tâm trạng đau buồn của mình, mong sao mọi chuyện qua đi nhẹ nhàng.

Beth được đặt vào căn phòng dễ chịu nhất trong nhà, tất cả các đồ vật em yêu thích đều được tập trung tại đây: hoa, tranh vẽ, chiếc đàn dương cầm, chiếc bàn nhỏ ngồi thêu, mấy chú mèo thương yêu của em. Cả mấy quyển sách hay nhất của bố, chiếc ghế mẹ thích nhất, chiếc bàn giấy của Jo và mấy bức họa đẹp nhất của Amy.

Hằng ngày, Meg đều đưa các con của cô đến, mang thêm ánh mặt trời cho cuộc sống của dì Beth bé nhỏ. John lén tiết kiệm một chút tiền để có được niềm vui biếu bệnh nhân thương yêu hoa quả hiếm mà em rất thích. Vú Hannah không mệt mỏi trong việc tạo ra sự ngon miệng hay đổi thay bằng cách nấu những món ăn thật cầu kì. Và từ phía bên kia đại dương, những

món quà nhỏ cùng những lá thư vui vẻ được gửi về tràn ngập một luồng hơi ấm, thơm tho của những vùng đất không bao giờ biết đến mùa đông.

Được yêu thương như một công chúa, Beth ngồi trên giường của em, bình thản và bận rộn như thuở nào. Không gì có thể biến đổi con người dịu hiền luôn luôn quan tâm đến người khác, cả khi em chuẩn bị rời xa cuộc sống. Em cố gắng làm cho cuộc sống được tốt nhất đối với những người em sẽ bỏ lại phía sau. Mấy ngón tay yếu ớt của em không bao giờ để yên. Và một trong các niềm vui của em là làm những món đồ nho nhỏ cho các em học sinh hàng ngày đi qua cửa sổ phòng em.

Mấy tháng đầu thật là hạnh phúc. Beth nhìn quanh em đầy kinh ngạc thán phục, khi cả nhà tụ tập trong căn phòng tràn ngập ánh nắng của em. Mấy đứa trẻ chơi trên sàn. Mẹ và các chị làm việc. Còn bố thì đọc to những quyển sách cổ đầy những đạo lí xưa như trái đất nhưng lúc nào cũng thời sự.

Thật là tốt khi họ có được những ngày yên bình đó để chuẩn bị cho những giờ phút u tối hơn đang chờ đợi họ. Vì, dần dần, Beth bảo là cây kim của em nặng quá và đẹp nó qua một bên để không bao giờ cầm lại. Nói chuyện làm cho em mệt, nhìn các gương mặt khiến em bị choáng, đau đớn hành hạ em, và đầu óc tĩnh lặng của em bị xáo trộn bởi căn bệnh đang tấn công thân thể yếu ớt của em. Bao nhiêu ngày cực nhọc, bao nhiêu đêm dài, bao nhiêu trái tim se thắt và bao nhiêu lời cầu nguyện van xin, khi những người yêu thương em nhất bắt buộc phải nhìn thấy đôi bàn tay ấy đưa về phía họ và nghe thấy những câu xé lòng: “Hãy giúp con! Hãy giúp con!” và hiểu rằng họ không thể cứu giúp em được. Sự ra đi thật buồn của một tâm hồn thanh thản,

sức kháng cự mãnh liệt của một cuộc sống non trẻ chống lại thần chết. Nhưng thật ngắn ngủi, sự phần nộ tự nhiên lịm tắt và sự bình an trước đây trở lại, đẹp hơn bao giờ hết với chút sức tàn còn lại trong cơ thể yếu đuối, linh hồn của Beth trở nên mạnh mẽ. Em nói rất ít, nhưng những người quanh em đều cảm thấy em đã sẵn sàng, và cùng em chờ đợi cỗ xe ánh sáng đến đón em đi.

Jo không bao giờ đi lâu quá một tiếng đồng hồ từ khi Beth bảo là sự có mặt của cô khiến Beth cảm thấy mạnh mẽ hơn. Cô ngủ trên một chiếc ghế dài trong phòng Beth. Cô thường thức giấc để khơi lại lửa, cho em ăn, đỡ em ngồi dậy hoặc chăm sóc em, một bệnh nhân nhân nại không bao giờ muốn quấy rầy, ít khi đòi hỏi thứ gì. Cô ở đấy suốt cả ngày, không muốn có bất kì nữ y tá nào khác và tự hào vì đã được chọn hơn là mọi danh dự mà cuộc sống có thể dành cho cô. Những giờ phút ấy thật quý báu đối với Jo, vì trái tim cô giờ đây nhận được bài học thật quý giá: thái độ nhân hậu với tất cả mọi người, cái tinh thần đáng yêu có thể tha thứ và thật sự bỏ qua những gì không tốt, lòng trung thành khiến cho những gì khó khăn nhất cũng trở nên dễ dàng, và đức tin mãnh liệt không biết sợ điều gì, mà chỉ biết tin tưởng tuyệt đối.

Rất thường xuyên, khi tỉnh giấc, Jo nhìn thấy Beth đang đọc cuốn sách nhỏ, nghe thấy em hát khe khẽ cho khuây khỏa trong những đêm mất ngủ ấy, hay nhìn thấy em úp mặt vào hai bàn tay, trong khi những giọt nước mắt từ từ lọt qua các kẽ tay. Jo nằm im nhìn em, không dám khóc, với những ý nghĩ trong sâu thẳm, cảm thấy rằng Beth, bằng cách thức giản dị và bao dung của em, đang cố dứt bỏ cuộc sống cũ kĩ thân quen để thích nghi

với cuộc sống sắp tới, bằng những lời an ủi thiêng liêng, những lời cầu nguyện âm thầm, và bằng thứ âm nhạc mà em rất yêu thích.

Một đêm, khi Beth tìm vật gì đó trên bàn giữa mấy quyển sách của chị để quên đi cái mệt lả, khó chịu đựng không khác gì sự đau đớn, thì em tìm thấy giữa những trang sách mà chị em yêu thích nhất, một trang giấy đầy chữ viết của Jo. Vài chữ bị nhòe đi cho em hiểu rằng có những giọt lệ đã rơi trên đó.

“Chị Jo đáng thương! Chị ấy đã ngủ, mình sẽ không đánh thức chị dậy để xin phép chị. Chị ấy cho mình xem tất cả những gì chị ấy viết, chị sẽ không nói gì nếu như mình đọc trang này.” Cô bệnh nhân trẻ tuổi nghĩ.

Beth của chị

Nhẫn nại ngồi trong bóng tối

Cho đến khi ánh sáng ban phúc đến,

Một con người thánh thiện và bình thản,

Đã thánh hóa ngôi nhà phiên muộn của chúng ta

Niềm vui trên thế gian này, hi vọng và đau khổ

Tan đi như sóng vỗ bờ

Con sông sâu và uy nghi

Nơi đôi chân bé nhỏ biết chấp nhận của em đang đứng.

Ôi em yêu, đang xa rồi chị,

Xa những phiên muộn của con người và những xung đột,

Hãy làm quà cho chị những đức tính

Đã làm đẹp đời em.

Em yêu, hãy chuyển sang chị tính nhẫn nại lớn lao

Có khả năng nâng đỡ,
Và tinh thần vui vẻ không biết than phiền
Trong ngục tù đau khổ của thế gian.
Hãy cho chị, vì chị rất cần,
Lòng can đảm, đúng mực và ôn hòa,
Thứ đã khiến cho con đường bốn phận
Xanh tươi dưới bước đi biết chấp nhận của em.
Hãy cho chị tính tình độ lượng
Nhờ ơn Chúa

Có thể tha thứ điều xấu thay bằng tình thương. Hỡi trái tim dịu hiền, hãy tha thứ cho lòng chị! Nhờ vậy sự chia cách của ta, mỗi ngày bớt đi một chút đắng cay.

Và trong khi chị học bài học đau đớn này

Sự mất mát to lớn của chị biến thành cơ may. Vì gặp phải nỗi buồn sẽ khiến bản chất hung hãn của chị ôn hòa hơn, cuộc sống sẽ cho chị những khát khao mới và một lòng tin to lớn đối với Đấng vô hình.

Từ đây ngúi ngoai trên dòng sông trần thế

Chị sẽ luôn nhìn thấy

Nàng tiên thân yêu của ngôi nhà

Đang chờ chị cạnh bờ nước

Hi vọng và niềm tin, trỗi dậy qua cơn đau buồn,

Sẽ là thiên thần hộ mệnh cho chị

Và có em đi trước

Vì cánh tay họ sẽ dẫn chị về nhà.

Trong khi Beth ngồi đấy, trang giấy đã xếp lại trong tay, thì mấy khúc củi cháy vỡ tan. Jo tỉnh dậy, khơi lại lửa và đi về phía giường, nghĩ rằng em gái đang ngủ.

– Em không ngủ mà thật hạnh phúc chị yêu. Chị xem đây này, em đã tìm thấy nó và đã đọc. Em biết là chị sẽ không giận em. Có thật em là tất cả những thứ đó đối với chị không, chị Jo?

– Em hỏi một cách hồ hởi, và nhún nhường.

– Ôi Beth, còn nhiều hơn, nhiều hơn thế nữa! – Jo nói, đặt đầu lên gối, bên cạnh em gái.

– Vậy thì em sẽ không có cảm giác là đã đánh mất cuộc đời của em. Em không tốt như chị nói đâu, nhưng em đã cố gắng. Và vì bây giờ đã quá muộn để có thể cố gắng làm tốt hơn, thật là một an ủi lớn khi biết có một người thương yêu em nhiều đến thế và nghĩ là em có thể giúp người ấy.

– Hơn bất cứ ai trên đời này, Beth à. Chị nghĩ, chị sẽ không thể để em ra đi, nhưng chị đã hiểu ra là chị không mất em và em sẽ thuộc về chị hơn bao giờ hết. Cái chết không thể chia cách chúng ta, mặc dù bề ngoài là như vậy.

– Em biết là nó không thể, và em không còn sợ nữa. Em cũng biết, em sẽ vẫn là Beth của mọi người. Em sẽ yêu thương mọi người và giúp đỡ mọi người hơn bao giờ hết. Chị phải thế chỗ của em, chị Jo, và chị sẽ làm tất cả những gì có thể cho bố mẹ khi em đi rồi. Cả hai sẽ hướng về chị, đừng để cho họ bị thất vọng. Và nếu đó là một công việc khó khăn, hãy nhớ rằng em không quên chị, và rằng em sẽ càng hạnh phúc khi làm việc đó hơn là viết ra những cuốn sách hay nhìn xuống thế giới. Vì tình yêu là thứ duy nhất chúng ta có thể mang theo mình khi chúng

ta đi. Nó làm cho mọi kết cục trở nên dễ dàng.

– Chị sẽ cố gắng, Beth à.

Ngay lúc đó Jo từ bỏ tất cả những tham vọng cũ của cô và thế là sẽ có những tham vọng cao cả hơn. Rồi cô cảm thấy được an ủi khi nghĩ đến sự bất diệt của tình yêu thương.

Vậy là những ngày xuân đến rồi đi, bầu trời trong hơn, mặt đất xanh hơn, hoa nở bùng, và những chú chim tìm về đúng lúc để chào tạm biệt Beth. Như một cô bé mệt mỏi nhưng ngoan ngoãn, em nắm lấy những bàn tay đã dẫn em đi trọn cuộc đời, vì cha và mẹ đã dịu dàng dẫn em đi qua Thung lũng Bóng tối để đưa em về với Chúa.

Như Beth từng hi vọng, thủy triều đã rút đi thật êm ái. Trong những giờ phút đen tối nhất trước bình minh, tựa trên ngực mẹ, nơi em đã khóc tiếng khóc đầu tiên, em nhẹ nhàng trút hơi thở cuối cùng, không lời từ giả nhưng với một cái nhìn tràn ngập yêu thương.

Khi mặt trời lên, lần đầu tiên từ nhiều tháng qua, lửa đã tắt, chỗ ngồi của Jo bỏ trống và căn phòng yên ắng một cách lạ thường. Một chú chim hót vui vẻ trên cành cây đầy những nụ, hoa xuyên tuyết nở rộ trên bệ cửa sổ và mặt trời mùa xuân mơn trớn gương mặt bình thản đặt trên gối, một gương mặt tràn đầy thanh thản khiến cho những người yêu thương em mỉm cười với em qua các giọt nước mắt và trong lời cầu nguyện họ đã cảm ơn Chúa cho Beth lại được hạnh phúc.

Chương 18



Cố quên

Bài giảng của Amy rất bổ ích cho Laurie. Anh trở về cạnh ông, suốt nhiều tuần liền khiến ông cụ tuyên bố khí hậu ở Nice rất tốt cho anh và anh nên trở lại đó. Chàng trai trẻ không mong muốn gì hơn, nhưng sau bài giảng nghiêm khắc của Amy thì có đến mấy chú voi cũng sẽ khó có thể kéo chàng trai đến đấy. Lòng kiêu hãnh không cho phép anh, và mỗi lần sự mong muốn mạnh quá, anh củng cố quyết tâm của mình bằng cách lặp lại những câu đã gây ấn tượng nhiều nhất nơi anh: “Em khinh anh.” và “Anh hãy làm cái gì đó to tát vào để buộc chị ấy phải yêu anh.”

Laurie thường xuyên suy nghĩ về vấn đề này nên sau cùng anh thú nhận là anh đã rất ích kỉ và lười biếng. Nhưng mặt khác, một người đàn ông đang đau khổ có thể tự cho phép mình một thời gian lơ mơ trong tâm hồn cho đến khi anh ta hoàn toàn khỏi bệnh. Anh cảm thấy hiện giờ tình yêu bị chối bỏ của anh đã chết, nhưng anh không nên công khai để tang nó. Jo sẽ không bao giờ yêu anh, nhưng anh cần phải có được sự kính trọng và thán phục của cô bằng cách làm cái gì đó chứng tỏ cho

cô thấy sự chối từ không hề làm hỏng đời anh.

Thế là Laurie quyết định ướp hương thơm cho sự đau khổ vì tình của anh bằng âm nhạc. Anh sẽ sáng tác một nhạc khúc tưởng niệm ám ảnh tâm hồn của Jo và làm cho thính giả phải mềm lòng. Vì vậy khi ông cụ thấy anh buồn bực không yên và bảo anh nên đi du lịch, thì anh đến Vienna, nơi anh có những người bạn là nhạc sĩ. Anh bắt tay vào việc với quyết tâm làm một cái gì thật hay. Nhưng sự buồn khổ quá mạnh để có thể gói ghém trong một bản nhạc, hoặc âm nhạc quá thanh khiết để có thể làm dịu đi một nỗi đau chết người. Chẳng mấy chốc anh phát hiện ra là bản nhạc tưởng niệm không phải là thứ thích hợp với anh lúc này.

Thế rồi anh lao vào một vở nhạc kịch, không có gì có vẻ là quá sức đối với anh. Nhưng ở đấy cũng thế, những khó khăn không ngờ đã đến làm gián đoạn công việc của anh. Anh muốn Jo là nhân vật chính, nhưng mỗi lần anh cố gắng làm sống dậy thần tượng của anh, anh chỉ tìm thấy trong trí nhớ các nét kì cục của cô, và một tiếng cười không ngừng làm hỏng bức tranh lãng mạn mà anh đã cố vẽ lên.

Khi anh tìm một cô gái khác dễ xử lí hơn để làm cho bất diệt bằng âm nhạc, thì trí nhớ đã tìm rất nhanh cho anh một cô. Hình ảnh đó có nhiều gương mặt, nhưng luôn luôn là mái tóc vàng đỏ. Cô được bao bọc trong một làn mây trắng muốt và bông bênh nhẹ nhàng trước trí nhớ của anh, trong một thứ hỗn độn với nào là hoa hồng, các con công, ngựa trắng và ruy băng xanh lơ. Anh không đặt tên cho nàng tiên dễ tính đó, nhưng đã biến cô thành nhân vật chính của anh và rất gắn bó với cô. Anh gán cho cô tất cả những tài năng có trên đời này và đưa cô vào

những thử thách có thể hủy diệt bất cứ một con người nào khác ở vào địa vị của cô.

Nhờ cảm hứng đó, anh tiến bộ nhanh trong một thời gian dài, nhưng dần dần công việc của anh không còn hấp dẫn nữa. Anh quên cả việc sáng tác, ngồi tư lự, ngồi bút giờ cao, hoặc anh đi dạo xuyên qua thành phố vui nhộn để tìm ở đó những ý tưởng mới hoặc để cho đầu óc tỉnh táo lại. Anh làm việc rất ít, suy nghĩ rất nhiều và ý thức được là một sự biến đổi đã xảy ra ngoài ý muốn của anh.

Một hôm anh từ nhà hát kịch hoàng gia trở về, ở đó anh đã nghe một vở nhạc kịch của Mozart được diễn thật tuyệt vời, anh đọc lại vở nhạc kịch của anh, thử chơi một vài đoạn hay nhất và bỗng xé các trang giấy chép nhạc, từng trang một và nghiêm túc nói với mình: “Cô ấy có lí, tài nghệ không phải là thiên tài! Âm nhạc này đã chữa trị ta khỏi bệnh tự phụ. Ta sẽ không ru ngủ mình với ảo tưởng lâu hơn nữa. Nhưng biết làm gì bây giờ?”

Trả lời cho câu hỏi đó không phải dễ, và Laurie bắt đầu tiếc rẻ là anh không cần phải làm việc để kiếm sống hằng ngày. Vì có rất nhiều tiền và không có gì để làm, anh có thể trở thành hư hỏng. Điều này ta biết rất rõ, con quỷ lúc nào cũng hối hả tạo công ăn việc làm cho những bàn tay đầy tiền và không có gì để làm.

Chàng trai đáng thương trải qua nhiều cám dỗ, bên ngoài cũng như bên trong, nhưng anh đã cưỡng lại. Vì, hơn cả tự do của anh, anh đặt giá trị vào thiện tâm và lòng tin cậy. Lời hứa với ông nội anh, và ước muốn một ngày kia có thể nhìn một cách đường hoàng vào mắt những phụ nữ yêu thương anh thật

lòng và nói với họ: “Mọi thứ đều tốt đẹp” đã giữ cho anh cứng rắn và không sa ngã. Laurie đã nghĩ, sự cố gắng quên đi mối tình của anh dành cho Jo hút hết sức lực của anh nhiều năm liền, nhưng anh rất ngạc nhiên khi thấy rằng việc này càng ngày càng dễ dàng hơn. Ban đầu anh không muốn tin, tự trách mình. Nhưng con tim chúng ta rất lạ lùng và hay làm điều trái ngược. Thời gian, thiên nhiên đã làm công việc của chúng mà ta không hề hay biết. Trái tim của Laurie từ chối không tan nát, vết thương lành nhanh khiến anh ngạc nhiên và thay vì cố quên anh lại cố gắng để nhớ lại. Anh không ngờ và không được chuẩn bị trước sự thay đổi này. Anh chấn chỉnh bản thân mình, ngạc nhiên trước sự thiếu trung thành của bản thân. Một sự hòa lẫn lạ lùng giữa sự thất vọng và nhẹ nhõm khi anh nghĩ có thể đứng vững sau cơn lốc khủng khiếp đó. Anh cẩn thận khơi lại đồng tro của mối tình đã mất, nhưng chúng từ chối không chịu bùng cháy lên. Vì vậy anh phải tự thú là nỗi đam mê trẻ con của anh đang từ từ dịu đi, biến thành một thứ tình cảm thật êm đềm, thân thiết, hơi buồn và hiềm thù một chút, để cuối cùng nhường chỗ cho một tình thương giữa anh em mà không gì có thể phá vỡ được.

“Không! Mình sẽ không bao giờ quên cô ấy! Không bao giờ mình có thể quên!” Anh thốt lên trong một phút bộc phát tình cảm trung thực.

Thế là anh cầm bút, lấy giấy và bắt đầu viết cho Jo. Anh nói với cô rằng anh không thể làm gì được, bao giờ anh cũng còn một tia hi vọng là cô sẽ đổi ý. Cô có thể đổi ý không? Và cô có muốn anh trở về nhà và cả hai được hạnh phúc không? Trong khi chờ đợi thư trả lời, anh không làm gì cả, nhưng dù anh

muốn thế, anh phát sốt lên vì nôn nóng. Sau cùng thì thư trả lời đến nơi và giúp cho đầu óc anh biết rõ ít nhất là về một điểm. Jo hoàn toàn bận bịu với Beth và không muốn nghe nói đến từ “Tình yêu”. Rồi cô van anh hãy hạnh phúc với một người nào khác, nhưng luôn giữ một góc nhỏ trong tim anh cho người em gái thương yêu của anh. Tái bút, cô yêu cầu anh không nên nói với Amy là tình trạng của Beth rất nặng. Amy sẽ về nhà vào mùa xuân và không nên làm cho đoạn sau cùng của thời gian lưu lại bên ấy buồn. Laurie phải viết thư cho em thường xuyên để em không cảm thấy lẻ loi, lo lắng và để cho em đỡ nhớ nhà.

Hôm ấy anh không viết thư, vì khi lục tìm thứ giấy đẹp nhất của anh, anh đã tìm thấy một thứ khiến anh không thực hiện ý định nữa. Trong một ngăn kéo của bàn giấy, giữa những hóa đơn, hộ chiếu và những giấy tờ làm ăn, có nhiều lá thư của Jo. Và trong một ngăn kéo khác, ba lá thư ngắn của Amy, được buộc lại cẩn thận bằng một sợi ruy băng xanh lơ của cô, khiến anh nhớ lại mấy đóa hoa hồng nhỏ phơi khô giấu bên trong. Với vẻ nửa hối hận, nửa vui vui, Laurie thu thập lại mấy lá thư của Jo, vuốt cho phẳng, cất chúng vào một cái ngăn nhỏ của bàn giấy, xoay chiếc nhẫn quanh ngón tay một cách tư lự rồi từ từ cởi nó ra và để vào chỗ mấy lá thư.

Anh đóng ngăn kéo lại và đi đến Nhà thờ Saint-Etienne để dự lễ, như thể anh đi dự một đám tang. Anh không bị đè bẹp bởi đau buồn, nhưng anh nghĩ đấy là cách hay nhất để kết thúc ngày hôm đó hơn là viết thư cho những thiếu nữ kiêu diễm.

Tuy nhiên bức thư cũng được gửi đi nhanh và thư trả lời không để chờ lâu, vì Amy đang nhớ nhà và nói lên điều đó một cách thú vị nhất. Thư từ qua lại thật nhiều, thư đi và đến thật

đều đặn như đồng hồ suốt đầu mùa xuân.

Laurie cho vở nhạc kịch của anh vào lửa và trở về Paris, hi vọng rằng sẽ có một người sớm đến gặp anh. Anh rất muốn đi Nice, nhưng không muốn đến khi chưa được yêu cầu. Mà Amy lại không yêu cầu anh vì về phần cô, cô đã trải qua những việc mách bảo cô rằng nên tránh cái nhìn soi mói của “chàng trai chúng ta”.

Fred Vaughn đã quay trở lại và đã đặt câu hỏi mà cô đã nghĩ sẽ trả lời “Vâng, cảm ơn anh.” Nhưng cuối cùng cô lại quyết định trả lời “Không, cảm ơn anh.” thật dễ thương nhưng quả quyết. Khi thời điểm đến, cô thiếu can đảm và cô thấy còn có thứ quan trọng hơn là tiền bạc và địa vị xã hội cần thiết để thỏa mãn những khát khao mới khiến lòng cô tràn ngập những hi vọng thầm thiết và lo lắng.

Suốt những ngày sau khi đã từ chối Fred, Amy không được vui. Cô có khuynh hướng lánh xa sự có mặt của mọi người và gần như suốt thời gian đó cô dạo chơi một mình. Cô thường hay trở lại Valrose, nhưng cô làm việc rất ít.

Bà bác nghĩ là cô tiếc câu trả lời với Fred. Amy thấy không cần thiết phải đính chính và không thể giải thích được, nên cứ để cho bà nghĩ vậy.

Cô cẩn thận báo cho Laurie biết là Fred đã đi Ai Cập. Chỉ có thể thôi, nhưng anh hoàn toàn hiểu và cảm thấy nhẹ nhõm. Anh tự bảo, với vẻ nể trọng: “Mình đã chắc chắn là cô ấy sẽ đổi ý. Tội nghiệp chàng trai! Mình đã trải qua kinh nghiệm đó và thật sự thông cảm với cậu ấy.”

Trong khi những đổi thay đó xảy ra thì bên kia đại dương, nổi

bất hạnh giáng xuống gia đình. Bức thư báo là bệnh tình của Beth xấu hơn bao giờ hết không bao giờ đến nơi và khi Amy nhận được bức thư sau đó thì cô đã xanh mướt chị gái của cô. Cô nhận được tin xấu ở Vevey, vì cái nóng đã khiến các du khách của chúng ta chạy trốn khỏi Nice vào tháng Năm. Họ không vội đến Thụy Sĩ ngay nên đã viếng thăm thành phố Gênes và mấy cái hồ bên Ý. Amy đã cố gắng chịu đựng cú sốc, và ngoan ngoãn nghe theo quyết định của gia đình vì mọi người không muốn cô rút ngắn thời gian ở nước ngoài. Vì đã quá muộn để có thể từ giã Beth, tốt hơn hết là cô nên ở lại và để cho sự vắng mặt làm dịu đi nỗi buồn. Nhưng lòng cô nặng trĩu. Cô nóng lòng muốn về nhà. Hằng ngày cô nhìn hồ nước với nỗi nhớ nhà, trong khi chờ Laurie đến an ủi cô.

Anh đến thật nhanh. Hai bức thư đã được gửi đi cùng một lúc, nhưng Laurie đang ở Đức và anh phải mất mấy hôm mới đến chỗ Amy được.

Ngay khi biết được tin, anh liền thu xếp vali, từ giã các bạn và giữ lời hứa, lòng tràn ngập niềm vui và khổ đau, hi vọng và lo ngại.

Vừa đến Vevey anh liền đến khách sạn De la Tour nơi gia đình Carrol nghỉ. Nhân viên ở đấy lấy làm tiếc báo cho anh biết gia đình họ đã đi dạo trên hồ, trừ quý cô tóc vàng có lẽ đang ở ngoài vườn hoa của lâu đài. Laurie liền chạy đi tìm cô gái.

Vườn hoa ven hồ là một nơi thật đẹp. Mấy cây dẻ rụng đưa trong gió, trường xuân bò khắp nơi và ở phía xa bóng đen của ngọn tháp cổ in bóng trên mặt nước tràn ngập ánh mặt trời.

Ở một góc sát bức tường thấp có một chiếc ghế băng nơi Amy

thường hay đến ngồi để đọc sách, làm việc, hoặc để tự an ủi, ngắm cảnh đẹp chung quanh. Ngày hôm đó cô cũng đang ngồi ở chỗ ấy, đầu tựa vào hai tay, lòng nặng trĩu và mắt ướn vì lệ. Cô đang nghĩ đến Beth và tự hỏi vì sao Laurie không đến.

Cô không nghe tiếng chân anh bước đến gần. Anh dừng lại một lúc để ngắm nhìn cô, thấy được nét mà chưa ai phát hiện ra, khía cạnh dịu dàng của Amy. Tất cả ở cô gợi cho ta tình yêu và sự đau khổ. Mấy lá thư ướn đầm vì lệ nằm rải rác trên đùi, dải ruy băng đen buộc trên tóc, nét buồn và nhần nại rất phụ nữ, cho đến chiếc thánh giá nhỏ bằng gỗ mun, vật trang sức duy nhất cô mang trên người, khiến cho Laurie thật sự cảm động, vì chính anh đã tặng cô chiếc thánh giá đó.

Nếu như anh còn nghi ngờ chút xíu nào về sự đón tiếp cô dành cho anh, thì anh yên tâm ngay khi cô ngược mắt lên nhìn anh. Để rơi mọi thứ xuống đất, cô chạy về phía anh, thốt lên bằng một giọng tràn ngập yêu thương:

– Ôi, anh Laurie, anh Laurie thân yêu! Em biết rõ là anh sẽ đến!

Mọi thứ đều đã được nói và giải quyết ngay lúc đó. Trong khi cả hai đứng đấy im lặng, mái tóc nâu cúi xuống như để che chở mái tóc màu sáng.

– Em không tự kiểm chế được, em thấy cô độc và bất hạnh quá. Em thật vui mừng vì gặp lại anh! Em vô cùng ngạc nhiên khi ngược mắt lên và trông thấy anh lúc em đang bắt đầu lo anh sẽ không đến. Em đã cố gắng nói năng thật tự nhiên, nhưng không được.

– Anh lên đường ngay sau khi nhận được tin. Anh rất muốn

nói câu gì đó để an ủi em khi mất Beth thân yêu. Nhưng anh chỉ có cảm nhận...

Anh không thể nói tiếp, vì cả anh cũng bỗng trở nên rụt rè và không biết nên nói gì nữa. Anh rất muốn kéo mái đầu Amy đặt lên vai mình và khuyên cô nên khóc, nhưng anh không dám. Thế rồi anh nắm lấy tay cô và siết chặt tròng mền, cử chỉ này còn hùng hồn hơn cả mọi lời nói.

– Anh đừng nói gì, như vậy em thấy thoải mái hơn. – Em nói khẽ. – Bây giờ Beth hạnh phúc và em không được hối tiếc là sẽ không gặp lại chị ấy. Em chỉ ngại khi trở về nhà. Tuy nhiên em nhớ mọi người lắm. Bây giờ thì chúng ta không nhắc đến việc này nữa, nó sẽ làm cho em khóc và em muốn tận dụng sự có mặt của anh. Anh không cần phải quay về ngay, phải không?

– Hoàn toàn không, trừ khi em muốn thế, em yêu.

– Em muốn anh ở lại đây. Bà bác và Flo rất tử tế, nhưng anh, anh thuộc về gia đình em rồi, và thật là êm ái khi có anh bên cạnh trong lúc này.

– Tội nghiệp em, em có vẻ phát ốm vì buồn. Anh sẽ chăm sóc em. Đừng khóc nữa và hãy đi dạo cùng anh. Gió lạnh quá, không nên ngồi một chỗ. – Anh nói với giọng vừa âu yếm vừa đầy uy quyền mà cô rất thích.

Anh buột mũ cho cô, luồn tay cô dưới tay mình, rồi bắt đầu đi tới đi lui trên các lối mòn tràn ngập ánh nắng, dưới mấy cây dẻ với tán lá thưa.

Cả hai đi như thế hơn một tiếng đồng hồ, thỉnh thoảng nghỉ chân bên bờ tường và tận hưởng những ảnh hưởng êm ái mang đến cho thời gian và không gian một vẻ đẹp như thế.

Ngay khi bà Carrol nhìn thấy nét mặt thay đổi của cô gái, bà bỗng có một ý tưởng và thâm thốt lên:

– Giờ thì ta hiểu tất cả! Cô bé nhớ anh chàng Laurence. Vì sao ta lại không nghĩ ra kia?

Với sự tế nhị, bà không nói gì về khám phá mới đó, nhưng thân mật đề nghị Laurie ở lại. Bà yêu cầu Amy tận dụng khả năng bầu bạn của anh, vì sẽ tốt cho cô hơn là sự đơn độc. Amy đúng là một tấm gương về thái độ biết vâng lời.

Vì bà bác khá bận rộn với Flo nên cô được giao phận sự giúp anh bạn tiêu khiển, điều cô đã làm rất thành công.

Mặc dù chuyện buồn còn mới, đó là thời điểm hạnh phúc thật hoàn hảo khiến Laurie không muốn làm xáo trộn bằng lời nói. Anh cần một chút thời gian để hết ngạc nhiên vì vết thương lòng chóng bình phục và anh đã luôn luôn nghĩ đó là mối tình duy nhất của anh. Anh tự an ủi về sự thiếu trung thực hiển nhiên bằng cách nghĩ là em gái của Jo thì cũng gần như là chính Jo vậy và tự thuyết phục là nếu không như thế thì anh không thể nào yêu một cô gái khác ngoài Amy nhanh và trọn vẹn như thế được. Mối tình đầu của anh nhiều sóng gió và giờ đây với khoảng cách ngắn về thời gian, anh nhìn lại nó với lòng trắc ẩn hòa lẫn tiếc nuối. Anh không xấu hổ vì mối tình đó, nhưng xem đó như là một trong các kinh nghiệm vừa chua chát vừa ngọt ngào của cuộc đời và anh sẽ biết ơn một khi nỗi buồn qua đi.

Mối tình thứ hai sẽ phải êm đềm và đơn giản hết mức. Không cần phải có những trận cãi cọ, anh cũng không cần nói với Amy là anh yêu cô. Cô đã biết mà không cần dùng lời để nói và cô đã đáp lời anh từ lâu. Mọi việc xảy ra thật tự nhiên khiến không ai

có thể than phiền, cả Jo cũng vậy. Khi nổi đam mê đầu tiên của ta bị tan vỡ, ta thường có khuynh hướng do dự trước khi thử lần thứ hai. Vì vậy Laurie để cho ngày giờ trôi qua, tận hưởng mỗi giờ và chờ dịp để nói lên những lời kết thúc phần đầu êm ái nhất của mối tình mới.

Anh tưởng tượng là kết cục sẽ xảy ra trong vườn hoa của lâu đài, dưới ánh trăng, một cách thật tuyệt vời và thật thanh lịch. Nhưng mọi thứ không xảy ra như thế: Chuyện diễn ra trên hồ, giữa trưa, bằng một vài câu ngắn gọn. Cả hai đi dạo chơi bằng thuyền suốt buổi sáng, đi từ bóng tối của Saint-Gingolf đến ánh sáng của Montreux, với dãy núi Alpes vùng Savoie một bên và núi Saint-Bernard và Dent du midi bên kia. Vevey trong thung lũng và Lausanne thì nằm trên đồi ở phía xa hơn. Bầu trời xanh không có mây, hồ nước càng xanh hơn, điểm đây đó bởi mấy chiếc thuyền trông giống như mấy chú chim hải âu cánh trắng.

Amy vục tay xuống nước trong khoảng lặng giữa cuộc trò chuyện, và khi cô ngước mắt lên thì Laurie đang tựa vào mái chèo với một vẻ mặt khiến cô bối rối nói nhanh:

– Chắc là anh mệt rồi. Anh hãy nghỉ một chút và đưa mái chèo cho em. Sẽ rất tốt cho em đấy. Từ khi anh đến đây, em đã trở nên lười biếng và uể oải.

– Anh không mệt, nhưng em hãy cầm lấy một mái chèo nếu em thích. Ở đây còn đủ chỗ. Anh sẽ ngồi vào giữa để cho chiếc thuyền không bị lật. – Laurie đáp, thích thú vì sự sắp xếp.

Amy chèo thuyền cũng tốt như làm các việc khác. Hai mái chèo thật nhịp nhàng và chiếc thuyền lướt đi êm ái trên mặt nước.

– Chúng mình chèo thật ăn ý, anh có thấy thế không? – Amy hỏi để phá tan im lặng.

– Thật là ăn ý khiến anh mong rằng chúng ta có thể luôn luôn cùng chèo trên một chiếc thuyền. Em có muốn thế không, Amy? – Laurie nói thật âu yếm.

– Vâng, anh Laurie. – Amy đáp khẽ.

Thế rồi cả hai ngưng mái chèo và một cách vô thức tạo nên một bức tranh yêu đương thật đẹp và hạnh phúc vào phong cảnh mờ mờ in bóng trên hồ.

Chương 19



Cô độc

Hứa sẽ quên thì thật là dễ khi ta bận bịu với một người khác, khi tim và tâm hồn ta đã trở nên thanh khiết nhờ một tấm gương êm ái. Nhưng khi tiếng nói cứu giúp đó không còn nữa, khi bài học thường ngày đã kết thúc, khi sự hiện diện thân thương đã ra đi và không còn lại gì khác ngoài sự cô đơn và nỗi buồn, thì Jo nhận thấy là cô rất khó mà giữ được lời hứa. Làm sao cô có thể an ủi bố mẹ khi chính tim cô cũng luôn luôn đau đớn vì sự thiếu vắng em gái? Làm sao cô có thể làm cho ngôi nhà vui lên được khi mà tất cả ánh sáng, hơi ấm và vẻ đẹp của nó dường như đã bỏ đi từ khi Beth ra đi đến chỗ ở mới của em? Và cô biết tìm đâu trên thế gian này một công việc gì đẹp và có ích để làm nhằm thay thế sự giúp đỡ đầy tình thương mà cũng chính là phần thưởng dành cho cô? Cô cố gắng làm tròn bốn phận của mình một cách mù quáng, vô vọng. Cô luôn luôn âm thầm phản đối, vì thấy thật bất công bởi niềm vui của cô bị ít đi, gánh nặng càng thêm nặng nề và cuộc sống của cô càng ngày càng khó nhọc khi cô làm việc nhiều hơn. Có những người dường như luôn được tận hưởng mặt trời, những người khác thì

chỉ biết có bóng tối. Thật không công bằng, vì cô cố gắng nhiều hơn Amy để làm người tốt, nhưng không bao giờ nhận được phần thưởng. Cô chỉ nhận được những thất vọng, lo buồn và một công việc nặng nhọc.

Jo đáng thương! Đó là những ngày thật đen tối đối với cô. Một nỗi thất vọng xâm chiếm lấy cô khi nghĩ cô phải sống suốt đời trong ngôi nhà thật yên ả này, hiến mình cho những bốn phận thật buồn chán, ít có vui chơi và làm những công việc dường như không bao giờ nhẹ đi. “Mình không thể chịu được. Mình không phải sinh ra để sống một cuộc sống như thế. Mình biết là mình sẽ phải bỏ đi. Nếu không ai đến giúp mình thì mình sẽ làm điều gì đó vô vọng!” Cô tự nhủ khi những cố gắng đầu tiên thất bại và cô rơi vào một trạng thái tinh thần buồn bã. Điều này thường hay xảy ra khi những tính khí mạnh mẽ bị bắt buộc khuất phục trước cái không thể tránh.

Nhưng có người đã đến giúp cô, mặc dù Jo không nhận ra các thiên thần hộ mệnh của mình vì họ rất quen thuộc.

Cô thường thức giấc lúc nửa đêm, nghĩ đến Beth, gọi tên em và khi cô trông thấy chiếc giường bỏ trống, những giọt nước mắt đắng cay lại rơi xuống: “Ôi, Beth, em hãy quay lại, quay lại!”

Cô không đưa tay ra một cách vô ích. Rất nhạy cảm trong việc nghe thấy tiếng nấc của Jo giống như ngày trước bà đã từng nghe được tiếng thở dài khẽ nhất của Beth, mẹ cô có mặt để an ủi cô, không những bằng lời nói, mà với cử chỉ yêu thương, bằng những giọt nước mắt khiến ta nhớ lại một nỗi buồn còn lớn hơn, và bằng những tiếng thì thầm hùng hồn hơn cả những lời cầu nguyện. Những giây phút linh thiêng khi các con tim nói

chuyện với nhau trong sự tĩnh mịch của đêm. Thế là gánh nặng của Jo dường như nhẹ đi, bốn phận của cô trở nên êm ái hơn và cuộc sống của cô dễ chịu hơn, khi cô sống trong bóng che chở của đôi tay bà mẹ.

Khi con tim đau khổ được an ủi đôi chút thì đầu óc bị xáo trộn của cô cũng được cứu giúp: một hôm, cô vào phòng làm việc của bố, nghiêng mình trên mái đầu bạc và nói khẽ:

– Bố ơi, hãy nói chuyện với con như bố thường hay làm với Beth. Con cần hơn cả em nó nữa.

– Con yêu, không gì có thể làm bố vui hơn. – Ông đáp, giọng lạc hẳn đi, vừa choàng tay ôm cô, như thể cả ông cũng cần được giúp đỡ và không ngại phải nói ra.

Ngồi trên chiếc ghế phôi thơ nhỏ của Beth bên cạnh ông, Jo kể cho ông nghe tất cả những nỗi khổ của mình, nỗi buồn đau nhói về cái chết của Beth mà cô đã trải qua, những cố gắng không kết quả khiến cô mất hết can đảm, sự thiếu vắng đức tin đã làm cho cuộc sống của cô thật đen tối và tất cả những gì chúng ta gọi là sự tuyệt vọng. Cô hoàn toàn tin tưởng ở ông và ông đã mang lại cho cô sự giúp đỡ mà cô tìm kiếm. Cả hai đều tìm thấy trong việc này niềm an ủi. Vì đã đến lúc cả hai có thể nói chuyện với nhau không chỉ như hai cha con, mà còn như một người đàn ông và một phụ nữ, có khả năng và thật hạnh phúc khi có thể giúp đỡ lẫn nhau với lòng trắc ẩn và yêu thương. Thế là họ có được những giờ phút đầy ơn phước trong phòng làm việc cũ kĩ kia, nơi mà Jo đã gọi là “nhà thờ với chỉ duy nhất một thành viên”, và cô thường bước chân ra khỏi chốn ấy với lòng can đảm mới, một sự vui vẻ đã tìm lại được và một tinh thần được xoa dịu. Hai bố mẹ đã từng dạy cho một đứa con của

mình cách đối mặt với tử thần mà không lo sợ, giờ đây họ cố gắng dạy cho một đứa con khác biết chấp nhận cuộc sống mà không sầu não cũng như không nghi ngại và tận hưởng với lòng biết ơn những điều tốt lành mà cuộc sống mang đến cho ta.

Một ngày kia, trong khi cả hai cùng ngồi khâu với nhau, Jo phát hiện ra là chị Meg của cô đã thay đổi thật nhiều. Chị nói năng rất hay, biết rất nhiều thứ, về bản năng, tư tưởng, sở thích và những tình cảm mà một người phụ nữ cần phải có. Chị rất hạnh phúc với chồng và các con. Jo cũng phát hiện ra những gì cả hai anh chị đã làm cho nhau.

– Rốt cuộc, hôn nhân là một thứ thật tuyệt vời. Nhưng em tự hỏi không biết em có thể phát triển tốt đẹp được như chị hay không. – Jo nói khi đang làm điều cho Demi, trong căn phòng bữa bãi của bọn trẻ.

– Đó đúng là thứ em cần để làm nổi bật phần dịu dàng đầy nữ tính của em. Em như một quả hạt dẻ, bên ngoài đầy gai, nhưng bên trong rất ngọt ngào. Tình yêu sẽ giúp em bóc lột sự dịu dàng và một ngày kia mấy cái gai sẽ rơi rụng.

– Một trận đông giá làm cho mấy quả hạt dẻ nở ra, thưa bà, và ta cần rung mạnh để làm cho chúng rơi xuống. Mấy đứa con trai đi tìm nhặt mấy trái dẻ, và em không có hứng để cho họ rung em mạnh. – Jo đáp, vừa hoàn thành một cái điều mà không cơn gió nào có thể cuốn đi được, vì Daisy đã tự buộc mình vào đấy.

Meg cười và thật hạnh phúc khi tìm lại được cô Jo ngày trước, nhưng cô thấy bốn phận của cô là cần phải củng cố thêm ý kiến của mình với tất cả những lí lẽ có thể nghĩ ra. Những buổi

chuyện trò của hai chị em không hề vô ích, vì những lí lẽ mạnh nhất của Meg đưa ra là mấy đứa bé mà Jo rất yêu thương. Sự đau buồn đôi khi khiến cho vài con tim rộng mở, tim Jo gần như đã sẵn sàng. Không phải những cái lắc mạnh của một chàng trai trẻ sẽ làm cho mấy quả dẻ rơi, mà là bàn tay êm ái của một người đàn ông đứng tuổi.

Jo không phải là nhân vật chính của một câu chuyện đạo đức. Cô là một cô gái đang phải vật lộn trong cuộc sống như trăm ngàn cô gái khác. Cô phản ứng theo bản tính của mình, với nỗi buồn, cơn giận dữ, sự phớt tỉnh hoặc nghị lực tùy theo tính khí của cô lúc bấy giờ. Jo đã có tiến bộ, cô đã tập được việc làm tròn bốn phần của mình và cảm thấy khổ sở nếu cô không làm, nhưng không phải một cách vui vẻ và bằng lòng. Cô thường bảo cô muốn làm một cái gì đó thật lớn lao, mặc cho có khó nhọc đến đâu. Giờ đây ước muốn của cô đã thành sự thật. Còn gì có thể đẹp hơn là cống hiến đời mình cho bố mẹ? Và nếu những khó khăn là cần thiết để tăng thêm giá trị của cố gắng, thì còn gì khó hơn đối với một cô gái nhiều tham vọng là phải từ bỏ những hi vọng, những ước mơ của riêng mình để sống vui vẻ vì người khác?

Chúa đã làm theo ước nguyện của cô. Đây là một nhiệm vụ mà cô không hề chờ đợi, nhưng có lẽ còn tốt hơn nhiệm vụ mà cô đã mong đợi, vì lòng ích kỉ không có chỗ đứng ở đây.

– Tại sao con không viết? Công việc này luôn khiến con hạnh phúc. – Một hôm mẹ bảo cô, khi cô trải qua một cơn phiền muộn.

– Con không có hứng làm việc đó. Cả khi con có hứng thì cũng không ai quan tâm đến.

– Bố mẹ đây, bố mẹ rất quan tâm. Hãy viết cái gì đó cho bố mẹ, và mặc kệ thế giới còn lại. Hãy thử đi con yêu. Sẽ tốt cho con và làm cho bố mẹ vui.

– Con thấy mình không đủ khả năng...

Nhưng một tiếng sau, mẹ cô nhìn vào gian phòng và thấy Jo đang viết, mặc cái tạp dề đen của cô, với vẻ rất tập trung khiến bà mỉm cười. Bà im lặng rút lui, vui mừng vì sự gợi ý của bà đã có kết quả. Jo không hiểu chuyện xảy ra như thế nào, nhưng cái gì đó đã đi vào câu chuyện mà cô đang viết, cái gì đó đi vào lòng người đọc. Câu chuyện đã khiến cho gia đình phải cười và khóc. Bố cô đã quyết định gửi đi, mặc dù tác giả không muốn, cho một tờ tạp chí rất có tiếng tăm. Jo rất ngạc nhiên, người ta giữ bản thảo và đòi cô gửi thêm những truyện khác. Thư của nhiều người, mà những lời khen của họ là một vinh dự lớn, nối tiếp sự ra mắt của câu chuyện nhỏ. Nhiều tờ báo in lại, người không quen biết cũng như bạn bè đều đánh giá cao. Một thứ bé nhỏ như thế lại có một thành công lớn, và Jo càng ngạc nhiên hơn khi tiểu thuyết của cô được khen hoặc chê cùng một lúc.

– Con không hiểu. Có cái gì trong câu chuyện đơn giản đó mà thiên hạ lại mê như thế? – Cô ngạc nhiên nói.

– Nó chứa đựng sự thật, Jo à. Đó là bí mật. Sự hóm hỉnh và sự thống thiết đã đem lại sức sống cho nó, và sau cùng thì con đã tìm thấy phong cách của con. Con không viết với mục đích được nổi tiếng hoặc vì tiền tài. Nhưng con đã để hết tâm trí của con vào đấy, con yêu. Con đã trải qua sự đắng cay, giờ đây con có sự dịu dàng. Hãy làm hết sức mình, và hãy hạnh phúc như bố mẹ hạnh phúc vì thành công của con.

– Nếu như có cái gì đó là tốt hoặc thật trong những gì con viết, thì cái đó không có từ con. Con nợ bố đấy bố à, cả mẹ và Beth nữa. – Jo nói, cảm động trước những lời của bố còn hơn tất cả những lời khen ngợi của cả thế giới.

Thế là, rèn luyện bởi tình thương và khổ đau, Jo viết các câu chuyện nhỏ của cô, gửi đi để chúng mang lại cho cô thêm nhiều bạn mới và tìm thấy một thế giới thật nhân từ đối với những lũ khách bé nhỏ như thế. Các câu chuyện được đón nhận thật lòng và mang lại cho người sinh ra chúng những khoản tiền khá, như những đứa con hiếu thảo gặp được may mắn.

Khi Amy và Laurie viết thư để thông báo lễ đính hôn của hai người thì bà March lo ngại là Jo sẽ khó có thể vui mừng được, nhưng những lo sợ của bà tan đi rất nhanh. Ban đầu Jo có vẻ tự lự, nhưng cô đón nhận tin đó thật bình tĩnh: cô tỏ ra tràn trề hi vọng và có nhiều dự tính cho “đôi trẻ” trước khi đọc lại bức thư. Bức thư như một bản đối khẩu trong đó mỗi người ca tụng người kia thật tình tứ, rất thú vị để đọc và suy ngẫm. Vì không ai có gì để phản đối.

– Mẹ có mừng không mẹ? – Jo hỏi khi cả hai đặt các trang giấy xuống và nhìn nhau.

– Có, và mẹ đã hi vọng như thế từ khi Amy viết thư báo là nó đã từ chối Fred. Mẹ đã tin chắc một ngày nào đó sẽ có cái gì khác hơn cái mà con gọi là “đầu óc vụ lợi” ở em con. Một vài lời nói bóng gió trong thư của em đã khiến mẹ nghĩ đó sẽ là tình yêu và Laurie sẽ là người chiến thắng.

– Mẹ thật là sáng suốt và kín đáo, thưa mẹ! Mẹ đã không nói gì với con cả.

– Các bà mẹ cần có cặp mắt tinh đời và một cái lưỡi biết giữ gìn khi họ phải nuôi dạy những cô con gái. Mẹ sợ sẽ gieo trong đầu con tư tưởng đó và con sẽ chúc mừng chúng trước thời điểm.

– Con không còn là đứa thiếu suy nghĩ của ngày trước. Hiện giờ con khá nghiêm túc và biết suy nghĩ để có thể là tâm giao của bất cứ ai.

– Con có lí, con yêu, và lẽ ra mẹ nên xem con là người mà mẹ có thể tâm sự được. Nhưng mẹ sợ con sẽ buồn khi biết tin là Teddy của con đã yêu một người khác.

– Kìa mẹ, mẹ nghĩ là con ngu ngốc và ích kỉ đến nỗi thế sau khi từ chối tình yêu của cậu ấy, mỗi tình đầu, nếu không cũng là mỗi tình đẹp nhất, hay sao?

– Mẹ biết con đang rất thành thật, nhưng mẹ nghĩ, nếu Laurie trở về và đặt lại lời cầu hôn với con, có lẽ con sẽ không từ chối. Con hãy tha thứ cho mẹ, con yêu. Mẹ không thể không nhìn thấy con đau khổ vì cô đơn, và đôi khi trong mắt con ánh lên sự khát khao đến xé lòng. Mẹ nghĩ giờ đây anh bạn của con có thể lấp vào chỗ trống ấy.

– Không đâu mẹ à, như thế này tốt hơn, và con thật hạnh phúc là Amy đã yêu được cậu ấy. Nhưng mẹ có lí về một điểm: con cảm thấy thật cô đơn và nếu Teddy thử một lần nữa, thì có thể con đã nhận lời, không phải vì con đã yêu cậu ấy, mà vì giờ con mong muốn được yêu hơn trước đây.

– Mẹ thật vui khi nghe con nói thế, Jo à. Con đã tiến bộ nhiều. Có rất nhiều người yêu mến con. Hãy cố gắng hạnh phúc với bố mẹ, các chị em của con, các bạn bè và mấy đứa nhỏ cho

đến khi một người yêu hoàn hảo nhất đến, mang lại phần thưởng cho con.

– Các bà mẹ là những người yêu tốt nhất thế giới, nhưng con không hề do dự nói với mẹ của con là con thích được thử tất cả các loại. Thật là lạ, con càng cố thỏa mãn với những tình cảm tự nhiên quanh con, thì con càng muốn có thêm những tình cảm khác. Con không nghi ngờ chút nào là con tìm mọi người chứa đầy như thế. Tìm con thì có tính đàn hồi đến mức con có cảm tưởng là nó không bao giờ đầy. Ngày trước con hoàn toàn hạnh phúc với gia đình. Con không biết chuyện gì đã xảy ra với con.

– Mẹ thì có. – Bà March đáp, mỉm cười vẻ hiểu biết, trong khi Jo cầm bức thư của Amy lên để đọc lại xem Amy đã viết về Laurie như thế nào.

Vì hôm ấy trời mưa nên họ không đi ra ngoài được. Jo đi tới đi lui trong nhà. Tình cảm cũ xâm chiếm lấy cô: Đó là tâm trạng ngạc nhiên buồn chán rằng một cô em gái có được tất cả những gì em ước muốn trong khi người chị thì không được gì. Cô biết nghĩ như thế là sai, nhưng nhu cầu cần tình thương của cô mạnh quá và hạnh phúc của Amy làm thức dậy trong cô ước muốn yêu và được yêu.

Bước chân đưa cô lên gác xép, ở đó cô tìm thấy bốn chiếc hòm nhỏ bằng gỗ, xếp ngay ngắn, mỗi hòm có để tên của chủ nhân và chứa đầy những kỉ niệm tuổi thơ và tuổi thiếu nữ đã qua đi vĩnh viễn. Jo mở hòm của mình ra và lơ đãng ngắm nhìn bộ sưu tập kho báu của cô. Một gói vở cũ khiến cô chú ý. Cô cầm lên, lật trang và sống lại mùa đông dễ chịu trải qua ở nhà bà Kirke. Cô mỉm cười, rồi trở nên tư lự và buồn khi tìm thấy một lời nhắn của giáo sư. Các quyển vở rơi khỏi tay cô, cô ngồi

xuống vừa đọc những lời thân ái dường như có một ý nghĩa mới và chạm đến một điểm nhạy bén của lòng cô.

“Hãy chờ đợi tôi, bạn thân mến. Có lẽ tôi sẽ đến muộn, nhưng tôi sẽ đến. Hãy tin như thế!”

“Ôi, phải chi anh ấy đến! Anh ấy thật tử tế, thật tốt, thật nhân nại với mình trong mọi trường hợp! Anh bạn Fritz thân mến của tôi, mình không đánh giá anh ấy được phân nửa những gì anh ấy có khi mình ở cạnh anh ấy! Nhưng bây giờ, mình rất muốn gặp anh ấy, vì tất cả mọi người có vẻ như xa lánh mình và mình thật cô đơn.” Cô nắm chặt mảnh giấy nhỏ trong tay, như muốn nắm giữ một lời hứa. Jo gối đầu lên một bao quần áo cũ và khóc suốt暮t. Mưa rơi trên mái nhà. Có phải đó là sự xót thương, sự cô đơn hay là sự mệt mỏi? Có phải đó là tiến trình của một tình cảm đã chờ đợi thời điểm của nó một cách nhân nại như kẻ đã khơi dậy tình cảm ấy? Nào ai có thể biết được?

Chương 20



Ngọc nhiên

Buổi chiều, một mình Jo nằm dài trên chiếc ghế dài cũ. Cô vừa suy nghĩ vừa ngắm nhìn ngọn lửa. Đó là cách cô thích nhất để trải qua thời khắc chiều buông. Không ai đến quấy rầy. Cô nằm đấy, đầu gối trên chiếc gối đỏ của Beth, tưởng tượng những câu chuyện, mơ mộng hoặc trù mẹn nghĩ đến cô em gái dường như chưa hề đi xa. Cô có vẻ mệt mỏi, nghiêm trang và hơi buồn một chút. Ngày mai là sinh nhật của cô. Cô nghĩ về thời gian trôi đi thật nhanh, về sự thật là cô đã già đi, và về những việc ít ỏi mà cô đã làm được trong đời. Gần hai mươi lăm tuổi, và không có gì đáng kể. Nhưng Jo đã nhầm. Trái lại cô có rất nhiều điều để khoe, điều mà sau cùng cô cũng chấp nhận.

“Một cô gái già, mình là như vậy đó. Một cô gái già với một ngòi bút làm chồng, một lô những truyện dành cho trẻ con và có lẽ một mẫu vinh quang bé nhỏ trong hai mươi năm nữa, khi mình đã quá già để có thể hưởng thụ, quá cô đơn để có thể chia sẻ với ai đó và quá độc lập để có thể cần nó. Không cần phải là một bà thánh cau có hoặc một nữ tội phạm ích kỉ, mấy cô gái già đôi khi cũng rất hạnh phúc khi họ đã chấp nhận, nhưng...”

Jo thở dài, như thể viễn cảnh đó không có gì hấp dẫn lắm. Có lẽ cô đã thiếp ngủ, nhưng bỗng bóng ma Laurie dường như đứng trước mặt cô, một bóng ma có thật, sống động, với vẻ mặt như xưa, khi anh cảm thấy thật thoải mái.

Cô nhìn thẳng vào anh, không nói gì, cho đến khi anh cúi xuống và hôn cô. Thế rồi cô nhận ra anh, ngồi bật dậy và thốt lên vui vẻ:

- Ôi Teddy của tớ! Teddy của tớ!
 - Jo thân yêu, bạn vui mừng khi gặp lại tớ chứ?
 - Hạnh phúc! Teddy thân yêu à, lời nói không thể tả nổi tâm trạng vui mừng của tớ. Amy đâu?
 - Mẹ đã đến nhà chị Meg để gọi cô ấy về. Bọn tớ đã đến đây trước và tớ không làm sao kéo vợ tớ ra khỏi vòng tay của họ.
 - Cái gì của cậu? – Jo thốt lên, vì Laurie đã nói lên hai tiếng đó với một sự thỏa mãn và lòng kiêu hãnh một cách vô thức và cả hai tình cảm đó đã phản bội anh.
 - Ồ, chán thật! Tớ chưa muốn kể điều đó cho cậu nghe. Anh có vẻ thật tội lỗi khiến Jo nhảy bổ về phía anh.
 - Hai người đã cưới nhau rồi à?
 - Vâng. Và xin hứa, tớ sẽ không làm như thế nữa!
- Anh quỳ gối xuống, hai tay chắp lại, vẻ thật biết lỗi, nét mặt ranh mãnh, vui vẻ và đắc thắng.
- Cưới nhau thật sự?
 - Hoàn toàn, xin cảm ơn.
 - Chúa ơi! Và giờ thì cậu nghĩ ra chuyện gì nữa vậy?
- Jo để rơi mình xuống ghế, thở dồn dập.

– Thật là những lời chúc không được vui lắm, tớ nghĩ. – Laurie đáp lại, vẫn còn quỳ gối nhưng rạng rỡ vì vui sướng.

– Thế cậu có thể chờ đợi gì hơn? Cậu vào đây như một kẻ trộm và kể ra những chuyện tày trời khiến người ta phải nín thở. Hãy đứng lên chàng trai ngu ngốc, và kể hết cho tớ nghe.

– Tớ sẽ không nói gì trước khi cậu để cho tớ ngồi vào chỗ của tớ như ngày trước, và trước khi cậu hứa với tớ là sẽ không núp sau đồng gối nữa.

Jo bật cười như cô chưa từng cười đã lâu. Cô vồ xuống ghế dài để mời anh ngồi xuống.

– Nào! Hãy đến xưng tội đi, Teddy.

– Thật thích thú làm sao khi được nghe cậu gọi Teddy. Không ai gọi tớ như thế, trừ cậu ra.

Và Laurie ngồi xuống chiếc ghế dài cũ kĩ với vẻ thích thú.

– Thế Amy gọi cậu là gì?

– Ông chủ của em!

– Rất hợp với em ấy. Và cả cậu nữa!

Cặp mắt của Jo nói rõ là cô thấy anh chàng Teddy của cô đẹp hơn bao giờ hết.

Tuy nhiên giữa hai người có một rào chắn tự nhiên, được dựng lên do thời gian, sự xa cách và sự đổi thay trong lòng hai người. Cả hai đều nhận thấy và nhìn nhau một lúc, như thể rào chắn đó đã phủ một cái bóng lên người họ. Nhưng nó biến đi nhanh và Laurie nói tiếp, vẻ thật trang nghiêm:

– Tớ hoàn toàn có vẻ là một người đàn ông đã có vợ và là chủ một gia đình chứ?

– Không hoàn toàn thế, và không bao giờ cậu có được về đó. Cậu cao lớn hơn và đẹp hơn, nhưng cậu vẫn là tay vô lại ngày trước.

– Bây giờ thì, Jo à, cậu phải đối xử với tớ một cách tôn trọng hơn. – Laurie nói, rất vui vì cuộc chuyện trò đã đổi hướng.

– Làm sao tớ có thể làm được, khi mà chỉ riêng cái ý nghĩ là biết cậu đã có vợ và có chỗ đứng trong xã hội đã là quá buồn cười đối với tớ, khiến tớ không thể nào giữ được sự nghiêm túc? – Jo nói với giọng khiến cho cả hai bật cười.

Thế rồi cả hai ngồi đó để nói chuyện nghiêm túc như ngày trước.

– Cậu không cần đi ra ngoài trời lạnh để đón Amy, vì tất cả mọi người sẽ về đây bây giờ. Tớ không thể chờ đợi được. Tớ muốn mình là người đầu tiên báo cho cậu tin đó.

– Dĩ nhiên, nhưng cậu đã làm hỏng cả câu chuyện của mình bằng cách kể đảo ngược. Giờ thì hãy bắt đầu tử tế vào, và kể cho tớ nghe tất cả. Tớ đang rất sốt ruột muốn biết.

– Thì đây, tớ đã làm điều đó để làm vừa lòng Amy.

Một cái nhìn khiến Jo đáp ngay:

– Lời nói dối số một: Amy đã làm điều đó để vui lòng cậu. Hãy kể tiếp đi và cố gắng nói sự thật, nếu như cậu có thể.

– Cô ấy đã bắt đầu cầu nhàu rồi. Nghe cô ấy nói mới vui thích làm sao! – Laurie nói và nhìn bếp lửa, ngọn lửa sáng bừng lên như tán thành – Thì cũng vậy thôi, cậu biết không, cô ấy và tớ chỉ là một mà thôi. Ban đầu bọn tớ định cùng về với gia đình Carrol, cách đây một hai tháng gì đó, nhưng họ đã thay đổi chương trình và muốn nghỉ lại Paris qua mùa đông. Ông nội thì

muốn về nhà. Ông đã đi chuyến du lịch này để cho tớ vui, thành ra tớ không muốn để ông trở về một mình. Tớ cũng không thể bỏ Amy lại được. Bà Carrol có những ý tưởng rất người Anh về những người đi kèm các cô gái nên không muốn Amy đi cùng ông và tớ. Thế là tớ giải quyết vấn đề khó khăn đó bằng cách quyết định hai chúng tớ lấy nhau để có thể làm những gì chúng tớ muốn.

- Dĩ nhiên là cậu làm được tất cả những gì cậu thích.
- Không phải lúc nào cũng thế.

Một cái gì đó trong giọng nói của Laurie khiến Jo nói nhanh:

- Thế cậu đã làm thế nào để cho bác gái đồng ý vậy?
- Thật không dễ. Bọn tớ đã phải nói thật lâu vì bọn tớ có những lí do chính đáng. Bọn tớ không có thời gian để viết thư xin phép, nhưng bọn tớ biết là mọi người đều đồng ý. Amy và tớ không muốn xa rời nhau: sự sắp xếp này giải quyết được mọi chuyện.

– Bao giờ? Ở đâu? Như thế nào? – Jo hỏi với sự tò mò rất phụ nữ, vì cô không thể tưởng tượng được việc này.

– Cách đây sáu tuần, tại lãnh sự Mỹ ở Paris, một đám cưới thật đơn giản, dĩ nhiên, vì trong hạnh phúc bọn tớ không hề quên Beth bé nhỏ.

Khi nghe những lời này Jo đặt bàn tay mình lên tay Laurie đang vuốt ve chiếc gối đỏ nhỏ: anh đã gọi cho cô nhớ đến em gái mình.

– Tại sao không nói gì cả sau khi cử hành hôn lễ? – Jo hỏi, giọng bình tĩnh hơn, sau một vài phút trôi qua.

- Bọn tớ muốn gây ngạc nhiên cho mọi người. Ban đầu bọn

tổ định về nhà ngay. Nhưng ông nội, sau đám cưới, nghĩ là ông chưa thể chuẩn bị sẵn sàng trước một tháng và đã bảo bọn tổ đi hưởng tuần trăng mật nơi nào bọn tổ thích. Có một lần Amy đã gọi Valrose là thiên đường của tuần trăng mật, thế là bọn tổ đã đến đấy và bọn tổ thật hạnh phúc. Tình yêu thật đẹp làm sao giữa những đóa hoa hồng!

Laurie có vẻ quên Jo trong một phút, khiến cô thật hạnh phúc. Việc anh kể cho cô nghe tất cả những chuyện này một cách thoải mái và thật tự nhiên khiến cô an tâm là anh đã tha thứ và quên. Cô thử rút tay ra, nhưng, như thể anh đã đoán được suy nghĩ khiến cô làm cử chỉ đó gần như vô ý, Laurie giữ tay cô lại và nói giọng nghiêm nghị mà cô chưa từng biết ở anh:

– Jo yêu dấu, anh muốn nói với em điều này, rồi sau đó chúng ta sẽ không bao giờ nhắc đến nữa. Như anh đã viết cho em trong một bức thư, anh sẽ không bao giờ hết yêu em. Nhưng mối tình đó đã phát triển và anh đã hiểu ra rằng như thế này là tốt hơn hết. Amy và em đã thay chỗ cho nhau trong tim anh, chỉ có vậy thôi. Anh nghĩ cần phải như thế và mọi thứ sẽ tự nó xảy ra nếu như anh biết chờ đợi, như em đã cố làm cho anh hiểu; nhưng anh không bao giờ biết kiên nhẫn và chuyện này đã làm cho lòng anh tan nát. Lúc bấy giờ anh là một đứa trẻ con, cứng đầu và thô bạo. Anh cần một bài học nhớ đời để cho anh nhìn thấy được sai lầm của mình. Vì đó là một sai lầm, Jo à, như em đã nói với anh, và anh chỉ nhận thấy sau khi đã làm cho mình trở nên lỗ bịch. Trời ơi, anh thật sự bị xáo trộn, anh không biết được là anh yêu ai nhất trong hai người, em hay là Amy, và anh đã cố yêu cả hai như nhau. Nhưng không thể được, và khi anh gặp lại Amy ở Thụy Sĩ thì bỗng mọi chuyện được làm sáng tỏ.

Mỗi người đã đứng đúng ở vị trí dành cho mình. Anh cảm thấy một cách chắc chắn là mối tình cũ của anh đã chết, và một mối tình mới đang hình thành. Thế là anh có thể chia sẻ tim anh một cách trung thực giữa hai chị em và yêu cả hai thắm thiết. Em có thể tin và trở về thời kì tốt đẹp ngày trước, khi chúng ta mới quen nhau được không?

– Em tin anh thật lòng. Nhưng Teddy à, chúng ta sẽ không bao giờ còn là một cậu bé và một cô bé nữa. Thời gian tốt đẹp đã qua, và chúng ta không nên chờ đợi nó nữa. Bây giờ chúng ta đã trưởng thành, có nhiệm vụ nghiêm túc để hoàn thành. Thời gian cho những trò chơi và bay nhảy đã qua rồi. Em tin chắc là anh cũng cảm thấy thế. Em thấy là anh đã thay đổi nhiều, và anh cũng sẽ thấy là em cũng thế. Em sẽ thấy nhớ chàng trai của mình, nhưng em sẽ yêu thương người đàn ông không kém và càng thán phục anh ta hơn, vì anh ta đã muốn trở thành người như em mong mỏi. Chúng ta không thể tiếp tục là những người bạn nhỏ của nhau, nhưng chúng ta có thể trở thành anh chị em, có thể thương yêu nhau và giúp đỡ nhau suốt đời. Anh nghĩ sao, Laurie?

Laurie không nói gì, nhưng cầm lấy bàn tay mà cô đưa ra cho anh và áp mặt mình vào đấy một lúc. Anh nghĩ là từ một nỗi đam mê con trẻ đã nảy nở một tình bạn đẹp đẽ và mãnh liệt sẽ khiến cả hai cảm thấy thỏa mãn. Thế rồi Jo đổi giọng, nói vui vẻ:

– Tớ không thể tưởng tượng được là những đứa trẻ như các cậu mà lại có gia đình rồi và bắt đầu cuộc sống riêng. Tớ cứ ngỡ là mới hôm qua tớ còn cài cúc tạp dề cho Amy và kéo tóc cậu khi cậu trêu tớ. Trời ơi, thời gian trôi nhanh quá.

– Nhưng vì một trong hai đứa trẻ lớn tuổi hơn cậu nên cậu không cần phải nói năng như một người bà. Tớ rất tự hào là mình đã trở thành một quý ông trưởng thành. Và bao giờ cậu trông thấy Amy thì cậu chắc chắn sẽ thấy ở cô ấy một cô gái phát triển sớm. – Laurie nói, rất vui vì giọng mẹ hiền của bạn.

– Có lẽ cậu lớn hơn tớ về tuổi tác, nhưng tớ già dặn hơn cậu trong tình cảm, Teddy à. Phụ nữ luôn như thế. Và năm vừa qua thật là khó nhọc khiến tớ có cảm tưởng mình đã bốn mươi tuổi rồi.

– Jo tội nghiệp! Bọn tớ đã để cậu một mình chịu đựng tất cả, trong khi bọn tớ vui chơi. Trông cậu già đi, đây là một nếp nhăn, và đây thêm một nếp nữa. Khi cậu không cười thì đôi mắt cậu trông thật buồn. Tớ thật là ích kỉ!

– Không đâu, tớ đã có bố và mẹ giúp đỡ, mấy đứa trẻ thân yêu an ủi, và ý nghĩ là cậu và Amy hạnh phúc: tất cả những thứ đó khiến cho nỗi khổ trở nên dễ chịu đựng hơn. Tớ cô đơn, đôi lúc, nhưng tớ dám nói là như vậy tốt cho tớ, và...

– Từ giờ trở đi chị sẽ không cô đơn nữa! – Laurie tuyên bố hùng hồn và ngắt lời Jo bằng cách choàng một cánh tay qua vai cô như thể để xua đuổi tất cả những khổ đau trên đời này. – Amy và tôi không thể thiếu chị được. Chị phải dạy cho “bọn trẻ” cách điều khiển một gia đình, và chị phải chia sẻ mọi thứ với chúng, giống y như ngày trước. Chị sẽ để cho mình được chiều chuộng, chúng ta sẽ thật hạnh phúc cùng nhau.

– Nếu tôi không quấy rầy cô cậu thì thật là thích thú. Bây giờ tôi lại có cảm giác là mình thật trẻ trung. Tất cả những phiền muộn của tôi đã bay mất khi cậu đến. Cậu luôn luôn biết động

viên tôi, Teddy ạ.

Jo tựa đầu lên vai anh, như cô đã làm ngày trước, khi Beth ngã bệnh và Laurie bảo cô hãy tựa vào anh.

Anh nhìn cô, tự hỏi không biết cô có quên lần đó hay không, nhưng Jo mỉm cười như thể mọi phiền muộn đã thật sự tan đi.

– Chị vẫn là chị ngày trước, Jo à, Chị khóc đó rồi lại cười ngay đó. Hiện giờ chị có vẻ ranh mãnh. Chuyện gì vậy, bà ngoại?

– Tôi chỉ tự hỏi không biết cậu và Amy hòa thuận với nhau như thế nào.

– Như là các thiên thần vậy!

– Vâng, dĩ nhiên, lúc đầu. Nhưng ai điều khiển?

– Tôi không thấy khó chịu khi phải nói ra là chính cô ấy. Cô ấy thích như thế. Nhưng mỗi người đến lượt mình, vì hôn nhân, dường như thế, làm giảm đi một nửa các quyền lợi và nhân đôi bốn phận.

– Cô cậu sẽ tiếp tục như đã bắt đầu. Amy sẽ điều khiển cậu suốt đời.

– Cô ấy làm rất tế nhị nên tôi không nghĩ điều đó có thể quấy rầy tôi. Cô ấy thuộc tuýp phụ nữ biết cách ra lệnh. Tôi thích thế.

– Tôi đã sống được đến ngày hôm nay để nhìn thấy cậu trở thành một người chồng vui vẻ phục tùng vợ mình! – Jo vừa nói vừa đưa tay lên trời.

Thật là tốt khi nhìn thấy Laurie xác nhận và mỉm cười với một vẻ bất cần đàn ông trước lời nói bóng gió và trả lời bằng

giọng kẻ cả:

– Amy rất có giáo dục để làm chuyện đó, và tôi không phải thuộc loại đàn ông dễ dàng phục tùng. Vợ tôi và tôi, chúng tôi quá tôn trọng nhau nên không thể làm khổ và cãi nhau được.

Bỗng cánh cửa hành lang mở ra và tiếng Amy vang lên:

– Chị ấy đâu rồi? Bà chị Jo thân yêu của em đâu?

Cả gia đình bước vào, mọi người ôm hôn nhau và sau nhiều cố gắng, cuối cùng ba du khách cũng có thể ngồi xuống để cho mọi người chiêm ngưỡng và khen ngợi. Ông cụ Laurence khỏe mạnh và hạnh phúc hơn bao giờ hết, cũng đã tận hưởng được chuyến du lịch ra nước ngoài không thua gì mấy người kia. Thật là vui khi thấy ông mỉm cười với “các con ông”, như ông gọi đôi vợ chồng trẻ. Còn thích thú hơn nữa khi thấy Amy đáp lại bằng sự kính trọng và tình thương của một đứa con, điều đã chinh phục được trái tim già nua. Và điểm nổi bật nhất chính là Laurie không hề chán nhìn ngắm mọi người thật hạnh phúc.

– Tình yêu đã làm cho con gái bé bỏng của tôi thay đổi nhiều. – Bà March thì thầm.

– Nó đã có được một tấm gương sáng trước mắt suốt cả đời, em yêu. – Ông March đáp khẽ với một cái nhìn tràn ngập yêu thương lên gương mặt già đi nhiều và mái tóc bạc của vợ mình.

Daisy rất yêu người dì xinh đẹp của nó và đi theo dì khắp nơi như là một con cún con. Demi thì suy nghĩ về mối quan hệ gia đình mới trước khi làm nguy hại đến mình bằng cách nhận cả một gia đình gấu bằng gỗ từ Berne. Nhưng Laurie biết cách tiếp cận cậu bé:

– Chàng trai trẻ, khi chú có được hân hạnh làm quen với cậu

thì cậu đã cho chú một cú đấm vào mặt. Bây giờ chú đòi phải bồi thường đây.

Nói xong người chú đặt thẳng cháu trai lên đùi và cho nó nhảy, việc làm đã nguy hại đến phẩm cách triết gia của anh nhưng làm cho đứa trẻ rất vui. Trời ơi, mọi người đều nói! Ban đầu một người, rồi đến người khác, rồi tất cả cùng nói, cố kể lại chuyện của ba năm trong nửa tiếng đồng hồ. Trà dọn lên được đón tiếp vui vẻ vì mọi người sẽ tắt cả tiếng và kiệt sức nếu như còn kéo dài thêm. Một đoàn người thật hạnh phúc nối đuôi nhau bước vào phòng ăn. Ông March hãnh diện đưa tay cho bà Laurence. Bà March thì tựa vào cánh tay cậu “con trai của bà”, cũng không kém hãnh diện. Ông cụ thì đi cùng Jo và nói khẽ với cô:

– Bây giờ cháu sẽ là người bạn nhỏ của ông.

Một cái nhìn về phía góc lò sưởi khiến cho Jo đáp, thật sự cảm động:

– Cháu sẽ cố thể chỗ cho em nó, thưa ông.

Sau khi bữa ăn kết thúc, thực khách ngồi lại với nhau, để cho Jo ngồi một mình. Tim cô se lại và mắt cô ngấn lệ, vì cả Teddy cũng đã bỏ rơi cô. Nếu cô biết được là món quà sinh nhật nào đang đến gần cô lúc này, thì cô đã không tự nhủ: “Mình sẽ khóc một chút khi mình đi ngủ tối nay, nhưng hiện giờ không được buồn.” Cô lau mắt bằng mu bàn tay vì với thói quen của một đứa con trai, không bao giờ cô biết khăn tay mình để ở chỗ nào. Cô cố gắng mỉm cười khi có người gõ cửa.

Cô mở cửa, rất hiếu khách và tưởng là nhìn thấy một bóng ma khác. Trước mặt cô, một người đàn ông to lớn, để râu, đang

đứng và mỉm cười với cô trong bóng tối như là mặt trời mọc giữa đêm vậy.

– Ôi, anh Bhaer, thật mừng gặp lại anh! – Jo thốt lên và chụp lấy ông như thể cô sợ màn đêm sẽ nuốt mất trước khi ông bước vào nhà.

– Còn tôi cũng vui mừng gặp lại cô, cô March. Nhưng dường như cô đang có khách?

Giáo sư ngưng bật vì nghe thấy tiếng nói và tiếng nhảy múa.

– Chỉ là gia đình thôi. Em gái tôi và những người bạn vừa mới trở về sau một chuyến du lịch. Tất cả chúng tôi đang rất hạnh phúc. Anh hãy vào đi và vui cùng chúng tôi.

Mặc dù rất biết cách xã giao, ông Bhaer vẫn muốn quay ra để một ngày khác sẽ đến. Nhưng ông làm sao đi được? Jo đã khóa cửa sau lưng ông và đỡ lấy cái mũ của ông. Nét mặt cô cũng khá dứt khoát, vì cô không giấu niềm vui gặp lại ông và để cho ông thấy với sự thẳng thắn không thể cưỡng lại được trước người đàn ông cô đơn này.

– Nếu tôi không phải là “người thừa” thì tôi sẽ rất hạnh phúc được gặp tất cả mọi người, cô có bị ốm không, cô bạn?

Ông hỏi câu đó thật nhanh vì trong khi Jo treo áo măng tô của ông lên giá thì ánh sáng chiếu trên gương mặt cô và ông phát hiện ra sự thay đổi.

– Không bị ốm, nhưng mệt mỏi và buồn. Chúng tôi đã gặp một bất hạnh lớn từ lần gặp ông trước đây.

– À, tôi biết rồi. Tim tôi cũng đau xót khi biết được tin này.

Và ông lại siết tay cô với một nét mặt tràn ngập thương yêu khiến Jo có cảm tưởng không lời an ủi nào có thể sánh với cái

nhìn của đôi mắt dịu dàng kia và sự tiếp xúc với đôi tay to ấm áp này.

– Bố mẹ, đây là giáo sư Bhaer! – Cô nói giọng thật hãnh diện và hạnh phúc đủ khiến cô có thể thổi kèn trom-pét và mở cửa một cách trịnh trọng.

Tất cả mọi người chào ông rất thân ái, ban đầu vì Jo, rồi rất nhanh chóng, ai cũng mến ông vì chính bản thân ông. Người ta không thể làm khác vì ông có được lá bùa làm cho con tim mọi người mở ra. Và những con người đơn giản kia đã cởi tấm lòng mình trước ông. Ông Bhaer ngồi xuống và nhìn quanh với vẻ của một lữ khách đến gõ vào một cánh cửa và khi cửa mở, ông cảm thấy như đang ở nhà mình vậy. Mấy đứa trẻ chạy về phía ông như bầy ong bay về phía lọ mật. Chúng ngồi trên đùi ông và bắt đầu tấn công ông bằng cách lục túi, kéo râu và nhìn đồng hồ của ông với sự táo tợn trẻ thơ.

Những người phụ nữ trao đổi nhau cái nhìn tán thành và ông March, vì cảm nhận được là ông đã tìm thấy một tâm hồn anh em, đã phô trương tất cả những báu vật của mình cho người khách xem. John, người ít nói, rất thích thú với cuộc chuyện trò, còn ông cụ Laurence không tài nào ngủ được.

“Anh bạn thân mến! Anh ấy đã không thể ăn mặc cẩn thận hơn nếu như anh ấy đến để tỏ tình với một người đẹp!” Jo tự nói với mình. Và một ý nghĩ bỗng nảy ra từ câu đó khiến cô đỏ mặt đến nỗi cô đánh rơi cuộn len và cúi xuống để che giấu gương mặt mình.

Thao tác đó không thành công như chờ đợi, vì ông giáo sư cũng cúi xuống để nhặt cuộn len. Họ cụng đầu nhau, bị choáng

váng và ngồi thẳng dậy cười, mặt đỏ gay và không có cuộn len nào trong tay. Cả hai ngồi xuống ghế và tiếc là đã rời ghế mình.

Không ai nhận thấy thời gian trôi qua. Mọi người nói chuyện đến hụt cả hơi quanh ngọn lửa cho đến khi Meg đứng lên để ra về.

– Chúng ta phải hát bài hát của chúng ta như ngày trước vì chúng ta lại sum họp. – Jo nói, cảm thấy là sẽ tạo ra một thứ xả hơi vui vẻ và không nguy hiểm cho các cảm xúc vui trong tâm hồn cô.

Không phải tất cả mọi người đều có mặt. Nhưng không ai thấy câu nói của cô là không đúng chỗ hoặc sai: Beth dường như vẫn luôn ở giữa mọi người như một sự hiện diện hiền hậu, vô hình, nhưng thân thương hơn bao giờ hết, vì cái chết không cắt đứt những mối liên hệ gia đình. Chiếc ghế nhỏ vẫn còn ở chỗ cũ và giỏ đồ khâu với món đồ mà em không hoàn thành được khi kim khâu đã trở thành “quá nặng” vẫn còn để trên giá. Chiếc đàn dương cầm thân yêu của em không hề thay đổi vị trí và phía trên đó gương mặt Beth, tươi cười và bình thản như những ngày đầu, đang nhìn họ và như muốn nói: “Hãy hạnh phúc. Con luôn có mặt.”

– Amy, em hãy chơi một cái gì đó đi. Hãy cho mọi người thấy là em đã tiến bộ như thế nào. – Laurie hãnh diện nói, và ta có thể hiểu được điều đó, về cô học trò nhiều năng khiếu này.

Nhưng Amy, mắt ngấn lệ, trả lời trong khi xoay tròn chiếc ghế đã sờn:

– Tối nay thì không, anh yêu. Tối hôm nay em không thể.

Nhưng cô làm một việc khác chói lọi hơn. Cô hát các bài hát

của Beth với một giọng thật êm dịu mà giáo sư giỏi nhất cũng không thể đào tạo được. Cô đã làm rung động con tim của thánh giả với một sức mạnh êm ái hơn mọi cảm hứng có thể tạo ra. Gian phòng im lặng khi giọng hát bỗng lạc đi trên các nhịp cuối cùng của bản thánh ca mà Beth yêu thích nhất. Thật không khó khăn gì khi ta nói:

“Thế gian không có ưu phiền nào mà trời cao không thể an ủi được ”

Amy tựa người vào chồng đang đứng bên và nghĩ là đang thiếu một chiếc hôn của Beth để cho sự trở về nhà của cô được hoàn hảo.

– Giờ thì chúng ta kết thúc với bài hát của Minon mà ông Bhaer hát rất hay! – Jo nói trước khi nỗi buồn xâm chiếm lấy cử tọa.

Ông Bhaer hắng giọng và bước về góc phòng nơi Jo đang đứng.

– Cô sẽ hát cùng tôi, vì giọng của chúng ta rất hợp nhau.

Một sáng kiến thật hay! Thật vậy, vì Jo không có khiếu về âm nhạc chút nào, không hơn gì một con châu chấu.

Bài hát thành công, người hát được hoan nghênh nhiệt liệt. Nhưng vài phút sau đó, ông hoàn toàn quên phép lịch sự của mình và nhìn thẳng vào Amy khi thấy cô đội nón chuẩn bị ra về. Thật vậy, cô đã được giới thiệu là “em gái tôi” và không ai gọi cô bằng cái tên mới từ khi ông có mặt ở đây. Ông lại càng quên giữ mình hơn nữa khi nghe Laurie nói thật dễ mến, lúc từ già:

– Vợ tôi và tôi, chúng tôi rất hạnh phúc được làm quen với ông, thưa ông. Ông đừng quên, ông luôn được hoan nghênh tại

nhà chúng tôi.

Giáo sư cảm ơn anh rất nồng nhiệt và bỗng có vẻ thật hạnh phúc khiến Laurie thấy ông là người đàn ông tuyệt vời nhất và cởi mở nhất thế giới.

– Tôi cũng thế, tôi cũng xin kiếu từ, Nhưng tôi sẽ rất vui được trở lại nếu như bà cho phép, thưa bà, vì một công việc nhỏ cần phải giải quyết trong thành phố sẽ giữ chân tôi lại trong vùng vài ngày.

Ông nói với bà March, nhưng ông nhìn Jo trong khi nói. Giọng nói của bà mẹ đã nói lên lời chấp thuận đầy khích lệ không kém gì cặp mắt của cô con gái.

– Anh nghĩ đó là một người đàn ông đứng đắn. – Ông March nhận xét, vẻ hài lòng, sau khi người khách cuối cùng ra về.

– Và em tin chắc ông ấy là người tốt. – Bà March nói tiếp trong khi lên dây cót đồng hồ.

– Con đã biết chắc rằng mọi người sẽ yêu quý ông ấy. – Jo nói lúc đi lên phòng ngủ.

Cô tự hỏi không biết công việc gì đã đưa ông Bhaer đến thành phố và nghĩ ông là đối tượng của một vinh dự lớn lao nào đấy, nhưng sự khiêm tốn đã không cho phép ông nói ra.

Nếu như cô có thể thấy được gương mặt ông khi trở về phòng của mình, ông đứng nhìn bức chân dung một cô gái thật nghiêm nghị với mái tóc dày, dường như đang nhìn tương lai một cách buồn lo, thì cô sẽ đoán ngay được vì sao, nhất là khi đèn đã tắt và ông đã hôn bức chân dung đó.

Chương 21



Ông chủ và bà chủ

– Xin phép mẹ, mẹ có thể cho con mượn vợ con khoảng nửa tiếng đồng hồ được không? Hành lí đã về đến nơi và con đã làm lộn tùng phèo đồ đạc của Amy mua ở Paris vì cố tìm một thứ mà con cần. – Laurie nói, khi sáng hôm sau anh chạy đến để tìm bà Laurence đang ngồi trong lòng mẹ, như một em bé.

– Dĩ nhiên. Nào hãy đi đi, con yêu. Mẹ quên là con đã có một tổ ấm khác rồi. – Bà March nói, siết lấy bàn tay trắng muốt đeo nhẫn, như thể bà xin lỗi vì đã hành động như một người mẹ quá lạm dụng.

– Con đã không đến nếu như con không cần nàng. Nhưng con không thể thiếu cô vợ bé nhỏ của con được, như...

– Như một cây chỉ gió không thể thiếu gió được. – Jo gợi ý trong khi anh dừng lại để tìm một câu so sánh.

– Đúng thế! Và từ sau đám cưới, gió luôn luôn rất tốt.

– Con không biết sẽ kéo dài được bao lâu, nhưng con không sợ các cơn giông, vì con đã học được cách điều khiển chiếc thuyền của con. Nào đi, anh yêu, em sẽ tìm cho anh móc xỏ

ủng. Em nghĩ vì chuyện đó mà anh đã lục lạo đồ đạc của em. Đàn ông thật là không khôn khéo chút nào, thưa mẹ! – Amy nói với vẻ của một nữ chủ nhân khiến anh chồng thích thú.

– Hai người sẽ làm gì khi đã ổn định xong? – Jo hỏi, tay cài cúc áo măng tô cho Amy, như ngày trước cô cài cúc tạp dề cho em gái vậy.

– Bọn tôi có những dự kiến nhưng chưa muốn kể ra. Bọn tôi còn là người mới vào nghề, nhưng không muốn sống nhàn rỗi. Tôi sẽ bắt đầu kinh doanh với một sự hăng say khiến cho ông nội sẽ rất thích thú và chứng tỏ cho ông thấy là tôi chưa bị hỏng. Tôi cần một thứ như thế để giữ tôi trên con đường ngay thẳng. Tôi đã chán lãng phí thời gian rồi. Tôi có ý định làm việc như một người đàn ông thật sự.

– Thế Amy sẽ làm gì? – Bà March hỏi, hạnh phúc vì quyết định của Laurie và sự mạnh mẽ khi anh nói về chuyện đó.

– Sau khi làm những cuộc viếng thăm bắt buộc và đi dạo với chiếc mũ đẹp nhất, bọn con sẽ làm cho mọi người ngạc nhiên về lòng hiếu khách trong ngôi nhà của chúng con, về nhóm người nổi bật mà chúng con sẽ kéo theo mình, và ảnh hưởng tốt lành mà chúng con sẽ tạo ra đối với thế giới, có phải vậy không, thưa bà Récamier^[22]? – Laurie hỏi Amy giọng châm chọc.

– Thời gian sẽ trả lời. Đi nào, đồ xác láo và đừng có làm cho gia đình em thấy khó chịu bằng cách gọi em với đủ thứ tên trước mặt mọi người. – Amy đáp, quyết tâm là sẽ có một ngôi nhà với một người vợ tốt trước khi có một phòng khách với một bà hoàng về xã giao.

– Hai đứa trẻ có vẻ hạnh phúc quá! – Ông March nhận xét và

ông khó lòng mà tiếp tục chìm đắm trong tác phẩm của Aristote sau khi đôi vợ chồng trẻ ra về.

– Vâng, em nghĩ là hạnh phúc đó sẽ lâu bền. – Bà March thêm vào, với nét mặt bình thản của một thủy thủ đã đưa được chiếc thuyền vào tới bến.

– Con tin chắc như vậy. Amy thật là hạnh phúc! – Jo thở dài nói.

Một nụ cười làm rạng rỡ gương mặt cô vì ngay lúc đó, giáo sư Bhaer đang mở cánh cổng vào nhà một cách nôn nóng.

Buổi tối, khi Laurie đã biết rõ về số phận cái móc xỏ ủng của anh rồi, thì anh nói với người vợ đang bận sắp xếp lại gia sản nghệ thuật mới của cô:

– Bà Laurence?

– Gì vậy thưa ông chủ?

– Người đàn ông đó định cưới chị Jo của chúng ta đó!

– Em hi vọng như thế. Anh không hi vọng à?

– Thật ra, em yêu, anh xem ông ấy như là một quân chủ bài theo nghĩa mạnh nhất của từ đó, nhưng anh thích ông ấy trẻ hơn một chút và giàu có hơn.

– Laurie, anh đừng có tế nhị quá cũng như đừng có suy nghĩ theo giới thượng lưu quá. Nếu cả hai yêu nhau thì tuổi tác và tài sản có quan trọng gì? Phụ nữ không bao giờ nên lấy chồng vì tiền bạc.

Amy ngưng bật ngay sau khi nói câu đó rồi nhìn chồng và anh đáp lại bằng một cái nhìn nghiêm nghị ranh mãnh:

– Em có lí, tuy nhiên người ta thường nghe nhiều cô gái đẹp

bảo đó là ý định của họ. Nếu trí nhớ anh tốt thì ngày trước em cũng nghĩ bốn phận của em là phải lấy chồng thật giàu. Có lẽ điều này có thể giải thích được việc em cưới một người chẳng ra gì như anh.

– Ôi, anh yêu của em, anh đừng nói thế, em van anh! Em đã quên là anh giàu có khi em nói “Vâng”. Em sẽ cưới anh cả khi anh không có một xu dính túi. Ôi, đôi khi em muốn anh thật nghèo để em có thể tỏ cho anh thấy em yêu anh đến nhường nào.

Và Amy, luôn luôn có phẩm cách ở chỗ đông người và rất âu yếm khi ở nhà, đã đưa ra nhiều bằng chứng thuyết phục về sự trung thực của lời cô nói.

– Anh biết rõ em không còn là cô gái hám tiền ngày trước. Em sẽ rất đau lòng nếu như anh không tin là em sung sướng được chèo cùng thuyền với anh, cả khi anh phải kiếm sống bằng cách chèo thuyền trên hồ.

– Anh là một thằng ngốc và là một kẻ thô lỗ. Làm sao anh có thể nghĩ những điều như thế khi anh biết là em đã từ chối một người đàn ông giàu có hơn anh và em không để anh cho em phân nửa những gì anh muốn cho, giờ đây khi mà anh có quyền? Các cô gái luôn làm như vậy, những kẻ đáng thương: người ta đã gieo trong đầu họ, đó là tấm ván duy nhất có thể cứu họ. Nhưng em được giáo dục tốt hơn và mặc dù có lúc em đã khiến anh lo lắng. Giờ anh không hề thất vọng: cô con gái đã trung thành với những bài học của bà mẹ. Hôm qua anh đã nói chuyện với mẹ em, bà có vẻ rất hạnh phúc và biết ơn còn hơn là anh đã biếu bà tám séc một triệu để chi cho các việc từ thiện. Em không nghe những suy nghĩ của anh à, bà Laurence?

Laurie dừng lại vì mắt Amy có vẻ xa vắng mặc dù cô nhìn anh.

– Có chứ, em nghe đây, và đang chiêm ngưỡng cái lúm đồng tiền ở cằm của anh. Em không muốn biến anh thành tự phụ, nhưng em phải thú thật là em hãnh diện về anh chồng đẹp trai của em hơn là tất cả tiền bạc của anh ấy. Anh đừng cười! Chiếc mũi của anh an ủi em rất nhiều.

Amy vuốt ve nhẹ nhàng cái mũi thật đẹp, với sự bằng lòng rất nghệ thuật.

Laurie đã có được nhiều lời khen trong đời, nhưng không lời khen nào làm anh thích thú bằng lời khen này, và anh đã tỏ rõ ra, trong lúc cười nhạo sở thích của vợ mình.

– Anh yêu, em có thể hỏi anh một câu không?

– Dĩ nhiên.

– Không biết anh thật tình có thấy khó chịu không, nếu như chị Jo cưới ông Bhaer?

– Ồ, chính điều này làm em lo nghĩ phải không? Anh đã thấy ngay là có cái gì đó trong lúm đồng tiền của anh khiến em không thích! Vì anh không phải là một người ích kỉ mà anh là người đàn ông hạnh phúc nhất. Anh có thể quả quyết với em là anh sẽ khiêu vũ lòng nhẹ tênh vào ngày cưới của chị Jo, nếu một ngày nào đó chị Jo lấy chồng. Em có nghi ngờ không, em yêu?

Amy ngược mắt lên nhìn anh và thấy bằng lòng. Dấu vết bé nhỏ của sự ghen tuông đã bay đi vĩnh viễn và cô cảm ơn anh bằng một cái nhìn tràn đầy yêu thương và tin cậy.

– Anh muốn chúng ta làm cái gì đó cho ông giáo sư thân mến. Chúng ta có thể nghĩ ra một người họ hàng chết đúng lúc

ở bên Đức và để lại cho ông ấy một gia tài nho nhỏ thật tiện lợi chẳng? – Laurie nói, khi cả hai bắt đầu đi tới đi lui, tay trong tay, như cả hai thích làm để tưởng nhớ lại kỉ niệm trong lâu đài.

– Chị Jo sẽ đoán ra và sẽ làm hỏng hết mọi chuyện. Ông ấy rất tự hào vì chị ấy và chị ấy cũng vậy với ông ấy. Hôm qua chị ấy bảo, theo chị sự nghèo khó là một thứ rất tốt.

– Thật là một tấm lòng dễ thương! Chị ấy sẽ không nghĩ như thế nữa khi chị ấy có một ông chồng là nhà văn và một tá giáo sư con để nuôi dạy. Chúng ta khoan không can thiệp bây giờ, nhưng chúng ta hãy chờ đợi thời cơ và chúng ta sẽ hành động dù cho cả hai không muốn. Anh nợ chị Jo một phần lớn việc giáo dục của anh. Chị Jo nghĩ là con người ta cần phải trả nợ của mình một cách đàng hoàng. Chúng ta sẽ giải quyết chuyện này bằng lí lẽ đó.

– Thật dễ chịu làm sao khi ta có thể giúp đỡ người khác! Được cho một cách tự do luôn luôn là giấc mơ của em. Và nhờ anh mà giấc mơ ấy trở thành hiện thực.

– Ô! Chúng ta sẽ làm điều tốt! Có một loại nghèo khó mà anh rất thích giúp đỡ. Người ta thường lo cho những người ăn mày thật sự, nhưng những người có phẩm chất và nghèo thì đặc biệt bất hạnh. Những người này không muốn hỏi xin và mọi người không dám bố thí cho họ. Tuy nhiên có trăm nghìn cách để giúp đỡ họ nếu như ta làm thật tế nhị để không xúc phạm họ. Anh thích cứu giúp một người quân tử bị phá sản hơn là giúp một người ăn xin luồn cúi. Có thể anh không đúng, nhưng nó như thế đó, mặc dù làm như vậy sẽ khó hơn.

– Vì điều đó phải do một người quân tử làm. – Amy thêm

vào.

– Cảm ơn em, nhưng anh nghĩ mình không xứng đáng với lời khen đó. Tuy nhiên anh định nói với em là trong những chuyến đi du lịch nước ngoài anh đã gặp khá nhiều người trẻ tuổi có tài phải hi sinh bao nhiêu thứ và chịu nhiều đau khổ để có thể thực hiện giấc mơ của họ. Nhiều người rất có tài, làm việc như những anh hùng, nghèo khổ và cô độc, nhưng thật can đảm, nhẫn nại và nhiều tham vọng khiến anh thật xấu hổ và rất muốn giúp đỡ họ. Giúp đỡ được những người như thế khiến ta thấy thật bằng lòng. Nếu họ có tài, thì quả là một vinh dự khi được phục vụ họ.

– Còn có một giai cấp khác không thể đòi hỏi gì và âm thầm đau khổ. Em biết rõ, vì em thuộc giai cấp đó trước khi anh biến em thành một nàng công chúa, như trong truyện cổ tích khi nhà vua cưới một cô gái chăn cừu. Những cô gái nhiều tham vọng có cuộc sống khó khăn, anh Laurie à, và thường phải nhìn thấy tuổi thanh xuân của mình, sức khỏe của mình và nhiều cơ hội quý giá vượt khỏi tay mình vì thiếu sự cứu giúp nho nhỏ đúng lúc. Mọi người thật tử tế với em. Khi em thấy những cô gái phải tự tranh đấu, em rất muốn đưa tay cho họ và giúp đỡ họ như người ta đã giúp đỡ em.

– Điều này em sẽ làm được vì em là một thiên thần! – Laurie thốt lên và khi lòng thương người nổi lên, anh quyết định sẽ thành lập một trường dành cho các cô gái có khuynh hướng nghệ thuật.

– Những người giàu có không có quyền dùng thời gian của mình để vui chơi hoặc gom góp tiền bạc để cho người khác lãng phí. Lại càng ít hợp lý hơn khi ta để gia tài lại sau khi chết thay

vì xài tiền một cách thông minh khi ta còn sống, bằng cách làm cho người khác hạnh phúc nhờ mình. Chúng ta sẽ có những giờ phút vui sướng và sẽ tăng thêm hạnh phúc của chúng ta bằng cách tạo hạnh phúc cho người khác.

– Anh sẽ thật sự là một thánh Martin, cưỡi ngựa rong ruổi khắp thế giới và dừng chân lại để chia sẻ chiếc áo măng tô của anh với người ăn xin.

– Chúng ta thỏa thuận như thế! Và chúng ta sẽ nhận được phần tốt nhất.

Đôi vợ chồng trẻ siết chặt tay nhau để phê chuẩn thỏa thuận của họ và tiếp tục đi tới đi lui thật hạnh phúc, khi cảm thấy rằng ngôi nhà của họ đã trở thành một tổ ấm, vì họ hi vọng là có thể làm đẹp những ngôi nhà khác. Họ cũng tin là chân họ sẽ bước đi trên những con đường trồng đầy hoa nếu như họ làm cho đường đi của người khác êm dịu hơn. Họ cảm thấy gắn bó với nhau chặt chẽ hơn bởi một tình yêu không khiến họ quên những kẻ ít có may mắn hơn họ.

Chương 22



Daisy và Demi

Tôi nghĩ, tôi sẽ không làm tròn bổn phận của người kể chuyện về gia đình March nếu như tôi không dành một chương cho hai thành viên quý giá nhất và quan trọng nhất của gia đình.

Daisy và Demi giờ đây đã đến tuổi biết nhận thức. Vì ở thời đại phát triển, trẻ con ba bốn tuổi luôn được thỏa mãn những yêu cầu, đòi hỏi tốt hơn những gì mà những trẻ lớn hơn chúng có được. Cặp sinh đôi nhà Brooke có nguy cơ được nuông chiều và thương yêu quá mức. Dĩ nhiên, đó là những đứa trẻ tuyệt vời nhất trần đời: tám tháng chúng đã biết đi, một tuổi thì nói thật sôi và khi lên hai, chúng ngồi dùng bữa tại bàn rất nghiêm chỉnh, khiến cho mọi người có mặt thấy thích thú. Khi lên ba, Daisy xin “một cây châm” và làm một cái túi nhỏ với bốn mũi khâu. Em đặt một bộ đồ hàng trong phòng chứa đồ ăn và biết dùng một bếp lò thu nhỏ, với một sự khéo léo khiến mắt bà Hannah ngấn lệ vì hãnh diện. Về phần Demi, cậu học đọc chữ với ông ngoại: ông đã nghĩ ra một phương pháp dạy mới, dùng tay, đầu và hai chân để diễn tả các con chữ. Cậu bé sớm tỏ ra là

một thiên tài đối với các máy móc, điều khiển cho ông ngoại cậu rất thích thú và khiến cho mẹ cậu lo lắng: cậu bé muốn bắt chước tất cả những máy móc mà cậu nhìn thấy và biến gian phòng trẻ con thành một nơi thật sự lộn xộn.

Mặc dù tính tình hoàn toàn khác nhau, nhưng hai đứa bé song sinh rất hòa thuận và chỉ cãi nhau hai hoặc ba lần trong ngày. Dĩ nhiên Demi trêu ghẹo Daisy, nhưng nếu có ai tấn công Daisy thì cậu sẵn sàng bảo vệ. Daisy tự biến mình thành kẻ nô lệ của anh trai. Nói đúng ra là em rất yêu anh trai. Daisy là một cô bé hồng hào mũm mĩm, tâm hồn trong sáng khiến ai cũng yêu em và em đắm mình trong tình thương đó. Đó là kiểu các cô bé dường như sinh ra để được hôn hít và vuốt ve, được chứng diện và thương yêu như một nàng tiên nhỏ, và trong mọi buổi lễ em được mọi người thán phục. Với các đức tính đó em có thể trở thành một thiên thần nhỏ nếu không có một vài tính xấu nho nhỏ đã biến em thành một người trần thế. Thế giới của em luôn luôn tươi sáng. Sáng nào cũng vậy, thức giấc là em chạy ngay đến bên cửa sổ, nhìn ra ngoài và nói cho dù thời tiết đẹp hay âm u:

– Ôi, mặt trời đẹp! Mặt trời đẹp!

Mọi người đều là bạn. Em gửi hôn gió đến những người lạ một cách đầy tin tưởng khiến cho người đàn ông độc thân cứng rắn nhất cũng mềm lòng và người yêu trẻ nào cũng trở thành người ngưỡng mộ trung thành của em.

“Con yêu mọi người.” Em vừa nói vừa dang tay ra, cho dù có lúc tay này cầm thìa và tay kia cầm đĩa, như thể em muốn ôm vào lòng và cho cả thế giới ăn.

Demi thì đúng là một chú Yankee nhỏ^[23], rất tò mò và muốn biết mọi thứ. Đôi khi cậu rất giận vì không nhận được một câu trả lời thỏa đáng cho rất nhiều câu hỏi của cậu.

Cậu cũng có sở thích đối với triết lí, điều khiến ông ngoại cậu rất bằng lòng. Cả hai có những buổi chuyện trò và trong các buổi đó người thầy không phải lúc nào cũng thắng, khiến cho các bà thật thích thú.

– Cái gì làm cho đôi chân của con bước đi, thưa ông ngoại? – Triết gia trẻ tuổi hỏi, mắt nhìn đôi chân của mình về suy tư sau các cuộc bay nhảy.

– Đó là bộ óc bé nhỏ của con, Demi à. – Nhà hiền triết đáp, tay vuốt ve mái tóc vàng xinh đẹp.

– Bộ óc bé nhỏ là cái gì ạ?

– Một bộ óc bé nhỏ là thứ giúp cho cơ thể con vận động, như một cái lò xo làm cho chiếc đồng hồ chạy vậy.

– Ông mở ra đi, cho con xem nó chạy.

– Ông không thể mở ra, cũng như con cũng không thể mở đồng hồ của ông ra. Chúa đã lên dây cót cho con và con sẽ đi được cho đến khi nào nó dừng lại.

– Thế ạ?

Cặp mắt màu hạt dẻ của Demi mở to và bắt đầu sáng lên trong khi cậu có một ý tưởng mới:

– Thế người ta lên dây cót cho con như chiếc đồng hồ à?

– Phải, nhưng ông không thể cho con xem được, vì việc này được làm khi ta không nhìn thấy.

Demi đưa tay ra sau lưng, chờ đợi sẽ thấy nó giống như vỏ

đồng hồ, và nhận xét thật nghiêm nghị:

- Con nghĩ là Chúa lên đây cót khi chúng ta ngủ.

Một lời giải thích thật chính xác tiếp theo đó và cậu bé lắng nghe chăm chú khiến bà ngoại cậu nói lo lắng:

- Anh yêu, anh nghĩ nói những chuyện như thế với một đứa bé có đúng không, khiến nó đặt ra những câu hỏi không thể tưởng tượng được?

– Nếu như nó đủ lớn để hỏi những câu hỏi đó, thì nó cũng đủ lớn để nhận được câu trả lời thật sự. Không phải anh đã gieo vào đầu nó những ý nghĩ đó, anh chỉ giúp nó hiểu rõ mà thôi. Mấy đứa trẻ thông minh hơn ta tưởng và anh tin chắc là cậu bé này hiểu tất cả những gì anh nói. Còn bây giờ, Demi, hãy nói cho ông nghe bộ óc của con nằm ở đâu?

Sau khi đứng một lúc trên một chân như một con cò suy tư, cậu bé trả lời điềm tĩnh và chắc chắn:

- Trong cái bụng của con.

Hai ông bà bật cười sảng khoái, và giờ học về siêu hình học kết thúc.

Meg đặt ra những luật lệ đạo đức và cố gắng buộc mọi người tuân theo. Nhưng có người mẹ nào lại có thể tỉnh táo trước những mưu mẹo nhỏ và những lời nói dối tinh vi hoặc sự táo tợn của những cô cậu nhỏ đã sớm tỏ ra láu cá, tinh vi?

- Không ăn nho khô nữa, Demi, con sẽ ốm mất. – Một hôm, bà mẹ từ chối lời đề nghị khi cậu bé giúp mẹ làm bánh pudding.

- Con thích được ốm.

- Nhưng mẹ thì không. Con hãy ra ngoài chơi cát với Daisy

đi nhé.

Cậu bước đi miễn cưỡng, và không quên điều không phải mà người ta đã làm với cậu. Rồi khi cơ hội đến, để đền bù lại, cậu khiến cho mẹ cậu ngạc nhiên với một thỏa thuận thật lâu lỉnh.

– Vì các con thật ngoan nên mẹ sẽ chơi với các con trò chơi nào các con thích. – Meg bảo lúc đi lên cầu thang cùng với cậu phụ bếp của cô, trong khi chiếc bánh pudding đang chín từ từ.

– Thật vậy hả mẹ? – Demi hỏi vì cậu vừa có một ý tưởng rất hay.

– Thật chứ chơi trò gì con thích. – Bà mẹ đáp khi không nhìn xa hơn cái chóp mũi.

Cô sẵn sàng hát cả nửa tá lần bài hát *Ba chú mèo con*, hoặc đưa gia đình cô đi mua bánh ngọt, mà không cần quan tâm đến thời tiết xấu. Nhưng Demi đã dón cô vào chân tường khi cậu nói:

– Thế thì chúng ta chơi trò ăn hết nho khô đi, mẹ nhé.

Dì Amy đối với chúng chỉ là một cái tên và dì Beth chỉ còn là một kỉ niệm thân yêu và mờ ảo. Nhưng trái lại, dì Dodo lại là một sự thật sống động: chúng nhí nháu kể chuyện, đùa nghịch và trêu chọc đến khi dì mệt cả người đi. Jo thật biết ơn chúng về điều đó. Nhưng những khi ông Bhaer đến, thì cô hơi lơ là các bạn nhỏ khiến lòng chúng rất buồn phiền. Daisy rất thích hôn tất cả mọi người, nhưng em đã mất đi khách hàng tốt nhất và em hoàn toàn suy sụp. Demi, với sự sáng suốt của trẻ con, nhanh chóng phát hiện ra là dì Dodo thích chơi với ông có râu hơn là với cậu. Mặc dù bị chạm tự ái, nhưng cậu khôn khéo che giấu sự lo lắng của mình, vì cậu không muốn xúc phạm một kẻ

địch luôn có cả một kho tàng kẹo sô cô la trong túi áo gi-lê, và một chiếc đồng hồ mà những kẻ hâm mộ ông có thể lấy ra từ chiếc hộp đựng nó và lắc chơi tùy thích.

Nhiều người có thể xem những tự do thoải mái kia là những món quà nhằm lấy lòng. Nhưng Demi không hiểu chuyện này như vậy và cậu tiếp tục đối xử với ông có râu với một sự nhã nhặn đầy suy tư. Còn Daisy thì ngay lần đến chơi thứ ba của ông, em đã dành cho ông những tình cảm thương yêu nho nhỏ của em, lấy đôi vai ông làm ngai vàng, đôi tay ông làm chỗ nương tựa, và xem các món quà của ông như là những của cải không gì sánh bằng.

Đàn ông đôi khi có những cơn thán phục đối với mấy đứa cháu của những phụ nữ mà họ đang tôn kính: nhưng sự hấp dẫn được đề cao quá mức ấy không hợp với họ và không lừa dối được ai. Sự tận tình của ông Bhaer là thật lòng, và còn có hiệu quả nữa, vì lòng trung thực là cách cư xử tốt nhất trong tình yêu cũng như ở các lĩnh vực khác. Ông thuộc loại người cảm thấy thật thoải mái với trẻ con, và đặc biệt thích thú khi nhìn ngắm những gương mặt bé nhỏ tương phản với gương mặt mình. Công việc đã giữ chân ông lại thành phố, và tối nào ông cũng đến thăm gia đình, ông luôn xin gặp ông March: như vậy ta có thể nghĩ chính ông March là người đã lôi cuốn ông. Ông bố tốt bụng nghĩ như thế và say sưa với những buổi thảo luận kéo dài cùng tâm hồn đồng điệu của vị khách, cho đến khi đứa cháu ngoại của ông đưa ra một nhận xét rất thích đáng, vì cậu bé biết quan sát hơn ông, khiến ông bỗng hiểu ra.

Một buổi tối, ông Bhaer đến và dừng lại trước cửa phòng làm việc, ngạc nhiên vì cảnh tượng trước mắt: ông March đang nằm

dưới sàn, hai chân đưa lên trời. Demi nằm cạnh cũng cố gắng bắt chước thế nằm của ông ngoại với đôi chân bé nhỏ đi tất đỏ. Cả hai mãi mê đến nỗi không nhận ra có khán giả cho đến khi ông Bhaer bật cười và Jo thốt lên:

– Thưa bố, có giáo sư đến chơi đấy ạ.

Đôi chân đen hạ xuống và chiếc đầu bạc nhóm dậy. Người thầy giáo nói đầy phẩm cách:

– Chúc một buổi tối tốt lành, ông Bhaer. Hãy chờ cho một lát, chúng tôi sắp kết thúc giờ học rồi. Cháu Demi đang biểu diễn chữ và nói cho tôi biết đó là chữ gì.

– Cháu biết, cháu biết rồi!

Sau nhiều cố gắng siêu phàm, đôi chân đỏ tạo thành hình cái com pa và cậu học trò thông minh reo lên đắc thắng:

– Đây là chữ V, ông ngoại, chữ V!

Jo bật cười trong khi Demi cố gắng trồng cây chuối, cách cậu luôn làm để tỏ rõ sự hài lòng vì giờ học đã kết thúc!

– Thế hôm nay cháu đã làm gì, cậu bé? – Ông Bhaer hỏi cậu vận động viên trẻ tuổi trong khi bế cậu lên.

– Cháu đã đến thăm cô bé Mary.

– Và cháu đã làm gì ở đấy?

– Cháu đã hôn bạn. – Demi nói với một sự thành thật ngây thơ.

– Trời ơi! Cháu bắt đầu sớm đấy. Thế cô bé Mary bảo gì? – Ông Bhaer hỏi và để cho kẻ phạm tội đang ngồi trên đùi tự do lục lọi túi ông xưng tội.

–Ồ, bạn ấy rất thích và bạn ấy đã tặng cháu một chiếc hôn,

và cháu cũng rất thích. Các cậu bé yêu các cô bé, có đúng không? – Cậu hài lòng nói, miệng đầy kẹo.

– Đúng là một cậu bé sớm phát triển! Ai đã gieo thứ đó trong đầu cháu vậy? – Jo nói và cô cũng như giáo sư thấy thích thú trước những tiết lộ thơ ngây đó.

– Nó ở trong đầu cháu, trong mồm cháu. – Cậu bé đáp, thè cái lưỡi dính đầy sô cô la, vì cậu nghĩ là Jo nói về kẹo chứ không phải về các ý tưởng.

– Cháu nên để phần cho bạn gái với. Đồ ngọt đi đôi với sự dịu dàng.

Và ông Bhaer mời Jo với một nụ cười khiến cô nghĩ sô cô la có lẽ là thứ mật hoa mà các vị thần thường dùng. Demi nhìn thấy nụ cười đó và nó gây ấn tượng mạnh lên cậu. Cậu hỏi một cách ngây thơ:

– Thế các cậu bé lớn có yêu các cô gái lớn không?

Ông Bhaer không muốn nói dối. Vì vậy ông đã trả lời một cách mơ hồ là ông nghĩ đôi khi có. Giọng nói của ông khiến ông March đặt bàn chải chải quần áo xuống và nhìn gương mặt nghiêm trang của Jo rồi thả rơi mình xuống chiếc ghế phôi tơi với vẻ mặt nói lên “cậu bé quý báu” đã gợi cho ông một ý tưởng vừa êm ái vừa đắng cay. Vì sao Dodo, khi tìm thấy cậu cháu trong tủ đựng đồ sứ nửa giờ sau đó, đã ôm chặt cậu vào lòng khiến cậu gần ngạt thở thay vì mắng cậu sao đã chui vào đấy, và vì sao cô cho cậu một miếng bánh mì to tướng trát đầy mứt? Đây vẫn luôn là một điều bí ẩn đối với Demi!

Chương 23



Dưới cái ô

Trong khi Laurie và Amy đang đi trên thảm nhung, vừa dọn dẹp lại nhà cửa, vừa phác họa những dự kiến cho tương lai thì ông Bhaer và Jo đang đi trên những con đường lầy lội và những cánh đồng ẩm ướt.

“Mình luôn đi dạo vào buổi xế chiều và mình không hiểu vì sao mình không thể từ bỏ thói quen này chỉ vì mình thường gặp ông giáo sư trên đường khi ông đi ra ngoài.” Jo tự nhủ sau khi đã chạm trán với ông đôi ba lần. Thật ra thì có hai con đường dẫn đến nhà Meg, nhưng cô luôn chọn lấy con đường nơi mà cô tin chắc là sẽ gặp ông, lúc đi cũng như lúc về. Ông bước đi nhanh và dường như chỉ trông thấy cô khi ông đến sát bên cô, như thể đôi mắt cận của ông không nhận ra người thiếu nữ đang đi đến gần. Nếu như cô đi đến nhà Meg thì ông luôn có cái gì đó cho mấy đứa trẻ. Nếu như cô đi về nhà, thì ông chỉ đi dạo dọc bờ sông và có ý định ghé qua thăm gia đình March, trừ khi gia đình đã thấy chán vì những cuộc viếng thăm thường xuyên của ông.

Trong trường hợp đó thì Jo có thể làm gì khác hơn là chào đón ông một cách vui vẻ và mời ông bước vào nhà? Nếu cô đã mệt mỏi vì các buổi viếng thăm của ông thì cô che giấu nó thật xã giao và luôn luôn chú ý để ông có được cà phê vào bữa ăn tối vì “Friedrich” – ý tôi muốn nói ông Bhaer – không thích uống trà.

Ngay tuần lễ thứ hai, mọi người đều biết rõ chuyện gì đã xảy ra, mặc dù người nào cũng cố tỏ ra là mình không nhìn thấy những thay đổi trên gương mặt Jo. Người ta không hỏi vì sao cô lại hát trong khi làm việc, chải tóc ba lần trong ngày hoặc nhất định thực hiện các lần đi dạo buổi chiều của cô. Không ai có vẻ nghi ngờ là trong khi giáo sư nói chuyện triết lý với ông bố, thì ông cũng dạy cho cô con gái những bài học về tình yêu.

Jo không muốn dâng hiến trái tim mình một cách công khai, vì vậy cô cố che giấu tình cảm của mình. Nhưng vì cô không thể, nên cô có một cuộc sống khá bất yên. Cô sợ bị người ta chế nhạo đến chết khiếp nếu như cô đầu hàng sau khi đã có nhiều lời tuyên bố thật hăng về cuộc sống độc thân. Cô ngại nhất là Laurie. Nhưng nhờ Amy, anh cư xử rất đúng đắn. Giữa đông người, anh không bao giờ gọi ông Bhaer là “một tay già hết ý”, không bao giờ nói bóng gió về sự thay đổi của Jo và không tỏ ra ngạc nhiên khi tối nào cũng trông thấy cái mũ của ông giáo sư trên chiếc bàn ở phòng ngoài của gia đình March. Nhưng ở nhà riêng thì anh rời rít lên và nôn nóng chờ đợi cái ngày mà anh có thể tặng Jo một cái biển với hình con gấu và một cây gậy như là biểu tượng.

Trong hai tuần liền ông giáo sư đến đều đặn như một người đang yêu. Rồi không thấy tăm hơi ông suốt ba ngày liền. Ai

cũng bị ảnh hưởng. Ban đầu Jo trở nên tư lự, rồi – rất tiếc cho câu chuyện tình! – cô giận dữ.

“Mình chán lắm rồi, ông ấy ra đi bất thành linh như khi ông ấy đến vậy! Không ảnh hưởng gì đến mình, dĩ nhiên, nhưng mình thấy là lẽ ra ông ấy nên có giáo dục một chút và đến để từ giã gia đình chứ!” Jo nghĩ khi vừa nhìn cánh cổng một cách tuyệt vọng, vừa thay quần áo cho buổi đi dạo thường ngày của cô, vào một buổi xế trưa trời âm u.

– Con nên cầm theo chiếc ô nhỏ, con yêu, có lẽ trời sẽ mưa đấy – Bà mẹ nói, khi nhìn thấy cô đội chiếc mũ mới và không để ý gì đến xung quanh cả.

– Vâng, thưa mẹ. Mẹ có cần thứ gì ở ngoài phố không? Con cần phải mua giấy. – Jo nói trong lúc đứng trước gương buộc quai mũ. Và như thế cho phép cô không phải nhìn mẹ.

– Có, mẹ cần chỉ bóng, một gói kim sổ chín và hai thước ruy băng màu tím nhạt nhỏ. Con có đi ủng và mặc cái gì ấm bên dưới áo măng tô không?

– Con nghĩ là có. – Jo đáp giọng xa vắng.

– Nếu tình cờ con có gặp ông Bhaer thì hãy mời ông ấy về nhà dùng trà. Lâu rồi bố không được gặp người đàn ông đáng mến đó. – Ông March thêm vào.

Jo nghe thấy, nhưng không đáp. Cô chỉ ôm hôn mẹ và ra đi vội vã, trong sự hăm hở biết ơn, mặc dù đang đau khổ: “Mẹ thật tốt với mình! Không biết mấy cô gái không có được một bà mẹ như thế để giúp họ khi chuyện không êm xuôi phải làm thế nào?”

Cửa hàng bách hóa không nằm trong khu phố của các ngân

hàng và nơi buôn bán lớn, nơi mà phần lớn đàn ông hay tới đó. Nhưng Jo lại có mặt ở đấy trước khi mua bán các thứ, bước đi lững thững như thể cô đang chờ đợi ai đó, và ngắm nhìn các dụng cụ máy móc trong một tủ kính với sự quan tâm ít thấy ở phụ nữ. Cô vấp vào mấy cái thùng tô nô, suýt nữa thì bị ngạt thở bởi mấy gói to người ta ném từ trên gác xuống, bị đẩy đi một cách tự nhiên bởi những người đàn ông bận rộn và mấy người đó tự hỏi không biết cô đến đấy để làm gì. Một giọt mưa rơi trên má đưa cô trở về thực tại. Và vì trời tiếp tục mưa nên cô tự nhủ: nếu không thể cứu được trái tim, ít nhất cô cũng có thể cứu lấy cái mũ của mình. Cô nhớ lại cái ô nhỏ mà trong lúc vội vã cô đã quên không cầm theo. Bất lực, cô chỉ có thể mượn một chiếc ô hoặc nhận lấy một buổi tắm mưa.

Cô nhìn trời đầy mây và ruy băng màu đỏ của cô đã có những chấm đen, nhìn con đường lầy lội trước mặt, rồi nhìn vào một cái kho hàng dính đầy bồ hóng mang biển hiệu “Hoffmann, Swartz & co”. Sau cùng cô tự trách mình: “Cho đáng đời! Không hiểu sao mình lại có ý nghĩ mặc quần áo đẹp nhất và đi lững thững ở đây với hi vọng là sẽ gặp ông giáo sư? Jo, tôi xấu hổ vì cô đó! Không, cô không nên vào đấy để hỏi mượn một cái ô hoặc qua những người bạn của ông ấy hỏi xem ông ấy đang ở đâu! Cô phải đi khỏi đây và mua bán dưới mưa. Và nếu cô chết đi hay làm hỏng cái mũ của mình thì đó là cái cô xứng đáng được nhận. Chấm hết!”

Nghĩ như thế, cô lao ra đường thật nhanh và suýt nữa thì bị một chiếc xe ngựa đang chạy qua đâm phải và va vào một ông lớn tuổi đầy phẩm cách. Ông này nói: “Xin lỗi cô, thưa cô”, với vẻ bị xúc phạm kinh khủng. Khi bình tĩnh lại một chút, Jo dùng

khăn mùi xoa để che các dải ruy băng và quên hết mọi thứ. Rồi cô bước đi thật nhanh. Chân cô ướt thêm và mấy cái ô đựng nhau trên đầu cô. Một cái ô màu xanh, khá tồi tàn, dừng lại trên chiếc mũ tội nghiệp khiến cô chú ý. Ngước mắt lên, cô trông thấy ông Bhaer đang nhìn xuống cô.

– Tôi có cảm tưởng như quen biết quý bà nhiều ý chí đã can đảm lao vào trước mấy con ngựa và bước thật nhanh vào con đường lầy lội. Cô làm gì ở đây vậy cô bạn?

– Tôi đi mua ít đồ.

Ông Bhaer vừa mỉm cười vừa nhìn hàng làm dưa chuột muối bên này và cửa hàng bán sỉ các loại da và đồ da ở bên kia. Nhưng ông nói thật lịch sự:

– Cô không có ô. Tôi được phép đi cùng cô và cầm các gói đồ cho cô chứ?

– Cảm ơn anh.

Má Jo đỏ không thua gì mấy dải ruy băng và tự hỏi không biết bạn của cô nghĩ gì về cô. Nhưng đối với cô điều đó không quan trọng, vì cô đang bước đi cùng ông giáo sư của cô, khoác tay thân mật, như thể mặt trời đang chiếu sáng đặc biệt và thế giới lại trở nên tốt đẹp. Một phụ nữ hạnh phúc đang bước đi trong sinh lầy.

– Chúng tôi nghĩ là anh đã ra đi. – Jo nói nhanh, vì cô biết ông đang nhìn cô.

Chiếc mũ không đủ rộng để che gương mặt của cô và cô sợ là ông sẽ nghĩ sự vui sướng mà cô thể hiện là không đoan trang.

– Cô nghĩ thật sự là tôi có thể bỏ đi mà không từ giã những người đã rất tốt với tôi hay sao? – Ông hỏi giọng trách móc

khiến Jo nghĩ là cô đã xúc phạm ông.

– Không, tôi không nghĩ thế. Tôi biết là anh đang bận vì công việc của anh, nhưng chúng tôi thấy thiếu vắng anh, nhất là bố và mẹ tôi.

– Thế còn cô?

– Tôi rất hạnh phúc được gặp anh.

Trong sự lo lắng cần phải nói năng thật bình tĩnh, Jo tỏ ra khá lạnh nhạt và câu nói cuối cùng này dường như khiến ông giáo sư lo lắng và ông nói thật trịnh trọng:

– Cám ơn cô. Tôi sẽ đến một lần nữa trước khi tôi đi.

– Thế anh đi à?

– Tôi không còn gì để làm ở đây cả. Tôi xong việc rồi.

– Một cách tốt đẹp, tôi hi vọng thế? – Jo nói và cảm nhận được sự cay đắng của nỗi thất vọng trong câu trả lời của bạn.

– Tôi dám nghĩ là có, vì tôi đã có được khả năng kiếm sống và giúp đỡ nhiều cho mấy đứa cháu của tôi.

– Xin hãy nói cho tôi biết đó là công việc gì. Tôi muốn biết tất cả về... chúng. – Jo nói nhanh.

– Cô thật tử tế, tôi sung sướng được kể cho cô nghe. Các bạn của tôi đã tìm cho tôi một chỗ làm trong một trường trung cấp, nơi tôi có thể dạy học như ở nhà, và tôi sẽ kiếm được khá để có thể làm cho cuộc sống của Franz và Emil dễ dàng hơn. Tôi phải rất biết ơn về việc đó, phải không?

– Chắc chắn rồi. Thật là tuyệt khi anh làm được những gì anh thích. Và tôi sẽ rất vui nếu được gặp anh thường xuyên. Anh và mấy đứa trẻ! – Jo nhắc đến mấy đứa trẻ để biện minh cho

niềm vui mà cô không thể che giấu.

– Nhưng chúng ta sẽ không gặp nhau thường xuyên được, tôi nghĩ thế. Chỗ đó ở miền tây.

– Ồi, xa thế kia!

Jo buông váy xuống mặc cho đám sinh lầy bên dưới như thể số phận chúng giờ đây không còn quan trọng nữa.

Ông Bhaer nói được nhiều ngôn ngữ, nhưng ông chưa từng học ngôn ngữ của các bà.

Ông tự hào là đã hiểu rõ Jo. Tuy nhiên ông thật ngạc nhiên về các mâu thuẫn trong giọng nói, vẻ mặt và cử chỉ mà cô đã có trong ngày hôm đó. Khi cô gặp ông, cô có vẻ rất ngạc nhiên, trong khi rõ ràng là cô đến đây vì mục đích đó. Khi ông đề nghị cô khoác tay ông thì cô nhận lấy với một vẻ mặt khiến ông thích thú. Nhưng khi ông hỏi, cô có thấy thiếu vắng ông không, thì cô lại trả lời một cách lạnh nhạt khiến ông thất vọng. Khi nghe tin về sự may mắn của ông, cô gần như vỗ tay reo mừng: cô chỉ mừng vì bọn trẻ thôi hay sao? Rồi khi nghe nói đến nơi ông phải đến thì cô lại nói: “Xa quá!” với một giọng đưa ông lên đến đỉnh của hi vọng. Nhưng ngay sau đó, cô lại làm cho ông rơi hẫng xuống khi cô nói như thể cô chỉ nghĩ đến việc ấy mà thôi:

– Tôi cần mua đồ ở đây. Anh có vào cùng tôi không? Sẽ nhanh thôi.

Jo khá tự hào về tài mua bán của mình và có ý định gây ấn tượng với người đang đi cùng bằng sự khéo léo và nhanh nhẹn. Nhưng vì cô đang bối rối nên mọi thứ đều sai hết cả. Cô làm đổ cái khay đựng kim, cô quên là chỉ cotton phải là loại bóng, cô nhầm lẫn khi trả tiền và cô ngượng chín người khi hỏi mua ruy

bằng màu oải hương tại quầy bán vải. Ông Bhaer đứng đấy, chứng kiến cô đỏ mặt và sự nhầm lẫn của cô, ông nhận ra rằng vào những thời điểm nhất định, phụ nữ có thể giống như các giấc mộng, họ nói lên điều trái ngược lại những gì họ muốn nói.

Khi cả hai ra khỏi cửa hàng, ông cầm lấy gói đồ với vẻ vui sướng, và bước vào các vũng nước với một sự thích thú hiện rõ.

– Chúng ta có thể mua một ít đồ cho mấy đứa trẻ và mua vài thứ cần thiết cho buổi chia tay tối nay chứ, nếu như tôi đến thăm ngôi nhà thật thú vị của cô lần cuối? – Ông hỏi, đứng trước một tủ kính bày đầy những quả và hoa tươi.

– Thế chúng ta sẽ mua gì? – Jo hỏi và cô muốn hoàn toàn không biết đến đoạn cuối của câu ông nói. Cô hít thở các mùi hương lẫn lộn với một vẻ thích thú.

– Không biết chúng có ăn được cam và vải không? – Ông Bhaer hỏi với vẻ của một người cha.

– Chúng ăn ngon ngấu những thứ đó nếu có dịp.

– Cô có thích hạt dẻ không?

– Như là một chú sóc.

– Nho vùng Hambourg, vâng, dĩ nhiên.

Jo nhíu mày trước cái ngông cuồng của ông và hỏi tại sao ông không mua một giỏ chà là, một thùng nho và một túi hạnh nhân. Sau đó ông Bhaer tịch thu cái ví của cô, lấy ví của ông ra và kết thúc cuộc mua bán khi đã mua vài cân nho, hoa cúc màu hồng và một lọ mật ong thật ngon. Rồi ông làm biến dạng các túi của ông với tất cả những thứ đã mua và giao hoa cho Jo cầm, ông vươn cái ô cũ ra và cả hai bắt đầu bước đi.

– Cô March, tôi muốn xin cô một ân huệ. – Giáo sư bắt đầu

lên tiếng sau cuộc dạo chơi ướt át.

– Vâng, anh cứ nói?

Và tim Jo bắt đầu đập nhanh đến nỗi cô sợ người ta có thể nghe thấy.

– Tôi mạn phép mặc dù trời mưa, vì tôi còn ít thời gian quá.

– Vâng?

Jo gần như đề bẹp bó hoa nhỏ vì cô ôm nó quá chặt trong đôi tay.

– Tôi muốn mua một váy đầm cho bé Tina của tôi nhưng tôi quá ngốc để có thể làm việc ấy một mình. Cô có thể giúp tôi chọn không?

– Tôi rất sẵn lòng.

Jo cảm thấy mình bình tĩnh đồng thời cũng ớn lạnh bất thành linh, như thể cô bước vào một phòng lạnh vậy.

– Và có lẽ mua một tấm khăn choàng cho bà mẹ của Tina. Cô ấy nghèo quá và hay đau ốm, mà người chồng thì lại đem đến cho cô ấy bao nhiêu là phiền muộn. Phải, phải, một khăn choàng thật dày, thật ấm sẽ là thứ rất tốt cho bà mẹ trẻ.

– Tôi sẵn sàng giúp anh, anh Bhaer.

“Mình đi quá nhanh và anh ấy mỗi lúc càng thêm quý giá đối với mình.” Jo tự nhủ. Rồi cô tự mắng thầm trong bụng, cô bước vào cửa hàng một cách mạnh dạn khiến ai nhìn thấy cũng phải thích thú. Ông Bhaer để cho cô làm mọi thứ. Cô chọn một chiếc váy thật xinh cho Tina, rồi cô đòi xem các khăn choàng. Người bán hàng rất quan tâm đến hai người vì trông họ có vẻ như đi mua sắm cho gia đình.

– Có lẽ quý bà thích chiếc này hơn. Chất lượng tốt hơn và màu dịu hơn, rất nhã và thật thanh lịch. – Ông chủ nói rồi lấy một chiếc khăn choàng màu ghi ra và choàng lên vai Jo.

– Anh có ưng chiếc này không, anh Bhaer? – Cô hỏi và xoay lưng về phía ông, rất mừng là có thể che không cho ông nhìn thấy mặt cô.

– Tuyệt vời. Chúng ta mua chiếc đó đi, – ông giáo sư đáp, thâm mỉm cười trong khi trả tiền.

Jo tiếp tục lục lạo trong các quầy hàng như là một chuyên gia về đồ hạ giá.

– Giờ thì chúng ta về nhà chứ? – Ông hỏi, như thể câu nói đó làm ông thích thú.

– Vâng, đã muộn rồi và tôi cũng mệt.

Giọng nói của Jo thống thiết hơn là cô nghĩ. Mặt trời đã trốn rất nhanh như khi nó xuất hiện, mọi thứ đều trở lại lầy lội và khốn khổ. Lần đầu tiên cô phát hiện ra là cô bị lạnh chân, đau đầu, nhưng tim cô còn lạnh hơn cả đôi chân và đau hơn cả đầu cô. Ông Bhaer sẽ ra đi. Cô chỉ là một người bạn đối với ông. Cô đã nhầm ngay từ đầu và ông đi càng sớm càng tốt. Với những ý nghĩ đó trong đầu, cô ra hiệu thật bất thành linh cho một chiếc xe buýt đang dí tới khiến cho mấy đóa hoa cúc rơi xuống đất và bị hỏng rất nhiều.

– Đó không phải là xe của chúng ta, – ông giáo sư nói, vừa ra hiệu cho chiếc xe chạy đi và nhặt mấy đóa hoa đáng thương lên.

– Xin anh thứ lỗi, tôi không nhìn thấy rõ biển tên. Nhưng không quan trọng, tôi có thể đi bộ. Tôi quen lợi bì bơm trong

bùn rồi. – Jo vừa nói vừa chớp mắt thật mạnh vì thà chết còn hơn là lau mắt một cách công khai.

Ông Bhaer nhìn thấy nước mắt trên má cô, mặc dù cô đã xoay đầu đi. Ông rất cảm động. Bỗng ông dừng bước, hỏi giọng đầy ẩn ý:

– Bạn thân yêu, vì sao bạn khóc?

Nếu như Jo có chút ít kinh nghiệm về việc này, thì cô đã trả lời là cô không khóc, cô chỉ bị cảm thôi. Cô sẽ tìm ra một lời nói dối nào đó thật phụ nữ, hợp với hoàn cảnh. Thay vì vậy, thiếu phụ trẻ tuổi thiếu kinh nghiệm kia đã đáp trong tiếng khóc không kiềm chế được:

– Vì anh sẽ ra đi.

– Ôi, Chúa ơi! Nghe mới hạnh phúc làm sao! – Ông Bhaer thốt lên, ông chấp hai tay lại, mặc dù đang cầm ô và mấy gói đồ.

– Jo, tôi không có gì khác để cho em ngoài tình yêu. Tôi đã đến đây để xem em có chấp nhận không, và tôi muốn biết có phải đối với em, tôi còn hơn là một người bạn không. Em có thể dành cho lão Fritz già này một chỗ nho nhỏ trong trái tim em không?

– ông nói liền một hơi.

– Vâng, có chứ! – Jo nói.

Và ông thật hạnh phúc vì cô ôm chặt cánh tay ông, ngược lên nhìn ông với nét mặt cho ta thấy cô sẽ thật hạnh phúc được đi bên ông suốt đời cả khi cô không có chỗ nào để núp hơn là chiếc ô cũ đó, một khi chính ông là người cầm nó.

Một cuộc tỏ tình thực hiện trong điều kiện thật khó khăn, vì ngay cả khi ông Bhaer có muốn đi nữa thì ông cũng không thể quỳ gối được vì mớ bùn kia. Ông cũng không thể đưa tay cho Jo,

chỉ có thể theo nghĩa bóng mà thôi, vì cả hai tay ông đều ôm đầy các thứ. Ông lại càng không thể tỏ ra âu yếm được giữa đường, mặc dù ông sẵn sàng làm điều đó. Vì vậy ông chỉ có thể thể hiện sự sung sướng của ông bằng cách nhìn cô với một cái nhìn làm biến đổi gương mặt ông đến nỗi dường như có mấy cầu vồng nhỏ trong các giọt nước mưa đọng lại trên chòm râu của ông. Nếu như ông không yêu Jo thật nhiều, thì ông không thể làm điều đó lúc này, vì trông cô chẳng quyến rũ chút nào với bộ váy trong tình trạng thật thảm thương, đôi ủng cao su dính đầy bùn lên tận mắt cá và chiếc mũ hoàn toàn bị hỏng. Rất may là ông Bhaer thấy cô là người phụ nữ đẹp nhất trên đời. Còn Jo thì thấy ông tuyệt vời hơn bao giờ hết, mặc dù vành mũ của ông để rơi từng thác nước nhỏ trên vai và tất cả các ngón của đôi găng tay đều cần phải được mạng lại.

Những người qua đường có lẽ cho họ là những người kì quặc, vì họ hoàn toàn quên gọi xe buýt mà lại ung dung đi bộ, không quan tâm đến sương mù và màn đêm đang buông xuống. Người khác nghĩ gì đối với họ không quan trọng. Họ tận hưởng những giây phút hạnh phúc rất hiếm và chỉ đến có một lần trong đời, giây phút huyền diệu đã biến người già thành trẻ, người xấu thành đẹp, người nghèo thành giàu có và cho trái tim con người hưởng chút hương vị của thiên đường. Giáo sư có vẻ như đã chinh phục được một vương quốc và không mong đợi gì hơn nữa ở cuộc sống. Jo bước đi bên ông, cảm thấy là chỗ của cô tự bao giờ là chỗ này đây, và tự hỏi, sao cô lại có thể tưởng tượng một số phận nào khác. Dĩ nhiên, cô là người lên tiếng đầu tiên – rõ ràng, dĩ nhiên – vì những lời cảm động cô nói sau tiếng “vâng” hùng hồn không lấy gì làm mạch lạc lắm.

- Friedrich, tại sao anh không...
- Ôi, trời ơi! Cô ấy gọi cái tên mà không ai còn gọi tôi nữa từ khi Minna không còn nữa! – ông thốt lên, dừng lại ngay trong một vũng nước để nhìn cô tràn ngập vui sướng.
- Em luôn gọi anh như thế trong lòng em. Em đã quên phép lịch sự, nhưng em sẽ không làm thế nữa, nếu như anh phạt ý.
- Phạt ý ư? Đối với anh còn êm ái hơn là anh có thể nói ra.
- Như vậy có hơi tình cảm quá không? – Jo hỏi vì cô thấy tên đó thật tuyệt.
- Tình cảm? Vâng, ơn Chúa, người Đức bọn anh tin vào tình cảm và bọn anh giữ được sự trẻ trung nhờ nó. Em hãy gọi anh là Friedrich, em yêu của anh, đối với anh thật là quan trọng. – Ông Bhaer van nài, giống như một cậu sinh viên lãng mạn hơn là một giáo sư đầy phẩm cách.
- Vì sao anh không nói với em tất cả chuyện đó sớm hơn? – Jo hỏi rụt rè.
- Giờ thì anh cần phải cởi mở tấm lòng, điều mà anh vui vẻ làm, vì giờ đây, chính em là người phải chăm sóc nó. Em thấy không, Jo của anh – Ôi! Một cái tên thật nhộn – anh đã định nói với em từ hôm mà anh tạm biệt em ở New York. Nhưng anh nghĩ anh bạn đẹp trai là người dành cho em và anh đã không nói gì. Lúc bấy giờ em có nói “Vâng” không, nếu như anh hỏi em?
- Em không biết. Em rất sợ rằng không, vì lúc bấy giờ em không có tâm trạng nào cho việc ấy cả.
- Điều này thì anh không tin. Tim em đã ngủ cho đến khi hoàng tử của lòng em băng qua rừng và đánh thức nó. Ồ, phải!

Mối tình đầu thật sự là mối tình đẹp nhất, nhưng anh không được hi vọng là mối tình đầu của em.

– Phải, mối tình đầu là mối tình đẹp nhất. Anh hãy hạnh phúc, vì em không có mối tình nào khác. Teddy chỉ là một chàng trai trẻ và ý nghĩ nông cuồng của cậu ấy đã qua đi rất nhanh. – Jo nói, rất muốn xua tan sự hiểu lầm.

– Tốt rồi! Thế thì anh có thể ngủ yên và chắc chắn là em sẽ cho anh tất cả. Anh đã chờ đợi lâu quá, anh đã trở thành quá ích kỉ, như em sẽ thấy đấy, thưa bà giáo sư.

– Em thích danh hiệu đó. – Jo thốt lên, rất vui vì tên mới của mình. – Giờ thì anh hãy nói cho em biết cái gì đã đưa anh đến đây, lúc mà em cần anh nhất?

– Cái này đây.

Và ông Bhaer lấy từ trong túi áo gi-lê ra một mẫu giấy nhăn nhúm.

Jo mở nó ra và có vẻ hối tiếc, vì đó là một trong các đóng góp của cô với một tờ báo thường in những bài thơ, tờ báo cô thỉnh thoảng cộng tác.

– Nhưng làm sao bài thơ này lại có thể đưa anh đến đây? – Cô hỏi mà không hiểu ông muốn nói gì.

– Tình cờ anh đã đọc nó. Anh đã nhận ra các tên và các chữ đầu của tên, và trong đó có một câu dường như gọi anh đến. Hãy đọc đi. Anh sẽ chú ý không để em bước vào các vùng nước.

Jo vâng lời và đọc nhanh các hàng chữ mà cô đã để tựa là:

Trong gác xép.

Bốn chiếc hòm nhỏ xếp ngay ngắn

Mờ vì bụi, cũ kĩ với thời gian
Lỗi thời và xếp đầy từ lâu,
Bởi những đứa trẻ nay đã lớn
Bốn chìa khóa treo cạnh nhau
Trên ruy băng đã phai màu, nhưng dễ thương và vui nhộn
Khi được buộc vào, với một niềm tự hào thật trẻ con,
Cách đây rất lâu, vào một ngày mưa.
Bốn cái tên bé nhỏ trên nắp hòm, khắc bởi một bàn tay vụng về.
Và bên dưới, giấu kín,
Những mẩu chuyện của nhóm trẻ vui vẻ,
Thỉnh thoảng chơi đùa hoặc nghỉ ngơi nơi đây,
Để lắng nghe các điệp khúc êm ái,
Reo trên mái nhà
Của mưa hè đang rơi.
“Meg”, trên chiếc hòm đầu tiên, nhẵn và đẹp.
Mắt yêu thương tôi nhìn vào trong.
Sắp xếp cẩn thận như ta biết,
Một bộ sưu tập,
Kỉ niệm của một cuộc sống thanh bình,
Những món quà cho đứa trẻ thật ngoan,
Một chiếc áo cưới, những bức thư cho một thiếu phụ,
Một đôi ủng thấp cổ rất thanh, một lợn tóc trẻ con.
Không một món đồ chơi trong hòm này.
Vì tất cả đã được lấy đi,

Cách đây không lâu, để một lần nữa giải trí

Một cô Meg bé nhỏ khác.

Người mẹ hạnh phúc!

Em biết chị nghe thấy

Như một điệp khúc êm ái,

Các điệu ru thầm thì

Của mưa hè đang rơi.

“Jo” trên nắp hòm thứ hai, trầy xước và cũ kĩ. Chứa đựng một bộ sưu tập ô hợp Búp bê mất đầu, sách đã bị rách,

Chim và thú không còn nói được;

Báu vật đến từ xứ sở thần tiên,

Chỉ bị đôi chân non trẻ giẫm lên.

Giấc mơ về một tương lai không bao giờ đến,

Kỉ niệm của quá khứ lúc nào cũng êm ái.

Bài thơ chưa viết xong, những câu chuyện điên rồ,

Thơ bạn bè, nồng ấm và lạnh nhạt,

Nhật kí của một đứa trẻ có ý chí,

Cho thấy một phụ nữ già trước tuổi

Một phụ nữ trong ngôi nhà cô độc,

Lắng nghe điệp khúc buồn:

“Xứng đáng với tình yêu, tình yêu sẽ đến,

Của mưa hè đang rơi.

Beth của chị

Bụi luôn được lau đi

Trên nắp hòm có tên em,
Bởi những giọt nước mắt yêu thương,
Bởi những bàn tay chăm sóc thường đến.
Cái chết đã phong một nữ thánh, ít trần thế hơn là thần thánh.
Và luôn luôn tràn ngập yêu thương chúng tôi đặt
Các di vật lên bàn thờ gia đình:
Cái chuông bạc nhỏ, ít được dùng đến,
Chiếc mũ bé nhỏ cuối cùng em đội,
Tràng hoa xinh xinh với thiên thần nhỏ bao quanh,
Treo trên cửa em;
Những bài hát em thường hát không buồn phiền,
Trong nhà tù đau đớn,
Từ từ lẫn vào
Tiếng mưa hè đang rơi.
Trên nắp cuối cùng nhãn bóng
Huyền thoại ngày nay đã thành sự thật, rất đẹp
Một chàng hiệp sĩ thanh lịch cầm khiên
Với tên “Amy” bằng chữ xanh và vàng.
Cái lưới bao tóc đã từng bao tóc em,
Những đôi giày đã mòn vì khiêu vũ quá nhiều,
Những cánh hoa héo xẹp rất cẩn thận,
Những chiếc quạt giờ đây không có gì để quạt.
Nhiều kỉ niệm vui về ngày lễ Valentine,
Những thứ nho nhỏ đã từng thật quan trọng

Trong những hi vọng và lo sợ của cô gái trẻ.
Những kỉ niệm của quả tim người trinh nữ
Giờ đây đang học những phù phép thật
Và nghe thấy, như một điệp khúc dịu dàng,
Tiếng trong như bạc của hồi chuông hôn lễ
Trong tiếng mưa hè đang rơi.
Bốn chiếc hòm xếp ngay ngắn,
Bám đầy bụi, cũ kĩ với thời gian,
Bốn phụ nữ qua việc làm và khó nhọc,
Học cách yêu thương, cho và trưởng thành
Bốn chị em gái, tách biệt một thời,
Nhưng không mất nhau.
Một người ra đi quá sớm,
Trở thành bất tử bởi sức mạnh của tình thương
Gần gũi và được yêu thương hơn bao giờ hết.
Ôi bao giờ các báu vật che giấu
Được bày ra trước mắt Đức Cha trên trời,
Mong rằng chúng chứa thật nhiều những giờ vàng son,
Những hành động càng thêm đẹp bởi ánh sáng,
Những cuộc đời mà khúc nhạc dũng cảm sẽ vang lên thật lâu,
Như một cố gắng làm tỉnh tâm trí,
Những tâm hồn vươn lên vui vẻ trong tiếng hát
Giữa mặt trời sáng chói sau cơn mưa.

J.M

– Thơ này thật là dở, nhưng lúc viết em đã rất thành thật, đúng hôm em cảm thấy cô đơn và đã khóc rất nhiều trên chiếc túi đựng vải vụn. Em không bao giờ nghĩ là các vần thơ này của em sẽ đi kể chuyện như thế. – Jo nói và xé bài thơ mà giáo sư đã cất giữ từ lâu.

– Hãy để cho nó bay đi. Nó đã làm tròn nhiệm vụ của nó, và anh sẽ có một bài mới khi anh đọc quyển vở màu nâu ở đó cô ấy giữ gìn các bí mật nho nhỏ của mình. – Ông Bhaer mỉm cười nói và nhìn mấy mảnh giấy nhỏ bay đi trong gió.

– Phải! – Ông nói tiếp thật nghiêm túc. – Khi anh đọc bài thơ, anh đã tự nói với mình: Cô ấy đang buồn, cô ấy cô đơn, cô ấy sẽ thấy được an ủi trong một tình yêu chân thành. Mình có một quả tim đầy ắp cho cô ấy. Vì sao mình lại không đến thăm cô ấy và nói: “Nếu đó không phải là một thứ quá ư nghèo nàn để tặng em và đổi lấy những gì anh chờ đợi nhận được từ em, thì hãy nhận đi, nhân danh Chúa.”

– Và thế là anh đã đến và đã phát hiện ra rằng thứ đó không quá ư nghèo nàn, mà là thứ quý giá nhất mà em cần. – Jo thì thầm.

– Ban đầu anh không đủ can đảm để nghĩ đến những điều như thế, mặc dù em đã tiếp đón anh thật nhiệt tình. Nhưng chỉ ít lâu sau, anh bắt đầu hi vọng và thế là anh tự nói với mình: “Mình sẽ có can đảm, ngay cả khi mình phải chết!” – ông Bhaer thốt lên vẻ thách thức, như thể bức tường sương mù đang bao bọc họ là một rào chắn mà ông phải vượt qua hoặc phá đổ một cách dũng cảm.

Jo thấy chuyện này thật tuyệt vời, và quyết định tỏ ra mình

không thua kém người hiệp sĩ của mình, cả khi ông không phải đến trên lưng ngựa chiến và trong bộ quần áo đẹp nhất.

– Cái gì đã giữ anh ở xa em lâu như thế? – Jo hỏi, rất vui được đặt những câu hỏi riêng tư và nhận được những câu trả lời thật thú vị.

– Thật không dễ chút nào, nhưng anh không đủ can đảm kéo em ra khỏi tổ ấm hạnh phúc kia trước khi có cái gì đó để cho em. Sẽ có ngày, anh đã tự bảo mình sau một thời gian dài, có thể, và bằng lao động cật lực. Làm sao mà anh có thể đòi hỏi em phải từ bỏ bao nhiêu thứ vì một người đàn ông đáng thương không của cải và gia tài duy nhất chỉ gồm một ít học thức?

– Em thật hạnh phúc vì anh nghèo khó. Em không thể chịu được một ông chồng giàu có. – Jo nói vẻ quả quyết. – Anh đừng ngại sự nghèo khó. Em đã biết nó từ khá lâu rồi để có thể sợ nó. Em thật hạnh phúc được làm việc cho những người em yêu. Và anh đừng nói là anh đã già rồi, bốn mươi tuổi, đó là tuổi đẹp nhất. Em sẽ yêu anh cả khi anh đã bảy mươi!

Giáo sư thấy những lời nói đó thật cảm động khiến ông luống cuống tìm khăn tay trong túi áo. Vì ông không thể, nên Jo âu yếm lau mắt cho ông.

Cô vừa nói vừa cười và cầm bớt một, hai gói đồ giúp ông:

– Có thể em có ý chí, nhưng không ai có thể nói là hiện giờ em không làm đúng vai trò của mình, vì nhiệm vụ đặc biệt của người phụ nữ là lau nước mắt và mang những gánh nặng. Em sẽ mang phần của em, Friedrich à, và em sẽ giúp anh kiếm sống cho hai chúng ta. Anh hãy làm quen với ý nghĩ đó đi, nếu không em sẽ không bao giờ đến với anh. – Cô nói quả quyết và cố gắng

nhận lại mấy gói đồ.

– Chúng ta sẽ chờ xem. Em có đủ bình tĩnh để chờ đợi lâu không, Jo? Anh phải ra đi và làm việc một mình. Trước tiên anh phải giúp đỡ mấy cậu bé, vì anh không thể phá lời hứa của anh với Minna. Em có tha thứ cho anh không, và sống hạnh phúc trong chờ đợi và hi vọng?

– Vâng, em biết là em có thể. Vì chúng ta yêu nhau, và cái đó làm cho những thứ còn lại dễ chịu hơn. Em cũng có bốn phần của em, và công việc của em. Em không thể thấy hạnh phúc nếu em lơ là chúng, cả vì anh, vì vậy không cần phải vội và nóng lòng. Anh sẽ làm việc của anh ở miền Tây, em sẽ làm công việc của em ở đây. Cả hai chúng ta sẽ hạnh phúc và hi vọng những ngày tốt đẹp hơn, hãy để cho Chúa quyết định tương lai.

– Ôi, em cho anh bao nhiêu là hi vọng và can đảm, còn anh thì không có gì cho em ngoài một trái tim tràn đầy và hai bàn tay trắng. – Giáo sư xúc động kêu lên.

Jo không bao giờ có thể cư xử cho đúng mực. Vì khi ông nói câu đó trước ngưỡng cửa, thì cô đặt hai tay vào tay ông và nói khẽ thật âu yếm:

– Từ nay không còn là tay không nữa.

Và nghiêng người, cô hôn Friedrich dưới chiếc ô. Thật là kinh khủng, nhưng cô sẽ vẫn làm thế, cả khi mấy chú chim sẻ đậu trên hàng rào có là con người đi chẳng nữa, vì cô đang ở thật xa, và không quan tâm đến tất cả những gì không phải là hạnh phúc của cô. Mặc dù chuyện xảy ra không rườm rà, nhưng giây phút này là giây phút đẹp nhất trong đời cả hai. Xoay lưng lại màn đêm, giông tố và sự cô đơn, để bước về phía ánh sáng, hơi

ấm và sự bình yên của ngôi nhà, Jo đưa người yêu bước vào với câu “Hoan nghênh anh đến nhà!” và đóng cửa lại sau lưng họ.

Chương 24



Mùa gặt hái

Suốt cả một năm liền Jo và giáo sư của cô làm việc và chờ đợi, hi vọng và yêu nhau, thỉnh thoảng gặp nhau, nhưng viết cho nhau những lá thư thật dài khiến Laurie bảo việc này đã làm cho giá giấy tăng.

Năm thứ hai bắt đầu thật buồn vì dự kiến của họ không thành và bà cô March bỗng qua đời. Khi đã vượt qua sự đau buồn đầu tiên – vì tất cả đều yêu mến bà cụ bất chấp miệng lưỡi sắc lẹm của bà – họ có lí do để vui mừng: bà đã để Plumfield lại cho Jo, khiến cho rất nhiều điều hạnh phúc trở nên có thể.

– Đó là một ngôi nhà cổ rất đẹp và có thể bán nó với giá cao, vì em nghĩ là chị định bán nó. – Laurie nói.

– Không, tôi không có ý định bán nó. – Jo đáp, rất quả quyết, vừa vuốt ve con chó to lớn mà cô đã nhận về nuôi như một kỉ niệm của người quá cố.

– Chị không có ý định đến đây ở chứ?

– Có chứ, dĩ nhiên.

– Nhưng mà chị thân yêu, đó là một ngôi nhà vĩ đại. Sẽ cần

rất nhiều tiền để bảo dưỡng nó. Chỉ riêng khu vườn và vườn cây ăn quả đã cần đến hai hoặc ba người rồi, và canh nông không phải là lĩnh vực của anh Bhaer, theo em nghĩ.

– Anh ấy sẽ học nếu như tôi yêu cầu anh ấy.

– Và chị có ý định sẽ sống bằng các sản phẩm từ mảnh đất của chị à? Nghe có vẻ thiên đường lắm, nhưng đó là một công việc thật khổng lồ.

– Những thứ mà bọn tôi có ý định trồng ở đây đem lại lợi nhuận rất cao. – Jo nói và cô bắt đầu cười.

– Và mùa màng lí thú đó bao gồm những gì, thưa bà?

– Các chàng trai. Tôi có ý định mở một trường học cho các bé trai, một trường tốt, hạnh phúc và hiếu khách, như một gia đình. Tôi sẽ chăm lo cho bọn trẻ và anh Fritz sẽ dạy chúng học.

– Đây đúng là một ý tưởng của Jo của chúng ta! Giống Jo như hai giọt nước! – Laurie vừa thốt lên, vừa viện gia đình làm chứng vì mọi người cũng ngạc nhiên không khác gì anh.

– Mẹ thích ý tưởng đó. – Bà March nói đầy thuyết phục.

– Bố cũng thế. – Chồng bà nói thêm vào.

– Sẽ là một công việc thật lớn lao cho Jo. – Meg nói, vừa xoa đầu cậu con trai yêu của cô.

– Jo có khả năng làm được và sẽ phát triển tốt. Đó là một ý tưởng thật tuyệt vời. Hãy kể cho chúng ta nghe dự kiến của cháu đi. – Ông Laurence nói vì ông rất muốn giúp hai kẻ yêu nhau mặc dù biết rõ là họ sẽ từ chối.

– Ông đứng về phía chúng cháu, thưa ông. Amy cũng vậy, cháu đọc được trong mắt em, mặc dù em luôn suy nghĩ rất

nhiều trước khi phát biểu. Giờ thì thưa mọi người và xin mọi người hiểu cho, đây không phải là một ý mới, mà là một kế hoạch được nghiền ngẫm rất chín chắn. Trước khi anh Fritz của con bước vào đời con, thì con đã nghĩ, bao giờ con trở nên giàu có và ở nhà không ai còn cần đến con nữa thì con sẽ thuê một ngôi nhà lớn và sẽ đưa đến đấy một vài cậu bé đáng thương bị bỏ rơi, không có mẹ. Con mơ ước được chăm sóc chúng và cho chúng một cuộc sống tốt đẹp trước khi đã quá muộn. Con đã nhìn thấy bao nhiêu trẻ nhỏ đang đi trên con đường bất hạnh và con muốn giúp đỡ chúng. Con thật muốn làm cái gì đó cho chúng! Con nghĩ con cảm nhận được chúng đang cần gì, và con quan tâm đến vấn đề của chúng!

Bà March đưa tay cho Jo. Cô nắm lấy tay mẹ, cười trong nước mắt, và nói tiếp với sự phấn khởi ngày trước mà từ lâu cô không còn thể hiện:

– Con đã nói dự kiến của con cho anh Fritz, và anh ấy đã nói, đó là điều mà anh thích. Anh ấy đồng ý là chúng con sẽ thử thực hiện bao giờ chúng con trở nên giàu có. Suốt đời anh ấy đã làm việc đó, con muốn nói là giúp đỡ trẻ con nghèo. Anh ấy sẽ không bao giờ trở nên giàu có được bởi tiền không nằm lâu trong túi anh ấy để sinh sôi nảy nở. Giờ đây, nhờ bà cô thân yêu của con, bà đã yêu con nhiều hơn là con xứng đáng được yêu, giờ đây con đã giàu có, ít nhất thì con cảm thấy mình giàu có, và chúng con có thể sống được ở Plumfield nếu chúng con có một trường học thịnh vượng ở đấy. Đó là một nơi lí tưởng cho các cậu bé: ngôi nhà lớn, bàn ghế chắc chắn và đơn giản. Có rất nhiều phòng cho hàng tá người và đất đai màu mỡ. Chúng có thể làm việc trong vườn cây ăn quả: sẽ rất tốt cho chúng, có

đúng không? Fritz sẽ dạy dỗ chúng và bố có thể đến giúp anh ấy. Con thì sẽ chăm sóc chúng, nuông chiều chúng và mắng mỏ chúng nếu cần, và mẹ sẽ là thuyền trưởng của con. Con luôn mơ ước có thật nhiều con trai và đối với con không bao giờ đủ cả. Giờ đây con có thể có đầy nhà và tận hưởng để thỏa lòng. Thật là xa hoa! Plumfield là của con và cả một lô bé trai để tận hưởng cùng con.

Trong khi Jo sôi nổi và tỏ ra phấn khởi, thì gia đình bật cười. Ông Laurence suýt nữa bị lên cơn đau tim.

– Con không thấy có gì buồn cười trong chuyện này. – Jo nghiêm nghị nói khi mọi người có thể nghe lại. – Không có gì thích hợp cho ông giáo sư của con hơn là mở một trường học, còn con thì sống trên mảnh đất của con.

– Chị ấy đã lên giọng rồi đó. – Laurie nói vì anh xem tất cả những dự kiến này chỉ là để đùa. – Nhưng cho phép em hỏi, chị định nuôi trường học của chị như thế nào? Nếu tất cả những học sinh đều là những đứa trẻ nghèo, em e rằng mùa gặt của chị sẽ không đem lại lợi nhuận, thưa bà Bhaer.

– Đừng có làm cho tôi mất vui, Teddy, đồng ý không? Dĩ nhiên tôi cũng cần những học sinh giàu có. Có lẽ tôi chỉ nhận đối tượng này thời gian đầu. Và khi đã khởi động xong, tôi sẽ nhận một hoặc hai cậu bé bất hạnh, chỉ vì tôi thích. Trẻ con giàu có thường cũng cần ta chăm sóc chúng như trẻ con nghèo vậy. Tôi đã trông thấy những đứa trẻ bất hạnh được giao hẳn cho người giúp việc, hoặc những đứa phát triển chậm mà người ta vẫn thúc chúng. Việc làm ấy thật là độc ác. Nhiều đứa trở thành xấu xa chỉ vì người ta đã lơ là hoặc hướng dẫn chúng sai. Nhiều đứa khác thì đã mất mẹ. Và cả những đứa trẻ tốt nhất

cũng phải trải qua tuổi dậy thì; đó là thời kì mà chúng cần nhiều kiên nhẫn và tình thương nhất. Mọi người chế nhạo chúng và thúc giục chúng, đẩy chúng ra xa và chờ đợi như thể đương nhiên mấy đứa trẻ đáng yêu trở thành những chàng trai đẹp đẽ. Chúng không than phiền nhiều – mấy cậu dũng cảm đáng yêu – nhưng chúng đau khổ. Con có kinh nghiệm về việc này. Con quan tâm đặc biệt đến mấy chú gấu con đó và con muốn tỏ cho chúng thấy con biết nhận ra sự nồng nàn, tính lương thiện và những ý đồ tốt trong tâm chúng, mặc cho tay chân chúng lêu lắt, và hay làm liều. Con cũng có một ít kinh nghiệm, vì con đã từng khuyên nhủ một chàng trai và giờ đây chẳng phải cậu ấy đã trở thành niềm kiêu hãnh và vinh dự cho gia đình đó sao?

– Em chúng thực là chị đã cố gắng. – Laurie nói với một cái nhìn biết ơn.

– Và tôi đã thành công vượt mức chờ đợi của tôi. Vì cậu đã trở thành một nhà kinh doanh vững vàng và biết điều, làm việc thiện với tiền mình có và thu thập những lời khen của những kẻ nghèo khó thay vì thu thập đô-la. Nhưng cậu không chỉ là một nhà kinh doanh: cậu thích những thứ tốt và đẹp, bản thân cậu tận hưởng những thứ đó và cho những người khác cùng tận hưởng. Tôi thật hãnh diện vì cậu, Teddy, vì cậu ngày càng tốt hơn và mọi người đều nhận thấy điều đó, cả khi cậu không để cho họ nói ra. Bao giờ tôi có được ngôi trường nội trú thì tôi sẽ chỉ cậu và nói: “Đây là tấm gương cho các con đó!”

Anh chàng Laurie đáng thương không còn biết phải trốn vào đâu nữa. Mặc dù anh đã là một người đàn ông trưởng thành, tính rụt rè ngày trước của anh cũng trở lại dưới đồng lời khen đó khiến mọi người đều xoay về phía anh đầy cảm phục.

– Chị nói quá đấy Jo. – Anh bắt đầu nói với thái độ của anh ngày trước. – Chị đã làm bao nhiêu cho em khiến em không bao giờ cảm ơn chị đủ được cả, nếu không bằng cách làm hết mình để chị khỏi thất vọng. Thời gian qua chị hơi bỏ rơi em, tuy nhiên em đã được giúp đỡ ở mức tuyệt vời nhất. Và nếu như em thành công ở đời, thì em cũng phải cảm ơn cả hai người này nữa.

Và anh đặt nhẹ nhàng bàn tay lên mái đầu bạc của ông nội anh, và tay kia lên mái tóc vàng của Amy, vì cả ba không bao giờ ở cách xa nhau cả.

– Tôi nghĩ gia đình là thứ đẹp nhất trên đời! – Jo thốt lên trong trạng thái vui vẻ ít có. – Bao giờ tôi có một gia đình riêng, tôi hi vọng là nó cũng hạnh phúc như ba gia đình mà tôi biết và yêu thương nhất. Phải chi anh John và anh Fritz có mặt ở đây, thì đúng là thiên đàng trên trần thế. – Cô nói tiếp, vẻ điềm đạm hơn.

Tối hôm đó, khi cô lên phòng ngủ sau một buổi tối họp mặt gia đình vui vẻ, tràn trề hi vọng và dự kiến, lòng cô thật hạnh phúc khiến cô quỳ gối bên cạnh chiếc giường bỏ trống cũng vẫn đặt cạnh giường cô, và đầy thương yêu, cô nghĩ đến Beth.

Nói chung đó là một năm khá nhiều chuyện để nói, vì các sự kiện dường như diễn biến đặc biệt nhanh và tốt đẹp. Jo đã lập gia đình và đến sống tại Plumfield. Rồi một gia đình gồm sáu bảy cậu con trai mọc lên như nấm và phát triển một cách tuyệt vời, nghèo cũng như giàu. Vì ông Laurence luôn luôn tìm ra những trường hợp đáng quan tâm và yêu cầu ông bà Bhaer chăm lo cho mấy đứa trẻ đó và ông trả tiền. Bằng cách đó ông

cụ đã phỉnh được cô Jo kêu hãnh và tìm cho cô loại con trai mà cô yêu thích nhất.

Dĩ nhiên lúc đầu thật là khó khăn và Jo phạm nhiều sai lầm. Nhưng vị giáo sư hiền triết đã đưa cô trở về những vùng bình yên hơn. Và cậu bé du côn khó chịu nhất sau cùng cũng được thuần phục. Jo yêu mấy “đứa trẻ hoang dã” của cô, và bà cô March thân yêu sẽ than thở như thế nào nếu như bà nhìn thấy đất đai Plumfield của bà, ngày trước thật ngăn nắp, giờ đây bị cả một lũ gồm những Tom, Dick và Harry chiếm lấy! Sau cùng thì gần như có một sự công bằng, vì bà cụ ngày trước đã khiến cho các cậu bé ở cách xa hàng nghìn dặm quanh đây sợ hãi thì giờ đây, những kẻ bị xua đuổi ngày trước được tự do ngốn những trái mận ngày trước bị cấm, mấy đôi ủng thấp của chúng làm uế tạp sỏi lát các lối đi và chúng chơi cricket trên đồng cỏ rộng lớn nơi mà con bò cái với cặp sừng uốn cong thường húc vào bọn trẻ. Tài sản đất đai đã trở thành một thứ thiên đàng và Laurie gợi ý nên gọi nó là “Vườn gia đình Bhaer” để vinh danh chủ của nó.

Ngôi trường đó không bao giờ là một ngôi trường thời thượng, và giáo sư không làm giàu với nó. Nhưng đó đúng là cái mà Jo đã hi vọng có được, một tổ ấm hạnh phúc cho những cậu bé cần học thức, cần được chăm sóc và cần tình thương. Các phòng của ngôi nhà lớn đầy người rất nhanh. Mỗi một phần đất nhỏ trong vườn sớm có được người chủ của nó. Một cái chuồng xuất hiện trong nhà để xe và ở chái nhà, vì gia súc được quyền sống ở đây. Và ba lần trong ngày Jo mỉm cười với Fritz của cô từ đầu bàn bao quanh hai bên bởi hai hàng gương mặt hạnh phúc nhìn về phía cô với những ánh mắt trù mến, những lời nói dịu

dàng và những tấm lòng biết ơn, đầy tình thương dành cho “mẹ Bhaer”. Giờ thì cô đã có đủ những cậu bé, nhưng không hề chán, mặc dù chúng hoàn toàn không phải là những thiên thần. Có nhiều cậu còn gây ra cho giáo sư và vợ ông nhiều lo lắng nữa. Nhưng sự tin tưởng rằng trong lòng của đứa xấu xa nhất, của đứa nghịch ngợm nhất, của đứa hỗn láo nhất trong mấy đứa vô lại kia luôn luôn có một điểm tốt có thể tạo ra lòng kiên nhẫn, sự khéo léo và khi thời điểm đến đã đem lại thành công. Không một cậu bé nào có thể cưỡng lại lâu trước bố Bhaer, người luôn mỉm cười thật nhân từ không thua gì mặt trời, và trước mẹ Bhaer, người tha thứ bảy mươi lần nhân với bảy. Tình bạn của mấy cậu bé rất quý giá đối với Jo. Về mặt ăn năn và lời xin lỗi của chúng sau khi làm lỗi, những lời tâm sự ngổ nghĩnh của chúng, tâm trạng phấn khởi lí thú, niềm hi vọng, các dự kiến và cả những chuyện không may của chúng khiến cho chúng đối với Jo càng thêm quý giá. Có những cậu bé chậm chạp, những cậu bé rụt rè, những cậu yếu đuối và những cậu phá phách. Những đứa khác thì nói lắp. Những đứa khác nữa thì nói ngọng, một hai cậu bị thọt chân, và một đại đội nhỏ vui vẻ sẽ không được nơi nào nhận, nhưng đã được đón nhận vào “Vườn gia đình Bhaer”, mặc dù có nhiều người cho là việc nhận chúng vào sẽ khiến cho ngôi trường sụp đổ.

Phải, Jo là một phụ nữ rất hạnh phúc, bất chấp công việc thật nặng nhọc mà cô phải làm, sự lo lắng và không khí ồn ào không ngớt. Cô thích như thế và cô thấy những lời tán thưởng của các cậu bé còn làm cho cô thỏa mãn hơn những lời ca tụng của cả thế giới. Giờ đây cô chỉ kể chuyện cho nhóm ngưỡng mộ bé nhỏ đầy hứng thú của cô mà thôi. Năm tháng qua đi, hai cậu bé của

riêng cô ra đời và làm tăng thêm hạnh phúc của cô. Rob, được đặt tên như thế để vinh danh ông ngoại cậu, và Teddy, một bé con thật tốt tính dường như thừa hưởng tâm tính trong sáng của ông bố, cũng như đầu óc lanh lợi của bà mẹ. Làm thế nào mà chúng có thể lớn lên không trở ngại trong cơn lốc đám con trai đó vẫn còn là một bí mật thật sự đối với ông bà chúng và các dì chúng. Nhưng chúng phát triển như hoa bồ công anh vào mùa xuân, được chiều chuộng bởi mấy bà vú lạ lòng của chúng, những người phục vụ chúng thật trung thành.

Những ngày nghỉ có rất nhiều ở Plumfield. Một trong những ngày nghỉ tuyệt nhất là ngày thu hoạch táo. Tất cả gia đình March, Laurence, Brooke và Bhaer đều có mặt đầy đủ. Năm năm sau đám cưới của Jo, có một ngày như thế, vào một ngày đẹp trời tháng mười, khi không khí tràn ngập sự tươi mát hứng khởi khiến cho lòng ta thấy vui và máu trong huyết quản chạy rần rần. Khu vườn cây ăn trái lâu năm được trang trí vào dịp đó: những bó hoa vàng và hoa cúc sao trang trí các bức tường phủ rêu. Mấy con châu chấu nhảy múa vui vẻ trong đám cỏ úa vàng và cào cào đang huyên náo ở đấy. Mấy chú sóc thì bận bịu với việc gặt hái côn con. Chim hát khúc từ biệt trên cây du bên lối đi. Và tất cả cây cối đều đã sẵn sàng để thả xuống một cơn mưa táo đỏ và vàng ngay khi được rung lần đầu. Mọi người đều có mặt, mọi người đều cười và hát, leo lên cây và tụt xuống. Mọi người tuyên bố chưa bao giờ có được một ngày đẹp như thế và một nhóm người đáng mến như vậy để cùng tận hưởng. Người nào cũng thả sức vào những trò giải trí mộc mạc, tự do như thế trên đời này không có ưu phiền và đau khổ.

Ông March đi tới đi lui thư thả chuyện trò với ông Laurence.

Giáo sư thì đang đi giữa các lối đi có cây xanh bao bọc, tay cầm một cây sào dài, dẫn đầu mấy đứa trẻ đang công kênh nhau để leo lên cây. Laurie trông chừng mấy đứa bé nhất, mang con gái bé bỏng của anh trong một chiếc địu, đẩy Daisy lên gần mấy tổ chim và trông chừng Rob, cậu bé liêu lĩnh. Bà March và Meg ngồi giữa đông tảo đang phân loại và người ta không ngớt mang đến thêm. Amy, với khuôn mặt đẹp của người mẹ dịu hiền, vẽ phác họa các nhóm người khác nhau và trông chừng một cậu bé mặt tái xanh đang nhìn cô đầy trù mến, cậu bé ngồi trên cỏ với cái nạng nhỏ bên cạnh.

Hôm đó Jo đúng là đang ở trong môi trường của cô. Cô đi tới đi lui, váy được vén cao lên, chiếc mũ không ngay ngắn trên đầu và bé con của cô kẹp dưới nách, sẵn sàng cho bất cứ cuộc phiêu lưu nào. Cậu bé Teddy rất thích thú với cuộc sống của cậu: không bao giờ xảy ra điều gì với cậu và Jo không hề lo lắng khi một cậu con trai để cho cậu leo lên cây, hay cưỡi trên lưng một cậu khác, hoặc khi cậu được ông bố khoan dung tống cho ăn đầy táo chua, vì ông đã lấy nguyên tắc của người Đức làm nguyên tắc của riêng mình và theo nguyên tắc đó thì mấy đứa bé con có thể tiêu hóa bất cứ thứ gì, từ cải chua cho đến cục quần, từ đinh cho tới chính giày của chúng. Cô biết rằng cậu bé Teddy sẽ trở về bên cô đúng lúc, bình an vô sự, mặt mày nhem nhuốc nhưng hạnh phúc. Cô luôn đón nhận con thật nồng nhiệt vì cô vô cùng yêu chúng.

Đến bốn giờ, mọi việc tạm yên. Các giỏ trống trơn, những người nhặt tảo đang nghỉ mệt và so sánh các chỗ sưng u và vết bầm của mình. Thế rồi Jo và Meg, một nhóm con trai theo sau, dọn bữa ăn chiều trên cỏ, đây là đỉnh cao của sự vui sướng trong

ngày. Đất thật sự được tưới bằng sữa và mật, vì người ta không đòi hỏi các cậu con trai phải ngồi yên. Chúng có thể ăn theo cách nào tùy thích, tự do là gia vị ưa thích nhất đối với các tâm hồn trẻ thơ. Chúng tận hưởng tối đa đặc quyền hiếm có ấy: nhiều cậu còn thử uống sữa bằng cách trồng cây chuối, những cậu khác thì nghĩ ra cách vừa ăn bánh ngọt vừa nhảy cừu. Bánh quy rải rác khắp bãi cỏ, và bánh táo thì nằm trên cây như một loài chim mới. Các cô bé thì uống trà ở một chỗ tách biệt, và Ted đi dạo giữa mâm thức ăn theo ý mình.

Khi mọi người đều no nê, giáo sư đề nghị nâng cốc chúc mừng đầu tiên, như người ta thường làm trong những dịp như vậy:

– Hoan nghênh bà cô March! Cầu Chúa ban phép lành cho bà!

Người đàn ông đáng mến kia nâng cốc thật lòng vì ông không bao giờ quên được là ông đã nợ bà cái gì và bọn trẻ thì vô cùng kính trọng bà vì người ta nhắc cho chúng luôn những kỉ niệm về bà.

– Và giờ thì chúc mừng sinh nhật thứ sáu mươi của bà ngoại! Chúc sống lâu! Lâu gấp ba lần!

Đợt nâng cốc thứ hai này được hoan nghênh nhiệt liệt, dĩ nhiên: một khi sự tung hô đã bắt đầu thì khó mà dừng lại được. Mọi người uống mừng sức khỏe tất cả mọi người, từ ông Laurence, được xem như người bảo hộ thánh thiện của họ, cho đến chú chuột lang ngơ ngác đã đi ra khỏi chỗ ở để tìm ông chủ nhỏ của nó. Demi, đứa lớn nhất trong nhóm trẻ con, tặng bà hoàng của ngày hôm đó đủ thứ quà tặng, nhiều đến nỗi người ta

phải mang chúng đi trên một chiếc xe cút kít. Nhiều món quà thật nhộn, những món khác có thể có vẻ vụng về đối với người ngoài vì tất cả đều do bọn trẻ làm ra. Nhưng mỗi một mũi khâu của chiếc khăn tay do các ngón tay bé nhỏ nhẫn nại của Daisy đối với bà March còn quý giá hơn sản phẩm thủ hiểm có nhất. Chiếc hộp đựng giày của Demi là một phép lạ về sự khéo léo về mặt máy móc, mặc dù nắp hộp không đóng lại được. Chiếc ghế đầu của Rob khập khiễng trên các chân không đều của nó, nhưng bà March tuyên bố là ngồi trên đó thật êm ái. Và không một trang nào của quyển sách quý giá mà con gái của Amy tặng bà lại đẹp bằng trang có dòng chữ rối rắm “Kính tặng bà ngoại thân yêu, của Beth bé nhỏ của bà.”

Suốt thời gian diễn ra nghi lễ này, các cậu con trai đã bí mật biến đầu mất. Trong khi bà March định cảm ơn mấy đứa trẻ, bà rơi nước mắt và Teddy lau mắt cho bà bằng tạp dề của em, bỗng giáo sư cất tiếng hát. Rồi trên cao, các giọng hát lần lượt lặp lại bài hát của ông. Và từ cây này đến cây khác, một dàn đồng ca vô hình cất tiếng hát. Các cậu bé hát hết mình bài hát do Jo viết lời và Laurie phổ nhạc còn giáo sư đã tập cho chúng hát. Đây là một sáng kiến mới mang lại thành công mỹ mãn. Bà March hết sức ngạc nhiên. Bà muốn bắt tay tất cả các chú chim không cánh đó từ các cậu lớn nhất, Franz và Emil, đến nhóm nhỏ nhất với giọng hát êm tai nhất chưa từng có. Sau đó mấy cậu con trai tản ra cho một trò chơi cuối cùng, để bà March và các con gái của bà ngồi lại dưới gốc cây nơi diễn ra buổi lễ.

– Con nghĩ là con sẽ không bao giờ tự gọi mình là “cô Jo bất hạnh” nữa. Ước nguyện của con đã thành hiện thực rồi. – Bà Bhaer nói, vừa kéo nắm tay của Teddy ra khỏi bình sữa, nơi cậu

bé đang thích thú nghịch.

– Vậy mà cuộc đời của chị thật là khác với những gì chị tưởng tượng ngày trước. Chị còn nhớ các lâu đài Tây Ban Nha không? – Amy hỏi, và cô mỉm cười, nhìn Laurie và John đang chơi cricket với mấy cậu con trai.

– Các chàng trai thân yêu! Chị thấy thật ấm lòng khi nhìn thấy họ quên công việc làm ăn để vui đùa suốt cả một ngày. – Jo nói tiếp và giờ đây cô nói về cả nhân loại với giọng âu yếm dịu hiền. – Có, chị còn nhớ. Nhưng cuộc sống mà chị mơ có được ngày đó giờ đây chị thấy thật là ích kỉ, cô độc và lạnh lùng. Chị chưa từ bỏ ý định sẽ viết một quyển sách thật hay, nhưng chị có thể chờ đợi và chị tin chắc đó sẽ là quyển sách hay nhất nhờ tất cả những kinh nghiệm mà chị trải qua.

Jo đưa tay chỉ tất cả các cậu con trai hiếu động và bố cô đang tựa lên tay giáo sư, cùng sóng bước đi trong nắng, cả hai chìm đắm trong một cuộc thảo luận mà họ rất thích. Rồi bà March, ngồi giữa các cô con gái, với con của họ trên đùi hoặc dưới chân, như thể tất cả đều tìm thấy sự giúp đỡ và hạnh phúc trên khuôn mặt sẽ không bao giờ già đi dưới mắt họ.

– Lâu đài Tây Ban Nha của chị thì chị nghĩ là đẹp nhất. Chị đã mơ những thứ thật huy hoàng, dĩ nhiên, nhưng trong lòng chị, chị biết là chị sẽ được thỏa mãn nếu như chị có được một ngôi nhà nhỏ và có anh John cùng một vài đứa con thân yêu như mấy đứa này đây. Chị đã có tất cả, đội ơn Chúa, và chị là người phụ nữ hạnh phúc nhất trên đời. – Meg nói và đặt tay lên đầu đứa con trai lớn của cô với một vẻ hài lòng trù mến.

– Lâu đài Tây Ban Nha của em hoàn toàn khác với những gì

em đã mơ. Nhưng giống như chị Jo, em không từ bỏ tất cả những hi vọng nghệ thuật của em, và em không chỉ giúp đỡ người khác thực hiện được giấc mộng về cái đẹp của họ. Em đã bắt đầu tạc tượng bán thân đứa con của em: Laurie bảo đấy là thứ em làm có giá trị nhất trong suốt cuộc đời em. Em cũng nghĩ thế. Em có ý định sẽ khắc nó vào đá cẩm thạch, như vậy em sẽ có thể giữ lại vĩnh viễn hình ảnh thiên thần của em, dù cho việc gì có thể xảy ra đi nữa. – Vừa nói Amy vừa để rơi một giọt nước mắt to trên mái tóc vàng của đứa bé đang ngủ trong tay cô. Đứa con gái duy nhất rất đời yêu thương của cô là một cô bé mạnh mẽ và sự lo sợ phải mất con là một bóng mờ trong hạnh phúc đầy tươi sáng của Amy. Sự thử thách này ảnh hưởng đến ông bố và bà mẹ, vì tình yêu và sự khổ đau đã gắn bó họ với nhau hơn nữa. Amy đã trở nên ngày càng dịu dàng, sâu lắng và âu yếm hơn. Laurie trở nên nghiêm túc, mạnh mẽ và quyết đoán hơn. Cả hai đã học được bài học là cái đẹp, tuổi trẻ, may mắn và cả tình yêu cũng không tránh khỏi sự đau đớn, cái chết và buồn phiền. Trên mỗi cuộc đời mưa vẫn rơi và có những ngày thật buồn, tối tăm và nặng nề.

– Cháu nó sẽ khá lên, mẹ tin chắc như vậy con yêu. Con đừng nản lòng. Hãy hi vọng và hạnh phúc. – Bà March nói trong khi cô bé Daisy cúi người xuống cúi bà để áp má đỏ hồng của em sát bên mái tóc tơ của cô em họ.

– Con không được yếu mềm như vậy, vì đã có mẹ ở đây để an ủi con, mẹ yêu dấu. Và Laurie đã nhận lấy gần như hơn nửa gánh nặng. – Amy nói tiếp nồng nhiệt. – Anh ấy không bao giờ để cho con thấy sự lo lắng của anh ấy, nhưng anh ấy thật dịu dàng và kiên nhẫn với con, thật ân cần với Beth, và anh ấy luôn

luôn là niềm an ủi lớn cho con, khiến con yêu anh thôi chưa đủ. Vì vậy, bất chấp sự thử thách mà con phải chịu đựng, con có thể nói như chị Meg, đội ơn Chúa, con là một phụ nữ hạnh phúc.

– Còn con, con không cần phải nói vì tất cả mọi người có thể thấy là con hạnh phúc hơn là con xứng đáng được hưởng. – Jo nói, vừa nhìn ông chồng thân yêu và các con của cô đang lộn tung phèo trên cỏ bên cạnh cô. – Fritz đã béo ra và tóc anh ấy bạc đi. Riêng con, con gầy đi trông thấy trong khi con chỉ mới có ba mươi. Chúng con sẽ không bao giờ trở nên giàu có và Plumfield có thể bốc cháy mỗi đêm, vì cậu bé bất trị Tommy Bangs hút thuốc xì gà làm bằng lá dương xỉ dưới ga giường của nó, mặc dù nó đã làm cháy ba lần rồi. Nhưng bất kể những việc ít lãng mạn đó, con không có gì để than phiền và chưa bao giờ con thấy khỏe khoắn như hiện giờ. Sống bên cạnh một lũ con trai, thỉnh thoảng con không khỏi dùng những từ ngữ của chúng!

– Phải, Jo, mẹ nghĩ là mùa màng của con sẽ rất tốt. – Bà March nói, tay xoa một con châu chấu to màu đen đang nhìn thẳng vào Teddy.

– Không tốt bằng của mẹ, thưa mẹ. Mẹ xem này, và chúng con cảm ơn mẹ không bao giờ cho đủ vì đã gieo và gặt hái những vụ mùa tốt như thế này. – Jo hùng hồn thốt lên giọng tràn ngập yêu thương mà cô không bao giờ bỏ được.

– Con hi vọng là mỗi năm lại có thêm nhiều lúa và ít cỏ lùng hơn. – Amy nói khẽ.

– Một bó to, nhưng con biết là trong lòng mẹ còn có chỗ cho nó, thưa mẹ yêu dấu. – Meg thêm vào, giọng thật êm ái.

Cảm động thật lòng, bà March dang tay ra như để ôm tất cả mấy đứa con và cháu của bà vào lòng và nói, giọng và gương mặt tràn đầy tình thương yêu trù mến, sự biết ơn và nhún nhường:

– Ôi các con gái yêu của mẹ, bao giờ các con còn sống, mẹ không thể chúc cho các con hạnh phúc lớn lao nào hơn hạnh phúc này!

Hết

Chú thích

[1] Raffaello Santi (1483-1520), một danh họa Ý thời Phục hưng.

[2] Bacchus: một vị thần Hi Lạp. Ban đầu được xem là vị thần của sự dồi dào và về sau như vị thần rượu nho.

[3] Rembrandt (1606 -1669), danh họa Hà Lan thời Baroque.

[4] Rubens (1577-1640), danh họa người Flemings, thời Baroque.

[5] Turner (1775-1851), danh họa người Anh chuyên vẽ phong cảnh.

[6] Michael Angelo, nhà điêu khắc, họa sĩ, kiến trúc sư, kỹ sư và nhà thơ Italia (1475-1560). Ông là người đưa điêu khắc lên đỉnh cao nghệ thuật.

[7] Spartan; người Xpác-tơ. Họ có những đức tính: can đảm, anh dũng, bền bỉ, khắc khổ, có ý thức kỷ luật cao, chiến đấu giỏi...

[8] Nick Bottom: một nhân vật gây cười, có thể biến đầu mình thành đầu con lừa trong vở kịch *Giấc mộng đêm hè* của Shakespeare. (Bánh)

[9] Titania: một nhân vật trong vở kịch *Giấc mộng đêm hè*, nàng có rất nhiều phép thuật thần tiên. (Bánh)

[10] Truyện cổ tích “Jack và cây đậu thần”: Jack nhiều lần trèo lên cây đậu trộm kho báu của người khổng lồ. (Bánh)

[11] Anne Louise Germaine de Staël-Holstein (1766-1817): nữ

nhà văn Pháp sống trong thời kì của Cách mạng Pháp và thời đại của Napoléon. Bà là người phụ nữ có học thức cao, thuộc tầng lớp tinh hoa của xã hội trong thời kì này và hoạt động tích cực cả về mảng văn chương lẫn chính trị. (Bánh)

[12] Corinne: tên một nhân vật nữ trong tác phẩm *Corinne, or Italy* của Madam de Staël. (Bánh)

[13] Orpheus: là nhạc sĩ, nhà thơ và nhà tiên tri trong thần thoại Hy Lạp cổ. (Bánh)

[14] Friedrich Schiller (1759–1805): văn hào Đức, tác giả nhiều vở kịch nổi tiếng, trong số đó có vở *Wallenstein*, nói về nhân vật lịch sử cùng tên *All von Wallenstein* (1583–1634), người xứ Bôhen.

[15] Mary Martha Sherwood, Maria Edgeworth, và Hannah More: là ba nhà văn nữ nổi tiếng người Anh vào cuối thế kỉ 18 và đầu thế kỉ 19. Các tác phẩm của họ mang tính giáo huấn với nhiều bài học đạo đức. (Bánh)

[16] Phillipe: một vị vua của Hi Lạp.

[17] Demosthenes: nhà hùng biện, chính trị gia nổi tiếng của Hi Lạp. Tương truyền ông có tật khó nói, phải khổ luyện để khắc phục bằng cách tập nói khi ngậm sỏi trong miệng. Sau này, danh từ Demosthenes đồng nghĩa với tài hùng biện.

[18] Những nhân vật nổi tiếng được nhắc tới gồm: 1/ Adelaide Ristori (1822–1906): nữ diễn viên người Ý chuyên đóng vai chính trong các vở bi kịch. 2/ Charles Dickens (1812–1870): nhà văn người Anh. 3/ Victor Emmanuel II: vua của nước Ý, trị vì trong khoảng thời gian 1861–1878. 4/ The Queen of Sandwich Islands (Sandwich là tên gọi khác của đảo Hawaii): vào thời

điểm đó có lẽ là nữ hoàng người da trắng Emma – vợ của vua Kamehameha IV (1834-1863). (Bánh)

[19] Tarlatan: là loại vải mỏng, sợi vải được dệt thưa rồi hồ cứng. Loại vải này thường được may ở lớp ngoài cùng của những bộ đầm dài, giúp giữ được phom dáng bông bênh của những bộ đầm này. (Bánh)

[20] Dolce farniente = Sự lười biếng ngọt ngào.

[21] Raphaella: là tên riêng dành cho nữ giới, xuất phát từ *Raphael* – là tên của nam giới. Ở đây Laurie có ý trêu Amy, ví cô như là “phiên bản nữ” của Raphael – một họa sĩ nổi tiếng người Ý, tiêu biểu cho nghệ thuật thời Phục Hưng. (Bánh)

[22] Bà Récamier: một phụ nữ nổi tiếng trong giới thượng lưu Pháp, thế kỉ thứ 19. Một bà hoàng về xã giao.

[23] Yankee: cách gọi khác để chỉ người Mĩ.